OSHO

Bản kinh cuối cùng

Tập 6

Phỏng vấn với giới báo chí

HÀ NỘI 4/2011

OSHO

The Last Testament

Vol. 6

Interviews with the World Press

Mục lục

Chương #1 1
Chương #2 27
Chương #3 43
Chương #4 73
Chương #5 95
Chương #6 117
Chương #7 133
Chương #8 157
Chương #9 179
Chương #10 197
Chương #11 217
Chương #12 241
Chương #14 267
Chương #16 283
Về Osho 313

Chương #1

Hỏi: Mọi người nói rằng thầy là con người của trí tuệ nhưng không phân biệt - thầy tin cậy mọi người và mọi người phản bội thầy.

Câu hỏi này rất kì lạ bởi vì phẩm chất thứ nhất của trí tuệ là phân biệt. Con người của trí tuệ nhất định là con người của phân biệt. Trí tuệ không có chức năng. Chức năng duy nhất của nó là để quyết định cái gì là đúng, cái gì là sai. Phân biệt là toàn thể khu vực của nó. Cho nên nếu bạn nói rằng tôi là con người của trí tuệ, thế thì phần thứ hai của câu hỏi của bạn trở thành không nhất quán với phần thứ nhất. Và bạn có thể thấy đây là phân biệt; phần thứ nhất trong câu hỏi của bạn là không nhất quán với phần thứ hai.

Bạn nói rằng tôi tin cậy vào mọi người và mọi người phản bội tôi. Tôi tự hỏi làm sao bạn đã đi tới kết luận này. Tôi chắc chắn tin cậy vào mọi người nhưng không ai đã

bao giờ phản bội tôi cả, bởi vì tin cậy của tôi là vô điều kiện. Điều này phải được hiểu.

Tin cậy của bạn có thể bị phản bội nếu bạn có điều kiện trong nó. Nếu tôi tin cậy bạn vô điều kiện, không có khả năng phản bội tôi. Bất kì điều gì bạn làm tôi vẫn sẽ tin cậy vào bạn. Bạn có thể giết tôi nhưng bạn không thể phá huỷ được tin cậy của tôi. Tôi sẽ chết khi tin cậy vào bạn.

Nếu bạn làm cái gì đó mà với người khác có vẻ như phản bội, điều đó đơn giản có nghĩa là bạn đang phản bội chính bản thân bạn, bạn đang sa ngã khỏi chân giá trị riêng của bạn. Nhưng bạn không thể phản bội tôi được. Tôi chưa bao giờ kinh nghiệm bất kì phản bội nào trong cuộc đời mình. Tôi không thể lên án bất kì ai về phản bội. Mọi người đã hành xử theo cách người đó có thể và tôi chưa bao giờ trông đợi người đó hành xử theo bất kì cách nào khác. Tôi đã tin cậy vào người đó theo cách người đó vậy. Tin cậy của tôi không phải là đòi hỏi rằng bạn phải hành xử theo cách nào đó. Cho nên bất kì điều gì bạn làm, bạn đều đang làm cho bản thân bạn, không phải cho tôi.

Nhưng bất kì ai đã hỏi câu hỏi này đều không nhận biết về tin cậy vô điều kiện, yêu vô điều kiện. Tất cả tình yêu của chúng ta, tất cả tin cậy của chúng ta, đều có điều kiện. Và bởi vì nó là có điều kiện nên nó không chân thực, nó không thực. Thế thì nếu một người hành xử hơi khác đi chút ít, đi theo hướng khác với bạn đã đòi hỏi, trực tiếp hay gián tiếp, lập tức bạn bắt đầu lên án người đó, rằng người đó đã phản bội bạn. Bạn đã giả định rằng bạn đã mua người đó và cả tương lai của người đó nữa. Tương lai vẫn còn để mở. Bạn không thể nói được điều gì người khác sẽ làm ngày mai và bất kì cái gì người đó định làm, người đó sẽ làm cho bản thân người đó. Bạn không nên bị

ảnh hưởng bởi điều đó. Nếu bạn bị ảnh hưởng bởi nó thế thì bạn không phải là con người của chứng ngộ.

Tôi không bị ảnh hưởng chút nào bởi điều mọi người làm với tôi. Mối quan tâm của tôi là ở chỗ tôi vẫn còn như vậy dù bất kì điều gì họ làm - dù họ ủng hộ tôi hay chống đối tôi, dù họ là bạn tôi hay họ là kẻ thù của tôi, điều đó không thành vấn đề. Tình yêu của tôi, tin cậy của tôi vẫn còn nguyên vậy.

Tôi thấy buồn cười bởi nhiều lí do. Trước hết, bất kì ai nghe tôi, người đã đọc tôi, đều sẽ thấy rất dễ dàng rằng tôi không phải là con người của trí tuệ, bởi vì về mặt trí tuệ bạn có thể thấy cả nghìn lẻ một bất nhất và mâu thuẫn trong các phát biểu của tôi. Nhưng tôi chẳng thấy bất nhất nào, chẳng thấy tự mâu thuẫn nào, bởi vì với tôi cuộc sống không là logic và để tìm ra chân lí của cuộc sống, trí tuệ không phải là con đường. Cuộc sống là điều bí ẩn, bạn không thể hình dung ra được nó là gì. Bạn có thể kinh nghiệm nó, nếm trải nó, ca hát nó, nhảy múa nó, nhưng bạn không thể giải thích nó. Bạn không thể tạo ra lí thuyết từ nó.

Khoảnh khắc bạn bắt đầu làm ra lí thuyết, ngay lập tức bí ẩn của cuộc sống biến mất. Chức năng của trí tuệ là lí thuyết hoá. Khoa học tùy thuộc vào trí tuệ. Đó là lí do tại sao có thể nói rằng toàn thể nỗ lực của khoa học là để giải trừ bí ẩn của sự tồn tại. Khoa học chia sự tồn tại thành hai loại: cái biết và cái không biết. Và cái được biết hôm nay đã là cái không biết hôm qua, và cái không biết hôm nay có thể là cái biết ngày mai, cho nên phân biệt này không phải về chất - vấn đề chỉ là thời gian và tìm kiếm của con người. Khoa học có thể quan niệm một ngày nào đó khi tất cả sẽ được biết và phân loại của cái không biết

sẽ biến mất. Đây là cách thức của trí tuệ: giải bí ẩn, làm cho mọi thứ thành được biết, phá huỷ cái không biết.

Làm sao bạn có thể nói rằng tôi là con người của trí tuệ? Tôi đang làm chính điều đối lập lại. Toàn thể nỗ lực của tôi là làm cho ngay cả cái biết thành cái không biết. Đem bí ẩn trở lại trong cuộc sống của bạn - ngay cả trong những thứ nhỏ bé mà bạn đã bắt đầu coi như đương nhiên có, tôi muốn bạn có cái nhìn khác.

Tôi nhớ tới một trong những con người tuyệt vời nhất trong thế kỉ này, D.H. Lawrence. Ông ấy đang đi dạo trong vườn với một đứa trai nhỏ, cũng hệt như mọi đứa trẻ nhỏ đều tò mò, đứa bé cứ hỏi hết câu hỏi nọ tới câu hỏi kia. Với một câu hỏi, ngay cả D.H. Lawrence cũng bị sững sờ. Đứa trẻ hỏi, "Cháu xin lỗi. Cháu chắc phải làm bác mệt bởi việc hỏi các câu hỏi, nhưng đây là câu hỏi cuối cùng: cháu muốn biết tại sao cây lại xanh."

Và câu trả lời chợt đến từ D.H. Lawrence là có ý nghĩa; nó không phải là câu trả lời của trí tuệ. Ông ấy nói, "Cây xanh bởi vì chúng xanh."

Đứa bé đồng ý, điều đó là hoàn toàn đúng. Nhưng Lawrence cứ nghĩ mãi, "Đấy mà là câu trả lời sao? Liệu có người nào tiếp cận tới cuộc sống một cách trí tuệ mà được thoả mãn với nó không?" Nhưng thực tại là ở chỗ bất kì điều gì chúng ta biết đều bị bao bọc bởi tính không thể biết được vô hạn; không chỉ cái không biết.

Và đó là nơi tôi tạo ra sự khác biệt. Khoa học khách quan phân chia cuộc sống, sự tồn tại, thành hai loại - cái biết và cái không biết. Khoa học của nội tâm phân chia cuộc sống thành ba loại - cái biết, cái không biết và cái không thể biết được. Và cái không thể biết được là quan

trọng nhất, bởi vì chung cuộc bạn phải đối diện với nó. Và khoảnh khắc bạn đối diện với cái không thể biết được, bạn phải nhận ra dốt nát của mình, bạn phải trở thành đứa trẻ nhỏ lần nữa.

Socrates tương truyền đã nói, "Khi tôi còn trẻ tôi đã nghĩ tôi biết mọi thứ." Và ông ấy là một trí thức vĩ đại. "Khi tôi già hơn một chút tôi đã không chắc chắn thế, càng già thêm chút nữa và càng không chắc chắn thêm, già thêm chút nữa và bây giờ tôi có thể nói chắc chắn rằng tôi chẳng biết gì cả."

Và trước khi chết ông ấy nói, "Chỉ mỗi một điều tôi biết, đó là tôi chẳng biết gì cả." Đây là phát biểu từ người có một trong những trí tuệ tinh tuý nhất; nhưng ông ấy có cái gì đó còn hơn, cao hơn và sâu hơn trí tuệ, và đó là trực giác.

Tôi không phải là con người của trí tuệ, bởi vì toàn thể công việc của tôi là với cái không thể biết. Phương pháp của khoa học là trí tuệ, phương pháp của thế giới nội tâm là trực giác. Trí tuệ là tuyệt đối vô nghĩa.

Khi bạn bắt đầu đi vào nội tâm, vào sâu hơn trong thiền, nhận biết, ý thức, bạn sẽ trở thành ngày một nhận biết hơn về điều bí ẩn, điều huyền bí, và bạn sẽ trở nên nhận biết về sự kiện rằng sự tồn tại về cơ bản là cái không thể biết. Chúng ta có thể biết chút ít và mẩu mảnh đây đó và thế là đủ cho cuộc sống thực tế của chúng ta nhưng bạn càng đi sâu hơn bạn bao giờ cũng bắt gặp bức tường.

Đã có thời một thế kỉ trước đây các nhà khoa học còn rất lạc quan bởi vì khoa học đã đi tới biết ngày một nhiều hơn. Nhưng sau Albert Einstein mọi sự đã thay đổi hoàn toàn. Albert Einstein đã đi tới chỗ sâu nhất, chính bên

trong của vật chất, và đã bị phân vân bởi vì điều ông ấy đi tới hiểu ra lại bí ẩn, phi logic đến mức ngay cả làm ra lí thuyết khoa học từ nó cũng dường như là không thể được.

Một điều là ở chỗ khi nguyên tử được phân chia thành điện tử, Einstein đã trở nên nhận biết rằng điện tử không di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác. Chúng đơn giản, từ điểm A, biến mất và xuất hiện tại điểm B - chúng không đi ở giữa. Bạn không có dấu vết chút nào về việc du hành của chúng, không vết tích. Làm sao mà giải thích được điều đó? Điều đó tới gần ảo thuật hơn là khoa học; điều đó tới gần những kinh nghiệm lớn của các thiền nhân hơn là khoa học.

Khi tôi đọc điều này tôi đã nhớ tới một trong các thiền nhân vĩ đại: Basho nói, "Trên đường của chân lí không có con đường nào cả. Điều đó cũng giống như chim bay trên trời, nó không để lại dấu vết nào đằng sau nó." Tất nhiên trong không trung không dấu vết nào có thể được để lại. Tôi đơn giản nhớ tới từ 'nó không để lại dấu vết nào đằng sau nó.'

Và Albert Einstein thấy điện tử di chuyển từ điểm A sang điểm B và ở giữa không có dấu vết. Không vết tích nào. Cứ dường như chúng biến mất từ điểm này và xuất hiện tại điểm khác - điều tuyệt đối phi logic. Điều đó gây rắc rối cho Albert Einstein trong nhiều ngày để tuyên bố với những người bạn khoa học của mình rằng ông ấy đã bắt gặp một hiện tượng vượt ra ngoài trí tuệ. Nhưng ông ấy có thể làm được gì? Đây là cách thức sự tồn tại đang hành xử và sự tồn tại không có nghĩa vụ phải hoàn thành các yêu cầu của chúng ta về trí tuệ, logic, nhất quán. Chúng ta phải đi cùng sự tồn tại; sự tồn tại không định đi cùng chúng ta.

Những nghiên cứu khoa học mới nhất đã trở nên ngày một bí ẩn hơn và đây là một trong những hi vọng lớn nhất, rằng chẳng bao lâu nữa chúng ta có thể tạo ra một khoa học duy nhất. Không cần tôn giáo và không có nhu cầu về khoa học - một khoa học với hai cánh. Cánh bên trong là bí ẩn và cánh bên ngoài cũng bí ẩn. Bây giờ điều đó là có thể bởi vì cả hai đang đi vào trong khu vực của bí ẩn.

Điều đó đã xảy ra nhiều lần nhưng mọi người không chú ý tới nó bởi vì nó hiếm thế.

Bạn phải đã từng nghe đến cái tên của Bà Curie - bà ấy là một trong những nhà khoa học được giải thưởng Nobel - và bà ấy đã làm việc trên vấn đề khoa học trong nhiều năm mà chẳng đi đến đâu cả. Một đêm bà ấy làm việc muộn và đã thực sự mệt mỏi và chán ngán với vấn đề - bà ấy gần như sắp vứt bỏ ý niệm đó và bắt đầu một dự án khác nào đó. Phỏng có ích gì mà phí thời gian về cái gì đó đã tiêu tốn tới bốn hay năm năm cuộc đời mà bà ấy vẫn chỉ ở chỗ bà ấy đã bắt đầu - không một thoáng nhìn, không một manh mối. Và cuộc đời thì ngắn; bạn không thể phí hoài toàn bộ cuộc sống của mình vào một vấn đề khoa học.

Đêm đó bà ấy đi ngủ trong khi nghĩ, "Ngày mai mình sẽ đem đốt tất cả các giấy tờ mà mình đã viết ra trong năm năm này - mình bị kết thúc với nó rồi." Đến sáng khi bà ấy thức dậy bà ấy ngạc nhiên, bà ấy không thể nào tin được vào điều đó. Trên bàn mình, trong cuốn sổ tay còn để mở của mình, bà ấy đã bỏ lại đêm hôm trước, câu trả lời đã được viết ra. Và điều gây phân vân nhất là ở chỗ căn phòng bị khoá kín từ bên trong; không ai đã vào. Chồng bà ấy cũng là một nhà khoa học nhưng nếu bà Curie đã không thể giải quyết được vấn đề này trong năm

năm thì ông ấy không thể xoay xở được chỉ trong một đêm. Và hơn nữa, ông ấy lại không có nhà, ông ấy đã đi công tác.

Khi bà ấy nhìn kĩ hơn điều đó lại càng trở nên mỗi lúc một bí ẩn hơn - chữ viết là của bà ấy. Thế rồi bà ấy nhắm mắt và cố gắng nhớ lại điều đã xảy ra, và thế rồi toàn bộ khung cảnh tự nó lộ ra...

Bây giờ bà ấy nhớ rằng trong đêm bà ấy đã có giấc mơ. Bà ấy đã đã đi ra bàn, viết ra câu trả lời, quay trở lại giường và quên hết về điều đó. Đấy không phải là giấc mơ, đấy là thực tại, bởi vì cuốn sổ và câu trả lời là bằng chứng rằng bà ấy đã không mơ, nhưng từ đâu mà câu trả lời này tới? Bởi vì không có gì khác trên trang giấy, chỉ mỗi câu trả lời.

Điều đó không phải là từ trí tuệ của bà ấy - từ trí tuệ bà ấy đã từng làm việc trong năm năm. Nhưng bởi vì bà ấy đã mệt mỏi trí tuệ nói, "điều đó ở ngoài mình." Bà ấy đã ngủ với ý niệm này rằng "Mình bị kết thúc với nó" - đây là quyết định của trí tuệ và trong những khoảnh khắc như vậy trực giác kế tục. Trực giác nắm quyền chỉ khi trí tuệ bị kết thúc. Trí tuệ là để dành cho thực tại thấp - cho thế giới trần tục. Trực giác là dành cho thực tại cao, cho điều bí ẩn, cho điều huyền bí.

Thế rồi bà ấy đã đi ngược từ câu trả lời cho toàn bộ quá trình và đã thấy rằng câu trả lời là đúng. Điều này là tương tự, đích xác tương tự với trường hợp của Phật Gautam. Nhưng không ai đã từng so sánh hai quá trình này.

Phật Gautam đã trở nên chứng ngộ vào cái đêm khi ông ấy đã quyết định vứt bỏ mọi nỗ lực. Ông ấy đã mệt

mỏi, ông ấy đã làm đủ mọi thứ mà thầy bảo, thầy giáo bảo, kinh sách bảo, và ông ấy đã làm mọi thứ một cách tốt nhất mà chẳng cái gì xảy ra cả. Mười hai năm đã trôi qua từ khi ông ấy rời bỏ cung điện mà tay ông ấy vẫn trống rỗng như xưa. Lúc đó là đêm trăng tròn, ngồi dưới gốc cây ông ấy đã quyết định rằng toàn bộ việc tìm kiếm là vô ích - 'Mình được chấm dứt với nó.'

Với cùng thái độ như bà Curie đi vào giường, phật đi ngủ dưới gốc cây. Và vào buổi sáng khi ông ấy mở mắt ra, khi mặt trời đã lên, ông ấy kinh ngạc nhìn ra thế giới. Nó không phải là thế giới mà ông ấy đã ngủ trong đó. Đây không phải là con mắt mà ông ấy đã đi ngủ cùng - ông ấy đã có con mắt mới và thế giới mới. Nó chói sáng, nó là điều bí ẩn ở khắp nơi. Và mọi lo âu của ông ấy đã biến mất, mọi hỏi han đã biến mất - có im lặng tuyệt đối và thanh bình mênh mông.

Lần đầu tiên ông ấy cảm thấy mình ở nhà, ông ấy đã đạt tới - bây giờ chẳng còn đâu mà đi, mục đích đã đạt được. Trí tuệ đã làm việc trong mười hai năm - mệt mỏi, nó bị vứt bỏ ra khỏi con đường, nhường chỗ cho trực giác bước vào; và điều không thể được cho trí tuệ không phải là không thể được cho trực giác.

Với trực giác cách tiếp cận là khác toàn bộ, nó là cách tiếp cận hồn nhiên không logic. Nó là cách tiếp cận của trẻ con khi được sinh ra và mở mắt ra lần đầu tiên. Nó chẳng biết gì nhưng nó nhìn mọi thứ, mặc dầu nó không thể nói, "Tường là gì, cột là gì, mọi người là gì và con vật là gì?" - nó không thể phân biệt được. Nhưng nó đang thấy mọi thứ. Nó không thể mô tả, nó không có lời nhưng điều đó không có nghĩa là nó không thấy. Trực giác là

việc thấy thuần khiết - nó không phải là quá trình, nó là bước nhảy lượng tử.

Tôi không phải là con người của trí tuệ. Tôi đã bỏ nó ở xa, xa lắm rồi. Bất kì điều gì tôi đang nói với các bạn đều là kinh nghiệm trực giác của tôi. Đó là lí do tại sao bạn có thể thấy trong những phát biểu của tôi nhiều điều không nhất quán bởi vì trực giác không biết tới không nhất quán, không mâu thuẫn; nhưng khi bạn nghĩ về những thực tại đó bằng trí tuệ bạn đang nhìn từ góc độ hoàn toàn khác, với phương pháp luận hoàn toàn khác - điều đó tạo ra rắc rối. Bạn lập tức thấy đây là không nhất quán, đây là mâu thuẫn. Bất kì ai đã hỏi câu hỏi này đều chẳng biết gì về trí tuệ và chẳng biết gì về phân biệt cả. Bởi vì để biết về trí tuệ và biết về phân biệt bạn phải cao hơn cả hai điều đó - chỉ từ đỉnh cao đầy ánh nắng mặt trời bạn mới có thể thấy những thực tại thấp hơn.

Câu hỏi này đã được nêu hôm qua nữa và tôi đã chọn trả lời nó nhưng bởi vì thời gian hết nên tôi đã bỏ nó. Tôi ngạc nhiên là hôm nay nó có khác - nó không đích xác là cùng câu hỏi như nó ngày hôm qua. Bạn không thể lừa tôi được và bạn đừng bao giờ nên thử điều đó: hôm qua nó còn ngu xuẩn hơn và người này phải đã nghĩ đi nghĩ lại làm sao nói nó theo cách tốt hơn cho nên nó bớt ngu xuẩn đi. Nhưng ngu xuẩn vẫn cứ là ngu xuẩn thôi. Điều đó chẳng tạo ra khác biệt.

Hôm qua nó đã là, "Osho ơi, thầy là người khổng lồ về trí tuệ nhưng thầy biết phân biệt."

Người này phải đã nghĩ 'người khổng lồ về trí tuệ' và 'không có khả năng phân biệt' có vẻ hiển nhiên vô nghĩa, bởi vì chức năng của trí tuệ là phân biệt. Và nếu bạn là

người khổng lồ về trí tuệ, thế thì toàn thể công việc của bạn là phân biệt; phân biệt rất tinh tế và rất tinh vi.

Nhưng bạn đã làm tốt khi bỏ đi chữ 'người khổng lồ' bởi vì tôi không phải là người khổng lồ, tôi là một người đơn giản. Thậm chí bạn còn hay hơn nữa nếu bạn bỏ từ 'trí tuệ'. Nếu như bạn đã nói, "Osho ơi, thầy không phải là con người của trí tuệ," tôi chắc sẽ đánh giá cao hiểu biết của bạn. Tôi không thế.

Nhưng bạn đã đặt vào từ 'trí tuệ' bởi vì bạn đã muốn tạo ra vấn đề về phân biệt. Nếu bạn chấp nhận tôi không phải là con người của trí tuệ thế thì chẳng có vấn đề rằng tôi không phải là con người của phân biệt - câu hỏi đó không thể được tạo ra. Chỉ công bố rằng tôi không phải là con người của phân biệt, một cách không chủ ý bạn phải chấp nhận tôi như con người của trí tuệ.

Không cần đâu. Bạn có thể đơn giản nói, "Osho ơi, thầy không phải là con người của phân biệt," và tôi không là người vậy. Tôi không phân biệt giữa bạn và thù, giữa đàn ông và đàn bà, giữa da trắng và da đen, giữa người Hindu và người Mô ha mét giáo, giữa quốc gia này và quốc gia kia; tôi không phân biệt theo bất kì cách nào. Tất cả những phân biệt này đều là tội ác cả.

Tất cả những phân biệt này đều phải bị loại bỏ và đây không phải là lần đầu tiên mà điểm này đã được nêu ra cho tôi. Vào những dịp khác, bởi những người khác, theo những lí do khác, điều đó đã được trỏ vào tôi.

Tôi muốn nói với bạn vài điểm để cho bạn có thể hiểu cái gì đang sôi trong vô thức của bạn.

Một trong các vị chủ tịch quốc hội ở Ấn Độ, U.N. Dhebar, đã dự trại của tôi và chắc phải đã không có khó khăn gì, nhưng một hôm ông ấy bảo tôi, "Osho ơi, ông là người kế tục thực về ý thức hệ của Mahatma Gandhi, mặc dầu ông chưa bao giờ ở cùng với Mahatma Gandhi cả. Ông chưa bao giờ được liên kết với chủ nghĩa Gandhi, nhưng nếu ông bắt đầu thuyết giảng về chủ nghĩa Gandhi, thế thì nó có thể được cứu khỏi chết đấy."

Tôi nói, "Đáng lẽ tốt hơn nếu ông đã không nói điều này, bởi vì tôi ghét là kẻ kế tục của bất kì ai và tôi ghét tuyên truyền cho triết lí của bất kì ai khác."

Và ngày hôm đó tôi phê phán Mahatma Gandhi ở nhiều điểm. Tôi sẽ chẳng bao giờ bận tâm bởi vì có hàng triệu người trên thế giới này; tôi không định phê phán mọi người, chẳng có thời gian cho điều đó. Nhưng U.N. Dhebar chỉ tôi hướng theo Mahatma Gandhi, cho nên ông ấy chịu trách nhiệm, ông ấy đang có mặt đấy.

Sau cuộc họp này tôi hỏi ông ta, "Nếu ông có điều gì cần nói, ông có thể nói điều đó cho tôi bây giờ hay ông có thể nói điều đó trong cuộc họp tiếp trước mọi người. Tôi sẵn lòng có cuộc thảo luận công khai về điều đó bởi vì tôi nghĩ rằng chủ nghĩa Gandhi nên chết để Ấn Độ sống. Nếu chủ nghĩa Gandhi tiếp tục thế thì Ấn Độ sẽ phải chết. Và nếu tôi phải lựa giữa hai điều này tôi sẽ chọn Ấn Độ sống - Gandhi đã chết rồi. Chẳng thành vấn đề liệu chủ nghĩa Gandhi cũng chết hay không. Ai quan tâm?"

Ông ấy nói, "Không, tôi không thể thảo luận về điều đó ở chỗ công cộng được. Tôi hiểu điều ông nói là đúng, nhưng ông nên phân biệt hơn."

Tôi nói, "Ông là một chính khách, tôi không là chính khách. Chính khách phải phân biệt, nhưng sao tôi phải phân biệt?"

Ông ấy nói, "Tôi đơn giản bảo ông rằng ông sẽ được nhiều người theo trong số những người theo Gandhi nhưng nếu ông nói những điều chống lại Gandhi tất cả những người này sẽ bỏ đi. Họ sẽ không bỏ chủ nghĩa Gandhi, họ sẽ bỏ ông. Đó là lí do tại sao tôi lại nói ông nên phân biệt hơn. Khi ông đưa ra bất kì phát biểu nào, ông nên đợi và xem liệu điều đó sẽ lợi cho ông hay chống lại ông." Và ông ấy đang cho lời khuyên bạn bè. Nhưng điều ông ấy thực sự ngụ ý cho phân biệt là ngoại giao. Tôi không phải là nhà ngoại giao.

Tôi nói, "Tôi sẽ nói bất kì cái gì mà tôi cảm thấy là điều đúng, dù bất kì hậu quả nào."

Tôi đã mất nhiều tín đồ trong ba mươi năm này theo cùng cách. Khi tôi phê bình Gandhi, tất cả mọi người cộng sản và người xã hội bắt đầu tới gần tôi hơn; họ nghĩ rằng tôi phải là người cộng sản. Ai khác sẽ phê phán Gandhi? Chủ tịch đảng cộng sản bảo tôi, "Chúng tôi có thể được ông giúp đỡ vô cùng bởi vì chúng tôi không có người nào có sức thu hút như ông, người có thể ảnh hưởng tới quần chúng."

Nhưng tôi nói, "Đợi đã. Tôi đã không nói chống lại Gandhi bởi vì tôi là người cộng sản - bây giờ ông đã tạo ra rắc rối khác, tôi sẽ phải nói chống lại chủ nghĩa cộng sản."

Và lần nữa lại cùng lời khuyên: "Không, Osho, ông phải rất phân biệt. Những người này có thể có ích vô cùng

cho ông. Đảng cộng sản là đảng có tổ chức nhất trong cả nước và nếu họ ở đằng sau ông, công việc của ông..."

Tôi nói, "Quên mọi chuyện về công việc đi. Trước hết để tôi kết thúc người cộng sản đã bởi vì họ đã tới với hiểu lầm và tôi không muốn bất kì ai ở cùng tôi với bất kì hiểu lầm nào." Và tôi phải phê phán chủ nghĩa cộng sản chỉ bởi vì ham muốn của họ.

Và điều này đã xảy ra một cách chính trị, xã hội, tôn giáo... Tôi đã có những người yêu tôi trong mọi tôn giáo. Có các giáo sĩ đã viết thư cho tôi, rằng "Thầy đã làm cho chúng tôi hiểu về tôn giáo riêng của mình, thầy đã cho chúng tôi sáng suốt mới, nhưng thế rồi thật kì lạ đôi khi thầy lại bắt đầu phê phán. Thầy nên phân biệt hơn, chỉ nói những điều tốt về mọi người thế thì thầy sẽ có hàng triệu tín đồ. Và phỏng có ích gì mà khơi ra những cái không đúng."

Ý định của họ là tốt nhưng điều họ đang nói cho tôi là về cơ bản tôi phải là một chính khách.

Trên đường tới Nepal, tại Delhi, các bạn bè đã tụ tập và nói, "Trước khi thầy đi Nepal chúng tôi phải nói đôi điều: một, đừng nói chống lại Hindu giáo ở đó!" Tôi nói, "Tại sao?" Tôi đã không nhận biết, tôi có thể đã không nói về Hindu giáo chút nào.

Họ nói, "Đấy là vương quốc Hindu và hiến pháp dựa trên Hindu giáo. Hiến pháp tuyên bố đây là vương quốc Hindu duy nhất trên thế giới. Cho nên tránh điều đó ra."

Tôi nói, "Bây giờ điều ấy sẽ thành khó khăn. Nếu các bạn muốn tôi tránh điều đó các bạn không nên nhắc tới nó. Các bạn nên phân biệt hơn - tôi không thể thế được!"

Tôi chưa bao giờ ngoại giao cả, tôi chưa bao giờ chính trị cả. Tôi chỉ nói điều mình cảm thấy đúng vào khoảnh khắc được nói ra. Tôi không nghĩ về khoảnh khắc tiếp.

Tôi đã nói về mọi tôn giáo. Tôi đã nói về cái đẹp của chúng, về cái vĩ đại của chúng, về những chuyến bay cao của niềm cực lạc của chúng, và từ mọi tôn giáo mọi người đã tới tôi; nhưng khoảnh khắc tôi chỉ cho họ rằng cũng có chỗ tối nữa, rằng những khoảnh khắc nhỏ bé của cực lạc này và những chuyến bay vào những vùng cao hơn của tâm thức là rất ít... Toàn bộ lịch sử của các bạn đầy những đổ máu, giết chóc, sát hại, thiêu người sống. Tôi không thể chỉ cứ ca ngợi mãi vài điểm tốt đó điều liên quan tới chỉ vài người tốt. Tôi sẽ phải nói toàn bộ sự việc. Và chín mươi chín phần trăm là rác rưởi. Nếu tôi không nói điều đó thế thì tôi đang phạm tội chống lại bản thân chân lí.

Cho nên tôi không phải là con người của trí tuệ - bạn đúng. Và tôi không biết cách phân biệt - bạn đúng. Nhưng tôi hoàn toàn hạnh phúc và hài lòng như tôi đang thế, còn bạn thì không. Trước khi nói bất kì cái gì về lời khuyên bao giờ cũng nghĩ tới người bạn đang nói về điều đó.

Tôi tuyệt đối mãn nguyện. Tôi thậm chí chẳng cần thêm một khoảnh khắc nữa để sống. Ngay cả chết cũng sẽ được đón chào ngay bây giờ bởi vì tôi biết không có chết. Chỉ có chân lí. Và một khi bạn đã kinh nghiệm nó, cái gì xảy ra cho bạn, cái gì xảy ra cho thân thể bạn, chẳng thành vấn đề nữa, bởi vì chẳng cái gì có thể làm thay đổi được khí hậu bên trong của bạn, phúc lạc bên trong, cái đẹp bên trong. Điệu vũ bên trong cứ tiếp tục diễn ra mặc tất cả mọi cái khác.

Làm sao thiền nhân biết rằng mình đang đi lên cao hơn và sâu hơn, hay liệu mình có bị kẹt ở đâu đó không?

Điều đó rất đơn giản. Trước hết, có những phẩm chất phát triển lên khi thiền đi sâu. Chẳng hạn, bạn bắt đầu cảm thấy yêu mà chẳng có lí nào cả. Không phải là tình yêu mà bạn biết đâu, trong đó bạn phải đổ - không đổ trong yêu. Nhưng chỉ một phẩm chất của việc yêu, không chỉ với con người. Khi thiền của bạn đi sâu hơn, tình yêu của bạn sẽ bắt đầu lan rộng ra ngoài nhân loại tới con vật, tới cây cối, thậm chí tới tảng đá, tới núi non.

Nếu bạn cảm thấy rằng cái gì đó bị bỏ ra khỏi tình yêu của mình - điều đó có nghĩa là bạn bị mắc kẹt. Việc yêu của bạn phải lan toả tới toàn thể sự tồn tại. Khi việc thiền của bạn lên cao hơn, những phẩm chất thấp của bạn sẽ bắt đầu bị rơi rụng đi. Bạn không thể xoay xở có cả hai được. Bạn không thể giận dữ dễ dàng như bạn bao giờ cũng vậy. Dần dần, dần dần, bạn trở thành không thể nào giận dữ được nữa. Bạn không thể dối trá, lừa lọc, khai thác theo bất kì cách nào.

Bạn không thể tổn thương được. Hình mẫu hành vi của bạn sẽ thay đổi với thay đổi tâm thức bên trong của bạn.

Bạn sẽ không rơi vào những khoảnh khắc buồn bã mà bạn vẫn thường rơi vào - thất vọng, thất bại, buồn rầu, cảm giác về vô nghĩa, lo âu, phiền não; tất cả những điều này dần dần, dần dần trở thành kẻ xa lạ.

Một khoảnh khắc tới khi cho dù bạn muốn nổi giận, bạn sẽ thấy điều đó là không thể được; bạn đã quên mất ngôn ngữ của giận dữ. Tiếng cười sẽ trở thành dễ dàng hơn. Khuôn mặt bạn, đôi mắt bạn, sẽ ánh lên ánh sáng bên trong nào đó. Bạn sẽ tự cảm thấy rằng bạn đã trở thành ánh sáng, dường như lực trọng trường không vận hành như nó vẫn vận hành trước đây. Bạn đã mất sự nặng nề, bởi vì tất cả những tính cách đó đều rất nặng nề - giận dữ, buồn bã, thất vọng, tinh ranh. Tất cả những cảm giác này là rất nặng nề. Bạn không biết, nhưng chúng đang làm cho bạn nặng lòng và chúng cũng làm cho bạn thành khắc khổ.

Khi thiền của bạn phát triển bạn sẽ cảm thấy bản thân mình trở nên dịu dàng, mong manh - cũng như tiếng cười sẽ trở thành dễ dàng cho bạn, nước mắt sẽ trở thành dễ dàng cho bạn. Những nước mắt này sẽ không là của nỗi buồn hay tủi. Những nước mắt này sẽ là của vui vẻ, phúc lạc; những nước mắt này sẽ là của biết ơn, của cám ơn. Những nước mắt này sẽ nói lên điều mà lời không thể nói được; những nước mắt này sẽ là lời cầu nguyện của bạn.

Và lần đầu tiên bạn sẽ biết rằng nước mắt không chỉ để bầy tỏ nỗi đau của bạn, nỗi khổ của bạn, phiền não của bạn; đó là cách chúng ta đã dùng chúng. Nhưng chúng có mục đích lớn lao hơn nhiều để hoàn thành: chúng đẹp vô cùng khi chúng tới như cách diễn đạt của cực lạc.

Và bạn sẽ thấy, về toàn thể, sự mở rộng - rằng bạn đang mở rộng, bạn đang trở nên ngày một lớn hơn. Không theo nghĩa của bản ngã mà theo nghĩa là tâm thức của bạn đang lan toả, theo nghĩa là nó đang đem mọi người vào trong khu vực của nó, theo nghĩa là tay bạn đang ngày càng trở nên lớn hơn và ôm choàng lấy mọi người, theo

nghĩa là khoảng cách đang rơi rụng đi, theo nghĩa là ngay cả những vì sao xa xăm cũng là gần, bởi vì tâm thức của bạn bây giờ có cánh.

Và những điều này rõ ràng và chắc chắn đến mức câu hỏi hay hoài nghi chẳng bao giờ nảy sinh. Nếu hoài nghi nảy sinh điều đó nghĩa là bạn bị mắc kẹt; thế thì tỉnh táo hơn đi, thế thì dồn năng lượng của bạn mãnh liệt hơn vào thiền. Nhưng nếu những điều này tới mà không có câu hỏi nào...

Đây là một thế giới kì lạ: nếu bạn khổ, nếu bạn phiền não, chẳng ai nói với bạn rằng ai đó đã tẩy não bạn, ai đó đã thôi miên bạn. Nhưng nếu bạn mỉm cười, nhảy múa vui vẻ trên phố, hát bài hát, mọi người sẽ bị sốc. Họ sẽ nói, "Anh làm gì vậy? Ai đó đã tẩy não anh sao - anh có bị thôi miên hay có phát điên không đấy?"

Trong thế giới kì lạ này phiền não được chấp nhận là tự nhiên. Đau khổ được chấp nhận là tự nhiên. Tại sao? Bởi vì bất kì khi nào bạn trong phiền não và bất kì khi nào bạn khổ bạn làm cho người khác cảm thấy hạnh phúc là người đó không khổ đến thế, người đó không bất hạnh đến thế. Bạn cho người đó một cơ hội để bầy tỏ thông cảm với bạn, và thông cảm chẳng tốn kém gì.

Nhưng nếu bạn phúc lạc thế, hạnh phúc thế, thế thì người đó không thể nào cảm thấy bản thân mình hạnh phúc hơn bạn được; bạn đang đặt người đó xuống dưới. Người đó cảm thấy cái gì đó sai với người đó. Người đó phải kết án bạn, bằng không thì người đó phải nghĩ về bản thân mình, điều người đó sợ nghĩ tới. Mọi người đều sợ nghĩ về bản thân mình bởi vì điều đó có nghĩa là thay đổi, biến đổi, trải qua những quá trình nào đó.

Dễ dàng chấp nhận mọi người với bộ mặt buồn, rất khó chấp nhận mọi người với tiếng cười. Đáng phải không như vậy. Trong một thế giới tốt hơn, trong một thế giới với nhiều người có ý thức hơn, nó không nên như vậy, nó nên là điều đối lập lại - rằng khi bạn phiền não mọi người sẽ bắt đầu hỏi bạn, "Có chuyện gì vậy, điều gì đã đi sai?" Và khi bạn hạnh phúc và bạn nhảy múa bên đường, nếu ai đó đi qua, người đó có thể cùng tham gia với bạn, người đó có thể nhảy múa cùng bạn, hay người đó ít nhất cũng cảm thấy hạnh phúc khi xem bạn nhảy múa. Nhưng người đó sẽ không nói bạn điên, bởi vì nhảy múa không phải là điên, hát không phải là điên, vui vẻ không phải là điên; khổ là điên. Nhưng điên khùng được chấp nhận.

Với thiền của bạn phát triển, bạn phải nhận biết rằng bạn sẽ tạo ra biết bao nhiêu người chỉ trích quanh bạn, những người sẽ nói, "Cái gì đó đi sai với anh rồi. Chúng tôi đã thấy anh mỉm cười khi anh ngồi một mình. Tại sao anh mỉm cười? Điều này là không lành mạnh." Buồn bã là lành mạnh, nhưng mỉm cười, điều đó không lành mạnh.

Mọi người sẽ thấy khó nếu họ xúc phạm bạn và bạn không phản ứng. Bạn đơn giản nói 'cám ơn' và cứ theo đường của mình. Điều này là khó nhận bởi vì nó xúc phạm sâu sắc bản ngã của người đó. Người đó muốn lôi bạn xuống chỗ cặn bã còn bạn từ chối; bây giờ người đó một mình nơi cặn bã. Người đó không thể tha thứ cho bạn được.

Cho nên nếu những điều này bắt đầu xảy ra bạn có thể chắc chắn bạn đang trên đường đúng. Và chẳng mấy chốc những người của hiểu biết, những người của kinh nghiệm, sẽ bắt đầu thấy những thay đổi trong bạn. Họ sẽ bắt đầu

hỏi bạn điều gì đã xảy ra cho bạn, làm sao điều đó đã xảy ra cho bạn. "Chúng tôi cũng muốn điều đó xảy ra cho chúng tôi." Ai muốn khổ? Ai muốn vẫn còn liên tục bị hành hạ bên trong?

Khi thiền của bạn đi sâu mọi điều này sẽ xảy ra: ai đó sẽ kết án bạn, ai đó sẽ coi bạn là điên, ai đó, người có hiểu biết nào đó, sẽ hỏi bạn, "Điều gì đã xảy ra cho anh và làm sao điều đó có thể xảy ra cho tôi được?"

Bạn vẫn còn định tâm, bắt rễ, tiếp đất trong bản thể mình - bất kì cái gì xảy ra xung quanh đều không thành vấn đề. Bạn phải trở thành trung tâm của cơn xoáy lốc. Và bạn sẽ biết khi nào bạn đã trở thành trung tâm của cơn xoáy lốc. Không cần phải hỏi, "Làm sao chúng tôi sẽ biết?" Làm sao bạn biết khi nào mình đau đầu? Bạn đơn giản biết.

Một trong các thầy giáo của tôi ở trường phổ thông là một người rất kì cục. Ngày đầu tiên vào lớp ông ấy nói với chúng tôi, "Nhớ lấy một điều: đau đầu tôi không tin, đau bụng tôi không tin, tôi chỉ tin vào những thứ tôi có thể thấy được. Cho nên nếu các trò muốn không ở trường vào bất kì ngày nào, đừng nêu ra cớ đau đầu, đau bụng vân vân; các trò phải đem cái gì đó thực đến chỉ cho tôi."

Và ông ấy được coi là một người rất nghiêm khắc. Rất khó xin phép ra ngoài dù chỉ một giờ. Tại ngay trước nhà ông ấy có hai cái cây kadamba - những cây rất đẹp. Vào lúc tối ông ấy hay đi dạo và trời lúc đó gần như tối khi ông ấy trở về.

Cho nên ngày đầu tiên tôi nói, "Chuyện này phải được giải quyết." Tôi trèo lên một trong những cây này và khi ông ấy tới dưới gốc cây, tôi thả một hòn đá vào đầu ông

ấy. Ông ấy la lên, quát lên. Tôi tụt xuống. Tôi nói, "Có chuyện gì vậy?" Ông ấy nói, "Đau quá, mà trò lại hỏi có chuyện gì."

Tôi nói, "Thầy phải chỉ nó ra chứ. Chừng nào thầy còn chưa chỉ nó cho em thì em sẽ không tin vào điều đó. Em là học trò của thầy! Và đừng bao giờ nói tới điều này cho bất kì ai - em không muốn ngày mai thầy gọi em lên phòng hiệu trưởng bởi vì thầy sẽ gặp rắc rối. Thầy sẽ phải chỉ ra cái đau của thầy, thầy sẽ phải đặt nó lên bàn, bằng không thì nó chỉ là hư huyễn; thầy đã bịa ra nó; nó là tưởng tượng. Tại sao em phải trèo lên cây trước nhà thầy? Em chưa bao giờ làm điều đó trong cả đời em. Bỗng nhiên em phát điên sao?"

Ông ấy nói, "Nghe đây, tôi hiểu điều em muốn tôi hiểu, nhưng đừng nói cho ai cả. Nếu em đau đầu tôi sẽ chấp nhận điều đó, nhưng đừng bảo bất kì ai bởi vì đó là nguyên tắc cả đời tôi. Nay tôi làm ra một ngoại lệ."

Tôi nói, "Thế thì được. Em không bận tâm về bất kì ai khác. Xin thầy hiểu cho rằng khi em giơ tay, hoặc đó là đau đầu, hoặc đó là đau bụng - cái gì đó không thấy được. Thầy phải để em ra."

Cả lớp ngạc nhiên: "Chuyện gì thế này? Khoảnh khắc cậu giơ tay lên, thầy đơn giản nói "Ra đi! Ra ngay lập tức!" Và cả ngày cậu thoát khỏi hành hạ của ông ấy. Nhưng ý nghĩa của việc giơ tay đó là gì, nó có nghĩa gì? Và tại sao ông ấy lại bị xúc động thế?"

Bạn sẽ biết; điều đó còn sâu hơn nhiều so với đau đầu, sâu hơn nhiều so với đau bụng, sâu hơn nhiều so với đau tim. Nó là cái đau linh hồn, bạn sẽ biết nó.

Hỏi: Chứng kiến và nhạy cảm có phải là hai mặt của cùng đồng tiền không?

Đáp: Chúng không phải là hai mặt của cùng một đồng tiền đâu - chứng kiến và nhạy cảm. Nhưng nhạy cảm là một trong những phẩm chất phát triển lên trong bạn cùng với chứng kiến. Các phẩm chất khác cũng phát triển. Với chứng kiến bạn gần như trở thành một khu vườn - nhiều hoa và nhiều hương thơm phát triển trong bạn.

Chứng kiến trở thành chính cơ sở của biến đổi. Bạn càng thấy tâm trí mình, bạn càng chứng kiến nó, bạn sẽ càng thấy nó ít đi. Nó cần vô ý thức để có đó. Nó là con vật chỉ tồn tại trong bóng tối. Khi bạn đem ánh sáng vào, tâm trí cùng các ý nghĩ của nó biến mất.

Và chính sự dầy đặc ý nghĩ làm cho bạn không nhạy cảm. Khi không có ý nghĩ và bạn đơn giản là nhân chứng, chỉ là tấm gương, thế thì nhạy cảm của bạn là vô hạn. Thế thì bất kì cái gì tới trước bạn đều được phản xạ lại toàn bộ. Thế thì bạn thấy cùng bông hồng với cái nhìn hoàn toàn khác: thế thì nó trở thành toả sáng, thế thì nó toả ra không chỉ màu sắc mà cả tia sáng. Thế thì nó trở thành không chỉ là vật chất mà là hiện tượng năng lượng.

Tạu Liên Xô một nhà chụp ảnh khoa học, Kirlian, đã chụp ảnh năng lượng bao quanh mọi thứ. Ông ta đã phát triển tấm ảnh nhạy tới mức khi bạn chụp ảnh bông hồng bạn cũng thấy trong ảnh vầng hào quang ánh sáng bao quanh nó. Nó cũng vậy với ảnh chụp người, và mọi người

đều có hào quang mầu sắc khác nhau. Cho nên ý niệm cổ đại về hào quang bây giờ tìm thấy sự hỗ trợ khoa học.

Người chứng ngộ sẽ có hào quang trắng. Người như Adolf Hitler hay Joseph Stalin sẽ có hào quang đen, và giữa hai loại người này - hào quang đen và trắng - sẽ là toàn thể nhân loại. Mầu sắc khác nhau, đôi khi mầu sắc trộn lẫn, và tất cả các mầu đó chỉ ra nơi bạn đang ở, nơi bạn đang ở bên trong.

Khi bạn trở thành nhân chứng bạn trở thành tấm gương nhạy cảm, còn nhạy cảm hơn tấm ảnh của Kirlian. Bạn sẽ thấy mọi thứ trong ánh sáng hoàn toàn mới - vẫn cùng mọi thứ ấy, cùng thế giới ấy, nhưng trong ánh sáng hoàn toàn khác. Những thứ thông thường bắt đầu có cái đẹp phi thường. Chỉ đá cuội trên bãi biển cũng trở thành giá trị hơn, duyên dáng hơn, hơn bất kì viên kim cương Kohinoor nào - bởi vì điều đó tất cả đều phụ thuộc vào cách bạn thấy chúng. Nếu bạn có thể thấy hào quang của chúng, ánh sáng của chúng, mầu sắc của chúng, cái đẹp của chúng, thế thì chúng không còn chỉ là đá cuội nữa - chúng đã trở thành hoa.

Và khi bạn trở thành ngày một nhạy cảm hơn bạn sẽ có hiểu biết của người mà bạn chưa từng có trước đó. Chỉ nhìn khuôn mặt của một người, bạn sẽ thấy nhiều điều hơn bản thân người đó biết về mình. Chỉ cầm tay của một người, bạn sẽ biết nhiều về năng lượng của người đó hơn là người đó đã từng biết. Ở cùng ai đó, bạn sẽ thấy rằng năng lượng của bạn đang bị hút ra và bạn cảm thấy mệt mỏi - chỉ ở cùng với người đó. Và với ai đó khác bạn cảm thấy bạn được nuôi dưỡng, bạn cảm thấy mạnh khoẻ hơn, bạn cảm thấy lành mạnh hơn.

Những người khác nhau sẽ cho bạn kinh nghiệm khác nhau, và những người khác nhau sẽ trở nên bị hấp dẫn tới bạn khi nhận biết của bạn tăng trưởng lên. Chỉ thế thì những người với phẩm chất tốt hơn sẽ tới gần bạn hơn.

Đúng là một người có thể được biết bởi bạn bè của người đó, bởi bằng hữu mà người đó giữ. Điều đó là tuyệt đối đúng, bởi vì bạn không thể giữ bằng hữu mà không hài hoà với bản thể bên trong của bạn.

Với việc chứng kiến của bạn sẽ có vài khó khăn: những người bạn cũ của bạn có thể không còn là là bạn của bạn nữa, không phải là bạn đã làm gì hại cho họ nhưng đơn giản bạn đã thay đổi và bây giờ bạn không còn khớp với trạng thái của họ nữa, với tâm thức của họ nữa. Cho nên đừng bị lo nghĩ về điều đó. Nếu bạn có gia đình và bạn thấy rằng vợ bạn đang rời xa bạn thế thì tốt hơn cả là nói với cô ấy điều bạn đang làm: rằng nếu cô ấy muốn cùng với bạn, nếu cô ấy yêu bạn theo cách bạn yêu cô ấy, bạn cũng muốn cô ấy là đồng hành trên cùng con đường của thiền. Bằng không, chẳng mấy chốc mà các bạn xa rời nhau đến mức mọi thứ sẽ bị hiểu lầm.

Con bạn sẽ thấy rằng bạn là con người khác - bạn không còn là cùng người bố cũ nữa. Tốt hơn cả là giúp cho con bạn học một chút ít về chứng kiến. Và đừng nghĩ rằng chúng không thể học được; chúng có thể học tốt hơn người lớn bởi vì chúng còn tươi trẻ, chúng không bị nặng tải với quá khứ nào. Bạn chỉ phải thân thiện hơn với chúng hơn là kiểu làm bố. Và trước khi sự rạn nứt xảy ra, tốt hơn cả là làm điều đó rõ ràng với chúng, "Đây không phải là lỗi của bố nếu gia đình tan vỡ. Bố đã chọn một con đường mà sẽ cho bố cái gì đó và bố muốn được chia sẻ với tất cả các con."

Tôi không muốn bất kì gia đình nào bị quấy rối bởi bất kì ai nhân danh tâm linh, và nếu chúng ta có thể đáng yêu và từ bi hơn một chút và làm cho họ hiểu - và họ sẽ có khả năng thấy rằng bạn ít giận dữ hơn, bạn ít mệt mỏi hơn, bạn ít thất vọng hơn, bạn đáng yêu hơn, từ bi hơn - thì họ chắc chắn sẽ tới với bạn.

Các tôn giáo cũ đã thuyết giảng về 'từ bỏ gia đình'. Đây là một trong những lí do - bởi vì chẳng chóng thì chầy sẽ có khó khăn - nhưng tôi không nghĩ rằng đáng đem điều đó ra thử, việc bạn từ bỏ gia đình.

Tôi nói với bạn nó là một trường huấn luyện tốt - gia đình - và nếu bạn không thể thay đổi được con bạn và vợ bạn những người yêu bạn, bạn định thay đổi ai trong thế giới này? Bạn sẽ thấy ngày càng nhiều người lạ ở mọi nơi.

Bắt đầu ở bất kì chỗ nào bạn đang ở đi. Và nếu bạn thấy cái gì đó cực kì có giá trị, chia sẻ cái đó với mọi người.

Không một sannyasin nào của tôi đã từ bỏ gia đình cả. Và mọi sannyasin đều đã tìm thấy sự hỗ trợ vô cùng từ gia đình. Họ đã trở nên gần gũi hơn, họ đã trở thành bạn bè, họ đã trở thành bạn đồng hành thân thiết.

Chương #2

Hỏi: *Thưa Osho, triết lí hay tôn giáo của thầy mang mục đích gì cho cuộc sống - cho sự tồn tại của bất kì cái gì hết thảy?*

Đáp: Trước hết làm tôn giáo và triết lí đồng nghĩa là điều không đúng. Chúng là hai điều khác nhau hoàn toàn.

Triết lí là suy nghĩ về cuộc sống, mục đích của nó, mục tiêu của nó, nhưng đấy chỉ là suy nghĩ. Tôn giáo là sống nó, không nghĩ.

Khác biệt là lớn lao như: bạn nghĩ về thức ăn, thức ăn ngon, và bạn ăn nó. Việc nghĩ không thể làm dịu đi cơn đói của bạn - chỉ việc ăn mới có ích. Triết lí là bài tập vô ích của tâm trí - nó chẳng dẫn đến đâu cả.

Thứ hai là khoảnh khắc bạn phân chia triết lí và tôn giáo câu hỏi này lấy một hình dạng khác. Bây giờ nó trở thành: mục đích của tôn giáo của thầy là gì?

Chính ý niệm về mục đích là hợp lệ trong nghiên cứu triết lí. Ý niệm đó không thuộc về tôn giáo chút nào.

Tôn giáo là việc sống. Sống một cách toàn bộ, sống mãnh liệt, không có mục đích nào bởi vì mục đích bao giờ cũng trong tương lai còn sống bao giờ cũng trong hiện tại. Nếu bạn có mục đích để sống, cuộc sống của bạn bị phân chia giữa hiện tại và tương lai - bạn không thể toàn bộ được. Và không là toàn bộ bạn không thể kinh nghiệm được cuộc sống là gì.

Cách duy nhất để là toàn bộ là quên đi tất cả về mục đích. Nó là câu hỏi vô nghĩa. Nó chỉ dẫn tới hồi qui logic. Nếu nó được nói rằng 'A' là mục đích của cuộc sống thế thì câu hỏi sẽ vẫn còn đấy 'Mục đích của A là gì?' Câu hỏi không tan biến đi. Nếu 'B' là mục đích của 'A' thế thì câu hỏi sẽ đơn giản dịch chuyển từ A sang B.

Cuối cùng và chung cuộc, người ta phải hiểu rằng không có mục đích gì cho cuộc sống hay cho sự tồn tại cả... và cũng chẳng cần nữa.

Hoàn toàn đẹp khi không có chủ định nào và sống một cách toàn bộ, tận hưởng một cách toàn bộ, thảnh thơi trong khoảnh khắc này một cách toàn bộ. Nó sẽ đưa bạn tới những đỉnh cực lạc - nhưng điều đó không phải là chủ định của cuộc sống, nó chỉ là sản phẩm phụ của việc sống toàn bộ.

Điều đó có chút ít khó khăn. Nó sẽ dẫn đến - tôi nhắc lại - cực lạc tối thượng. Nhưng đó không phải là mục đích. Nếu bạn làm nó thành mục đích bạn sẽ không bao giờ đạt tới nó. Nó không phải là chủ định. Nếu bạn làm nó

thành chủ định thế thì bạn bị cắt rời khỏi nó mãi mãi bởi vì chủ định và mục tiêu tất cả đều tồn tại trong tương lai và bạn phải sống trong hiện tại. Và hiện tại và tương lai chẳng bao giờ gặp nhau cả.

Cho nên bạn đã tự phân chia mình thành hai nửa mà sẽ không gặp nhau. Cho nên tôi sẽ không nói rằng cực lạc là chủ định hay mục đích. Tôi sẽ nói, 'khi bạn sống mãnh liệt, toàn bộ trong hiện tại, không chủ định nào và không mục đích nào, cực lạc xảy ra như một sản phẩm phụ của việc sống toàn bộ.'

Hỏi: Thưa Osho, tại sao đau khổ tồn tại trên thế giới?

Đáp: Đau khổ tồn tại trên thế giới bởi vì các chủ định, mục đích, và những thứ như thế. Đau khổ đơn giản nghĩa là bạn bị chia chẻ, bị xé ra - bạn trong tình huống mà không bao giờ có thể là một toàn thể, bạn không bao giờ có thể là một đơn vị tổng thể.

Đau khổ biến mất vào khoảnh khắc bạn vứt bỏ chủ định, mục đích - chấm dứt. Và bạn bắt đầu sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc. Không có ngày mai và không có tương lai. Thời gian nghĩa là bây giờ. Và không gian nghĩa là ở đây. Mọi đau khổ biến mất.

Nhưng bởi vì cái gọi là những lãnh tụ của thế giới, các nhà tư tưởng, triết gia, nhà thượng đế học - tất cả họ đang cho bạn những lí tưởng lớn lao cần được đạt tới; họ đã quản lí nhân loại để đau khổ mãi mãi. Những lí tưởng đó, mục đích đó đều là nguyên nhân của đau khổ và cái gọi là các lãnh tụ xã hội, chính trị, tôn giáo vĩ đại đều là các kẻ

tội đồ, nhưng người đã tạo ra toàn thể hiện tượng chia rẽ con người.

Nhưng điều đó đã được làm với sự phức tạp thế, có lẽ bản thân họ không nhận biết về điều họ đang làm. Họ có thể làm khổ chính bản thân họ.

Hỏi: Thưa Osho, cái gì là mục đích của tôn giáo của thầy hay triết lí, niết bàn hay cõi trời vân vân? Thầy có thể mô tả mục đích này hay thực tại tối thượng được không?

Đáp: Không có mục đích. Câu hỏi này về việc mô tả nó không nảy sinh. Chắc chắn có sản phẩm phụ của việc sống toàn bộ mà có thể được chỉ tới.

Đó là sự hài lòng, mãn nguyện tuyệt đối, tới từ việc nhận ra của người ta về tất cả các tiềm năng vẫn dưới dạng hạt mầm, nay chúng tất cả đều đã đi tới nở thành hoa. Hương thơm bát ngát, sáng suốt vô cùng và sáng tỏ trong mọi thứ, tuyệt đối im lặng và an bình, không ham muốn, không đâu mà đi cả... mọi thứ thanh thản và yên tĩnh thế, không có câu hỏi, không lời nào cả - nó là phúc lạc vô lời. Nhưng nó không phải là mục đích mà tôi đang mô tả. Tôi ghét từ mục đích.

Việc bạn chơi bóng đá là tốt, thế thì bạn có thể có gôn và thủ thành, nhưng đừng làm cuộc sống thành trò chơi bóng đá. Cuộc sống không phải là trò chơi. Điều này đã tạo ra vấn đề lớn cho con người bởi vì bất kì khi nào ai đó

đã sống một cách toàn bộ, họ đều thấy cái đẹp, niềm hân hoan, sự an bình, phẩm chất mênh mông của mãn nguyện. Thấy điều này họ đã làm cho nó thành mục đích. Họ nghĩ rằng đây là mục đích cần được đạt tới. Và đây chỉ là sản phẩm phụ.

Nhưng với người ngoài điều đó trở thành mục đích và họ bắt đầu cố gắng để được hài lòng, để được vô ham muốn, để được mãn nguyện, để được im lặng, để được an bình, để được cực lạc, để được niết bàn ... và những người đó chẳng bao giờ đạt tới cả. Điều đó đủ là bằng chứng rằng trong toàn bộ lịch sử loài người không một ngoại lệ nào tồn tại cả.

Những người đã đạt tới đều là những người chưa bao giờ bận tâm tới mục đích, những người chưa bao giờ bận tâm tới đạt tới đâu đó, họ là những người đơn giản, những người đáng yêu, họ yêu cuộc sống vì chính nó, không vì mục đích khác. Và sống cuộc sống vì chính nó có thể được mô tả là cách sống của tôi.

Hỏi: Thưa Osho, làm sao vũ trụ này đi vào tồn tại, và tại sao?

Đáp: Nó chưa hề đi vào tồn tại, nó bao giờ cũng có đó rồi. Cho nên câu hỏi: làm sao nó đi vào sự tồn tại không nảy sinh.

Và bởi vì nó bao giờ cũng có đó, nên câu hỏi về tại sao là chẳng liên quan. Hỏi ai? Làm sao tìm được? Nó bao

giờ cũng có đó rồi, và nó sẽ bao giờ cũng có có đó. Nó đơn giản có đó.

Những câu hỏi này được bịa ra bởi cái gọi là các triết gia của bạn mà nếu được thu về thực tế còn là xuẩn gia hơn triết gia. Bởi vì họ không thể thấy được một điểm đơn giản, một điểm logic đơn giản, là nếu bạn nói ra làm sao sự tồn tại lại đi vào hiện hữu, thì bất kì câu trả lời nào cũng sẽ không thoả mãn. Mỗi câu trả lời sẽ tạo ra cùng câu hỏi lần nữa.

Nó sẽ đưa bạn tới cái ngớ ngẩn trong thuật ngữ logic. Thấy rằng mọi câu hỏi sẽ đem tới câu trả lời, nhưng câu hỏi sẽ chẳng dời đi lấy một li, bạn có thể cứ tìm ra các câu trả lời khác - câu hỏi vẫn còn lại như cũ.

Nó đơn giản chỉ ra rằng câu hỏi là sai. Bằng không thì câu trả lời nào đó sẽ thích hợp. Và bạn không thể nào quan niệm nổi bất kì câu trả lời nào có thể thích hợp: sự tồn tại này là thế nào, tại sao có sự tồn tại này?

Do đó những người đã có sáng tỏ - không phải các nhà tư tưởng, các nhà tư tưởng là những người u tối nhất, họ chẳng có sáng tỏ nào. Nhưng những người của thiền, người có sáng tỏ tuyệt đối, vô suy nghĩ, họ có thể thấy ngay lập tức câu hỏi nào là liên quan và câu hỏi nào là không liên quan.

Ngay cả trả lời một câu hỏi không liên quan cũng không tốt bởi vì điều đó chỉ ra bạn không rõ ràng, rằng bạn không thể thấy rõ ràng là câu trả lời của bạn sẽ lại giúp cho cùng câu hỏi đó trồi ra. Cho nên tôi dường như (*) sự tồn tại tìm thấy nó (*) nó không có. Nó bao giờ

* không nghe được

cũng ở đây. Nó chưa bao giờ được tạo ra cả. Nó bao giờ cũng ở đây.

Hình dạng có thể thay đổi nhưng thực tại bản chất trong những hình dạng đó vẫn tiếp tục. Nó là sự liên tục - liên tục tuyệt đối.

Điều này cũng giúp cho bạn gạt bỏ đi thượng đế như là một gánh nặng - nỗi đau nơi cổ. Ý niệm về thượng đế chẳng giúp cho ai mà lại hành hạ hàng triệu người. Quỉ chưa bao giờ hành hạ nhiều người thế. Nhưng ý niệm về thượng đế đã làm cho mọi người tự hành hạ mình. Và ý niệm về thượng đế đơn giản là được bịa ra, được bịa ra bởi vì những câu hỏi này.

Tôi có thể thấy điều đó ngay cả khi còn là đứa trẻ nhỏ bởi vì ở ngay bên cạnh nhà tôi có một ngôi đền, ngôi đền Hindu và mọi người tới thờ phụng và các tu sĩ cũng thờ phụng còn tôi thì hay chơi trong ngôi đền đó và hỏi một tu sĩ, rằng "Đây là cái loại trò chơi gì mà các bác cứ chơi mãi thế? Bởi vì chẳng có ai cả, chỉ mỗi hòn đã được tạc thành hình người; và các bác cứ cầu nguyện và các bác quì gối xuống rồi nước mắt chảy ra, xúc động lớn lao, uỷ mị lớn lao và cháu chẳng thấy một giọt nước mắt nào ở phía bên kia. Phía bên kia chẳng có người nào, chỉ là hòn đá."

Và họ sẽ nói, "Chớ nói những điều như thế. Đấy không phải là hòn đá đâu. Đấy là Thượng đế người đã tạo ra thế giới này. Không có Thượng đế thế giới này không thể tồn tại được. Cái gì đó là được cần tới. Nếu nó tồn tại, thế thì phải có đấng sáng tạo."

Và cuối cùng họ cấm tôi không được vào đền. Bởi vì tôi đã hỏi họ, rằng "Nếu điều đó là đúng, thế thì ai tạo ra

Thượng đế, bởi vì ngài tồn tại theo các bác. Cho nên các bác phải có can đảm mà hỏi 'Ai tạo ra Thượng đế?'"

Và họ giận dữ đến mức họ đơn giản, thực tế tống tôi ra khỏi đền và bảo tôi đừng bao giờ tới nữa. Tôi nói, "Nhưng đây không phải là câu trả lời. Điều đó đơn giản chỉ ra các bác không có câu trả lời nào và nếu Thượng đế có thể tồn tại mà không được tạo ra thế thì có gì sai trong sự tồn tại vẫn tồn tại mà không được tạo ra."

Nếu bạn phải chấp nhận tại điểm nào đó rằng một điều có thể hiện hữu mà không có đấng sáng tạo nào thế thì tại sao phải đi vào những giả thiết không cần thiết làm gì. Thế thì tại sao không còn lại với thực tại không có giả thuyết?

Hỏi: Thưa Osho, cái gì ở đằng sau cái chết? Cái gì là cái vẫn tồn tại - linh hồn, atman - thầy có thể mô tả nó được không?

Đáp: Không có cái chết, chỉ sự thay đổi hình dạng. Mọi thứ tiếp tục...

Nước cấu thành nên bạn, gần tám mươi phần trăm hay hơn, trở về nước. Bùn cấu thành nên bạn, trở về bùn.

Tất cả các yếu tố cấu thành nên bạn đều trở về cội nguồn của chúng. Tâm thức bạn đi vào trong một thân thể mới. Bạn có thể gọi nó là linh hồn, bạn có thể gọi nó là atman.

Thân thể cũ không còn có khả năng là ngôi nhà để được sống trong đó cho nên bạn đơn giản chuyển sang ngôi nhà mới và bạn tiếp tục chuyển sang nhà mới chừng nào bất kì loại ham muốn nào vẫn còn lại trong bạn.

Khoảnh khắc mọi ham muốn biến mất, khoảnh khắc bạn sống toàn bộ tới mức tất cả các ham muốn đều bị thiêu cháy bởi việc sống của bạn, tới mức bạn đơn giản sống mà không có ham muốn nào, không có tham vọng nào, không có mục đích nào, thế thì các yếu tố vật chất đi vào trong các yếu tố vật chất và tâm thức của bạn đi vào trong tâm thức vũ trụ. Chẳng cái gì chết đi. Chỉ các tổ hợp phân tán đi.

Và chúng thiết lập nên thân thể khác cho bạn. Sự tồn tại rất từ bi - nó cứ cho bạn những thân thể mới, hình dạng mới, chừng nào bạn còn chưa học xong bài học. Và bài học là sống toàn bộ tới mức không còn chỗ cho bất kì ham muốn nào. Thế thì bạn được phép là một phần của tâm thức vũ trụ.

Tâm thức vũ trụ này không tách biệt khỏi sự tồn tại. Nó là một phần, phần cố hữu của sự tồn tại. Sự tồn tại là một. Vật chất và tâm thức là hai cực của một năng lượng. Vật chất là tổ hợp nào đó của cùng năng lượng như tâm thức. Nó là cùng loại vải mà từ đó mọi quần áo được tạo ra - áo sơ mi của bạn, mũ của bạn, bộ đồ ngủ của bạn, mọi thứ. Tương ứng với nhu cầu của bạn. Nhưng vải, thực tại cơ sở, là một. Và cái chết chỉ là quan niệm lầm, hiểu lầm.

Điều đó bao giờ cũng xảy ra cho người khác. Đó là lí do tại sao bạn có hiểu lầm.

Bao giờ cũng là ai đó khác chết. Bạn không bao giờ chết. Cho nên câu hỏi nảy sinh 'cái chết là gì?' Và khoảnh

khắc bạn sẽ chết, nếu bạn đang sống với mọi loại ham muốn, những tham vọng chưa hoàn thành, thế thì khả năng là quá trình chết sẽ xảy ra nhưng bạn sẽ vô ý thức. Điều đó nữa cũng là từ bi của sự tồn tại.

Cũng giống như nhà phẫu thuật sẽ cho bạn thuốc mê trước cuộc giải phẫu, sự tồn tại cho bạn cơn mê trước khi nó phân tách các yếu tố của bạn và thay đổi toàn bộ cấu trúc và cho bạn một con người mới, một dạng mới. Nhưng chẳng cái gì chết cả. Cái chết là điều dối trá như Thượng đế vậy.

Cho nên khi tôi lần đầu tiên đọc phát biểu của Frederick Nietzsche rằng 'Thượng đế chết' thì tôi đã nói rằng đây là một phát biểu nhỏ bé thế nhưng lại có dối trá lớn nhất trong nó - Thượng đế và cái chết.

Hỏi: Thưa Osho, thầy giải thích thế nào về nhu cầu và sự tồn tại của nhiều tôn giáo thế?

Đáp: Có nhiều tôn giáo thế bởi vì có nhiều người tưởng tượng thế trên thế giới. Nếu có sáng tỏ trong tâm trí mọi người, sẽ không có đến một tôn giáo. Thế thì tôn giáo sẽ không được cần tới chút nào. Chính tưởng tượng tạo nên các tôn giáo.

Bởi vì những câu hỏi này ám ảnh tâm trí của bất kì ai không biết gì bên ngoài tâm trí. Tâm trí đầy những câu hỏi, tò mò - nó muốn câu trả lời nào đó. Cho dù chúng là giả, đấy là an ủi. Không có câu trả lời nào là rất khó. Chấp nhận dốt nát của người ta là chống lại bản ngã của con người.

Cho nên thà rằng chấp nhận bất kì câu trả lời ngu xuẩn nào cũng còn hơn là nói rằng "Tôi không biết"... Điều đó làm tổn thương. Bản ngã muốn công bố rằng nó biết. Nó che đậy tất cả các câu hỏi ám ảnh người ta - ai tạo ra thế giới, sao ngài tạo ra thế giới, khi nào ngài tạo ra thế giới?

Bây giờ đấy chỉ là câu hỏi của tưởng tượng của bạn làm sao bạn xoay xở trả lời được những câu hỏi này. Mỗi tôn giáo đều có cách tưởng tượng riêng của mình. Đó là khác biệt duy nhất giữa mọi tôn giáo. Chúng không dựa vào chân lí bởi vì chân lí không thể có nhiều tôn giáo thế.

Đấy là những bầu khí hậu khác nhau, con người khác nhau, thời đại khác nhau, và tưởng tượng khác nhau.

Chẳng hạn, có những bộ lạc, bộ lạc nguyên thuỷ, vẫn còn vẫn bị gắn bó với hình mẫu cũ của họ, họ đã không thay đổi, họ vẫn bị đàn bà chi phối không phải là đàn ông. Thổ dân mẫu hệ; thượng đế của họ là đàn bà, hiển nhiên... bởi vì nếu xã hội bị đàn bà chi phối làm sao đàn ông có thể là thượng đế được?

Và thực tế, thượng đế là tưởng tượng của đàn bà, người quyền lực duy nhất. Đàn bà là nữ tu sĩ, đàn bà quyết định mọi nghi lễ. Một cách tự nhiên thượng đế là đàn bà.

Và thế rồi có các xã hội vốn do đàn ông tạo ra, bị chi phối bởi đàn ông... họ không thể chấp nhận Thượng đế là đàn bà được. Thượng đế phải là đàn ông. Đơn giản là chủ nghĩa sô vanh đàn ông, nhưng một sự tưởng tượng tự nhiên. Bất kì ai nắm quyền lực cũng đều sẽ quyết định ai là thượng đế.

Văn hoá khác nhau, xã hội khác nhau, và tôn giáo khác nhau đều có các ý niệm khác nhau về cõi trời của họ, địa ngục của họ, và đấy tất cả đều là tưởng tượng.

Tôi đã thấy tại Ấn Độ trong các đền đài, thường có các điều đó - tôi không biết liệu chúng vẫn còn đó hay đã bị loại bỏ đi - nhưng vào thời thơ ấu, tôi đã thấy trong những ngôi đền có treo các bản đồ chỉ ra chỗ nào là địa ngục, chỗ nào là cõi trời, chỗ nào là nhà của Thượng đế, chỗ nào là nhà của quỉ... Và những người này, người đã làm ra những bản đồ này, không có ý niệm gì về bản đồ thế giới, trong đó chúng ta đang sống, bởi vì bạn không thể tưởng tượng ra được nó, bạn phải biết nó bằng không chẳng mấy chốc trí tưởng tượng của bạn sẽ được chứng tỏ là giả dối.

Họ đã không có bất kì bản đồ nào về thế giới, nhưng họ đã có bản đồ cõi trời và địa ngục - đích xác. Và không ai có thể thách thức được, bởi vì không có cách nào chứng minh nó hay bác bỏ nó. Nhưng tất cả họ đều có các mô tả mà chỉ ra điều gì đó về bản thân họ, không phải về cõi trời và địa ngục.

Địa ngục Tây Tạng là nơi lạnh lẽo băng giá vĩnh hằng - có một địa ngục hiếm hoi, bởi vì mọi địa ngục đều đầy lửa và mọi người bị thiêu đốt. Nhưng ở địa ngục Tây Tạng nó là băng vĩnh hằng mà không bao giờ tan chảy và bạn bị ném vào băng đó. Bởi vì Tây Tạng đã phải chịu đựng quá nhiều về băng giá, tìm ra lửa trong địa ngục sẽ là điều không thể được - bạn không thể nào tìm ra được lửa ở đó.

Vâng trong cõi trời của họ, nó ấm áp, lửa có sẵn, không bao giờ lạnh, bởi vì chính khí hậu của họ cho họ tưởng tượng nào đó.

Cõi trời của Ấn Độ không ấm, nó gần như được điều hoà nhiệt độ. Họ không có từ như máy điều hoà nhiệt độ vào những ngày cổ đại đó, nhưng mô tả là ở chỗ hệt như buổi sáng sớm khí mát thổi, cả ngày trời đều như thế - khí mát mẻ. Ấn Độ đã chịu nhiều từ nhiệt, một cách tự nhiên với các thánh nhân khí mát là cần và lửa là cần cho tội nhân.

Đây tất cả đều là các quan niệm nhân tạo. Mọi tôn giáo đều bắt rễ trong tưởng tượng, trong mơ mộng. Chúng chẳng có gì liên quan tới các sự kiện, chẳng có gì liên quan gì tới chân lí cả. Đó là lí do tại sao lại có nhiều thứ thế. Có ba trăm tôn giáo trên thế giới. Có lẽ không thể nào tưởng tượng được cái gì hơn nữa... ba trăm tôn giáo có thể đã vét hết mọi khả năng tưởng tượng, đó là lí do tại sao con số này đã dừng ở đó. Nhưng chúng tất cả đều là giả. Cái nhiều của chúng là bằng chứng cho cái giả của chúng.

Hỏi: Thưa Osho, điều gì sẽ xảy ra nếu tôn giáo đã không tồn tại?

Đáp: Nó sẽ chỉ là điều xa xa... Cuộc sống sẽ là niềm vui thực, không mặc cảm gì.

Mọi người sẽ chân thực hơn, chân thành hơn, trong việc sống và trong mọi khía cạnh của sự hiện hữu của họ.

Tôn giáo đã làm cho họ thành đạo đức giả. Nó đã cho họ cái mặt nạ để đeo. Nó đã che giấu khuôn mặt nguyên thuỷ của họ.

Nếu không có tôn giáo mọi người sẽ có tính nguyên thuỷ của họ, khuôn mặt nguyên thuỷ của họ, chân thành của họ, tính duy nhất của họ. Và họ sẽ vui đùa về mọi thứ, sẽ không có nghiêm chỉnh. Mọi nghiêm chỉnh đều do các tôn giáo tạo ra...

Khi hỏi các câu hỏi ngớ ngẩn, thế rồi trả lời cho những câu hỏi đó, thế rồi ép buộc mọi người, ước định mọi người chấp nhận những câu trả lời giả dối cho các câu hỏi giả dối - họ đã phá huỷ nhân loại vô cùng. Họ đã phá huỷ tự do của bạn, họ đã phá huỷ vui vẻ của bạn, họ đã phá huỷ tiếng cười của bạn, họ đã phá huỷ thật nhiều mà không ai khác... Những tôn giáo này đã là tai ương, không phải là ân huệ.

Nếu như không có tôn giáo nào cuộc sống sẽ là ân huệ thực sự và toàn bộ nỗ lực của tôi là ở chỗ không nên có tôn giáo và con người nên được để một mình với thực tại của người đó và thực tại của sự tồn tại, không có bất kì những kẻ giả vờ, nhà tiên tri, người cứu rỗi, đấng cứu thế...

Điều đó sẽ đem lại cái mới mẻ lớn lao cho cuộc sống mà dường như đờ đẫn, cái tươi mát cho cuộc sống mà những người này đã làm thành tội lỗi. Nó sẽ đem tới bài ca cho trái tim mọi người, nó sẽ lại có thể làm cho người ta nhảy múa dưới các vì sao mà chẳng có lí do gì cả... chỉ bởi vì cuộc sống đẹp thế để nhảy múa, đẹp thế để ca hát, đẹp thế để yêu, đẹp thế để sống. Gánh nặng đè trên trái tim do các tôn giáo này là như núi Himalaya.

Chính phép mầu là ở chỗ con người vẫn còn sống sót... bằng cách nào đó, con người cứ tuồn dưới gánh nặng, nhưng con người đã sống sót. Nhưng đấy chỉ là sống sót thôi, đấy không phải là sống.

Hỏi: Thưa Osho, câu hỏi khác: cái gì là quan trọng với thầy?

Đáp: Điều đó tuỳ vào từng khoảnh khắc.

Tôi không thể đưa ra toàn bộ câu trả lời cho nó được bởi vì điều đó có nghĩa là lần nữa tôi lại đề nghị một triết lí, lại làm ra tôn giáo rằng 'cái này là quan trọng cho tôi và cái này sẽ quan trọng cho tôi vào ngày mai nữa.' Điều đó thay đổi... Trong khi tôi đang tắm, vòi hoa sen là quan trọng. Khi tôi đang nói với các bạn, nói với các bạn là quan trọng. Khi tôi đang ăn, ăn là quan trọng. Trong khi tôi ngủ, ngủ là quan trọng.

Cho nên điều đó rất khó cho tôi. Mọi thứ đều quan trọng vào lúc tôi đang làm nó... và tôi không làm những việc không quan trọng. Được chứ. Chào Maneesha.

Chương #3

OSHO: Tâm trí là cái hộp huyên thuyên. Bạn không thể dừng nó được. Chính nỗ lực để dừng nó lại cho nó thêm chất nuôi dưỡng để tiếp tục.

Hàng triệu người, trong nhiều thế kỉ đã từng cố gắng để dừng nó lại, và họ tất cả đều đã thất bại, bởi lí do đơn giản rằng ham muốn dừng nó cũng là một phần của nó. Điều đó không vượt ra ngoài nó.

Một mặt của tâm trí đang ham muốn, mặt kia của tâm trí trở thành im lặng. Điều này là không thể được. Cách duy nhất mà vài người đã có thể dừng nó lại mà không làm nỗ lực gì để dừng nó, là những người đã không đồng nhất bản thân họ với tâm trí. Thậm chí không có đến một ham muốn để dừng nó hay tiếp tục nó, bởi vì mọi ham muốn đều thuộc vào nó.

Người ta đơn giản quan sát nó. Để nó huyên thuyên. Bạn đơn giản trở thành người quan sát. Để cho lưu thông của các ý nghĩ chuyển động. Chẳng có gì phải lo nghĩ. Điều đó sẽ không hại ai. Những ý nghĩ này chỉ là bong

bóng xà phòng. Đừng coi chúng là nghiêm chỉnh. Đừng trở nên căng thẳng trong khi quan sát chúng. Cứ thảnh thơi. Tôi sẽ kể cho bạn một câu chuyện để hiểu nó.

Phật Gautam một hôm nói, trong khi họ đi ngang qua một vùng núi non - lúc đó là giữa trưa, mặt trời nóng và ông ấy đã già rồi - ông ấy nói với đệ tử của mình, Ananda, rằng "Ta rất khát. Ông nên quay lại. Bởi vì trong khi chúng ta ở đây chúng ta đã đi qua một dòng suối nhỏ nước từ trên núi, vài chiếc xe trâu đã đi qua dòng suối, làm cho nó ngầu bùn. Lá khô, mà có thể đã lắng trong lòng suối, đang nổi lên trên mặt nước. Nước này không đáng uống." Và đặc biệt đối với Phật Gautam, ông ấy không thể uống nước đó.

Ông ấy biết rằng, nếu ông ấy đi nữa, từ nơi ông ấy để Phật Gautam ở lại, thì năm dặm phía trước chỗ đó là một con sông lớn và ông ấy có thể tìm thấy nước trong vắt tốt. Ông ấy quay lại với bàn tay trống rỗng.

Phật rất nghiêm khắc. Ông ấy nói, "Ông quay lại và đem nước đó lại, bởi vì ta nhớ khi chúng ta đi qua, nó thuần khiết và trong vắt thế." Nhưng Ananda nói, "Thầy nên hiểu tôi. Đồng thời lúc đó vài chiếc xe trâu đã đi qua." Phật nói, "Ta hiểu, nhưng ông cứ ngồi bên bờ suối đi - lâu bao nhiêu cũng được. Ông cứ tới và ngồi ở đó. Đừng bước vào dòng suối, bởi vì việc ông bước vào dòng suối sẽ làm cho nó ngầu bùn trở lại. Ông đơn giản đợi, quan sát, không làm gì cả. Tất cả các lá khô đó sẽ bị cuốn đi. Bùn sẽ lắng xuống. Thế rồi ông múc đầy nước vào bình bát và quay lại."

Ananda muốn đi lên trước hướng tới dòng sông, nhưng ông ấy không thể không vâng theo Phật Gautam được. Miễn cưỡng, ông ấy quay lại - nhưng ông ấy rất ngạc nhiên. Vào lúc ông ấy tới đó, phép mầu đã xảy ra. Lá khô đã bị dòng suối cuốn đi, và bùn đã lắng đọng. Và nước lại sạch và thuần khiết như nó có thể.

Đem bình nước về, ông ấy cố gắng hình dung ra tại sao Phật Gautam cứ khăng khăng thế, bởi vì ông ấy chưa bao giờ làm cái gì mà không có chủ định đằng sau nó, nghĩa nào đó đằng sau nó. Và thế rồi ông ấy hiểu ra trên đường, rằng đấy là thông điệp cho ông ấy, rằng "Ananda, đừng bước vào dòng sông, vào dòng suối của tâm trí. Đó là điều ông đã làm cả đời mình. Cứ đợi trên bờ, và đơn giản quan sát."

Đấy là một trong những bí mật của cuộc sống nội tâm, rằng khi người quan sát của bạn trở nên ngày một mạnh hơn, ý nghĩ trở nên ngày một ít đi. Nó đích xác theo tỉ lệ. Khi có một trăm phần trăm ý nghĩ trong tâm trí, bạn có số không người quan sát. Khi bạn có mười phần trăm ý thức tham dự vào quan sát, mười phần trăm ý nghĩ của bạn sẽ biến mất - bởi vì chính cùng năng lượng tạo nên ý nghĩ, cái đó tạo nên người quan sát.

Khi bạn một trăm phần trăm là người quan sát, nhân chứng thuần khiết, tấm gương, mọi ý nghĩ biến mất. Bạn không thể dừng chúng lại được, nhưng bạn có thể xoay xở một tình huống, một phương cách mà theo đó chúng sẽ bị dừng lại. Chúng đơn giản biến mất.

Và biết trạng thái như vậy, khi bạn nhận biết và tỉnh táo, tràn đầy ý thức và quan sát và không có ý nghĩ nào ở

đó, toàn thể tâm thức bạn, lần đầu tiên trong cuộc sống của bạn, tự nó quay trở lại. Trở nên nhận biết về sự nhận biết đi. Bạn trở nên ý thức về tâm thức.

Trong im lặng, khi tâm trí huyên thuyên không còn đó nữa, người ta nhận ra bản thân mình. Chừng nào tâm trí còn chưa im lặng, bạn không thể nhận ra bản thân mình được. Bạn sẽ vẫn còn tham dự với các ý nghĩ và những ý nghĩ đó hầu hết là vô nghĩa - kí ức, những mẩu mảnh kí ức, tưởng tượng, mơ mộng, mơ ngày, mọi thứ trộn lẫn. Nó là hỗn độn. Cho dù đôi khi bạn thấy vài ý nghĩ hay đang di chuyển, tất cả chúng đều là vay mượn. Bạn đã nghe nói về chúng, bạn đã đọc chúng, nhưng chúng không phải là của bạn. Và cái mà không phải là của bạn là không thật.

Điều này phải được ghi nhớ. Mọi thứ vay mượn đều không thật. Chỉ nhận biết riêng của bạn mới có thể cho bạn chân lí đích thực. Bạn có thể trích dẫn toàn bộ Kinh Thánh hay kinh Koran hay Dhammapada - chẳng thành vấn đề. Bạn đơn giản là con vẹt, và đôi khi thậm chí còn tệ hơn con vẹt.

Tôi đã nghe nói về một giám mục có con vẹt nuôi bị chết, và ông ấy thì cảm thấy nhớ nó lắm. Nó là một con vẹt tôn giáo thế. Nó hay nhắc lại cả bài thuyết giảng trên núi. Và đấy là niềm vui lớn cho bất kì ai tới và nghe con vẹt nói, cho nên ông ấy tới hiệu vật nuôi lớn nhất và muốn có một con vẹt tôn giáo, một con vẹt tâm linh nào đó. Ông chủ hiệu nói, "Ông nói cái gì vậy? Vẹt và tâm linh sao?"

Ông ấy nói, "Vâng. Tôi có một con, và với nỗ lực lớn làm cho nó học cả bài thuyết giảng trên núi, và nó hay nhắc lại bài này hoàn hảo." Ông chủ hiệu nói, "Bây giờ tôi

hiểu điều ông ngụ ý về tâm linh. Ông ngụ ý con vẹt có thể nhắc lại kinh sách. Tôi có cái gì đó cho ông mà ông sẽ thích đây."

Ông này đưa ông giám mục vào trong hiệu. Ông ta nói. "Nó là một con vẹt rất đặc biệt và tôi giữ nó riêng cho mình - nhưng ông lại đang cần ghê gớm và ông nhớ hoài con vẹt đã chết của ông, nên tôi lấy làm sung sướng đem nó cho ông .

Nhưng trước khi ông đem nó đi, để tôi giới thiệu cho ông về phẩm chất của nó. Cứ quan sát và ông sẽ thấy một sợi chỉ treo bên chân phải nó, sợi chỉ khác treo bên chân trái nó. Nhữung sợi chỉ này rất mỏng. Không ai có thể thấy được chúng trừ phi người ta lại thật gần. Ông chỉ cần kéo sợi chỉ bên phải là nó sẽ nhắc lại bài thuyết giảng trên núi."

"Nhưng đôi khi ông có thể có khách thăm, mà lại không phải là người Ki tô giáo. Thế thì ông phải kéo chân trái. Thế thì nó sẽ nhắc lại phần hay, trong tiếng Phạn chính cống, về Srimad Bhagavat Gita."

Ông giám mục mê mẩn khi tìm ra con vẹt như vậy. Ông ta hỏi ông chủ hiệu, "Và nếu tôi kéo cả hai sơi chỉ cùng lúc thì sao?" Trước khi ông chủ tiệm kịp nói đều gì thì con vẹt đã nói "Đồ ngốc. Tôi sẽ thành trò cười cho thiên hạ. Đừng có bao giờ làm điều đó!"

Ngay cả vẹt cũng còn thông minh hơn ông giám mục của bạn, bác học của bạn, giáo sĩ của bạn. Ngay cả vẹt cũng nói, "Điều này tuyệt đối ngu xuẩn."

Nhưng trong hàng thế kỉ mọi người đã dùng tâm trí họ gần như con vẹt, và cứ tưởng rằng họ là tâm linh, rằng họ là tôn giáo. Bây giờ tất cả những điều đó có thể được máy tính làm còn hoàn hảo hơn, nhưng máy tính không tôn giáo, không tâm linh. Bạn cũng vậy, nếu chỉ bằng việc lặp lại các lời từ kinh sách. Đừng là cái máy hát lặp lại lời của Thầy mình!

Đấy là hạ thấp nhân loại. Và cũng tốt cho công ti làm máy ghi âm, là họ đã chọn một con chó làm biểu tượng của mình! Lời của Thầy mình. Nhưng hàng triệu người đang làm gì trên thế giới, rồi lặp lại Lời của Thầy? Các thầy của họ có thể khác nhau, nhưng chức năng của con chó thì là một.

Tâm trí có thể dừng lại, nhưng không phải bằng nỗ lực của bạn mà bằng việc chứng kiến vô nỗ lực của bạn. Đó là toàn thể ý nghĩa của thiền. Thảnh thơi. Không gò ép, và chỉ quan sát. Để tâm trí làm việc của nó.

Điều đó sẽ cần chút ít kiên nhẫn, nhưng điều đó bao giờ cũng xảy ra. Điều đó gần như một định luật khoa học, không ngoại lệ nào, rằng nếu bạn có thể xoay xở kiên nhẫn chút ít bạn sẽ đi tới điểm nơi người quan sát được nuôi dưỡng và tâm trí trở nên không được nuôi dưỡng, và ý nghĩ bắt đầu biến đi. Khi toàn bộ năng lượng của tâm thức của bạn đi vào trong quan sát, thì bạn sẽ thấy không có tâm trí chút nào. Và biết tới trạng thái vô trí là kinh nghiệm vĩ đại nhất trong cuộc sống mà con người có khả năng làm. Nó là cực lạc. Nó là siêu tâm thức. Nó là tự hiểu ra. Không cái gì cao hơn điều đó.

Hỏi: Bhairava, cái ta của tôi, Osho ơi, Thầy đang ở đây với mọi người. Thầy đang ở đây với mọi ngày. Sao tôi có thể nghĩ giống thế này? Sao tôi có thể tin cậy vào Thầy như thế này? Sao tôi có thể yêu thầy như thế này?

Đáp: Điều đó rất đơn giản. Bạn có thể yêu tôi, bởi vì tôi không phải là nhà tiên tri. Tôi không phải là đấng cứu thế. Tôi không phải là người cứu rỗi. Tôi không phải là hoá thân của thượng đế. Bạn có thể tôn thờ những người đó. Bạn không thể yêu họ được. Và tôn thờ không phải là yêu.

Tình yêu cần rằng bạn hiểu một điều rõ ràng, rằng tôi ở trong bạn, rằng tôi không cao siêu, rằng bạn không kém cỏi.

Trong hàng nghìn năm các nhà tiên tri và các đấng cứu thế và các người cứu rỗi đã từng bảo bạn họ là cao siêu, bạn là kém cỏi. Họ là thánh nhân, bạn là tội nhân - và khoảng cách lớn thế, yêu là không thể được. Và để chứng tỏ rằng họ là đặc biệt, đủ mọi loại bịa đặt, phẩm chất tưởng tượng đã được gắn cho những con người đó, hoặc bởi chính họ hoặc bởi tín đồ của họ.

Chẳng hạn, bạn không thể yêu được Mahavira, nhà tiên tri lớn lao nhất của Jaina giáo - bởi lẽ đơn giản vì ông ấy ở quá xa xôi. Bạn thậm chí không thể chạm được tới chân ông ấy. Chúng ở ngoài tầm với của bạn. Mahavira không vã mồ hôi. Điều này tuyệt đối ngu xuẩn, bởi vì nó là phi tự nhiên. Vã mồ hôi là tuyệt đối cần cho thân thể bạn như nước được cần tới, như thức ăn được cần tới, như không khí được cần tới. Và nếu Mahavira không vã mồ

hôi, khả năng duy nhất là ở chỗ ông ấy có thân thể bằng nhựa.

Nhưng tại sao có nhấn mạnh này vào điều vô nghĩa? Bởi vì vã mồ hôi là hệ thống phòng thủ sinh lí của bạn. Nó giữ cho nhiệt độ của bạn đích xác một mức. Nhiệt độ bên ngoài có thể cứ thay đổi, nhưng nhiệt độ bên trong của bạn phải duy trì một mức để giữ cho bạn mạnh khoẻ.

Khoảng sống của bạn khi có liên quan tới nhiệt độ là không lớn lắm đâu: giữa chín mươi tám độ và một trăm mười độ (Fahrenhet - tương đương 36-43 độ Celcius). Chỉ mười hai độ là khoảng sống của cuộc đời bạn. Nếu nó tụt xuống thấp hơn chín mươi tám, có nguy hiểm. Nếu nó lên cao quá một trăm mười, có nguy hiểm. Nhiệt độ của bạn phải được duy trì thường xuyên như nhau. Vã mồ hôi là phép mầu. Khi trời quá nóng, bạn vã mồ hôi. Đấy là nỗ lực của thân thể để dàn xếp với mặt trời, rằng mặt trời sẽ được tham gia vào việc làm bay hơi mồ hôi, và nhiệt của mặt trời sẽ không đi vào bên trong bạn. Nó sẽ bị ngăn cản bởi việc vã mồ hôi.

Bạn không vã mồ hôi khi trời lạnh. Khi trời lạnh, bạn run. Điều đó giữ cho thân thể bạn ấm. Run giữ cho thân thể bạn ấm. Nhiệt độ của bạn không thể hạ thấp xuống.

Thậm chí bạn có thể bắt đầu va răng lập cập. Điều đó nữa cũng là nỗ lực để giữ cho thân thể bạn ấm, cho nên nhiệt độ của bạn vẫn còn như cũ và cái lạnh bị ngăn ở bên ngoài.

Điều hoàn toàn y học, khoa học là không thể nào có chuyện Mahavira không bao giờ vã mồ hôi.

Nhưng đấy không phải là điều đặc biệt duy nhất về ông ấy. Các đệ tử của ông ấy trong hai mươi nhăm thế kỉ cứ lặp lại là ông ấy không đi tiểu. Ông ấy không đi ngoài. Tôi có thể hiểu việc có vẻ có chút ít kì quặc khi thấy Mahavira ngồi trên bệ xí, hay Krishna hay Rama hay Jesus Christ. Điều đó dường như không tự nhiên, gây bối rối.

Nhưng không ai đã ngăn ngừa điều đó. Người Jainas đã ngăn cản hoàn toàn Mahavira. Ông ấy là người bị táo bón nhất trong toàn bộ lịch sử thế giới. Kỉ lục lớn nhất của một người Anh đã táo bón trong tám tháng liên tục. Điều đó chẳng là gì khi so sánh với Mahavira. Ông ấy đã táo bón tám mươi năm!

Nhưng tất cả những ý niệm phi lí đó đều bị áp đặt lên mọi nhà tiên tri và đấng cứu rỗi của bạn, bởi một lẽ đơn giản: để tạo ra khoảng cách giữa bạn và họ. Đấy là điều xấu hổ của nhân loại. Nó là điều sỉ nhục trực tiếp cho mọi con người. Nếu bạn có can đảm, bạn đã bác bỏ những người này từ lâu trước đây.

Jesus bước trên nước. Ông ấy làm cho người chết sống lại. Tất cả những điều này đều không thể có được. Tự nhiên không bao giờ cho phép bất kì ngoại lệ nào.

Nhưng các tín đồ lại muốn làm cho các nhà tiên tri của họ cao hơn các nhà tiên tri khác. Họ sẽ tạo ra những phẩm chất tưởng tượng nào đó, và sẽ làm cho điều đó thành tuyệt đối cần thiết đến mức chừng nào những phẩm chất này còn chưa có đó, người ta không thể là nhà tiên tri được.

Tôi đã nghe nói về một người Mĩ, một người rất giầu, đã tới Jerusalem. Jerusalem là rất đặc biệt. Nó là nơi

thiêng liêng đối với người Do Thái. Nó là nơi thiêng liêng đối với người Ki tô giáo. Nó là một nơi thiêng liêng đối với người Mô ha mét giáo.

Ông ấy tới hồ Galilee nơi Jesus hay bước đi trên nước. Một thuyền nhân bảo ông ta, rằng ông ấy có thể đưa ông này tới mọi chỗ quanh hồ và chỉ cho ông này nơi "chúa của chúng ta đã thường bước đi trên nước." Ông này nói, "Điều thứ nhất phải trước nhất. Việc đó tốn bao nhiêu?" Người kia nói, "Không nhiều đâu. Chỉ mười đô la thôi." Thấy rằng ông này là người Mĩ, mười đô la chẳng là cái gì - mặc dầu đấy không phải là giá bình thường. Ông kia đã yêu cầu gấp mười lần hơn.

Người Mĩ này là kẻ keo kiệt thực sự. Ông ta nói, "Bây giờ tôi biết tại sao chúa Jesus Christ của chúng ta hay đi trên nước rồi! Mười đô la! Tôi đã thấy đủ về hồ Galilee. Thế là đủ rồi. Và tôi không biết cách đi trên nước, và tôi không muốn phí mười đô la. Nhưng mãi cho tới giờ tôi chưa hề hiểu tại sao ông ấy lại thường bước trên hồ Galilee. Ông đã trả lời cho tôi."

Tất cả những người này, chúng ta đã cho phép, đã giúp đỡ, đã chấp nhận, đã thừa nhận rằng họ là những người đặc biệt. Và điều này đã là một trong những điều nguy hại nhất cho nhân loại. Bởi vì một khi bạn chấp nhận rằng bạn là người bình thường và họ là hoá thân của thượng đế - ai đó là đứa con duy nhất của thượng đế, ai đó là sứ giả đặc biệt của thượng đế. Nếu họ có thể thiền, nếu họ có thể hiểu chính mình, thì đấy là điều có thể hiểu nổi. Nhưng làm sao chúng ta có thể làm được điều đó?

Khoảng cách giữa nhà tiên tri và bạn đã không cho phép bạn yêu những người đó, đã không cho phép bạn

kính trọng bản thân mình. Nó đã phá huỷ tự kính trọng của bạn và nó đã giữ bạn trong khổ và phiền não, bởi vì kết luận tự nhiên, kết luận logic là chúng ta là những người bình thường và những điều này là không thể được với chúng ta. Chúng ta không thể bước trên nước và chúng ta không thể làm cho người chết sống lại, cho nên chúng ta phải chấp nhận khổ của mình, đau khổ của mình, phiền não của mình.

Bạn có thể đã không nghĩ theo cách này, nhưng đây là cách tôi nhìn vào toàn bộ nhân loại khổ. Đây là bịa đặt của cái gọi là các nhà tiên tri và đấng cứu thế của bạn. Nếu như họ có chút ít kính trọng hơn tới con người bình thường, nếu như họ đã chấp nhận - điều vốn là sự thật - rằng họ là một phần trong các bạn, và họ đích xác giống bạn và bất kì cái gì họ đã đạt tới cũng đều là tiềm năng của bạn, bạn cũng có thể đạt tới nữa - thế giới này đã hoàn toàn khác. Thế thì có lẽ chúng ta sẽ không nhớ tới Phật Gautam. Chúng ta có lẽ sẽ không nhớ tới Krishna và Mohammed và Jesus. Bởi vì sẽ có biết bao nhiêu người cùng phẩm chất, cùng nhận biết đến mức không cần thừa nhận và ghi nhớ đặc biệt nào về họ. Tôi muốn điều đó một ngày nào đó xảy ra. Chúng ta nhớ Phật Gautam chỉ bởi vì trong hai mươi nhăm thế kỉ chúng ta đã không có khả năng tạo ra được cùng một tâm thức, cùng một sự mãnh liệt của cuộc sống, lần nữa. Nếu hàng triệu người có thể làm được điều đó, Phật Gautam sẽ mất hút. Không cần phải phân chia lịch sử bằng Christ. Ông ấy trở thành cột mốc.

Trước Jesus Christ và sau Jesus Christ, đó là cách chúng ta phân chia lịch sử của mình. Nhưng không có nhu cầu, nếu như có nhiều, nhiều người có cùng phẩm chất

của tình yêu, của từ bi, người đã kinh nghiệm về cùng cái đẹp và cùng tính bất tử.

Jesus Christ sẽ mất hút trong đám đông lớn của những người có ý thức. Tôi hi vọng một ngày nào đó sẽ tới, chúng ta sẽ không cần nhớ tới Phật Gautam, Mahavira, Krishna, Jesus Christ - và tất cả các nhà tiên tri khác, bởi vì điều đó sẽ trở thành một kinh nghiệm con người, đơn giản, bình thường. Đó là cách tiếp cận cơ bản của tôi.

Bạn có thể yêu tôi. Đừng ngạc nhiên bởi điều đó. Tôi yêu bạn nữa. Còn nhiều hơn là bạn có thể yêu tôi. Bởi vì tôi không phải là siêu nhân. Tôi cũng vã mồ hôi khi trời nóng. Và trong đêm lạnh, tôi cũng không thể ngủ được mà không có chăn.

Không có khoảng cách giữa bạn và tôi. Có chút ít khác biệt đấy, nhưng không phải là khoảng cách. Tôi là nhận biết. Bạn phải là nhận biết. Khác biệt này có thể về thời gian, nhưng không về tình trạng. Trở nên nhận biết là trong tầm với của bạn. Chính trách nhiệm của bạn là trở nên nhận biết, cho nên ngay cả khác biệt đó cũng tan biến.

Mọi thầy trên thế giới nên mơ tới cái ngày, khi mà tất cả mọi đệ tử đều biến thành thầy và không cần bất kì phân biệt nào được thực hiện. Cho nên đừng ngạc nhiên. Xin chấp nhận tôi như một người bình thường, đích xác như bạn vậy. Tôi cũng dò dẫm trong bóng tối. Tôi cũng đã ở cùng chỗ mà bạn đang ở.

Nó là ngày hôm qua của tôi. Nó là ngày hôm nay của bạn - nhưng điều đó có thể thay đổi. Ngày mai bạn có thể ở cùng chỗ nơi tôi đang ở.

Đó là quyền tập ấm của chúng ta. Việc tự hiểu mình là quyền tập ấm duy nhất của chúng ta - điều không chính phủ nào có thể ngăn cản, điều không giam cầm nào có thể ngăn cản, không chủ nghĩa cộng sản nào có thể ngăn cản, không chủ nghĩa phát xít nào có thể ngăn cản. Mọi quyền của chúng ta có thể bị lấy đi, nhưng quyền cho việc tự hiểu mình là không thể bị huỷ diệt nổi - bởi vì điều đó không tương ứng với bất kì hiến pháp nào. Hiến pháp có thể bị thay đổi. Điều đó là tương ứng với chính bản chất của sự tồn tại, điều không thể bị thay đổi.

Hỏi: Thưa Osho, câu hỏi của tôi là về em tôi. Cô ấy bị tai nạn, và từ đó cô ấy không thể cử động, cô ấy không thể thấy, cô ấy không thể nghe, cô ấy không thể nói. Làm sao cô ấy biết được chân lí? Làm sao tâm thức cô ấy vận hành mà không (*)? Tốt hơn cả là để cho cô ấy chết đi, để cho cô ấy có thể được sinh ra với (*)?

Đáp: Đây là một trong những câu hỏi nền tảng nhất, đã được nêu ra trên khắp thế giới dưới những dạng khác nhau. Bởi vì trong hàng thế kỉ chúng ta đã chấp nhận một ý niệm, rằng cái chết phải được tránh né. Rằng nó có cái gì đó độc ác. Rằng cuộc sống do thượng đế trao cho còn cái chết tới từ quỉ.

Ngay cả nghề y của thế giới, mọi người tốt nghiệp y khoa đều phải lấy lời thề Hypocrites, rằng người đó sẽ không giúp cho bất kì ai chết đi theo bất kì cách nào. Người đó sẽ giúp theo đủ mọi cách để bảo vệ cuộc sống.

Điều đó là đúng trong thời của Hypocrites, bởi vì mười đứa trẻ sinh ra và chỉ một đứa sống sót trở thành người lớn. Chín đứa sẽ chết. Đó đã là tình huống.

Dân số toàn thế giới trong thời của Phật Gautam ít thế bạn không thể hình dung ra nổi. Nó chỉ hai mươi triệu người. Bây giờ một mình Ấn Độ đã có chín trăm triệu người. Toàn thế giới bây giờ năm tỉ người. Từ hai chục triệu người, trong hai mươi nhăm thế kỉ, chúng ta đã đạt tới năm tỉ người. Và trái đất vẫn như cũ. Và y học đã phát triển cực kì. Điều thường được nói là bẩy mươi tuổi là nhiều nhất mà người ta có thể hi vọng sống.

Trong gần năm nghìn năm, các nhà khoa học đã tìm kiếm xương, bộ xương, để tìm ra đích xác người thường sống được bao nhiêu. Và họ đã đi tới một kết luận rất kì lạ, rằng mọi người không sống hơn bốn mươi tuổi - bởi vì chúng ta vẫn chưa tìm ra được một bộ xương khi người đó chết mà già hơn bốn mươi tuổi. Cho nên điều cũng đúng là mọi người tin rằng trong quá khứ, những ngày đó đẹp tới mức không người bố nào đã bao giờ thấy cái chết của con trai riêng của mình.

Điều đó là tự nhiên. Nếu mọi người bố đều chết đi ở tuổi bốn mươi, làm sao người đó thấy cái chết của con trai riêng của mình?

Nhưng trong điều này, chín đứa nhỏ kia không được tính tới, bởi vì chúng sống không quá hai tuổi. Bằng không thì mọi người bố sẽ thấy hàng tá con trai và con gái của mình chết đi. Một khi một đứa trẻ sống sót hơn hai tuổi, thế thì có khả năng cho nó sống ít nhất bốn mươi tuổi. Trong khi đó một cách tự nhiên bố nó sẽ chết.

Bây giờ ở phương tây có những người đã vượt qua một trăm tuổi. Có những người ở một số vùng của Liên Xô, nơi hàng nghìn người đã vượt qua độ tuổi một trăm năm mươi, và hàng trăm người đã vượt qua độ tuổi một tăm tám mươi. Và họ vẫn đang làm việc, họ không già. Tại Caucasus ở Nga, bạn có thể tìm thấy ông già một trăm tám mươi tuổi làm việc trên cánh đồng như bất kì thanh niên nào. Và các nhà khoa học nói rằng có khả năng, nếu có thức ăn đúng, luyện tập đúng và bầu không khí đúng có đấy, thân thể con người có khả năng sống ít nhất ba trăm năm.

Đó là một viễn tượng rất nguy hiểm, bởi vì thậm chí trong thời gian chín mươi hay một trăm năm, bạn đã phát ngán với cuộc sống thế. Bạn định làm gì cho ba trăm năm? Các thế hệ con cháu riêng của bạn sẽ không nhận ra bạn. Trong ba trăm năm biết bao nhiêu thế hệ của con cháu bạn - chúng sẽ không nghĩ tới mối quan hệ nào với bạn. Lỗ hổng sẽ quá lớn.

Và bạn định làm gì? Bạn đã sống, bạn đã yêu. Bạn đã thấy tất cả những điều mà cuộc sống hàm chứa, những thất bại, những thành công; đau đớn và vui thú; ngày và đêm. Bạn đã thấy tất cả các mùa vụ. Bây giờ chẳng có gì hơn nữa. Bây giờ nó lặp lại. Cùng bánh xe cứ chuyển.

Chúng ta phải nghĩ về toàn bộ vấn đề của cái chết lần nữa. Ý kiến riêng của tôi là ở chỗ nếu một người đi tới giai đoạn mà người đó thấy rằng việc sống với người đó là hoàn toàn vô ích, người đó đã sống đủ rồi, thế thì điều đó không nên là bất hợp pháp. Điều đó nên là tuyệt đối chấp nhận được. Thực ra, mọi bệnh viện đều nên có thu xếp đặc biệt, một khoa đặc biệt, dành cho những người tới chết ở đó - cho nên họ có thể chết trong an bình, trong im

lặng, với mọi chăm sóc y tế. Việc chăm sóc y tế này không phải là để giữ họ sống, việc chăm sóc y tế này là để giúp cho họ chết thật đẹp đẽ, thật im lặng.

Gợi ý riêng của tôi là, mọi khoa chết trong bệnh viện nên có một thiền nhân, người có thể giúp cho mọi người trước khi họ chết, để học thiền sao cho họ có thể chết một cách có tính thiền. Cái chết của họ có thể trở thành một kinh nghiệm mênh mông. Có lẽ còn giá trị hơn toàn bộ cuộc sống của họ đã qua. Và họ không phạm phải tội lỗi nào.

Bạn có thể có thời gian để nghĩ ngợi. Có lẽ họ bực mình một cách dễ xúc động vào khoảnh khắc đó. Có lẽ điều gì đó đã xảy ra mà lại đem cho họ ý niệm, "Tốt hơn cả là kết thúc cuộc đời mình đi." Họ nên được cho thời gian, rằng "Bạn vào bệnh viện đi, nghỉ ngơi lấy một tháng, chuẩn bị cho cái chết của bạn. Chúng tôi sẽ giúp đỡ. Nhưng nếu trong một tháng này bạn thay đổi ý kiến, điều đó là tuỳ ở bạn. Bạn có thể đứng dậy, và đi ra! Không ai bó buộc bạn cả."

Và nhớ, không xúc động nào còn lâu hơn vài phút. Bất kì ai tự tử, nếu người đó đợi thêm một phút nữa thôi, có thể đã không tự tử. Đấy là một điều tạm thời. Nhưng nếu ai đó trong cả tháng vẫn tiếp tục tận hưởng, hạnh phúc và thực sự trông đợi cái chết, như cuộc phiêu lưu, thế thì chính bổn phận của chúng ta là cho phép những người này vứt bỏ thân thể - một cách duyên dáng nhất có thể được.

Về câu hỏi này, tôi phải cho bạn giới thiệu ngần ấy để bạn có thể hiểu rằng chết không phải là cái gì đó độc ác, rằng nó là cái gì đó tự nhiên. Nhưng câu hỏi này là ở đâu

đó, không phải là về người già. Câu hỏi này là về người em gái, người không thể cử động, người không thể thấy, người không thể nghe, người không thể nói. Mọi giác quan của cô ấy đều thiếu vắng. Bây giờ bạn gọi điều đó là sống sao? Điều này đơn giản là sống thực vật.

Và cô ấy phải chịu đựng không thể tả nổi. Điều đó chúng ta không thể thấy, bởi vì cô ấy không thể nói được. Cô ấy không có cánh cửa nào để trao đổi. Cô ấy tuyệt đối một mình, bị cắt khỏi mọi cuộc sống. Phỏng có ích gì cho việc sống đời sống thực vật của cô ấy trong bẩy mươi năm - hay có thể hơn nữa? Cô ấy sẽ là gánh nặng cho gia đình. Cô ấy sẽ là nỗi buồn cho gia đình. Và bản thân cô ấy sẽ trong địa ngục tuyệt đối, bởi vì cô ấy hoàn toàn bị cầm tù.

Nghĩ về bản thân bạn mà xem. Không thể có được trại tập trung nào lớn hơn: mắt bạn bị lấy đi, tai bạn bị tịt mít, mũi bạn tịt mít, bạn không thể nói được. Bạn sẽ trong cơn mê.

Có nhiều người. Tôi đã đích thân thấy một người đàn bà, người trong cơn mê trong chín tháng. Và các bác sĩ đều nói rằng cô ta không bao giờ có thể quay lại với ý thức được, bởi vì cô ta đã trong vô ý thức lâu đến mức hệ thần kinh nhỏ bé và rất tinh tế cái giữ cho người ta có ý thức, đã gần như chết. Họ chỉ cho tôi xem ảnh tia X về bộ não cô ấy, và họ nói rằng tất cả các điểm tạo nên tự ý thức đều đã chết. Cô ấy sẽ vẫn còn vô ý thức. Có lẽ trong năm mươi năm, bởi vì cô ấy không quá ba mươi khi tôi thấy cô ấy. Và bây giờ cô ấy là điều nặng trĩu thường xuyên của gia đình, của chồng, của con. Họ không thể làm gì được, họ đơn giản bất lực. Các bác sĩ không thể làm gì được, họ bất lực. Nhưng luật pháp ngăn cấm rằng bạn không được

giúp cho bất kì ai chết, bằng không bác sĩ sẽ là tội phạm. Họ sẽ bị coi là kẻ giết người.

Luật pháp là nguyên thuỷ. Luật pháp không hiểu từ bi. Người đàn bà đó cần cái chết nhân từ. Cô ấy thậm chí không thể yêu cầu được về cái chết của mình!

Cô em của sannyasin này thậm chí không thể yêu cầu được cái chết. Nhưng những người yêu cô ấy nên đòi hỏi chính phủ, dù bạn thuộc vào quốc gia nào, bạn nên đưa trường hợp của cô ấy ra toà - rằng giữ cho cô ấy sống là không từ bi. Đấy không phải là tình yêu. Đấy là ý niệm nguyên thuỷ tuyệt đối, không có sự hỗ trợ hiện đại nào cho nó. Và cả gia đình đều sẵn sàng, rằng cô ấy nên được thoát khỏi nhà tù này, để cho cô ấy có thể được lần sinh mới, một thân thể mới - có mắt, có tai, cô ấy có thể nói và cô ấy có thể bước. Cho nên cái chết của cô ấy sẽ không phải là thảm hoạ. Cái chết của cô ấy sẽ là phúc lành cho cô ấy.

Tôi đang đơn giản nói cho bạn về cách tiếp cận của tôi. Tôi không bảo bạn hành động tương ứng, bởi vì điều đó có thể là bất hợp pháp ở nước bạn. Bạn phải tiếp cận qua luật pháp tới chính phủ, và làm cho nó thành một vấn đề thảo luận quốc gia, rằng điều đó có thể không chỉ là cho em của bạn. Có thể có nhiều đứa trẻ khác nữa, đang chịu đựng theo cùng cách - vì không có lí do nào ngoại trừ bởi vì luật pháp không cho phép bất kì người ngành y nào được giúp cho ai đó vứt bỏ thân thể.

Đây là lúc mà chúng ta nên hiểu và nghề y của chúng ta nên hiểu, và lời thề của Hypocrites không nên là lời thề cho sinh viên y nữa. Họ nên được cho lời thề là giúp đỡ cho con người nếu người đó có thể sống dư thừa, đẹp hơn

- nhưng nếu người đó không thể sống được và bạn có thể đơn giản cứ giúp người đó chỉ để thở... Thở không phải là sống. Thế thì tốt hơn cả là: giúp người đó chết. Trong cả hai trường hợp, bạn đều từ bi. Hoặc bạn phục vụ cuộc sống hoặc bạn phục vụ cái chết - không thành vấn đề. Từ bi của bạn nên thấy rằng người đó đi vào chỗ tốt hơn, vào cuộc sống tốt hơn.

Và mọi quốc gia đều phải thông qua luật. Cũng như nhiều quốc gia bây giờ chấp nhận kiểm soát sinh đẻ. Đó là một đầu của cuộc sống. Bạn đang ngăn cản trẻ con khỏi sinh ra. Nếu bạn đã chấp nhân điều đó, ở đầu bên kia bạn nên cho phép người già, người muốn từ bỏ thế giới này, để cho họ ra đi một cách trịnh trọng. Họ có thể mời tất cả bạn bè của họ, cả gia đình họ. Họ có thể sống với cả gia đình trong một tháng, bởi vì bây giờ họ đang định ở nơi đây chỉ trong một tháng.

Sinh không ở trong tay bạn, nhưng ít nhất bạn có thể tự do chọn cái chết của mình.

Chút ít thêm nữa nhiều chính phủ trên thế giới sẽ chóng chấp nhận, rằng ở đầu kia chúng ta cũng nên cho phép mọi người đi nhanh hơn. Bởi vì thế giới này đã quá đông đúc rồi. Một mặt chúng ta ngăn cản mọi người tới. Mặt kia chúng ta nên để cho họ đi, cho nên vài người đi nhanh và thế giới sẽ bớt đông đúc đi và bớt nghèo khó đi.

Và vấn đề không chỉ là thế giới bớt nghèo khó và bớt đông đúc đi, nó cũng là vấn đề cho những người đó nữa. Bởi vì tôi đã thấy trong các bệnh viện và trong hầu hết các nước phương tây, đặc biệt ở Mĩ, hàng nghìn người đơn giản sống trong bệnh viện. Họ chín mươi hay một trăm

tuổi. Họ không thể sống ở nhà được, bởi vì họ thậm chí không thể thở được theo cách riêng của mình. Và chúng ta vẫn giữ họ sống. Để làm gì?

Thở nhân tạo đang được trao cho họ. Tôi nghĩ đấy sẽ không là vui thú gì cho những người đó. Họ sẽ không bao giờ trở về nhà được. Họ sẽ chết trong bệnh viện.

Và tôi không thấy logic ở đâu cả, để giữ cho họ thở nhân tạo. Khi thân thể họ không sẵn sàng thở, xin để cho họ không thở. Đó là chuyện cá nhân của họ. Bạn đang can thiệp quá nhiều.

Bạn sẽ không để cho họ chết. Họ là người chết. Bạn buộc họ tiếp tục sống. Nhưng bạn không nhận biết về mục đích gì. Và khi bạn đang giữ cho hàng nghìn người sống, ai nên ở lại trong nấm mồ của họ, chiếm chỗ không cần thiết trong bệnh viện, chiếm thời gian của bác sĩ, của biết bao nhiêu máy móc và bao nhiêu chăm sóc - và mục đích là gì? Sau hai hay ba năm họ thậm chí sẽ dừng thở nhân tạo. Họ sẽ từ chối và bác bỏ.

Chẳng cái gì khác sẽ xảy ra cả. Nhưng trong ba năm bạn sẽ giữ họ một cách không cần thiết trong hành hạ. Và điều này được coi là phục vụ. Điều này được coi là từ bi. Điều này được coi là mang tính Ki tô giáo. Điều này đơn giản là độc ác.

Để cho những người đáng thương đó chết. Và có hàng nghìn người trên khắp thế giới đang sẵn sàng rời khỏi thân thể, bởi vì thân thể chỉ là nỗi đau cho họ. Với nhiều bệnh tật thế, với nhiều ốm đau thế, họ không còn khả năng làm gì cả. Họ không còn khả năng tận hưởng điều gì.

Tôi đã nghe nói, trong chiến tranh thế giới thứ hai một người bị trúng một viên đạn vào họng. Cho nên việc ăn uống của người này thành khó khăn. Người đó không thể ăn được. Các bác sĩ xoay xở để gắn một cái ống vào, nhưng người đó không thích điều này bởi vì không cảm thấy vị ngon. Cho nên cuối cùng họ quyết định, "Trước hết anh nhai thức ăn, rồi nhét nó vào trong ống này. Nếm đi, rồi cho nó vào trong ống thế là nó đi vào dạ dầy anh."

Người đó vẫn sống và làm cùng điều này! Người đó không thể làm điều gì khác được, bởi vì thân thể người đó rất tinh tế, rất mong manh. Người đó có thể chết bất kì lúc nào, nhưng người đó đã sống thực lâu. Và điều người đó làm dường như đơn giản xấu, nôn ra, là trước hết bạn bạn nhai thức ăn, rồi bạn nôn nó ra cái ống. Rồi đưa nó vào trong dạ dầy... Thế thì phỏng có ích gì?

Tôi đã hỏi về người này, vì bây giờ đã bốn mươi năm từ khi cái ống được gắn vào. Người đó liệu có khả năng tìm ra người đàn bà yêu người đó không? Và tôi đã được thông báo chẳng đàn bà nào muốn ở gần người đó cả. Người đó có kiếm được bạn nào không? Không. Bởi vì chỉ thấy người đó, với cái ống to tướng tống ra đủ mọi loại mùi hôi từ nó... Ai còn muốn làm bạn với người đó? Người đó không được phép vào tiệm ăn, bởi vì tiệm ăn bắt đầu bị mất khách - bởi vì thấy người đó làm mọi việc đó trong tiệm ăn, ai còn muốn ăn ở đó?

Tôi đã hỏi, liệu người đó trong bốn mươi năm trời này đã làm được điều gì sáng tạo không? Người đó có vẽ không? Người đó có làm thơ không? Không. Tất cả mọi điều người đó làm, là tồn tại - bởi vì người đó gần như chết, người đó chỉ sống như một bóng ma...

Điều đó không phải là từ bi. Và mọi người đều cảm thấy kinh tởm người đó. Và người đó không thể làm được điều gì khác, bởi vì người đó không có năng lượng. Người đó sống với năng lượng thấp đến mức nếu người đó được hỏi, "Anh có thích chết không?", tôi cho rằng người đó sẽ không từ chối. Nhưng ngay bây giờ đây là một thế giới rất kì cục. Nó cứ tiếp tục mãi những luật cũ rích, đã mất hết mọi thực tại, đã trở thành chỉ là cái bóng của quá khứ, hành hạ nhân loại một cách không cần thiết.

Người đó có được hỏi trước khi toàn bộ điều vô nghĩa này đã được làm cho người đó không? Không. Các bác sĩ đều làm bổn phận của họ. Họ phải hoàn thành lời nguyện của họ. Chính phủ đang hoàn thành nghĩa vụ của mình. Nó phải hoàn thành luật pháp. Nó không thể cho phép mọi người tự tử được. Đấy là một chính phủ rất kì lạ và một luật pháp rất kì lạ. Trên khắp thế giới, nếu bạn định tự tử, và bạn bị bắt quả tang trước khi bạn tự tử, thế thì chính phủ sẽ làm việc. Họ sẽ kết án tử hình bạn, bởi vì bạn đang định tự tử. Kì lạ thế! Bởi vì đó là điều người này đang làm cho bản thân mình! Bây giờ, sau hai, ba năm xử án và phiền nhiễu và đủ mọi loại biện luận, nhiều luật sư tham dự, nhiều quan toà tham dự - và cuối cùng bạn đi tới cùng quyết định. Anh chàng đáng thương kia đã làm điều đó mà không có mọi sự vô nghĩa này.

Gợi ý của tôi là em bạn nên được thoát ra khỏi thân thể này, bởi vì thân thể này không là gì khác hơn nhà tù của cô ấy. Nếu bạn yêu cô ấy, bạn phải nói lời tạm biệt với cô ấy. Với nước mắt, với nỗi buồn, nhưng dầu vậy bạn vẫn phải nói lời tạm biệt cô ấy. Và bạn phải thiền và cầu nguyện rằng cô ấy sẽ có được một thân thể tốt hơn. Nhưng yêu cầu chính phủ đi, tạo ra một phong trào quanh

việc này, để cho không chỉ em bạn là được giúp đỡ. Có thể có nhiều đứa trẻ khác nữa. Và tôi nghĩ sannyasin này đã từ Nhật Bản tới, và tại Nhật Bản nhất định có nhiều đứa trẻ nữa, bởi vì vụ Hiroshima và Nagasaki, và về điều đó chính phủ Mĩ phải chịu trách nhiệm.

Hai thành phố này, nước Mĩ đã huỷ diệt mà chẳng có lí do nào cả. Chiến tranh đã gần kết thúc. Nước Đức đã đầu hàng. Bây giờ không có khả năng nào cho Nhật Bản tiếp tục. Vấn đề chỉ là một tuần, hay nhiều nhất hai tuần và Nhật Bản sẽ phải đầu hàng. Cần gì phải phá huỷ hai thành phố dân sự này, nơi không tham chiến? Trẻ nhỏ, phụ nữ có thai, người già này? Mỗi thành phố chứa ít nhất cả trăm nghìn người. Hai trăm nghìn người đã bị tiêu diệt trong vòng năm phút. Những người sống sót đang tạo ra loại trẻ con này. Những người đã sống sót đang chứng tỏ là nguy hiểm hơn những người đã chết, bởi vì bây giờ họ mang theo tia phóng xạ trong chính thân thể họ. Đàn ông và đàn bà, họ sẽ tạo ra những đứa trẻ chậm lớn, còi cọc, điếc lác, câm, có thể mù - đủ mọi loại dị dạng. Và điều này sẽ tiếp tục hàng thế kỉ.

Nhưng Mĩ, và tổng thống Mĩ thời đó - có cái tên rất kì lạ: Truman! - đã làm một hành động vô nhân thế, chỉ bởi vì ông ta lo nghĩ chiến tranh sắp kết thúc và trước khi chiến tranh kết thúc ông ta muốn thực nghiệm điều sẽ là kết quả của vụ nổ hạt nhân lên con người. Những người Nhật Bản đáng thương này đã bị dùng làm vật thí nghiệm. Và chỉ do lo sợ rằng chiến tranh sắp kết thúc. Nếu chiến tranh kết thúc, thế thì chẳng có lí do gì để dùng những quả bom đó với con người - cho nên ông ta vội vã.

Và không chỉ con người bị ảnh hưởng: cây cối đã mang chất phóng xạ. Nếu bạn ăn quả của những cây đó,

bạn sẽ bị mắc phóng xạ. Và không ai biết được cây nào mang phóng xạ. Cá, chim, con vật đã sống sót trong khu vực này, tất cả đều đầy phóng xạ. Và chúng đã di chuyển, bởi vì bạn không thể giữ cá ở một chỗ được. Bạn không thể cầm tù chúng được. Chúng đã di chuyển đi khắp xung quanh. Chúng sinh ra những thế hệ mới mang phóng xạ cho các thế hệ sắp tới. Và nếu bạn ăn cá đó, bạn trở thành nạn nhân. Bạn sẽ mang phóng xạ; con bạn sẽ trở thành nạn nhân.

Cho nên không chỉ Hiroshima và Nagasaki đã bị ảnh hưởng bởi hai quả bom nguyên tử này. Toàn thể nhân loại đã chịu nguy cơ này.

Và chẳng có lí do nào hết cả. Không có vấn đề về đánh bại họ. Họ đã sẵn sàng đầu hàng rồi - bởi vì họ chỉ đi theo người Đức. Và khi người lãnh đạo đã đầu hàng, người theo sau có thể đánh nhau được bao lâu nữa? Nhiều nhất là hai tuần; đó là ước lượng của tất cả các chuyên gia quân sự của thế giới.

Và Truman đã được cảnh báo, rằng điều đó là tuyệt đối không cần thiết, rằng Nhật Bản sắp sửa đầu hàng. Và bởi vì lời cảnh báo này mà ông ta vội vã thế, ông ta lập tức ra lệnh phá huỷ hai thành phố xinh đẹp đó, chỉ để thực nghiệm.

Và điều đó lại là vấn đề. Bây giờ Mĩ là cường quốc hạt nhất lớn nhất thế giới, và họ là quốc gia duy nhất có hệ thống bảo vệ. Không ai có thể bắn tên lửa hạt nhân vào đất nước họ được. Nước đó sẽ bị giáng trả ngay lập tức.

Nga vẫn còn đang ở nửa đường tạo ra hệ thống bảo vệ của nó. Điều đó cần thời gian, ít nhất là một năm, để bảo vệ mình hoàn toàn. Một năm này còn nguy hiểm hơn, vì

Mĩ đang ở thế mạnh. Nếu Mĩ bỏ lỡ năm này, sẽ không có vấn đề đánh bại Nga nữa. Ngay bây giờ Nga có thể bị đánh bại, với mọi vũ khí hạt nhân của họ - bởi vì những vũ khí đó sẽ bị giáng trả lại và vũ khí Mĩ sẽ rơi xuống nước Nga còn họ lại không thể bị giáng trả. Chúng ta không nhận biết rằng chúng ta đang ngồi trên núi lửa.

Và các chính khách Mĩ - tôi đã ở đó năm năm, tôi đã quan sát kĩ - là những kẻ xấu xa nhất trên thế giới. Mọi lúc cứ giả bộ dân chủ, nhưng chẳng có dân chủ chút nào. Giấu đằng sau cái mặt nạ dân chủ, đấy đơn giản là chế độ phát xít. Và Ronald Reagan sẽ không ngần ngại, nếu ông ta thấy rằng trong vòng một năm Nga sẽ bằng về sức mạnh, thế thì điều này không nên để lỡ - bởi vì thời gian này có thể sẽ không có lần nữa.

Và những người như Ronald Reagan không phải là người thông minh mấy đâu. Họ cũng chẳng có từ bi nào. Và bạn không thể trông đợi nhiều từ một người như Ronald Reagan, người chỉ là một ngôi sao điện ảnh tại Hollywood - điều đó nữa cũng thuộc vào phim hạng ba, phim cao bồi. Và không thành công gì cho mấy. Và ông ta đã nuôi súc vật trong nhà mình. Khi ông ta trở thành tổng thống, các con vật cũng cùng với ông ấy vào Nhà Trắng. Đấy là một con vượn người. Cũng lạ là ông ta tìm ra tình bạn trong một con vượn người. Ông ta không thể tìm được tình bạn trong con người. Và tôi đã nghe câu chuyện rằng khi lần đầu tiên ông ta trở thành tổng thống, ông ta và con vượn người của mình đã đi dạo trên vịnh. Một người bắt gặp và nói, "Thưa ngài Tổng thống, tôi xin hỏi ngài một câu? Sao ngài mang con vượn người này đi cùng mình thế?" Và khi Ronald Reagan vừa định nói, ông này nói, "Tôi không hỏi ông, tôi đang hỏi ông Tổng thống!"

Ông ta đã nghĩ đây là con vượn người và con vượn người là tổng thống! Nhưng chính khách trên khắp thế giới đều như nhau cả. Charles Darwin trong cả đời mình đã cố gắng tìm ra móc xích bị thiếu giữa vượn người và con người, và tôi tự hỏi làm sao mà ông ấy lại bỏ lỡ! Ông ấy đáng phải nhìn vào các chính khách chứ! Chẳng phải đi đâu cả. Đó là móc xích bị thiếu.

Không người thông minh nào muốn là chính khách. Và không chính khách nào có thể được trông đợi là người thông minh.

Tạo ra một phong trào trong nước bạn vì em gái của bạn đi, bởi vì ở Nhật Bản sẽ có nhiều trẻ con cùng tình huống. Và gây phản ứng nhiều về điều đó, chỉ thế thì bạn mới có khả năng được phép, rằng em bạn có thể có cái chết an bình. Và đừng lo nghĩ bởi vì bản thể bên trong nhất của bạn không bao giờ chết cả.

Hỏi: Thưa Osho, (câu hỏi này không nghe được)

Đáp: Điều đó đang xảy ra đấy! Và điều đó là không thể nào tin được! Nó là kinh nghiệm huyền bí nhất. Khi điều đó xảy ra, bạn không thể tin được vào nó. Bạn biết nó có đó. Bạn phải tin vào nó. Nhưng nó không thể nào tin được thế, bạn chưa bao giờ trông đợi rằng nó sẽ xảy ra cho bạn. Nhưng lí do là bạn cảm thấy khó mà tin được vào nó thế, là ở chỗ bạn đã được bảo trong hàng thế kỉ rằng đó là điều khó nhất thế giới - mà nó lại không phải.

Bạn đã được bảo rằng phải mất nhiều kiếp sống cho điều đó xảy ra. Và đó là dối trá tuyệt đối. Nó có thể xảy ra trong một khoảnh khắc. Bởi vì bạn đã có nó rồi! Vấn đề chỉ là trở nên nhận biết về nó.

Chẳng cái gì để được đạt tới. Thành đạt cần thời gian. Chẳng cái gì cần được phát minh. Phát minh cần thời gian. Nó là cái gì đó đã ở đó rồi, bao giờ cũng ở đó, trong cốt lõi bên trong nhất của bản thể bạn. Bạn đã quên không đi tới đó thôi. Và bạn đang gõ lên cửa của người khác để tìm nó.

Và các tôn giáo của bạn đã bảo bạn, rằng nó là điều khó khăn nhất - bởi lẽ đơn giản vì các tu sĩ của bạn chẳng biết gì về nó cả. Họ là những người chuyên nghiệp. Đấy là nghề của họ, không phải kinh nghiệm của họ. Một cách tự nhiên khi bạn hỏi họ, cách duy nhất là an ủi bạn, thoả mãn bạn, rằng "Điều đó sẽ xảy ra, nhưng nó cần nỗ lực của nhiều năm." Bạn đã ở đây trên trái đất này trong nhiều, nhiều kiếp sống rồi. Họ còn muốn đợi thêm bao lâu nữa? Có cái gì đó về cơ bản sai trong toàn bộ cách tiếp cận của họ.

Họ không hướng bạn về bản thể riêng của mình. Đó là chỗ họ sai. Họ hướng bạn tới một thượng đế ở đâu đó xa xăm. Bạn đã nhìn vào các đồ vật, vào tiền bạc, vào quyền lực, vào con người. Đó là sai lầm của bạn rằng bạn nhìn ra, không nhìn vào. Và họ thì cứ làm cho cùng sai lầm đó lớn hơn nữa. Họ bảo bạn điều đó ở xa xôi, rằng điều đó vẫn ở ngoài bạn. Thượng đế đang ở trên trời, điều đơn giản là lời dối trá. Mọi điều được cần là bảo bạn rằng bạn đang trong ngôi đền của thượng đế, rằng không có ngôi đền nào khác cả. Rằng nếu bạn muốn đi bất kì đâu, đi vào bên trong. Đừng lẻn ra, lẻn vào!

Và đấy là điều đơn giản nhất trên thế giới. Tìm lại cái gì đó bạn đã có thì làm sao lại khó được? Câu hỏi cuối cùng?

Hỏi: Thưa Osho, (câu hỏi này không nghe được)

Đáp: Bạn chỉ hỏi về mỗi một chuyện đùa thôi sao? Tôi không keo kiệt đến thế! Ít nhất tôi có thể kể hai chuyện đấy!

Chuyện kể rằng khi Jesus được sinh ra, ông ấy được sinh ra trong chuồng ngựa. Bởi vì tại Jerusalem có ngày hội lớn hàng năm, và Joseph cùng Mary - bố và mẹ của Jesus - đều là người rất nghèo. Họ đã cố gắng vất vả, nhưng mọi khách sạn và mọi nhà trọ và mọi chỗ có thể đều đã quá đông. Không còn chỗ để nghỉ. Họ đã phải nghỉ lại trên phố, nhưng vấn đề là ở chỗ Mary, mẹ Jesus, mang thai. Lúc đó đã là chín tháng rồi. Bà ấy có thể sinh bất kì lúc nào. Và chính đêm đó bà ấy đã sinh ra Jesus.

Một người tốt, thấy tình cảnh người phụ nữ này đang mang thai và đang tới gần hơn, vào bất kì lúc nào cô ấy cũng có thể sinh con - ông ta có một cái chuồng ngựa. Ông ta nói, "Các vị có thể ở chung với súc vật của tôi nếu các vị muốn. Đó là chỗ duy nhất, nơi tôi nhốt ngựa và lừa và bò."

Trong cái chuồng ngựa đó, giữa các con vật, Jesus đã được sinh ra. Và câu chuyện là ở chỗ ba người trí huệ nhất từ phương đông, những người đã chờ đợi việc ra đời của Jesus, bắt đầu đi tới chỗ Jesus được sinh ra. Câu chuyện này hay. Nó nói, một ngôi sao di chuyển phía trước họ để

soi đường cho họ. Bằng không làm sao họ tìm ra được? Và ngôi sao dừng lại trên chuồng ngựa.

Ba người trí huệ này tới chuồng ngựa. Tất nhiên cánh cửa chuồng ngựa không dành cho con người, cho nên nó là cái cửa rất nhỏ. Ông già thứ nhất, khi ông ta bước qua cửa, đập trán vào cửa, và nói, "Jesus!"

Mary, nghe thấy điều này, bèn nói với Joseph, "Anh có nghe thấy không? Đây dường như là cái tên hay cho đứa bé." Đó là cách Jesus nhận được cái tên! Và câu chuyện thứ hai:

Trong một trường quốc tế cho trẻ nhỏ, một cô giáo Ki tô giáo cứ khăng khăng cho rằng Jesus Christ là người vĩ đại nhất trong toàn bộ lịch sử. Và sau khi cô đã nói xong, đến cuối cô mới hỏi các trò, "Các con có thể cho cô biết ai là người vĩ đại nhất của lịch sử không?" Một cậu bé Mĩ đứng lên và nói, "Abraham Lincoln."

Cô giáo choáng váng. Hết cả một giờ cô cứ nói mãi về Jesus Christ mà đứa nhỏ này lại nói, "Abraham Lincoln." Nhưng cô nói, "Thế là tốt, nhưng chưa đủ tốt. Con ngồi xuống."

"Ai có câu trả lời khác không?"

Một trẻ Ấn Độ đứng dậy nói, "Mahatma Gandhi."

Cô nói, "Điều đó nữa cũng tốt, nhưng vẫn chưa đủ tốt."

Thế rồi một trẻ Do Thái giơ tay. Cô nói, "Được."

Cô có hơi ngần ngại, bởi vì nó là người Do Thái. Và đứa trẻ Do Thái nói, "Không có vấn đề gì về điều đó: Jesus Christ." Cô giáo không thể nào tin nổi.

Khi lớp tan cô giữ đứa trẻ Do Thái lại và hỏi nó, "Con có phải là người Do Thái không?"

Nó nói, "Có ạ."

"Thế thì sao con nói Jesus Christ là người vĩ đại nhất trên thế giới?"

Nó nói, "Kinh doanh là kinh doanh! Tại tâm điểm trái tim mình, con biết đấy là Moses!"

Được chứ?

Chương #4

Hỏi: Thưa Osho, làm sao chúng tôi có thể gột bỏ việc lập trình của các tôn giáo có tổ chức?

Trả lời: Quá trình hoá giải chương trình là một trong những điều đơn giản nhất. Bạn chỉ phải quan sát các ý thức hệ, các triết lí, tôn giáo, cái bạn đang mang trong tâm trí mình - không phải là kinh nghiệm riêng của bạn. Đó là phân biệt cần được thực hiện: cái không phải là kinh nghiệm riêng của bạn, bạn đã bị lập trình. Bằng không làm sao bạn có được nó?

Bạn là người Ki tô giáo hay người Hindu hay người Mô ha mét giáo. Làm sao bạn thành người Ki tô giáo? Bạn chưa bao giờ thám hiểm cả. Bạn không có kinh nghiệm cá nhân nào. Trái tim bạn sẽ lập tức nói với bạn, rằng "Mình tuyệt đối ngây thơ với tất cả những điều này." Tâm trí bạn đã bị lập trình.

Và hiểu cái gì bị lập trình chính là hiểu cái gì là giả trong bạn, cái gì được vay mượn trong bạn, cái gì đã bị áp

đặt vào bạn. Chính nhận biết này là đủ. Các ý niệm này không bám vào bạn. Bạn đang níu bám vào những ý niệm đó.

Cho nên vấn đề không phải là làm sao gạt bỏ chúng. Vấn đề là làm sao không ôm giữ chúng. Và khoảnh khắc bạn thấy cái giả dối, bạn sẽ vứt bỏ chúng. Biết cái gì đó là giả dối và vay mượn, là đủ để vứt bỏ nó.

Và một khi bạn đã vứt bỏ tất cả những thứ vay mượn trong bạn, bạn lại hồn nhiên, tấm bảng trắng, trang giấy sạch không cái gì được viết lên. Và tôi không muốn viết cái gì lên nó. Tôi muốn bạn kinh nghiệm và tự bạn viết lên. Bạn là người duy nhất có quyền bôi mực (?bất kì cái gì) lên bản thể mình.

Đây là tự do bản chất nhất. Tất cả những tự do khác đều chỉ làng nhàng thôi. Và tự do bản chất này không được trao cho con người. Tự cho chính trị được trao và tự do xã hội được trao, nhưng chúng không phải là tự do thực. Với những người đã bị lập trình, không có tự do, bởi vì họ sẽ dùng tự do theo chương trình chính là tù túng của họ.

Cho nên điều đầu tiên và quan trọng nhất là được trút gánh nặng của tù túng này. Và phân biệt đơn giản về mọi điều - bạn phải mang đi khắp nơi gói hành lí tâm trí của mình và hỏi, "Các vị có biết thượng đế không? Các vị có kinh nghiệm điều gì về thượng đế không?" Nếu không, thế thì dù thượng đế có tồn tại hay không cũng chẳng thành vấn đề. Nó không phải là kinh nghiệm của bạn. Nó không liên quan tới bạn.

Và một khi bạn là tấm bảng sạch, bạn có thể tiếp tục cuộc hành trình khám phá ra chân lí là gì. Nhưng trước

khi người ta biết chân lí là gì, thì người ta phải biết giả dối là gì. Bởi vì bạn bị vây quanh bởi biết bao nhiêu là cái giả dối đến mức bạn không có khả năng biết tới chân lí. Đó là chủ định của hoá giải lập trình: để giúp bạn lau sạch bản thân bạn khỏi mọi tri thức vay mượn bị áp đặt vào bạn từ thời còn trẻ thơ, trong những khoảnh khắc hồn nhiên của cuộc sống khi bạn còn chưa có khả năng hoài nghi và hỏi - nhưng bây giờ bạn có khả năng hỏi và hoài nghi. Cho nên bất kì cái gì bố mẹ bạn, thầy giáo của bạn, nhà thờ của bạn, tu sĩ của bạn đã làm - bạn đều phải hoàn tác lại nó.

Và việc hoàn tác lại nó là quá trình đơn giản thế: giống hệt như con rắt tuột ra khỏi bộ da cũ của nó. Nó không bao giờ nhìn lại. Bạn chỉ việc quan sát từng ý niệm, và bạn sẽ thấy chúng tất cả đều là giả bởi vì không cái nào trong chúng là của bạn cả - cho nên không có sợ hãi, không có vấn đề là bạn có thể bị lẫn lộn. Cái gì là của bạn và cái gì là không là của bạn là quá trình đơn giản đến mức mọi người đều có khả năng phân biệt.

Hỏi: *Thưa Osho, thầy đã nói rằng mọi người cần kinh nghiệm về của cải vật chất trong các kiếp sống của mình trước khi trưởng thành tâm linh có thể xảy ra. Vậy thì sao bao nhiêu người trong các nước giầu có, đã phát triển, phải chịu những bệnh tinh thần thế*?

Đáp: Nguyên nhân là tôn giáo. Những người giầu có ở phương Tây đâm ra chán với sự giầu có của họ. Họ đã bị kết thúc với sự giầu có của họ, nhưng họ không biết đi đâu. Và điều tôn giáo của họ cung cấp cho là đồ giả, nó

dẫn tới điên khùng. Cái giả không thể dẫn bạn tới lành mạnh được. Nó là nguy hiểm.

Cái giả có thể là an ủi cho người nghèo, bởi vì người đó còn chưa được chấm dứt với vật chất. Cho nên tôn giáo giả, các nhà thờ, có thể an ủi người nghèo rằng "Con sẽ có mọi thứ này trong cuộc sống tương lai, trong thiên đường, cứ kiên nhẫn, cứ giữ im lặng. Đừng bất mãn. Đây là phép thử lửa của thượng đế. Trải qua nó một cách bình thản, bình tĩnh." Nhưng điều này không thể là an ủi cho người giầu được, bởi vì bất kì cái gì thiên đường của bạn cung cấp, họ đã có nhiều hơn thế rồi.

Đây là nguyên nhân của điên khùng của họ. Họ cần cái gì đó thực, tâm linh đích thực, cái không có sẵn cho họ. Và tôn giáo của bạn lại ngăn cản họ không cho đi theo hướng họ có thể tìm ra nó.

Các tôn giáo của bạn lập trình cho tâm trí họ, điều họ cứ níu bám lấy Ki tô giáo hay Do Thái giáo hay bất kì giáo nào khác, không biết rằng ngoại trừ chân lí, không có mạnh khoẻ nào và không có tính toàn thể nào và không có tự do nào. Và chân lí được tìm thấy trong thiền, không trong lời cầu nguyện, không trong nhà thờ, không trong Kinh thánh, không trong Koran. Nó được tìm thấy khi bạn im lặng, hoàn toàn im lặng. Trong thuần khiết đó của nhận biết một loại cuộc sống hoàn toàn mới, cực lạc bắt đầu.

Tràn đầy niềm vui và ánh sáng đi. Tràn đầy phúc lạc và phúc lành đi. Cho nên rất rõ ràng là tại sao ở phương Tây nhiều người giầu phát điên. Ki tô giáo hay Do Thái giáo chịu trách nhiệm. Nếu người giầu phát điên ở

phương Đông, thế thì Hindu giáo, Phật giáo, Jaina giáo, Mô ha mét giáo - họ sẽ chịu trách nhiệm.

Tìm kiếm chân lí là cá nhân, và nhà thờ của bạn lại không cho phép bạn có tính cá nhân. Họ không cho phép bạn đi một mình. Toàn thể nhấn mạnh của họ là vào đám đông. Và người giầu bị kết thúc và chán với đám đông. Người đó biết tất cả những điều đám đông có thể cho, tiền có thể mua được. Người đó đã biết mọi thứ mà đàn ông hay đàn bà có thể cho. Điều đó được kết thúc. Và bạn lại không cho phép người đó có lối thoát ra nào.

Sức ép của việc còn trong một tình huống tuyệt đối không có gì ngoài bất mãn, và bạn không cho phép người đó đi khỏi đó. Bạn muốn người đó vẫn là người Ki tô giáo, vẫn là người Hindu. Bạn đang đưa người đó tới chỗ phát điên. Mọi nhà thờ trên thế giới có trách nhiệm. Họ đã an ủi người nghèo hãy vẫn cứ nghèo đi và họ ngăn cản người giầu làm cuộc hành hương cá nhân.

Họ đang tạo ra địa ngục cho cả hai. Tất nhiên địa ngục cho người giầu là lớn hơn, bởi vì không có an ủi cho người đó. Bất kì điều gì họ phải cung ứng trên thiên đường, người đó đều đã sống nó cho nên nó không thể là an ủi được, nó không thể là hi vọng được. Thành công vật chất của người đó đã phá huỷ mọi khả năng hi vọng trong cái gọi là thiên đường của bạn, cõi trời. Bây giờ người đó phải sống vô hi vọng, trong cùng nhà thờ ấy, trong cùng đám đông ấy. Người đó phải là kẻ đạo đức giả. Người đó có thể xoay xở căng thẳng này được bao lâu? Chẳng chóng thì chầy người đó bị suy sụp.

Tất cả mọi điều cần là ở chỗ người đó nên thoát ra khỏi nhà thờ, ra khỏi đám đông, và ra khỏi việc lập trình

mà những nhà thờ đó đã làm trên người đó để cho người đó có thể ở một mình. Và người đó có thể đi theo cách riêng của mình trong tìm kiếm chân lí. Thế giới này không cung cấp bất kì chân lí nào, bất kì phúc lạc nào. Và các tôn giáo của thế giới này chỉ nói, về hoan lạc trong thế giới sau. Với người giầu điều đó không có nghĩa. Người đó biết rằng ngay cả trong thiên đường người đó sẽ không hài lòng.

Và sống trong trạng thái vô vọng, nơi bạn không thể tìm được bất kì lối ra nào, một cách tự nhiên sẽ tạo ra suy sụp thần kinh. Một trong những cuốn sách của Jean-Paul Sartre có tên 'Không lối ra', và cuốn sách này mô tả về địa ngục. Nó không phải là địa ngục cũ, nơi bạn bị thiêu trong lửa và bạn bị chặt thành từng mảnh và bị tra tấn. Không, chẳng có gì về điều đó cả. Nó là địa ngục hiện đại. Tính địa ngục duy nhất là ở chỗ không có lối ra.

Mọi người đang ngồi trong phòng. Họ không biết tại sao. Họ không biết họ phải ngồi ở đây bao lâu. Họ không có cách nào để ra. Họ phát chán với khuôn mặt của nhau. Họ đã nói mọi thứ mà họ biết. Mọi thứ đều được chấm dứt, mọi trao đổi đều bị loại bỏ. Họ đang trong trạng thái phát điên.

Và đó là tình huống của người giầu ở phương Tây. Điều tôi đã nói là tuyệt đối đúng. Đây là khoảnh khắc đấy, nếu con người có đủ dũng cảm để thoát ra khỏi tâm trí đám đông và nhận trách nhiệm về tự do và tìm kiếm chân lí, tìm thầy, người có thể giúp một cách cá nhân và thân thiết - người đó sẽ trở thành con người mới, thay vì trở thành người điên.

Hỏi: *Thưa Osho, trong nhiều năm, đã có các phong trào tâm thức và trưởng thành. Tâm thức và trưởng thành thực sự là gì? Tâm thức có phải là cái gì đó mà mọi người có và có thể phát triển không - hay liệu vài người có, và vài người không?*

Đáp: Thứ nhất: chính George Gurdjieff người lần đầu tiên trong toàn bộ lịch sử con người đã phát biểu rằng mọi người không có tâm thức. Vài người có. Đại đa số không có tâm thức.

Đấy đơn giản là phương cách. Đấy không phải là phát biểu về chân lí. Bởi vì mọi nhà huyền môn cổ đại đều đã nói, rằng mọi người đều có tâm thức. Mọi điều cần làm là phát hiện ra nó, trở nên nhận biết về nó. Họ đã phát biểu chân lí. Nhưng mọi người đều trong trạng thái vô ý thức đến mức họ sẽ dùng sai ngay cả phát biểu có hàm chứa chân lí - và họ đã dùng sai thật.

Bởi vì hai khả năng có đó: nếu mọi người có tâm thức, và khác biệt duy nhất là ở chỗ vài người trở nên nhận biết về nó, và đó là trưởng thành nghĩa là gì. Đó là điều tâm thức tất cả là gì: trở nên ý thức về tâm thức của bạn. Và thế thì bạn bắt đầu trưởng thành theo chiều hướng mới, chưa bao giờ có sẵn cho bạn.

Thông thường bạn trưởng thành chỉ về mặt tâm trí, thể chất. Thân thể già đi. Tâm trí ngày một thêm thông thái. Và hai điều này có sẵn cho mọi người. Nhưng trưởng thành thực bắt đầu khi bạn bắt đầu trở nên nhận biết về tiềm năng tâm thức của bạn. Thế thì bạn đang đi từ cá nhân tới vũ trụ, từ hữu tử sang bất tử, từ cái chết tới cuộc sống vĩnh hằng.

Bởi vì tất cả các nhà huyền môn đều đã nói điều đó, mọi người trở nên rất thoả mãn với phát biểu này, rằng "Khác biệt duy nhất là ở chỗ chúng ta không nhận biết. Một Phật Gautam là nhận biết. Cho nên chúng ta có thể trở nên nhận biết vào bất kì lúc nào. Không vội gì về điều đó cả. Có nhiều điều quan trọng hơn bạn phải làm trước hết. Điều này có thể được làm vào bất kì lúc nào. Có những điều mà bạn chỉ có thể làm hôm nay, nhưng đây là cái gì đó mà bạn có thể làm vào ngày mai, ngày kia; trong kiếp sống này, trong kiếp sống khác. Có cả nghìn kiếp sống sẵn đấy, cho nên bạn có thể làm điều đó vào bất kì lúc nào."

Điều đó đã cho họ sự an toàn nguy hiểm. Gurdjieff phải đánh mạnh, để làm cho mọi người nhận biết, rằng "Quên mọi cái vô nghĩa đó đi. Chỉ rất ít người mới có tâm thức. Và chừng nào ông còn chưa nỗ lực vì nó, ông không thể có nó được. Cho nên điều đó không được trì hoãn. Từng khoảnh khắc đều có giá trị, và điều đó là điều quan trọng nhất trong cuộc sống. Không có gì để bạn phải trì hoãn nó.” Thực ra ông ấy muốn tạo ra thôi thúc về nó, và ông ấy phải nói dối. Nhưng cuộc sống của ông ấy bắt nguồn từ từ bi, khi thấy rằng mọi người đã làm cho chân lí thành chỗ đệm nguy hiểm. Nó giữ họ không cho trưởng thành về tâm linh, bởi vì họ bao giờ cũng có thể nói, "Không có mấy vấn đề. Tâm thức tôi đã có rồi. Tôi chỉ phải ý thức về nó, cho nên bất kì hôm nào tôi cũng có thể làm điều đó. Và vĩnh hằng là có sẵn.”

Gurdjieff đã rất cảm nhận, rằng bất kì điều gì các nhà huyền môn đã từng nói, đều đúng nhưng họ lại chưa bao giờ nhìn xem kết quả là gì. Họ muốn mọi người biết, rằng "Các bạn có tâm thức. Không cần phải lo nghĩ về nó, bạn

có thể phát triển nó.” Họ đơn giản phát biểu một sự kiện, không thấy điều sẽ là tác động lên những người ngủ. Trong giấc ngủ của mình họ sẽ nghĩ, "Không vội gì, chúng ta có thể ngủ thêm chút nữa. Chẳng khác biệt gì mấy dù mình thức dậy hôm nay hay ngày mai. Ngay bây giờ giấc ngủ dường như đẹp thế, cho nên sao quấy rối nó?"

Gurdjieff đã là người đầu tiên trở nên nhận biết rằng nói chân lí này cho người ngủ là điều nguy hiểm. Họ cần bị rung chuyển, bị choáng - và đây là một trong những cú choáng mạnh nhất, ngay cả nghe nó: rằng bạn có thể không có tâm thức chút nào, rằng cái chết này đơn giản là cái chết, chẳng còn lại cái gì từ nó cả. Bạn sẽ đơn giản chết đi một cách toàn bộ. Bạn chẳng là cái gì ngoài thân thể và tâm trí. Bạn không có yếu tố vĩnh hằng trong mình. Bởi vì bạn đã không tạo ra nó. Nó không được trao cho qua việc sinh, đó là quan điểm của Gurdjieff. Cứ nhấn mạnh, rằng "Bạn đã không được trao cho từ lúc sinh ra. Bạn phải làm việc vì nó và làm việc vất vả, và bạn phải đạt tới nó trước khi chết. Bằng không cái chết của bạn sẽ hoàn toàn là cái chết. Cho nên đừng đợi kiếp khác!"

Và ông ấy đã thực sự gây ra khiếp đảm cho nhiều người thông minh, bởi vì con người này là của quyền năng lớn, hiểu biết mênh mông. Ông ấy biết điều phải làm với người ngủ còn rõ hơn bất kì ai khác. Tất cả các nhà huyền môn này đều là những anh chàng tế nhị. Ông ấy thì không. Họ đơn giản nói điều đúng. Nói ra chân lí cũng vẫn chưa đủ.

Chừng nào bạn chưa đưa mọi người tới chân lí, các phát biểu của bạn không có chân lí. Nếu chúng ngăn cản mọi người đi tới chân lí, thế thì bạn có thể cho là mình

đang nói chân lí, nhưng bạn đang ngăn cản hàng triệu người không cho đạt tới nó. Ai chịu trách nhiệm cho điều đó? Cho nên Gurdjieff đã cho một lối rẽ hoàn toàn mới. Mọi người bị sốc, bởi vì họ chưa bao giờ nghe nói, rằng "Bạn không có linh hồn đâu. Tất cả mọi người đều không có. Bạn phải tạo ra nó. Thế thì bạn có thể có nó. Nó là sáng tạo lớn nhất của bạn, nỗ lực lớn nhất. Cho nên chỉ rất ít người trong hàng triệu người sẽ sống sót sau cái chết. Những người khác sẽ chết đi như chó, chẳng cái gì sống sót cả."

Ông ấy đang cố gắng nhấn mạnh việc đánh thức bạn dậy, rằng "Đừng trì hoãn nữa. Bạn không có nó đâu. Và trì hoãn là nguy hiểm. Ngày mai bạn có thể không có ở đây, cho nên hôm nay là tất cả những gì bạn có. Tạo ra nó đi - trước khi cái chết tới gõ cửa nhà bạn. Làm mọi điều để tạo ra nó."

Cho nên tôi hoàn toàn ủng hộ ông ấy - vẫn biết rằng ông ấy đang nói dối. Nhưng việc nói dối của ông ấy còn từ bi hơn nhiều, nhiều hiểu biết về con người, hơn tất cả các nhà huyền môn của quá khứ, những người đã từng nói ra chân lí. Nhưng họ là những con người tuyệt vời, người tốt, người không bao giờ nói dối, nhưng không tính tới điều các phát biểu của họ có tác dụng gì tới mọi người. Gurdjieff đã rất bận tâm, không bạn tâm nhiều về điều ông ấy nói, mà bận tâm nhiều về hiệu quả nó tạo ra trong bạn. Nếu hiệu quả đó đem bạn tới gần chân lí hơn, thế thì ông ấy đã thực sự nói điều gì đó.

Rất ít người hiểu Gurdjieff. Những tín đồ nghĩ ông ấy đang nói chân lí. Những người chống lại ông ấy thấy rằng ông ấy chắc chắn đang nói điều dối trá bởi vì tất cả các nhà huyền môn đều không thể sai được, và ông ấy là

người duy nhất đang nói điều như vậy. Duy nhất một con người chống lại toàn thể lịch sử của các nhà huyền môn, thuộc các giống nòi khác nhau, các quốc gia khác nhau - tất cả đều nhấn mạnh, rằng "Bạn được sinh ra là tâm thức." - còn ông ấy thì đơn giản phủ nhận tất cả họ.

Nhưng cả hai đều đã hiểu lầm ông ấy. Cả người chỉ trích không thấy được từ bi của ông ấy, mà các tín đồ cũng không thể thấy được rằng ông ấy đang nói dối, nhưng việc dối trá của ông ấy là để tạo ra một hiệu quả nào đó. Ông ấy là người rất khoa học.

Cho nên tôi đồng ý với ông ấy và tôi không đồng ý với ông ấy. Tôi biết mọi người đều có linh hồn. Nó phải không được tạo ra, và không có cách nào tạo ra nó cả. Nếu bạn không có nó, bạn không có nó.

Bạn chỉ có thể phát hiện ra nó, bạn không thể tạo ra nó được. Và phát hiện đó có thể được phát biểu của Gurdjieff giúp đỡ. Nếu bạn rung chuyển, và bạn không thể ngủ được nữa, khi biết rằng bạn có thể không có linh hồn chút nào - bởi vì bạn chưa từng chạm trán. Một điều là chắc chắn. Bạn không nhận biết, cho nên bạn không thể phủ nhận ông ấy được. Bạn biết tâm trí bạn. Bạn biết thân thể bạn, nhưng bạn không biết người biết, người biết tâm trí, người biết thân thể - nhưng người đó có đó. Biết tâm trí, biết thân thể là đủ bằng chứng rằng có một thực thể thứ ba trong bạn, cái biết cả hai điều này. Và điều đó là từ chính việc sinh thành. Thực ra, nếu bạn nghe trẻ con, ngay từ đầu mọi đứa trẻ của mọi giống nòi đều dùng ngôi thứ ba này cho chúng. Chúng không nói, "Con khát". Chúng nói "Đứa bé khát." Hay dù tên chúng là gì, rằng "Pinky khát." Chúng dùng ngôi thứ ba. Điều này kì lạ. Điều này

là phổ biến. Không đứa trẻ nào bắt đầu nói bằng việc dùng "Con khát."

Lí do cho điều đó là gì? Lí do là ở chỗ đứa trẻ hồn nhiên vẫn còn chưa bị lập trình. Nó biết điều đó cực rõ, rằng nó không khát, bởi vì nó là nhận biết theo cách nào đó về tâm thức của nó, và nó đồng nhất với tâm thức của mình. Bản ngã còn chưa được tạo ra. Và nó biết rằng, "Mình không khát." Bởi vì khi nó nghĩ đến khát, thì nó nghĩ, "thân thể khát. Tâm trí cảm thấy khát." Không phân tích thế, không logic thế nhưng theo một cách hồn nhiên, mọi đứa trẻ đều nhận biết, rằng có cái gì đó bên trong nó: thực tại của nó - cái không bao giờ khát, không bao giờ đói. Bao giờ cũng là thân thể, điều nó gọi là đứa bé, hay bất kì cái tên nào mọi người đã trao cho nó. Nó cũng dùng cái tên ấy như là nó ở bên ngoài cá tính đó.

Chẳng mấy chốc nó sẽ đánh mất vẻ hồn nhiên đó. Chúng ta sẽ không cho phép nó vẫn còn giữ hồn nhiên đó. Chúng ta sẽ, vào lúc nó ba hay bốn tuổi, buộc nó phải nói, rằng "Con khát."

Và ngày nó bắt đầu nói, "Con khát," nó bắt đầu đi vào cuộc hành trình cực kì dài của những sai lầm. Chẳng mấy chốc nó sẽ bị đồng nhất với thân thể và tâm trí, và sẽ quên mất danh tính thực của mình.

Cho nên khi Gurdjieff nói với mọi người, rằng "Ông không có linh hồn đâu", không ai đứng dậy nói với ông ấy rằng, "Ông đang nói cái điều gì vậy?" Không ai có khả năng. Họ đã chỉ nghe nói rằng mọi người có linh hồn. Nhưng làm gì với Gurdjieff? Ông ấy đang thách thức, rằng "Ông không có linh hồn đâu. Chừng nào ông chưa tạo ra nó, ông không thể có nó được. Ông phải xứng đáng

với nó, sao ông phải có nó khi sinh ra? Ông đã làm gì để có được nó?"

Cho nên tôi đồng ý với ông ấy như một phương cách, nhưng tôi không đồng ý với ông ấy bởi vì điều đó không phải là một phát biểu về chân lí.

Và bạn hỏi, "Trưởng thành là gì và phong trào tâm thức là gì?" Về cơ bản điều đó là để hiểu rằng bên trong bạn có một đường chạy vào trong vĩnh hằng. Nếu bạn không bị đồng nhất với tâm trí và thân thể, bạn sẽ đột nhiên trở nên nhận biết về vĩnh hằng chói sáng. Đó là khám phá của tâm thức. Và thế thì trưởng thành xảy ra.

Thế thì bạn không đơn giản già đi. Bạn trưởng thành. Bạn chín muồi. Thế thì bạn không cứ thu thập các ý nghĩ, và nghĩ rằng bạn đang trở thành một trí thức lớn. Không, thế thì bạn trưởng thành trong thông minh, không trong trí thức. Bạn trở thành ngày một cảm nhận hơn, tỉnh táo hơn, nhận biết hơn. Bạn bắt đầu thấy những điều mà bạn chưa bao giờ thấy trước đây, bên trong bản thân bạn và bên ngoài bạn nữa.

Có biến đổi triệt để của toàn thể các tính của bạn. Cá tính biến mất và cá nhân xuất hiện. Tất cả những cái giả trong bạn rơi rụng đi, giống như lá khô, lá héo rơi khỏi cây. Và những lá mới tươi tắn, trẻ trung bắt đầu nhú ra từ cái cây.

Bạn bao giờ cũng trẻ, một khi bạn đã khám phá ra tâm thức của bạn. Bạn bao giờ cũng tươi tắn. Bạn bao giờ cũng vui vẻ. Bạn đã trở thành một phần của điệu vũ vĩnh hằng của sự tồn tại. Tôi gọi điều đó là trưởng thành.

Hỏi: *Thưa Osho, tâm linh là gì?*

Đáp: Khái niệm cũ đã từng là thế này, tâm linh là cái gì đó chống lại duy vật. Từ bỏ những hoan lạc của vật chất, của thân thể, của tâm trí, đã được định nghĩa là tâm linh. Với tôi điều đó là vô nghĩa.

Tâm linh là không bị đồng nhất với mọi thứ mà bạn có thể thấy, cái có thể là một đối thể với bạn - sao cho chung cuộc bạn chỉ còn là chủ thể. Tính chủ quan thuần khiết là tâm linh. Nó chẳng liên quan gì tới việc từ bỏ cái gì. Thực ra, người tâm linh sẽ có khả năng tận hưởng mọi thứ một cách mãnh liệt hơn, toàn bộ hơn là người duy vật. Người duy vật rất nghèo nàn. Mọi tôn giáo đều lên án người duy vật nghèo nàn. Người đó chẳng có gì đáng kết án cả. Cuộc sống của người đó nông cạn.

Tâm linh là cuộc sống theo chiều sâu, trong chiều sâu tối thượng. Bạn định tâm tại chính bản thể mình. Nhưng bạn có thể sống ở chu vi, tự do đi mọi nơi - vẫn còn ở tại trung tâm. Đồng nhất của bạn là tại trung tâm. Bạn biết mình là ai. Thế thì không có vấn đề gì, dù là bạn hưởng thú thức ăn, bạn tận hưởng quần áo, bạn tận hưởng ngôi nhà đẹp, bạn tận hưởng âm nhạc, hội hoạ. Không có vấn đề gì. Không cần phải từ bỏ nó.

Tâm linh cũ đã giết chết biết bao nhiêu tính sáng tạo trong con người, đến mức một ngày nào đó nếu con người trở nên nhận biết về điều tâm linh cũ đã làm, mọi vị thánh của bạn sẽ bị kết án là những kẻ tội phạm lớn nhất - bởi một lí do đơn giản vì họ đã ngăn cản mọi sáng tạo. Họ đã kết án nó là chủ nghĩa duy vật.

Họ đã cố gắng sống một cuộc sống nhạt nhẽo, và họ ép buộc người khác cũng sống theo cùng cách đó. Tâm linh là cái gì đó giống như sống trong cái xác.

Với tôi tâm linh là sống một cách toàn bộ, mãnh liệt, đốt cháy ngọn đuốc của bạn từ cả hai đầu. Vẫn còn nhận biết về trung tâm của bạn, không bao giờ để mất nhận biết về bạn là ai dù một khoảnh khắc. Thế thì chẳng thành vấn đề bạn ở đâu.

Nếu bạn nhớ mình là ai, chẳng thành vấn đề bạn ở đâu. Bạn sẽ tuyệt đối phúc lạc.

Hỏi: *Thưa Osho, tại sao mọi người mở rộng ra ngoài thay vì mở rộng vào trong?*

Đáp: Bởi vì mở rộng ra ngoài là đơn giản. Nó có thể được thực hiện qua phương tiện hoá chất, qua ma tuý, qua rượu cồn, qua LSD, qua marijuana, qua hashish. Nó là đơn giản bởi vì vấn đề chỉ là ăn cái gì đó hay hút cái gì đó, và bạn mở rộng ra ngoài. Nhưng không ma tuý nào có thể đưa bạn vào trong. Chúng là từ bên ngoài, chúng có thể đưa bạn ra ngoài. Chúng có thể tạo ra ảo giác rất đẹp. Và một khi bạn đã nếm trải ảo giác đẹp đó, thế thì bạn muốn nó ngày nhiều thêm nữa - bởi vì thực tại trần tục thế.

Tổ tiên bạn, quá khứ của bạn, đã phá huỷ tất cả mọi cái đẹp, mọi vui vẻ trong thế giới bình thường này. Họ đã không nâng cao nó lên. Cho nên khi khi bạn cứ theo cuộc hành trình ma tuý, bạn tạo ra một thế giới mơ cá nhân đẹp

đẽ. Và quay lại từ nó, thế giới này dường như đờ đẫn và tẻ nhạt và chết hơn trước đây. Bây giờ bạn có so sánh.

Đi vào trong cần tới nỗ lực. Không hoá chất nào có thể giúp đỡ được. Đi vào trong nghĩa là bạn phải trở nên mang tính thiền. Bạn phải làm nỗ lực cực kì lớn để trở nên nhận biết. Chắc chắn một khi bạn đi vào trong, bạn sẽ ngạc nhiên, rằng bất kì cái gì bạn có được khi mở rộng ra ngoài chỉ là ảo giác. Bạn đã lãng phí thời gian của bạn. Mở rộng ra ngoài là ảo giác và thế giới bên ngoài là đờ đẫn, nhưng khi bạn đi vào trong qua thiền - đó là cách duy nhất dẫn vào nội tâm - nó biến đổi toàn thể cái nhìn của bạn. Thực tại trần tục, bình thường này trở nên đẹp thế. Bạn không cần phải đi tới bất kì thiên đường nào. Chính động cơ về thiên đường biến mất. Chính khoảnh khắc này nó là ở đây.

Những bông hoa thường và con chin thường đang hót trong buổi sáng, nó tinh tú thế, thiêng liêng thế. Được nhìn từ cốt lõi bên trong nhất của bạn, thế giới này trở thành huy hoàng, tráng lệ đến mức bạn không thể nào quan niệm nổi cái gì có thể tốt hơn thế này. Và một khi bạn ở trong, mọi ma tuý kia có vẻ ngu xuẩn, bởi vì bạn chỉ mơ và tự lừa dối mình. Nhưng chúng là đơn giản và rẻ tiền.

Mở rộng vào trong là tốn kém. Bạn phải trả giá cho nó, bằng nỗ lực của bạn, bằng nỗ lực thường xuyên mặc cho nhiều thất bại. Nó là trưởng thành thực. Nó cần thời gian. Nhưng nó là đáng giá, hàng triệu lần đáng giá hơn toàn thể thế giới này - bởi vì nó sẽ cho bạn cái nhìn mới, cái làm biến đổi thế giới bình thường này thành cực lạc phi thường.

Hỏi: *Thưa Osho, vị phật sống của thế kỉ hai mươi này có thể cho mọi người cái gì*?

Đáp: Phật bao giờ cũng có thể cho cùng một điều. Hàng thế kỉ không thành vấn đề. Ông ấy có thể dạy bạn cách mở rộng vào bên trong.

Hỏi: *Thưa Osho, thầy đang đi vòng quanh thế giới. Thông điệp của thầy sẽ là gì?*

Đáp: Thông điệp của tôi là, chúng ta phải tạo ra thế giới không có biên giới quốc gia, không có biên giới tôn giáo - chỉ thế thì chúng ta lần đầu tiên được văn minh. Bằng không chúng ta đang mang quá khứ man rợ trong quần áo đẹp.

Nỗ lực của tôi sẽ là để phơi bầy ra cái man rợ, trong chủ nghĩa quốc gia, trong các nhóm khác nhau, vẫn gọi họ là tôn giáo; trong các ý thức hệ chính trị khác nhau, đang tạo ra hi vọng cho con người về nơi không tưởng.

Và những điều này họ đã làm trong hàng nghìn năm, và chẳng cái gì hiện thực hoá. Đây là lúc chúng ta vứt bỏ đi mọi biên giới, mọi phân biệt về mầu sắc và nòi giống, và đem toàn thể nhân loại thành một, một toàn thể không phân chia. Điều đó sẽ là việc bắt đầu của nền văn minh.

Cho nên toàn thể nỗ lực của tôi là để phơi bầy ra mọi thói đạo đức giả, và đem tâm trí mọi người lại, rằng làm

sao chúng ta đã bị lừa dối và làm sao chúng ta đang lừa dối chính mình.

Nếu điều đó có thể được giải thích cho mọi người một cách trực tiếp, tôi tin vô cùng vào thông minh còn ẩn kín của nhân loại. Họ sẽ vứt bỏ mọi điều này, bởi vì nếu họ có thể được chỉ cho thấy mối quan hệ giữa biên giới quốc gia, biên giới tôn giáo - rằng chúng đã chẳng là gì ngoài huỷ diệt, sát hại, tạo ra ngày một nhiều chiến tranh. Họ vẫn đang làm cùng điều đó, và có lẽ lần này họ có thể phá huỷ toàn thể cuộc sống trên trái đất.

Và đã phải mất hàng triệu năm, từ thời sự sống chỉ tồn tại trong đại dương như cá, tự nhiên phải mất hàng triệu năm để đem tới tiến hoá thành con người. Tất nhiên tự nhiên không thể vượt ra ngoài điều đó. Nhưng vài người đã thử và đã siêu việt lên trên tự nhiên nữa, và những người này là những người tôi gọi là người thức tỉnh, người chứng ngộ. Có lẽ chỉ duy nhất hành tinh này trong toàn thể vũ trụ mới có một người như Phật Gautam đã từng tồn tại. Phá huỷ cuộc sống không chỉ là phá huỷ cuộc sống trên hành tinh này. Nó là việc phá huỷ cuộc phiêu lưu cực kì lớn của sự tồn tại, bởi vì tất cả những vì sao này, hàng triệu ngôi sao, có hàng triệu hành tinh như trái đất.

Người ta ngờ rằng ít nhất cũng có năm mươi nghìn hành tinh có thể có loại sự sống nào đó. Nhưng không nhà khoa học nào có khả năng nói chắc chắn rằng trên bất kì hành tinh nào, sự sống đã đạt tới mức cao hơn trên hành tinh này. Trái đất nhỏ bé này là hành tinh quí giá nhất trong vũ trụ mênh mông, và nó không thể bị phá huỷ bởi vài kẻ ngốc - họ có thể có tính tôn giáo, họ có thể có tính chính trị.

Và vấn đề là tạo ra một dư luận quần chúng chống lại mọi loại chiến tranh, nhưng chiến tranh về cơ bản chỉ có thể được chấm dứt nếu chúng ta vứt bỏ mọi giới hạn. Bằng không những điều không lành mạnh như vậy cứ xảy ra mãi.

Mới hôm nọ tôi thấy một báo cáo, rằng tại Thị trường chung châu Âu họ đã tích luỹ lương thực dư thừa quá nhiều đến mức chỉ để phá huỷ nó, sẽ mất tới ba hay bốn tỉ đô la, để phá huỷ nó! Đấy không phải là giá cho lương thực. Nhấn chìm nó vào đại dương sẽ mất ba tới bốn tỉ đô la.

Và họ đang định làm điều đó. Họ sẽ không đem nó cho Ethiopia, nơi hàng nghìn người tiếp tục chết hàng ngày. Họ sẽ không đem nó cho Nepal. Họ sẽ không đem nó cho Ấn Độ, nơi hàng triệu người đang chờ đợi vào bất kì lúc nào để chết đói và chết. Tại sao họ không đem nó cho ai đó khác? Họ không cảm thấy có trách nhiệm gì. Toàn thể vấn đề của họ là kinh tế, không phải con người. Họ không muốn hạ thấp giá hàng hoá của họ. Bằng không thị trường của họ sẽ sập đổ, và họ không thể cho không những thứ đó. Và tại sao họ phải cho? Đây là vấn đề về cơ bản nằm sâu bên dưới, bởi vì việc đem nó cho Ethiopia không phải là trạng thái mua bán.

Nếu họ cho quốc gia nào đó khác đang mua hàng hoá của họ, thế thì chắc chắn giá của họ sẽ giảm xuống và toàn thể cấu trúc kinh tế sẽ sập đổ. Nhưng đem cho Ethiopia sẽ không ảnh hưởng. Đem cho Nepal sẽ không ảnh hưởng, bởi vì những người nghèo này đang không

mua theo bất kì cách nào. Họ không có bất kì sức mua nào.

Nhưng chẳng ai cảm thấy cả. Ethiopia là nước Mô ha mét giáo. Tại sao người Ki tô giáo phải bận tâm về nó? Cứ để họ chết đi. Điều đó làm cho dân số của Ki tô giáo thành lớn hơn Mô ha mét giáo. Nếu người Hindu bắt đầu chết đói ở Ấn Độ, tại sao người Ki tô giáo phải đem lương thực của mình cho họ - cho dù nó là thứ dư thừa và họ đang định ném nó xuống đại dương. Nếu người Hindu chết tại Ấn Độ, có khả năng là người Ki tô giáo ở Ấn Độ sẽ trở thành người cai trị.

Bây giờ Ki tô giáo là tôn giáo lớn thứ ba ở Ấn Độ. Nhưng họ sẽ không là người chết đói bởi vì họ được sự ủng hộ mạnh mẽ của các quốc gia Ki tô giáo phương Tây. Những người sẽ chết sẽ là người Mô ha mét giáo và người Hindu.

Có khả năng là nhiều người Hindu và Mô ha mét giáo sẽ chết đến mức Ki tô giáo sẽ trở thành tôn giáo chính ở Ấn Độ. Và cứ để họ chết, để họ bắt đầu chết, thế thì sẽ dễ cải đạo cho họ hơn. Chỉ cần cho họ thức ăn là đủ cải đạo họ sang Ki tô giáo.

Và nếu họ còn cứng đầu, thế thì tốt hơn cả là loại bỏ họ. Ki tô giáo trở thành tôn giáo chính, Ấn Độ trở thành quốc gia Ki tô giáo. Cho nên lần nữa Ki tô giáo lại là người cai trị đất nước.

Chừng nào chúng ta chưa chấm dứt tất cả những giới hạn này, điều làm cho chúng ta là con người, hành xử với con người khác theo cách xấu thế - chẳng có mấy hi vọng. Hi vọng duy nhất là ở chỗ chúng ta có thể thuyết phục thế hệ mới thoát ra khỏi các nhà tù của quốc gia, tôn giáo, ý

thức hệ chính trị, và tạo ra một thế giới, một trái đất, một nhân loại.

Bản kinh cuối cùng - Tập 6

Chương #5

Hỏi: *Thầy đã học được gì khi hoàn thành chuyến đi vòng quanh thế giới?*

Đáp: Với nỗi đau lớn lao trong tim tôi phải truyền đạt cho bạn rằng con người, như hiện tại, không đáng để tranh đấu cho.

Tôi đã về nhà với những giấc mơ tan vỡ, những hư cấu bị phá huỷ, hi vọng tan tành. Điều tôi đã thấy là thực tại, và điều tôi đã nghĩ cả đời mình về con người chỉ là tấm mặt nạ của con người.

Tôi sẽ cho bạn vài ví dụ bởi vì với cả chuyến đi vòng quanh thế giới sẽ mất gần tháng trời mà kể cho bạn. Cho nên tôi sẽ chỉ nêu ra vài điểm có ý nghĩa có thể chỉ ra... Trước tôi, từ phương Đông, Vivekananda, Ramateertha, Krishnamurti và hàng trăm người khác đã đi khắp thế giới, nhưng không ai bị cả thế giới kết án như cách tôi đã bị kết án - bởi vì tất cả họ đều cư xử theo lối chính trị.

Trong một nước Ki tô giáo họ sẽ ca ngợi Ki tô giáo, trong một nước Mô ha mét giáo họ sẽ ca ngợi Mô ha mét giáo. Một cách tự nhiên, trong một quốc gia Ki tô giáo nếu một người từ phương Đông, không phải là người Ki tô giáo, ca ngợi Jesus Christ như ca ngợi Phật Gautam, tự nhiên người Ki tô giáo sung sướng, sung sướng vô cùng. Và không ai trong những người này đã cải đạo bất kì người Ki tô giáo nào từ phương Tây sang cách nhìn phương Đông về mọi điều, sang cách sống phương Đông.

Trong khi đó, phương Tây đã từng phái các nhà truyền giáo của nó và đã cải đạo hàng triệu người phương Đông sang Ki tô giáo. Có lẽ tôi là người đầu tiên đã cải đạo cho hàng nghìn người thông minh, trẻ trung, có giáo dục sang cách nghĩ và cách sống phương Đông. Và điều đó gây chấn động tới những quyền lợi tôn giáo được đầu tư ở phương Tây, những quyền lợi chính trị được đầu tư ở phương Tây đến mức không thể nào tin được. Bản thân tôi cũng không tin vào điều đó nếu như tôi không đi vòng quanh thế giới.

Cả châu Âu có một nghị viện và nghị viện đó đã quyết định rằng máy bay của tôi không được hạ cánh trên bất kì sân bay nào ở châu Âu. Vấn đề tôi vào nước họ không phát sinh - tôi thậm chí còn không thể hạ cánh máy bay để tiếp nhiên liệu tại sân bay của họ. Và lí do đã được nêu ra là tôi là con người nguy hiểm. Tôi không thể thấy được logic này - tiếp dầu cho máy bay của tôi, tôi có thể gây ra nguy hiểm gì cho một nước trong vòng mười lăm phút?

Tại Anh, tôi tới vào mười một giờ đêm. Thời gian bay của phi công đã kết thúc và anh ta phải nghỉ trong mười hai giờ, và họ sẽ không cho phép tôi nghỉ trong sân bay. Tôi bảo họ, "Trong sân bay, các tiện nghi đặc biệt được

dành cho khách chuyển tiếp, người sẽ nghỉ lại trong vài giờ rồi sẽ đi. Tôi đâu có vào nước Anh."

Nhưng họ nói, "Chúng tôi lấy làm tiếc." Lệnh từ trên là "con người này là nguy hiểm, ông ta có thể phá huỷ tôn giáo của chúng ta, ông ta có thể phá huỷ đạo đức của chúng ta, ông ta không được phép vào nước này."

Tôi nói, "Tôi đâu có vào nước này. Sân bay không phải là quốc gia. Và trong khi ngủ năm sáu giờ tại sân bay tôi không thể quan niệm nổi làm sao tôi có thể phá huỷ được đạo đức của các ông, tôn giáo của các ông và truyền thống của các ông. Và nếu có thể có chuyện một người, chỉ bằng việc ngủ trong khoang hạng nhất của sân bay trong sáu giờ, có thể phá huỷ một tôn giáo và nền đạo đức đã từng được thuyết giảng trong hai nghìn năm, thế thì nó cũng đáng để phá đi thôi."

Vào ngày thứ hai, trong nghị viện Anh, câu hỏi lại được hỏi, "Sao ông ấy bị ngăn cản?"

Và cùng câu trả lời được nêu ra: rằng tôi là mối nguy cho nền đạo đức, cho tôn giáo, cho truyền thống. Điều kì lạ là ở chỗ trong cả nghị viện không có nghị sĩ nào hỏi, "Một người có thể làm được gì vào giữa đêm, khi mệt mỏi, buồn ngủ và lại ra đi vào sáu giờ sáng? Bằng cách nào người đó có thể phá huỷ Ki tô giáo của bạn đã từng được thuyết giảng - ước định từng đứa trẻ từ chính thời thơ ấu của nó - suốt trong hai nghìn năm? Nếu hai nghìn năm thuyết giảng của bạn mà có thể bị phá huỷ trong sáu giờ, thế thì phải có cái gì đó sai với giáo huấn của bạn."

Thậm chí các nước tôi không đến, nghị viện của họ đã quyết định rằng tôi không được phép vào nước họ.

Một nước nhỏ, Uruguay, đã cho phép tôi vào bởi vì vị tổng thống đã đọc những bài viết của tôi, đã nghe băng của tôi - một thanh niên, thông minh. Ông ấy cho tôi thị thực tạm trú sáu tháng, ông ấy muốn gặp tôi. Nhưng lúc tôi vào Uruguay, thì sức ép của Mĩ trở nên cực kì nóng và tổng thống Mĩ bảo với tổng thống Uruguay rằng nếu mà tôi không bị tống ra khỏi Uruguay trong vòng ba mươi sáu giờ thế thì tất cả những món nợ của Uruguay trong quá khứ, hàng tỉ đô la, sẽ bị buộc phải trả ngay lập tức. Nếu chúng không thể được trả , tỉ lệ lãi sẽ tăng lên gấp đôi vào ngày mai.

Thứ hai là, Mĩ nói, "Tất cả mọi hiệp định được kí cho năm năm tới" - lại lên tới con số hàng tỉ đô la vay nợ của Uruguay - "sẽ bị cắt bỏ. Ông có thể chọn, ông được tự do. Ông có thể có con người này hay ông có thể có sự ủng hộ của chúng tôi."

Bạn sẽ ngạc nhiên, người ta nói rằng vị tổng thống này, nước mắt lưng tròng, đã nói, "Việc Rajneesh tới Uruguay ít nhất cũng cho tôi một cái nhìn sâu sắc: rằng chúng ta đâu có độc lập."

Tôi phải đi trong vòng ba mươi sáu giờ, bởi vì một nước nghèo như Uruguay không thể xoay xở để trả hàng tỉ đô la họ nợ trong quá khứ, mà cũng không thể bị cắt khỏi các khoản vay tương lai. Tôi đã bảo với vị tổng thống Uruguay, "Ông đừng lo nghĩ, tôi có thể hiểu được hoàn cảnh này. Ông sẽ cảm thấy bứt rứt nếu ông trục xuất tôi. Tôi sẽ đi theo ý tôi thì ông sẽ không bị cắn rứt." Và khi tôi ra đi, ông tổng thống Uruguay đã nhận được lời mời từ Washington tới gặp tổng thống Ronald Reagan. Ông ấy được đón rước trịnh trọng và được cho khoản vay ba trăm

sáu mươi triệu đô la ngay lập tức, chẳng có hiệp định nào được kí trước cả - một phần thưởng.

Cảnh nô lệ cũ dường như đã biến mất rồi; về mặt chính trị, nhân loại dường như không còn nô lệ nữa. Nhưng cảnh nô lệ sâu bên dưới, nô lệ kinh tế, đã đi vào.

Tôi đã đi gần khắp thế giới và ở mọi nước cùng tình huống đó cứ lặp đi lặp lại mãi. Tôi sẽ tới một nước, nhưng trước tôi, máy bay Mĩ sẽ tới để tiếp xúc với tổng thống hay thủ tướng và thông báo cho ông ta về mối nguy hiểm.

Tổng thống Uruguay đã bảo tôi rằng tốt hơn cả cho tôi là dừng chuyến đi vòng quanh thế giới, bởi vì ông ấy quan ngại cho tính mạng tôi. Điều ông ấy đã nghe nói ở Nhà Trắng là họ đã kí một hợp đồng nửa triệu đô la với kẻ ám sát chuyên nghiệp, nếu hắn có thể giết chết tôi. Một người không vũ khí trong tay, và một nước lớn nhất, hùng mạnh nhất trên thế giới sợ đến thế sao?

Viên tổng chưởng lí Mĩ đã nói với báo chí rằng ông ta không muốn nghe tới tên tôi, không muốn thấy mặt tôi trên bất kì báo chí nào, trong bất kì tạp chí tin tức nào; ông ấy không muốn biết liệu tôi còn sống hay đã chết. Tôi phải hoàn toàn bị xoá sạch. Và tôi đã phạm phải tội lỗi gì? Chỉ mỗi suy nghĩ là tội lớn nhất; và việc chỉ cho mọi người rằng họ là sai là tội lớn nhất.

Tôi đã ở HiLạp theo lời mời của tổng thống Hi Lạp. Tôi đã chấp nhận lời mời này bởi vì tôi muốn gặp những người đã giết chết một con người như Socrates.

Tại phương Đông chúng ta đã tôn thờ Phật Gautam - họ là đồng đại. Cả Phật và Socrates đều có cùng phẩm chất thông minh vô cùng, cả hai đều có tâm thức để nâng

con người lên bình diện cao hơn của bản thể. Chúng ta đã tôn thờ Phật Gautam còn người Hi Lạp đã đầu độc Socrates. Tôi muốn thấy đây là loại người nào.

Tôi được cho thị thực một tháng, và trong vòng mười lăm ngày viên tổng giám mục Hi Lạp công bố rằng nếu tôi không bị đuổi ra khỏi Hi Lạp vào chính khoảnh khắc đó, thế thì ông ấy sẽ thiêu sống tôi với tất cả bạn bè của tôi trong ngôi nhà nơi tôi tới làm khách. Tôi đang ngủ vào lúc cảnh sát tới. Mới chỉ hai tuần - chỉ thêm hai tuần nữa thì tôi sẽ đi khỏi chỗ đó. Viên thư kí của tôi ở Hi Lạp nói với cảnh sát, "Các ông ngồi trong phòng khách và tôi sẽ đánh thức ông ấy, để cho ông ấy rửa mặt và thay quần áo."

Họ không đợi được năm phút. Họ nói, "Chúng tôi sẽ đốt ngôi nhà này. Chúng tôi có mang chất nổ đây," và họ cho xem chất nổ.

Và họ tống cô gái thư kí của tôi từ nền cao xuống đường rải sỏi, lôi cô ấy tới xe cảnh sát mà chẳng có lệnh bắt giữ gì, chẳng có lí do gì. Lỗi duy nhất của cô ấy là cô ấy đã nói với cảnh sát, "Xin đợi cho năm phút để tôi có thể đánh thức ông ấy dậy."

Tôi bất ngờ tỉnh dậy, tôi không thể nào tin nổi vào điều xảy ra - bởi vì tôi không có ác mộng. Cứ dường như là bom vừa mới nổ, bởi vì cảnh sát đã bắt đầu ném đá vào cửa, cửa sổ; họ ném đá vào trong nhà. Tôi chạy xô xuống, tôi hỏi, "Có chuyện gì vậy?"

Và họ nói, "Ông phải đi ngay khoảnh khắc này bởi vì ông tổng giám mục nhà thờ Ki tô giáo chính thống không muốn ông ở đây."

Tôi nói, "Không có vấn đề gì. Tôi đâu có tự mình tới, tôi đã được mời tới chứ. Đây là điều sỉ nhục cho ông tổng thống Hi Lạp, còn với tôi đấy là điều xác nhận rằng các ông phải là những người đã giết chết Socrates. Bởi vì tôi ở đây mới chỉ hai tuần và chưa bao giờ ra khỏi nhà. Socrates đã ở đây cả đời. Trong hai mươi nhăm thế kỉ các ông vẫn chẳng thay đổi gì, các ông vẫn còn vũ phu."

Tôi đã đi khắp thế giới, có hết kinh nghiệm nọ tới kinh nghiệm kia về cùng loại này. Mọi nền dân chủ đều giả hiệu, mọi ý thức hệ về tự do, tự do diễn thuyết, đều giả dối. Mọi hi vọng rằng một ngày nào đó con người sẽ trở nên nhân bản dường như là cõi không tưởng xa xăm.

Tôi bao giờ cũng tin vào bất bạo lực, tin vào hoà bình, nhưng sau chuyến đi vòng quanh thế giới này tôi phải thú nhận với các bạn rằng tôi không thể nào tin vào hoà bình và bất bạo lực thêm nữa. Tôi đã chống lại chiến tranh thế giới thứ ba, nhưng với nỗi đau lớn lao tôi phải nói với các bạn rằng có lẽ chiến tranh thế giới thứ ba là cần thiết. Nhân loại này đã mục nát tới mức nó nên bị phá huỷ đi, ít nhất thế giới cũng nên được làm sạch khỏi những con người xấu xí. Sự tồn tại phải tìm ra cách khác nào đó để làm tiến hoá tâm thức con người.

Các nhà khoa học nói rằng có năm mươi nghìn hành tinh trong vũ trụ nơi sự sống tồn tại. Cho nên nếu trên trái đất tí hon này cuộc sống có biến mất, không hại gì. Loại cuộc sống này không phải là cuộc sống của con người. Darwin đã tuyệt đối sai rằng con người đã tiến hoá lên từ khỉ - con người vẫn còn là khỉ. Có lẽ con người đã bị ngã khỏi cây, có thế thôi. Không tiến hoá lên mà sa ngã xuống.

Nỗ lực của tôi hôm nay sẽ chỉ là làm việc cho vài cá nhân, người muốn trưởng thành trong thiền, trong an bình, trong im lặng; và tôi bỏ mọi hi vọng về nhân loại và mọi hi vọng cho hành tinh này. Nó đang trong những bàn tay xấu và không thể nào thay đổi được những người đó bởi vì họ có mọi quyền lực.

Ngay cả ở đất nước riêng của tôi... mới hôm qua thôi khi tôi đi vào tôi đã thấy, dòng chữ viết tại sân bay, "Chào mừng các bạn tới Ấn Độ." Tôi không có hành lí, tôi chẳng có gì phải khai báo ngoại trừ bản thân mình, ấy vậy mà tôi vẫn phải đợi ba giờ. Và tôi cứ hỏi đi hỏi lại mãi, "Cái loại chào mừng gì các bạn đem tới cho người Ấn Độ? Tôi không phải là khách du lịch."

Quan liêu xấu xí này, các chính phủ xấu xí này, các tôn giáo xấu xí này, đã làm hỏng một hành tinh đẹp. Tôi đã mời các bạn tới đơn giản để nói rằng tôi hoàn toàn thất vọng, vỡ mộng. Tôi sẽ chỉ sống cho những người quan tâm một cách cá nhân tới tiến hoá.

Về phần nhân loại, không có hi vọng nào cả. Duy nhất một điều tôi có thể hi vọng - chiến tranh thế giới thứ ba xảy ra càng sớm càng tốt. Chúng ta hãy được kết thúc với mọi thứ rác rưởi này đi.

Hỏi: *Thầy có kế hoạch định cư tại Ấn Độ không?*

Đáp: Có.

Hỏi: *Sao ngay từ đầu thầy đã ra đi?*

Đáp: Bởi vì các bạn.

Hỏi: *Xin thầy nói rõ hơn điều đó?*

Đáp: Tôi đã làm việc ở Ấn Độ trong ba mươi năm, và hàng nghìn người phương Tây bắt đầu tới Ấn Độ để nghe tôi; họ đã mời tôi sang nước họ. Tôi nghĩ đây là cơ hội tốt cho phương Đông, bởi vì phương Tây bao giờ cũng chi phối phương Đông; phương Tây đã làm cho phương Đông thành nô lệ về vật chất, về chính trị trong hàng trăm năm. Câu trả lời duy nhất từ phương Đông có thể là cuộc chinh phục tâm linh của phương Tây - đó là lí do tại sao tôi lại tới đó.

Họ có thể cho chúng ta bánh mì, chúng ta có thể cho họ linh hồn. Họ có thể cho chúng ta chỗ trú ngụ, chúng ta cho họ cuộc sống.

Họ hổng hoác, chẳng có gì bên trong họ. Chúng ta có thể nghèo nhưng về mặt tâm linh chúng ta giầu có. Nỗ lực của họ là làm cho chúng ta ngày một nghèo hơn bởi vì chỉ người nghèo mới có thể được cải đạo thành Ki tô giáo. Và họ trở thành kẻ thù của tôi, như một toàn thể, bởi vì tôi hấp dẫn không phải người nghèo, không phải con côi, không phải kẻ ăn xin; mà là các giáo sư, các nhà giải phẫu, các nhà khoa học, các hoạ sĩ, nhạc sĩ - hấp dẫn các thiên tài của họ, chính phần tinh tuý nhất của họ.

Đó là sỉ nhục sâu sắc cho họ. Bằng không đã chẳng bao giờ xảy ra trong lịch sử rằng cả thế giới phải chống lại mỗi một người. Tôi may mắn theo cách đó.

Hỏi: *Phong trào Hare Krishna đã không bị trục xuất khỏi phương Tây. Các nhà lãnh đạo tâm linh Ấn Độ khác đã không bị lên án ở phương Tây. Tại sao thầy là người duy nhất phải chịu sự ngược đãi này?*

Đáp: Bởi một lí do đơn giản là phong trào Hare Krishna chưa bao giờ nói một lời chống lại Christ.

Ngược lại, phong trào Hare Krishna đã nói với phương Tây rằng Christ chỉ là cái tên khác của Krishna. Một cách tự nhiên, mọi người đều sung sướng, không có vấn đề gì. Krishnamurti chưa bao giờ lên án, chưa bao giờ chỉ trích bất kì tôn giáo nào theo đích danh. Điều này thuần tuý chính trị.

Vivekananda ca ngợi Ki tô giáo cũng nhiều như ông ấy ca ngợi bất kì cái gì khác, cho nên sao họ lại phải chống ông ấy? Nhưng tôi đơn giản nói ra chân lí, tôi không nói điều bạn muốn nghe. Tôi nói điều là thực tại. Tôi không thể nói rằng Jesus Christ đã đi trên nước - điều đó là vô nghĩa. Nếu điều đó là đúng, thế thì giáo hoàng ít nhất cũng nên bước trên bể bơi - là đại diện của Jesus Christ mà.

Họ nói Jesus Christ được sinh ra từ cô gái đồng trinh. Điều này họ gọi là đạo đức. Mới hôm nọ tôi có đọc câu chuyện cười: Một cô gái trẻ, mười bảy tuổi, bị mang thai. Bà mẹ bị sốc. Bà ta lôi cô con gái tới bác sĩ, ông bác sĩ khám cho cô gái. Cô gái hỏi bác sĩ, "Cháu chưa bao giờ gặp người đàn ông nào. Không đàn ông nào chạm vào

cháu, chưa bao giờ hôn cháu cả - làm sao cháu lại mang thai được?"

Ông bác sĩ đi ra cửa sổ, mở cửa sổ và nhìn lên các vì sao, vài phút trôi qua. Người mẹ nói, "Có chuyện gì vậy? Ông làm gì ở đó thế?"

Ông ấy nói, "Điều này đã xảy ra chỉ một lần, khi Jesus Christ được sinh ra, nhưng thế thì một ngôi sao xuất hiện. Tôi tìm ngôi sao đó lần nữa. Không có đàn ông, làm sao cô gái này mang thai được? Và tôi chẳng thấy ngôi sao nào cả, tôi không thấy ba người trí huệ từ phương Đông tới để tôn thờ."

Về mặt khoa học, điều đó ngớ ngẩn thế. Tôi đã thách thức giáo hoàng rằng tôi sẵn sàng tranh luận với ông ấy ở Vatican giữa những người của ông ấy. Ông ấy không thể nào chứng minh một điều đơn giản về Christ được. Toàn thể tôn giáo của ông ấy đều dựa trên mê tín: Jesus chạm vào mọi người và họ được lành bệnh, ông ấy làm người chết sống lại. Cứ thử nghĩ về một người thời đại này làm cho người chết sống lại, chạm vào mọi người và họ khỏi bệnh, bước đi trên nước... người đó lại không thành tin tức cực giật gân sao? Nhưng trong văn đàn của thời đó, cái tên Jesus thậm chí chẳng được nhắc tới - ngoại trừ trong Kinh Thánh Ki tô giáo. Không đoạn viết nào nhắc tới tên ông ấy, một người như vậy biến nước thành rượu; mặc dầu điều đó không phải là phép mầu, nó là tội ác.

Krishnamurti hay Maharishi Mahesh Yogi hay Yogananda hay Vivekananda... không ai trong số họ động tới những chỗ nghiêm trọng này, đó là lí do tại sao họ đã không bị lên án.

Và đây lại là toàn thể Ki tô giáo. Chúng ta đã biết tới những tôn giáo cao hơn, chúng ta không phụ thuộc vào việc Jesus đi trên nước mới là mang tính tôn giáo. Bằng không điều gì sẽ xảy ra cho Phật Gautam? Ông ấy chưa bao giờ đi trên nước cả. - Điều gì sẽ xảy ra cho Krishna? Ông ấy chưa bao giờ đi trên nước cả. Những người này chưa bao giờ đưa người chết trở lại cuộc sống. Nếu Jesus là tiêu chuẩn về tôn giáo thế thì mọi tôn giáo đều vô nghĩa. Nhưng Jesus không phải là tiêu chuẩn đó.

Ông ấy nói rằng ông ấy là đứa con duy nhất của Thượng đế. Khi có liên quan đến tôi, tôi đã nói với phương Tây rằng Jesus là người có suy nghĩ lập dị. Một cách tự nhiên họ đều bị xúc phsjm. Tại sao Thượng đế phải tạo ra mỗi một con? Từ vĩnh hằng ông ấy đã cố gắng và ông ấy đã có khả năng tạo ra chỉ một con thôi sao? Và ở đây thậm chí người ăn xin Ấn Độ cũng vẫn đẻ con trai sòn sòn hàng năm. Và cái cách ông ấy tạo ra con mình là không đạo đức, nó tuyệt đối vô đạo đức. Vợ của ai đó khác... bạn thử làm cho cô ấy mang thai và bạn sẽ biết liệu đó là đạo đức hay đó là vô đạo đức.

Trong ba ngôi Ki tô giáo không có chỗ cho đàn bà. Có Thượng đế cha, Thượng đế con và Thánh thần thiêng liêng. Ai là cái anh chàng Thánh thần thiêng liêng này, đàn ông hay đàn bà? Dường như anh ta vận hành theo cả hai cách - có lẽ anh ta là lưỡng dục.

Thấy mọi điều như chúng hiện hữu là một việc. Tôi không quan tâm tới việc thuyết phục bất kì ai, tôi đơn giản quan tâm tới việc đem chân lí tới cho mọi người, và chân lí gây tổn thương. Dối trá rất dịu ngọt. Chúng có thể được làm dịu ngọt hơn, bởi vì bạn tạo ra chúng.

Ai là ba người trí huệ tới Jerusalem từ phương Đông để tôn vinh Jesus? Tên họ không được nhắc tới, bởi vì thậm chí ngày nay không người trí huệ thực sự nào chấp nhận Ki tô giáo như một tôn giáo.

Tôi đã nghe nói về một hiền nhân Nhật Bản nổi tiếng, Rinzai. Một linh mục Ki tô giáo cấp cao tới Rinzai mang theo Kinh Thánh để cải đạo cho ông ấy. Ông ta mở Kinh Thánh ra tới chỗ Bài thuyết giảng trên núi, vẫn là chương hay duy nhất trong Kinh Thánh, mà nếu không có nó Kinh Thánh là một trong những sách khiêu dâm nhất trên toàn thế giới. Năm trăm trang dầy cộp toàn khiêu dâm. Nếu nó được gọi là Kinh thánh linh thiêng, thế thì cái gì là không linh thiêng đây?

Ông ta mở nó ra tới Bài thuyết giảng trên núi, ông ta đọc hai dòng; Rinzai nói, "Dừng lại. Lúc nào đó trong tương lai người này sẽ trở thành vị phật, nhưng không phải bây giờ."

Hai dòng đầu tiên này là, "Được phúc lành là người nghèo bởi vì họ sẽ kế thừa vương quốc của Thượng đế," và "Lạc đà có thể đi qua trôn kim, nhưng người giầu không thể đi qua cổng cõi trời." Tại điểm này Rinzai nói, "Dừng lại."

Nếu nghèo khó là phúc lành thế thì chúng ta nên lan toả nghèp khó. Thế thì thế giới càng nghèo, càng được phúc lành hơn. Thế thì nhiều người hơn sẽ ở trong thiên đường. Nếu giầu có là tội lỗi tới mức 'lạc đà có thể đi qua cái trôn kim nhưng người giầu không thể qua nổi cổng cõi trời', thế thì mọi người giầu nên chia hết của cải của mình đi và trở thành kẻ ăn xin nghèo khó.

Đây không phải là tôn giáo, đây là chính trị cực điểm - an ủi cho người nghèo, "Đừng lo nghĩ, đấy chỉ là vấn đề vài năm thôi và con sẽ trong sự hiện diện của Thượng đế." Và một nỗ lực để ngăn cản cách mạng - "Đừng giận người giầu. Họ sẽ chịu địa ngục vĩnh viễn."

Nhớ cụm từ 'địa ngục vĩnh viễn'. Không tôn giáo nào khác trên thế giới tin vào địa ngục vĩnh viễn. Bạn có thể phạm bao nhiêu tội trong một kiếp sống? Ki tô giáo tin vào chỉ một kiếp sống. Bạn có thể phạm phải bao nhiêu tội? Cho dù bạn có phạm tội ngay từ ngày mới sinh ra, và cho tới hơi thở cuối cùng, bạn vẫn cứ phạm tội: không ăn, không ngủ, không làm gì cả, chỉ phạm tội. Ngay cả thế thì trừng phạt vĩnh viễn cũng sẽ không phải là phán quyết đúng.

Một trong những triết gia lớn nhất của thời đại này, Bertrand Russell, được sinh ra như một người Ki tô giáo, đã viết một cuốn sách có tên, *Tại sao tôi không là người Ki tô giáo*. Một trong những lí do của ông ấy là, "Tôi đã phạm tội và tôi đã mơ tới việc phạm tội. Nếu chúng cả hai được gắn với nhau, hình phạt nghiêm khắc nhất cũng không thể kết tội tôi hơn bốn năm rưỡi tù. Nhưng địa ngục vĩnh viễn sao? Không chỗ ra sao? Một khi bạn vào địa ngục bạn sẽ ở đó vĩnh viễn sao?" Đây là những điều ngu xuẩn chẳng có logic nào đằng sau chúng.

Tôi đã bị kết án bởi vì tôi tin có hai kiểu người trên thế giới; một kiểu người muốn rằng chân lí bao giờ cũng phải ở sau người đó, còn kiểu người kia muốn mình bao giờ cũng ở sau chân lí. Tôi thuộc vào loại người thứ hai. Những cái tên mà bạn vừa nhắc tới đều thuộc vào loại thứ nhất. Và đó là khác biệt giữa nhà huyền môn và chính khách.

Điều đó gây tổn thương, bởi vì từ ngay thời thơ ấu các bạn đã được nuôi dưỡng với một cách nghĩ nào đó. Jesus bị đóng đinh - nghĩ mà xem - một người làm cho mọi người sống lại sau bốn ngày chết! Và bị chính đồng bào mình giết chết... bởi vì ông ấy là người Do Thái, nhớ lấy, ông ấy chưa bao giờ là người Ki tô giáo cả, ông ấy chưa bao giờ được nghe tới từ "người Ki tô giáo". Ông ấy chưa bao giờ được biết tới như là Christ vào thời của mình bởi vì từ 'Christ' là từ Hi Lạp. Tiếng Do Thái không có từ nào như 'Christ' hay 'người Ki tô giáo'. Và Jesus tuyệt đối vô giáo dục, ông ấy không có tri thức ngay cả về tiếng Do Thái. Ông ấy nói theo một phương ngữ nhỏ - Aramaic. Ông ấy đã được sinh ra là người Do Thái, ông ấy chết đi như người Do Thái.

Anh chàng này đã làm điều vĩ đại bởi vì anh ta chết khi mới có ba mươi ba tuổi. Người Do Thái sẽ hoan nghênh ông ấy như Thượng đế. Nếu bạn có thể hoan nghênh một Satya Sai Baba chỉ bởi vì ông ấy có thể tạo ra những thứ ngu xuẩn thế, đồng hồ Thuỵ Sĩ hay con lừa linh thiêng, và bạn có thể tôn thờ ông ấy như Thượng đế... thế thì Jesus đã thực sự làm phép mầu - nếu ông ấy thực tế làm chúng.

Người Do Thái sẽ kính trọng ông ấy mãi mãi. Nhưng họ đã đóng đinh ông ấy. Không chỉ họ đã đóng đinh ông ấy, mà vào ngày đó, ba người đã bị kết án đóng đinh. Và đã thành qui ước là mọi năm, trước khi ngày nghỉ Do Thái bắt đầu, việc đóng đinh sẽ xảy ra và người Do Thái được trao cho cơ hội để tha thứ một trong ba người bị kết án này.

Judea ở dưới sự cai trị của Rome. Phó vương của Judea là người La Mã, Pontius Pilate. Ông ta hi vọng rằng

họ sẽ yêu cầu tha thứ Jesus bởi vì ông ấy vô tội, ông ấy chưa bao giờ làm điều gì hại bất kì ai cả. Ông ấy nói điều vô nghĩa, ông ấy trông như anh hề, ông ấy nói như người điên, nói rằng ông ấy là đứa con duy nhất của Thượng đế, nhưng điều này chẳng hại gì và đây không phải là tội ác. Nhiều nhất ông ấy cần điều trị tâm thần nhưng không phải là đóng đinh. Pontius tưởng rằng người Do Thái sẽ xin tha cho Jesus bởi vì hai người kia đã bị xác nhận là tội phạm; nhưng người Do Thái nói rằng Barabbas nên được thả. Barabbas đã giết bẩy người và đã phạm phải mọi tội ác có thể với con người.

Pontius Pilate không thể nào tin nổi rằng họ đã xin tha cho Barabbas, chứ không phải là cho Jesus. Bạn có thể tin được không? Một người chỉ làm điều tốt, chữa bệnh cho mọi người, làm người chết sống lại, thậm chí chưa bao giờ bị buộc tội đi nhanh bởi vì người đó chỉ cưỡi một con lừa trong cả đời mình!

Tôi không thể nào hình dung nổi rằng những phép mầu người ta nói về Jesus là đúng; chúng tất cả đều là giả dối và hư cấu và bịa đặt. Còn bây giờ, ngay cả Ki tô giáo và các nhà thượng đế học Ki tô giáo lớn đang tổ chức các cuộc hội thảo khắp thế giới rằng "Nếu chúng ta có thể loại bỏ đi những phép màu này điều đó sẽ là tốt, bởi vì với những người thông minh tương lai, những phép mầu này sẽ là rào chắn. Trong quá khứ chúng đã chứng minh ông ấy là thượng đế, nhưng trong tương lai chúng sẽ chứng minh ông ấy, nhiều nhất là nhà ảo thuật." Nhưng nếu bạn bỏ đi mọi phép màu của Jesus thế thì chẳng còn lại cái gì cả.

Tại phương Đông chúng ta đã biết tới Phật Gautam, chúng ta đã biết Mahavira, chúng ta đã biết các nhà tiên

tri của Upanishads đã đáp những chuyến bay - chuyến bay tối thượng, vào tâm thức con người. Nhưng những cái tên bạn nhắc tới đã cố gắng đặt các nhà tiên tri Upanishad, Phật Gautam, Mahavira, vào cùng loại như Jesus. Jesus thuộc vào loại của Satya Sai Baba - không nhiều hơn thế; cả hai đều là giả.

Và chưa bao giờ có phục sinh cả. Tôi đã thấy nấm mồ của Jesus ở Kashmir. Ông ấy chưa bao giờ chết trên cây chữ thập, đấy chỉ là âm mưu.

Việc đóng đinh là vào thứ sáu; bắt đầu từ thứ bẩy trong ba ngày người Do Thái sẽ đình mọi công việc vì lễ Quá hải Passover. Cho nên thứ sáu đã được Pontius Pilate chọn, và ông ta đã để trễ việc đóng đinh lâu nhất có thể được. Và bạn nên nhớ một sự kiện khoa học: rằng việc đóng đinh của người Do Thái phải mất ít nhất bốn mươi tám tiếng để cho người ta chết bởi vì người đó không bị treo cổ, người đó bị đóng đinh vào cây chữ thập ở tay và chân, cho nên từng giọt máu sẽ chảy ra. Với người mạnh khoẻ thì phải mất bốn mươi tám tiếng đồng hồ mới chết, và Jesus chỉ ba mươi ba tuổi - hoàn toàn mạnh khoẻ. Ông ấy không thể chết trong sáu giờ được, không ai đã bao giờ chết theo cách đó trong sáu giờ cả. Nhưng bởi vì mặt trời hôm thứ sáu đã lặn, nên ông ấy phải được đem xuống và trong ba ngày mọi việc đều đình lại. Đây là một âm mưu.

Ông ấy đã được đưa vào trong hang, ông ấy đã trốn mất, và ông ấy đã sống ở Ấn Độ, tại Kashmir. Điều bạn thấy trên mũi của học giả Jawaharlal Nehru, mũi của Indhira Gandhi không lấy gì làm lạ lắm - họ là người Do Thái. Moses đã chết ở Kashmir, Jesus cũng chết ở Kashmir sau khi sống một cuộc sống dài một trăm hai mươi tuổi. Tôi đã tới nấm mồ của ông ấy và nó vẫn còn

được một gia đình Do Thái chăm nom. Đó là nấm mồ duy nhất ở Kashmir không quay mặt hướng tới Mecca; mọi nấm mồ khác đều là của người Mô ha mét giáo. Mồ của người Mô ha mét giáo được làm để đầu hướng thẳng tới Mecca.

Và chữ viết trên nấm mồ này, chữ Do Thái, là rõ ràng. Cái tên bạn đã quen thuộc, Jesus, không phải tên ông ấy; đó là cái tên theo tiếng Hi Lạp. Tên ông ấy là Joshua và nó được viết vẫn trên nấm mồ đó rằng "Joshua, một thầy giáo tôn giáo vĩ đại, đã tới từ Judea, đã sống ở đây, chết vào độ tuổi một trăm hai mươi và nằm ở đây".

Nhưng điều đó là kì lạ, tôi đã nói khắp phương Tây, nhưng không một người Ki tô giáo phương Tây nào sẵn sàng tới xem nấm mồ này, bởi vì điều đó sẽ làm hỏng toàn thể lí thuyết của họ về phục sinh. Tôi đã hỏi họ, "Nếu ông ấy phục sinh, thế thì khi nào ông ấy chết? Ông phải chứng minh điều đó." Nếu sau khi bị đóng đinh ông ấy được phục sinh, thế thì ông ấy hoặc phải đã chết hay ông ấy phải vẫn còn quanh đây. - Họ không có mô tả nào về cái chết của ông ấy.

Tôi đã bị kết án bởi vì tôi đơn giản nói điều tuyệt đối logic, khoa học, hợp lí. Những người bạn đang nói tới không quan tâm tới chân lí, họ quan tâm tới việc nói những điều làm hài lòng người khác. Với tôi đấy là cách tâm trí chính trị hiện hữu.

Ngay từ ban đầu, ngay khi đứa trẻ được sinh ra, nó đã trở thành chính khách. Nó không muốn mỉm cười với mẹ nó nhưng nó vẫn mỉm cười. Không có nụ cười trong tim nó nhưng nó biết rằng nụ cười trả giá. Nó cười với bố, mặc dầu nó không có bằng chứng nào người đó là bố nó.

Từ khoảnh khắc đó con người bắt đầu nghiêng sang chính trị - làm điều mọi người thích. Đấy là một thế giới rất kì lạ... tại đây người lãnh đạo đi theo tín đồ riêng của mình.

Tôi không phải là nhà lãnh đạo, tôi đơn giản là một người suy nghĩ. Và tôi sẽ sống như một người suy nghĩ cho tới khoảnh khắc cuối của cuộc đời tôi.

Tôi đã thông báo cho Ronald Reagan đừng phí nửa triệu đô la để giết tôi - đem nửa triệu đô la đó cho công việc của tôi và tôi sẽ tự mình rời khỏi thân thể mình. Tôi đã không trả lấy một đồng ru pi cho thân thể tôi và một ngày nào đó tôi sẽ chết và chẳng ai sẽ trả một đồng ru pi cho nó. Nửa triệu đô la là cái giá rất hời. Nhưng sao đưa nó cho ai đó khác và để anh ta lâm vào rắc rối? Tôi sẵn sàng chết đây, cứ đưa nửa triệu đô la cho công việc của tôi; và điều đó là mặc cả được!

Hỏi: *Lần trước khi thầy ở Delhi và Kulu đã có báo cáo rằng chính phủ Ấn Độ không muốn thầy thành lập đạo tràng ở Ấn Độ. Có điều gì đúng trong những báo cáo đó không? Thầy có vấn đề gì với chính phủ không?*

Đáp: Tôi không có vấn đề gì với bất kì ai nhưng mọi người có vấn đề với tôi. Chính phủ Mĩ đã gây sức ép lên chính phủ Ấn Độ và tôi phải bị giữ trong Ấn Độ và tôi phải không được phép đi ra khỏi Ấn Độ. Cũng không người ngoại quốc nào, đặc biệt là những người làm truyền thông tin tức, được phép tới tôi. Đấy là hai điều kiện.

Tôi không thể chấp nhận điều đó được; tôi chưa bao giờ chấp nhận bất kì điều kiện nào. Tôi là người tự do và

tôi muốn chết là người tự do. Cho dù chết bằng viên đạn cũng chẳng thành vấn đề gì. Nhưng tôi không thể trở thành nô lệ của những điều kiện như vậy được. Phỏng có ích gì mà sống nếu tôi sống dưới những điều kiện là tôi phải ở trong Ấn Độ và không đệ tử ngoại quốc nào được phép tới tôi? Điều đó gần như là giết tôi rồi; điều đó sẽ là việc chết đang sống.

Họ định lấy hộ chiếu của tôi đi bởi vì tôi muốn đi khắp mọi nước Ki tô giáo. Đó là lí do tại sao tôi đã rời khỏi Ấn Độ trước đây - để làm cho họ nhận biết rằng họ có thể giết tôi, nhưng họ không thể giết được linh hồn tôi.

Bây giờ tôi lại ở Ấn Độ và tôi sẽ tranh đấu với chính phủ Ấn Độ nếu bất kì điều kiện nào bị áp đặt lên tôi. Những người thành tâm ngoại quốc sẽ tới với tôi và tôi sẽ đi ra khỏi Ấn Độ mặc chính phủ Ấn Độ. Tôi đã làm thu xếp riêng cho mình.

Và bạn có cho rằng cái chính phủ Ấn Độ hư ảo này có thể ngăn cản được tôi không? Họ phải đếm ngày tháng của họ - cuộc bầu cử sắp tới và họ sẽ phải ra đi.

Các chính khách không có cuộc sống lâu dài. Và vị chính khách này, người đã khai thác việc ám sát mẹ mình sẽ phải đối mặt với thực tại trong cuộc bầu cử sau. Ông ấy chẳng biết gì cả; chỉ bởi vì người mẹ bị ám sát, người con được làm thủ tướng của quốc gia. Khác hơn thế thì không có tư cách, không toàn vẹn, không khuyến khích - rằng người đó không hơn một phi công và không nên cố gắng nhiều hơn. Đó là đào tạo của ông ta và ông ta nên theo đường lối riêng của mình và để đất nước này lại cho những người khôn ngoan hơn, người có thể thay đổi đất nước trở lại thời đại vàng son của nó. Ông ấy đã làm gì?

Mới ba mươi năm trước đây, khi tôi bắt đầu nói với công luận, tôi đã nói chống lại sự phát triển dân số. Tôi đã bị ném đá, tôi bị đầu độc, tôi bị dao ném vào, mọi người đã định chấm dứt đời tôi, những người nghĩ rằng tôi đang cố gắng ngăn cản sự phát triển của Hindu giáo.

Vào thời đó dân số của đất nước mới có bốn trăm triệu. Nếu họ nghe lời tôi chúng ta đã là một trong những nước thoải mái nhất trên thế giới ngày nay, nhưng bây giờ dân số là chín trăm triệu. Mới chỉ có ba mươi năm mà đã tăng lên năm trăm triệu người; và các chính khách của bạn chẳng đủ dũng cảm mà nói với mọi người, "Dừng lại thôi! Đừng thêm trẻ con nữa."

Bằng không đến cuối thế kỉ này chúng ta sẽ vượt quá một tỉ người. Lần đầu tiên trong lịch sử chúng ta sẽ ở trước Trung Quốc; mãi cho tới giờ Trung Quốc vẫn ở trước.

Chúng ta sẽ là quốc gia nghèo nhất trên thế giới. Năm mươi phần trăm dân số sẽ chết đi. Nghĩ mà xem... nếu năm mươi phần trăm mọi người đang chết đi quanh bạn. Trong phòng này... một trăm người đang có mặt, nếu năm mươi người chết... sẽ thế nào cho năm mươi người sống với năm mươi ma?... cuộc sống của họ sẽ không còn mấy là cuộc sống nữa.

Bạn không có chính phủ, bạn không có chính khách, bạn không có người đủ khôn ngoan, người có thể thay đổi định mệnh của đất nước này. Và đất nước này đang cần ghê lắm.

Đất nước này có một gia sản kế thừa lâu dài nhất trên thế giới, và gia sản kế thừa lớn nhất. Chúng ta có cái gì đó để cho thế giới, và họ muốn ngăn cản tôi không cho đi ra

làm điều đó. Không ai có thể ngăn cản được tôi đi ra, và không ai có thể ngăn cản được mọi người tới với tôi.

Hỏi: *Thầy có thực sự cho rằng chính phủ này nên bị thay đổi trong lần bầu cử tới không?*

Đáp: Chắc chắn rồi. Đấy là chính phủ hư huyễn và nó nên được thay đi. Chỉ những người chưa chín chắn mới lập ra chính phủ. Và nghĩ mà xem, trong bốn mươi năm ngay cả các chính khách chín chắn cũng còn không thể làm được gì mà đây là những người chưa chín chắn - họ không thể làm được gì ngoài gây hại.

Bạn phải bắt đầu tìm những người đức độ. Và có những người đức độ trong đất nước. Nó là một nước lớn nhưng vấn đề là ở chỗ người đức độ, người trí huệ, người có thể có ích, lại sẽ không cầu xin lá phiếu. Bạn sẽ phải cầu xin người đó, "Xin hãy giúp đất nước. Xin hãy đi ra."

Các chính khách này tất cả đều là kẻ ăn xin lá phiếu. Bạn bị chi phối bởi những kẻ ăn xin và tôi không ủng hộ điều đó.

Hỏi: *Thầy phải nói gì về Ma Sheela và Deeksha?*

Đáp: Không. Chết là chết, và kết thúc là kết thúc. Tôi không giải quyết với ma.

Chương #6

Tôi đã thấy những câu hỏi cho hôm nay và chúng làm cho tôi thấy xấu hổ - xấu hổ rằng các thiên tài Ấn Độ rơi xuống thấp thế. Người ta thậm chí không hỏi được những câu hỏi có ý nghĩa; việc tìm ra câu trả lời có ý nghĩa là tuyệt đối không thể được. Mọi câu hỏi đã được nêu cho tôi đều đơn giản là rác rưởi: nghề viết báo giật gân đáp ứng cho những nhu cầu của nhân loại hạng ba này mà tôi không quan tâm.

Đây là đất nước của thông minh tuyệt đỉnh. Đất nước này đã đạt tới đỉnh cao nhất trong lịch sử nhân loại, đỉnh Himalaya của tâm thức. Còn bây giờ dường như là chúng ta đã rơi xuống thấp tới mức trừ phi câu hỏi liên quan tới điều gì đó vô nhân, xấu xí, không ai quan tâm tới câu trả lời.

Tôi không phải là chính khách, cho nên bất kì ai dám hỏi tôi câu hỏi thì cũng nên nhớ rằng tôi không ở đây để an ủi bạn hay để cho bạn câu trả lời bạn muốn. Bạn có thể bị nện búa vào đầu đấy. Bởi vì tôi không có gì cần nhận từ bạn trong việc đáp ứng.

Toàn thể nỗ lực của tôi là để tạo ra một ngọn lửa nhỏ của thông minh, chút hương vị con người, cho nên trước khi bạn hỏi câu hỏi, nhận biết vào! Tôi không chỉ trả lời các câu hỏi của các bạn, tôi đang trả lời toàn thể tâm trí của một sự liên tục nào đó. Sự liên tục này là từ Phật Gautam, Kabir, Nanak - và câu hỏi của bạn thuộc vào loại cặn bã. Bạn nên hỏi những câu hỏi đó với các chính khách, đừng làm phí thời gian của tôi.

Đây chỉ là chỉ dẫn cho bạn rằng nếu bạn không muốn bị nện búa tồi tệ thế thì tỉnh táo đi. Người hỏi trong phần giới thiệu nói rằng anh ta là người yêu cũ của tôi; anh ta đã viết chống lại tôi trong nhiều năm. Tôi có thể hiểu được - những người yêu cũ đều nguy hiểm cả - yêu có thể đổi thành ghét rất dễ dàng. Và bạn có loại tình yêu nào? Bạn chưa viết lấy một từ ủng hộ tôi, bạn đã khai thác tôi và tên tôi, và theo cách xấu đến mức tôi cảm thấy nó kéo thấp tôi xuống cho dù là trả lời bạn. Cho nên nhớ lấy điều đó, và hỏi câu hỏi của bạn.

Một cách khiêm tốn nhất, câu hỏi thứ nhất của tôi là: tất cả chúng ta đều kích động về thực nghiệm của thầy tại Rajneeshpuram. Không may nó đã thất bại. Gạt sang bên hăm doạ của chính phủ Mĩ và người Ki tô giáo, ai chịu trách nhiệm cho thất bại này?

Bạn, và loại người như bạn.

Trước hết, thực nghiệm này chưa bao giờ thất bại. Thực nghiệm này đã tuyệt đối thành công. Đó là vấn đề, rằng nó đã thành công.

Ai quan tâm về những thực nghiệm phải thất bại? Tại sao chính phủ Mĩ hay Ki tô giáo hay bất kì ai quan tâm tới thực nghiệm đã thất bại? Nó đã tuyệt đối thành công, bên ngoài việc hiểu thấu của họ. Thành công của nó là vấn đề, cho nên xin vứt từ 'thất bại' đi; nó không tồn tại trong từ vựng của tôi.

Bất kì điều gì chúng ta đã muốn làm, chúng ta đã làm nó! Một công xã nhỏ năm nghìn người chống lại quyền lực mạnh nhất thế giới trong lịch sử, đã tồn tại năm năm và đã tạo ra công xã. Và công xã đã được tạo ra trong sa mạc nơi chưa bao giờ được trồng cấy, chưa bao giờ thấy hoa, chưa bao giờ thấy chim chóc.

Trong vòng năm năm nó đã trở thành ốc đảo; chúng ta đã làm nhà cho năm nghìn người với mọi tiện nghi hiện đại. Chúng ta đã làm đường còn tốt hơn bất kì con đường nào của các chính phủ, kể cả Mĩ.

Sa mạc đã nở hoa, nó đã trở nên xanh tươi. Chúng ta đã vun trồng nó, chúng ta đã đắp đập, làm hồ; hàng nghìn chim chóc kéo tới. Thật là phép màu khi thấy hàng nghìn con hươu từ khắp nơi trong vùng Oregon tụ tập lại trong sa mạc một trăm hai mươi sáu dặm vuông đó.

Điều đó nói lên mọi việc, bởi vì ở bất kì đâu ngoại trừ Rajneeshpuram này cuộc sống của chúng đều đang gặp nguy hiểm, chúng đang bị săn đuổi. Tại Mĩ, mỗi năm lại có khoảng mười ngày mọi người được cho quyền tự do giết hươu nai. Tại Rajneeshpuram chúng vẫn đứng bên đường; bạn có thể cứ bóp còi xe và chúng chẳng chịu đi. Chúng biết bạn, rằng bạn không định làm hại chúng; bạn sẽ phải xuống xe và đẩy chúng sang bên.

Thiên nga đã xuất hiện, trong sa mạc. Có ba trăm con công từ khắp nước Mĩ. Dường như là chim chóc và muông thú còn thông inh hơn các nhà báo. Có sự hài hoà vô cùng giữa con vật, chim chóc, cây cối và hoa. Chúng ta đã tạo ra hệ thống sinh thái.

Chúng ta tự cung cấp đủ và chúng ta không bao giờ ăn xin lấy một đô la từ Mĩ. Chúng ta không bao giờ cầu xin bất kì sự giúp đỡ nào từ Mĩ.

Bạn không thể sống như một quốc gia mà không có giúp đỡ của Mĩ. Bạn là sự thất bại, bạn là kẻ ăn xin. Đất nước bạn đã có thời là con chim vàng và bạn đã đưa nó tới hoàn cảnh này.

Các chính khách Mĩ bị tổn thương ghê lắm khi sự giúp đỡ của họ không được cần tới, bởi vì đó là cách thức họ tạo ra cảnh nô lệ. Giúp đỡ chỉ là cái vỏ che đậy. Nếu bạn nhận giúp đỡ bằng tiền bạn trở thành bị nô lệ, mà không biết. Chúng ta chưa bao giờ hỏi xin bất kì cái gì.

Điều này làm tổn thương các chính khách Mĩ - sự thành công. Và mỗi năm lại có một lễ hội thế giới; hai mươi nghìn sannyasins tới từ khắp nơi trên thế giới. Thời kì đó là một giấc mơ vàng trở thành thật: hai mươi nghìn người thiền, ca hát, chơi nhạc cụ, nhảy múa, hân hoan. Hai mươi nghìn người có một nhà bếp! Cứ quan niệm hai mươi nghìn người ăn cùng nhau, trong khi có nhảy múa, ca hát, hân hoan, bởi vì đó là thông điệp cơ sở của tôi: không từ bỏ, nhưng hân hoan.

Tính chất sannyas trở nên bị thoái hoá bởi vì nó đã trở thành được liên kết với từ bỏ. Nó không phải là như vậy lúc ban đầu. Vào những ngày của Upanishad, những ngày của Vedas, tính chất sannyas không phải là từ bỏ. Mọi

người thấy đều có công xã của họ trong rừng, công xã giầu có. Nghèo chưa bao giờ được ca ngợi trong Vedas hay trong Upanishads.

Và từ bỏ là chống lại Thượng đế. Từ tiếng Phạn cho thượng đế là 'ishwar', và ishwar nghĩa là sự giầu có, dư thừa.

Cứ nhìn vào Ram không có Sita và bạn sẽ thấy cái gì đó bị thiếu, cái gì đó cực kì quan trọng bị thiếu. Có lẽ trái tim bị thiếu, chỉ còn xác chết của Ram có đó. Cứ nghĩ về Krishna mà không có những cô gái đẹp nhảy múa quanh ông ấy. Cây sáo của ông ấy sẽ mất đi bài ca của nó.

Tôi đã thử, trong công xã, đem lại tính chất sannyas nguyên thuỷ. Không từ bỏ thế giới, nhưng sống thế giới như món quà của thượng đế; nó là món quà.

Điều này trở thành vấn đề bởi vì các khán giả Mĩ, chương trình truyền hình Mĩ, các phương tiện truyền thông Mĩ ngày nào cũng tới - máy bay bắt đầu tới xem công xã, tới xem điều đang xảy ra. Và cả nước Mĩ nóng lòng khi thấy rằng những người này đã biến sa mạc thành thiên đường.

Chúng tôi không phải là chính khách. Không có đảng phái chính trị, không có ý thức hệ chính trị. Chúng tôi không cộng sản, không tư bản, vậy mà chúng tôi đã sống cuộc sống tốt nhất có thể - từ tình yêu, từ tình bạn.

Chúng tôi trở thành vết thương cho chính khách Mĩ. Cách duy nhất là phá huỷ công xã, để cho chính vấn đề bị vứt bỏ đi và sẽ không cần câu trả lời. Công xã đã bị tiêu diệt bởi chính phủ Mĩ và những người Ki tô giáo cuồng tín bởi vì đấy chính là lần đầu tiên mà người Ki tô giáo đã

thoát ra khỏi khuôn mẫu của họ, không rơi vào khuôn mẫu khác.

Người Hindu trở thành người người Ki tô giáo: người đó rời bỏ nhà tù này để vào nhà tù khác. Người Ki tô giáo trở thành người Hinđu: người đó rời bỏ cảnh tù túng này và chấp nhận cảnh tù túng khác. Lần đầu tiên họ thấy rằng bạn có thể rời bỏ nhà tù và không cần đi vào nhà tù khác. Bạn có thể là người tự do.

Sannyasin là mang tính tôn giáo nhưng không có tôn giáo. Sannyasin là người tâm linh nhưng người đó không phải là người Hindu, không phải là người Mô ha mét giáo, không phải là người Ki tô giáo. Và bởi trùng hợp mà tổng thống Mĩ, Ronald Reagan, vừa là chính khách hạng ba và là một người Ki tô giáo chính thống.

Họ đã thử đủ mọi cách để phá huỷ chúng tôi. Sheela đáng thương không liên quan tới việc đó cả. Cô ta chắc chắn đã trở thành nạn nhân; tôi có mọi từ bi với cô ấy. Cần phải hiểu cách thức bạn có thể trở nên bị dính líu. Mọi cú điện thoại từ công xã đều bị ghi âm. Tôi ở trong cô lập và im lặng; Sheela là thư kí của tôi và chủ tịch của tổ chức. Thấy rằng mọi điện thoại đều bị ghi âm, cô ấy bắt đầu ghi âm lời gọi điện thoại tới và tìm ra rằng chính phủ, F.B.I., C.I.A., và các cơ quan chính phủ khác, đều có thám tử của họ trong công xã ẩn dưới cái vỏ sannyasins, những người cứ đem cho thông tin.

Sheela không phải là kẻ tội phạm. Khi tôi chọn cô ấy làm thư kí của mình, cô ấy là một phụ nữ hồn nhiên rất thông minh, nhưng các chính khách Mĩ đã phá huỷ hồn nhiên của cô ấy. Bất kì điều gì họ làm, cô ấy cũng phải làm như một sự phản công, như sự phòng thủ. Mọi tội lỗi

của cô ấy về cơ bản đều là tội của các chính khách Mĩ mà cô ấy lặp lại - chỉ để cứu công xã.

Tôi chẳng có gì ngoài từ bi và buồn vì cô ấy. Cô ấy không phải là tội phạm và bất kì điều gì cô ấy đã làm, không có ý định xấu trong đó. Cô ấy thậm chí còn đặt máy ghi âm trộm trong phòng riêng của tôi; cô ấy đặt ghi âm trộm hai trăm nhà. Một cách tự nhiên, một cách logic, dường như là cô ấy thậm chí còn định tìm ra tôi làm gì trong chỗ riêng tư của tôi, tôi nói gì trong chỗ riêng tư của tôi. Điều đó không đúng. Điều đúng là ở chỗ cô ấy muốn tỉnh táo bởi vì tôi đã sống trong nhà một mình. Nếu trong đêm ai đó mở cửa, làm bằng kính, việc ghi âm trộm của cô ấy sẽ thông báo ngay cho cô ấy và cô ấy có thể tới đó. Đấy là để bảo vệ tôi, không để chống lại tôi. Cô ấy chưa bao giờ làm điều gì chống lại tôi hay chống lại công xã cả.

Tôi biết cô ấy sẽ chết cho tôi, cô ấy yêu tôi - không phải là loại tình yêu mà bạn đã biểu lộ cho tôi. Tình yêu của bạn đơn giản tinh ranh. Bạn nói bạn là người yêu tôi, người yêu cũ, nhưng tất cả chừng ấy năm bạn đã viết những bài báo xấu xa và bẩn thỉu đến mức bạn phải trốn sau chấn song, không đặt câu hỏi cho tôi.

Cho nên vứt ý niệm thất bại đi. Chúng ta đã thành công - đó là công xã đầu tiên trong toàn thể lịch sử con người mà thành công. Và nhớ cho một điều về tính ghen tị con người: nó chưa bao giờ ghen tị về thất bại. Bạn đã bao giờ thấy bất kì ai ghen tị vì thất bại không? Ghen tị bao giờ cũng là vì thành công. Thấy kẻ ăn xin trên phố, bạn có cảm thấy ghen tị không? Nhưng thấy nhà chọc trời của người giầu bạn cảm thấy ghen tị.

Đấy là một tâm trí kì lạ, chưa phát triển, trì trệ. Nếu cùng toà nhà này bị cháy bạn sẽ cảm thấy thông cảm, bạn sẽ nói với người đó, "Tất cả chúng tôi đều thông cảm với anh. Chuyện thật tồi tệ, nó không đáng xảy ra." Và mọi lúc, khi toà nhà còn đó, mọi ngày bạn đều có những ý nghĩ chống lại ngôi nhà và chống lại người đã làm ra nó.

Ai ghen tị với Ấn Độ? Tôi đã đi khắp thế giới, tôi không thấy bất kì ai ghen tị với Ấn Độ. Nhưng tôi đã thấy những người ghen tị với Phật Gautam, người ghen tị với Krishna, người ghen tị với Nanak, người ghen tị với Kabir. Bởi vì những viên kim cương này mà chúng ta đã tạo ra, đất nước họ đã không có khả năng sản xuất ra, ngay cả việc bắt chước. Trong mọi ngôn ngữ của thế giới đều không có các từ có thể so sánh được với Nanak hay Kabir. Không có kinh sách nào có thể so sánh được với Dhammapada và Gita.

Nếu công xã này là thất bại thì nó đáng ra vẫn còn sống, nhưng nó lại trở thành thành công và không ai có thể dung thứ cho thành công.

Trong cuộc họp báo hôm qua thầy đã nói rằng thầy vỡ mộng và thầy muốn chiến tranh thế giới thứ ba. Nhưng một số người như thầy và con và hàng triệu người khác không phải là người làm điều ác. Chúng ta muốn tồn tại. Cách thức là gì? Loại sáng tạo mới thầy thấy là gì?

Trước hết, bạn nghe chỉ điều bạn muốn nghe. Bạn không nghe tôi. Tôi đã thậm chí không dùng từ 'người làm

điều ác". Tôi đã không dùng từ 'ác' chút nào. Làm sao bạn nghe thấy nó?

Tôi không nói rằng tôi không là người làm điều ác và chắc chắn tôi đã không nói rằng bạn không là người làm điều ác! Bạn phải là người làm điều ác chứ! Ý niệm này nảy sinh ra từ trái tim riêng của bạn. Tôi đã nói rằng tôi muốn có các thiền nhân, các sannyasins, những người quan tâm tới việc nâng cao tâm thức của họ, để làm việc vất vả trước khi thế giới biến mất trong huỷ diệt hạt nhân. Tôi đã nói rằng bạn không chỉ là thân thể; thân thể bạn sẽ bị phá huỷ nhưng bản thể bạn sẽ được cấy sang một hành tinh khác. Có năm mươi nghìn hành tinh trong cả vũ trụ này, nơi sự sống tồn tại. Trái đất tí hon này không là cái gì. Nhưng bạn chưa bao giờ nghe điều này; bạn đã đưa ra những câu hỏi từ tâm trí riêng của bạn.

Liên quan tới phần thứ hai của câu hỏi của bạn; khi bạn không được sinh ra, bạn có lo nghĩ về thế giới không? Bạn có lo nghĩ về điều gì xảy ra trên thế giới không, liệu mọi người có sống an bình không, đáng yêu không? Nếu trước việc sinh của bạn mà bạn không quan tâm tới thế giới này, sau cái chết của bạn, bạn sẽ không quan tâm. Bạn đã ở đâu trước khi sinh? - bạn phải đã ở đâu đó bởi vì không cái gì bị huỷ diệt. Cho nên thậm chí nếu toàn thể trái đất này bị phá huỷ bạn vẫn sẽ ở đâu đó. Tôi không quan tâm về điều đó. Mối quan tâm của tôi là trong khi bạn ở đây, dùng thời gian này đi - cái đã rất ngắn rồi - có lẽ năm năm, mười năm, nhiều nhất là mười lăm năm.

Thế giới này không thể nào được cứu, nhưng bạn có thể được cứu. Và đó là vấn đề khác toàn bộ. Nếu bạn có thể đạt tới nhận biết về tâm thức của bạn, thế thì bản thể

bạn được cứu. Thế thì bất kì chỗ nào bạn hiện hữu, bạn trong phúc lạc, dù bất kì hành tinh nào.

Đây là kinh nghiệm hàng thế kỉ, rằng một người trở nên chứng ngộ như Phật, Mahavira, Bồ đề đạt ma không sinh ra nữa ở đâu cả. Linh hồn của họ trở thành một phần của linh hồn vũ trụ. Bạn có thể gọi nó là Thượng đế, bạn có thể gọi nó là Brahma, bạn có thể gọi nó là Tuyệt đối, Tối thượng. Đây đã từng là việc tìm kiếm của đất nước này, việc tìm kiếm mãnh liệt trong gần chín mươi nghìn năm: làm sao không bị cầm tù vào trong thân thể lần nữa, bởi vì thân thể là nhà tù, một nhà tù rất kì lạ - nó đi theo bạn. Dù bạn đi đâu bạn mang nhà tù của bạn đi theo bạn.

Toàn thể phát triển tôn giáo của chúng ta là làm sao vứt bỏ nhà tù này và làm sao ở trong trạng thái huy hoàng, phổ quát, làm sao trở thành một với sự tồn tại. Đó là mục đích thật của cuộc sống.

Cho nên điều tôi đã nói là, tôi đang định làm việc cho những người thực sự quan tâm tới bản thể của họ. Tôi không định phí hơi thở của mình cho nhân loại chết, mù, vô ý thức vẫn đang đơn giản chuẩn bị cho việc tự tử của riêng mình. Để cho họ thành công đi - họ sẽ được sinh ra ở hành tinh nào đó, dưới dạng nào đó. Họ không thể tồi tệ hơn họ ngay bây giờ. Bạn có thể nghĩ về cái gì tồi tệ hơn bản thân bạn không?

Bụi hồng còn tốt hơn bạn nhiều - ít nhất nó có hương thơm. Con chim tung cánh còn tốt hơn bạn nhiều - ít nhất nó có tự do của toàn thể bầu trời, không cần hộ chiếu, không cần visa. Nó không thuộc vào nhà thờ nào; nó không là người Ki tô giáo, không là người Hindu. Dù bạn

sẽ ở đâu bạn không thể rơi xuống thấp hơn nơi bạn đã rơi xuống.

Điều tôi đã nói là khác toàn bộ. Tôi đã nói rằng nhìn khắp thế giới, thấy những khuôn mặt thật của mọi người, không phải là mặt nạ của họ, tôi không còn thấy quan tâm tới nhân loại nữa và tôi không còn quan tâm thêm tới hành tinh trái đất này. Tôi quan tâm chỉ tới vài cá nhân muốn đạt tới tâm thức vũ trụ.

Nơi thân thể biến mất bạn đơn giản là tâm thức, tâm thức thuần khiết, satchitanand, bạn là chân lí, bạn là tâm thức, bạn là phúc lạc.

Tôi đã nói với bạn rằng trong chín mươi nghìn năm đất nước này đã bền bỉ tìm kiếm chỉ một mục đích. Chính Ki tô giáo đã đem tới ý niệm sai cho những người có giáo dục của đất nước này. Những người vô giáo dục tất nhiên không có ý niệm gì, nhưng những người có giáo dục đã được bảo rằng Vedas của bạn chỉ mới năm nghìn tuổi thôi. Đây là lời dối trá lớn. Ki tô giáo tin rằng Thượng đế đã tạo ra thế giới chỉ mới sáu nghìn năm trước đây, cho nên họ phải cố định toàn thể tiến hoá trong khuôn khổ sáu nghìn năm. Điều đó là ngu xuẩn tuyệt đối.

Trong Rigveda chúng ta có bằng chứng rằng đã có những ngôi sao nào đó trên bầu trời từ chín mươi nghìn năm trước. Chúng được mô tả chi tiết. Kể từ đó, chúng đã biến mất. Bây giờ các nhà khoa học chấp nhận rằng những ngôi sao này đã có đó chín mươi nghìn năm trước. Bây giờ làm sao người từ năm nghìn năm trước, không có dụng cụ khoa học nào, viết ra về những ngôi sao này chi tiết thế nếu chúng không được họ thấy? RIGVEDA ít nhất cũng chín mươi nghìn tuổi, có khi hơn. Và với chín mươi

nghìn năm này tìm kiếm duy nhất của chúng ta đã là làm sao thoát ra khỏi cái nhà tù này.

Bạn là gì trong thân thể bạn? - cứ tới các đại học y mà xem các bộ xương bạn đang che giấu dưới làn da. Da chỉ là lớp vỏ, dưới da chỉ có xương. Ngay cả bác sĩ, một người bạn của tôi, đã sợ để toàn thể cấu trúc bên trong xương trong phòng mạch của anh ta. Anh ta nói, "Nó làm cho mọi người sợ không tới." Cho nên anh ta đã giấu nó tại nhà anh ta. Điều đó tạo ra rắc rối khác, vợ anh ta chống lại điều đó.

Nhưng tôi bảo anh ta, "Dù anh để nó trong nhà hay không, anh vẫn đang giữ nó bên trong bản thân anh, vợ anh đang giữ nó, mọi người đều đang giữ nó."

Chúng ta chưa bao giờ quan tâm tới điều đó, quan tâm của chúng ta là khác toàn bộ. Quan tâm của chúng ta là trong việc tìm ra ai ẩn kín đằng sau những bộ xương này - thông minh, tâm thức. Cho nên nếu thế giới này biến mất trong làn khói của chiến tranh hạt nhân, không cái gì bị mất cả, chỉ mất da và xương - cái mà đằng nào cũng sẽ mất thôi.

Ngay bây giờ bạn đang làm mất chúng một cách cá nhân. Các chính khách, do từ bi, đang chuẩn bị cái chết tập thể. Sao phải bận tâm chết một cách cá nhân khi chúng ta có thể chết cùng nhau?

Đã có nhiều vũ khí hạt nhân tới mức mọi người có thể bị giết đến bẩy mươi lần, và họ vẫn còn đang chất đống chúng thêm nữa. Chẳng chóng thì chầy tất cả sẽ nổ hết, điều đó không thể tránh khỏi.

Tôi đã cố gắng cả đời mình rằng điều đó nên được tránh, nhưng thấy các chính khách trên khắp thế giới tôi đã thay đổi quan điểm của mình. Tôi nói điều đó không nên tránh né nữa, tốt hơn cả là trải qua nó một lần cho xong, để được kết thúc với nó.

Những người có thể kinh nghiệm cái ta bên trong của họ sẽ tan biến vào trong cái ta vũ trụ; những người không thể tan biến được, sẽ thấy trong năm mươi nghìn hành tinh một cái lồng nào đó khác, sự tù đày nào đó khác - nhưng tôi không thấy có gì rắc rối.

Giam cầm là điều khủng khiếp, thầy chưa bao giờ nói về tâm lí của người bị giam. Trong giam cầm thầy có cảm thấy tinh thần khá hơn hay khổ hơn?

Mọi người đều trong giam cầm, không chỉ trong một nhà giam mà nhiều nhà giam. Trước hết thân thể bạn là nhà giam, thế rồi ý thức hệ của bạn là nhà giam, chính trị của bạn là nhà giam, nhà thờ của bạn là nhà giam. Xích chồng lên xích; thêm vài xích nữa chẳng thành vấn đề.

Trong mười hai ngày của tôi trong nhà giam của Mĩ, một ngày trong nhà giam của Anh, một ngày trong nhà giam Hi Lạp, tôi yêu thích việc đó. Tôi yêu thích nó vì một lí do đơn giản là nó không ảnh hưởng tới tôi chút nào. Tôi vẫn phúc lạc như mọi khi; điều đó cho tôi xác nhận vô biên rằng phúc lạc của tôi không thể bị lấy đi khỏi tôi được.

Nếu việc giam cầm của Mĩ không thể lấy được nó khỏi tôi, thế thì không địa ngục nào có thể lấy nó khỏi tôi

được - đó là điều tôi nói cho người coi tù Mĩ, người coi tôi trong ba ngày đầu tiên. Anh ta ngạc nhiên rằng tôi lại không lo nghĩ; thực ra tôi chưa bao giờ có thời gian như vậy - hai mươi bốn giờ thiền, không bị quấy rối.

Tôi nói, "Sao tôi phải bị rối loạn? Chỉ bởi vì xích tay tôi, xích chân tôi, xích eo lưng tôi - sao tôi phải bị rối loạn? Thân thể tôi là nhà giam rồi, trên nhà giam đó các ông đặt thêm vài thứ trang điểm nữa. Tôi hoàn toàn hạnh phúc." Phúc lạc của tôi được xác nhận tuyệt đối, bởi vì nhà giam của Mĩ là cách tinh vi nhất để hành hạ mọi người.

Tôi nói, "Các ông đã giải phóng tôi khỏi ý niệm rằng nếu tôi rơi vào địa ngục sẽ có vấn đề. Nếu tôi có thể xoay xở được với nhà giam của Mĩ, sẽ không có lí do tại sao tôi không thể xoay xở được với địa ngục kiểu cổ, lạc hậu, xe bò kéo nơi không có cải tiến gì xảy ra từ ban đầu. Tôi muốn tới thăm chỗ đó."

Tôi hoàn toàn hạnh phúc, nhưng tôi chắc chắn chẳng hạnh phúc về hàng triệu người đang trong giam cầm và đau khổ không bởi lí do nào ngoại trừ điều họ là da đen.

Bây giờ khác biệt giữa người da đen và người da trắng là nhỏ thế. Trong những ngày xưa sự khác biệt thường gần bốn anas. Bây giờ giá có cao hơn - nó có thể khác biệt một ru pi. Và nhớ, khác biệt đó thiên về người da đen. Người da đen có chất sắc tố mầu làm cho người đó đáng giá hơn một ru pi so với người da trắng. Sắc tố mầu đen đó bảo vệ cho người đó khỏi ánh nắng mặt trời, người da trắng không được bảo vệ. Thượng đế dường như quan tâm bảo vệ cho cho người da đen hơn người da

trắng. Thân thể của người da trắng yếu hơn, thân thể người da đen khoẻ hơn.

Tôi lấy làm ngạc nhiên, bất kì khi nào tôi vào một trại giam ở Mĩ đều có người da đen đứng sau chấn song, những người đã thấy tôi trên ti vi, bởi vì trong mọi trại giam đều có máy thu hình. Và họ giơ hai ngón tay chiến thắng với tôi. Họ nói chuyện bằng ngôn ngữ riêng của họ mà tôi không hiểu, nhưng ngôn ngữ này tôi có thể hiểu được. Họ đang nói, "Chiến thắng của ông là chiến thắng của chúng tôi và chúng ta sẽ chiến thắng." Bởi vì mọi tội lỗi là về người da trắng. Người da trắng đã hành hạ cả nhân loại trên trái đất từ ba trăm năm nay, hút máu họ, đã là kẻ ăn bám. Người da trắng nên hiểu điều đó, thú nhận tội lỗi của mình, khiêm tốn và giúp đỡ những người mà người đó đã làm cho nghèo.

Những người da đen này trong các nhà giam của Mĩ làm tràn trong tôi những giọt nước mắt; nước mắt vì tự do của họ. Chúng ta đã làm đủ hại cho họ rồi, bây giờ là lúc họ nên được đền bù.

Nhưng khi có liên quan tới tôi, tôi tuyệt đối phúc lạc; cũng như tôi đang phúc lạc ở đây, tôi đã phúc lạc ở đó. Không gian không tạo nên khác biệt trong trạng thái bản thể bạn, thời gian cũng không làm khác biệt gì, cả cuộc sống cả cái chết cũng chẳng làm khác biệt gì

Đã có biết bao nhiêu thất vọng với biết bao nhiêu người lãnh đạo tâm linh trong bao nhiêu năm. Chúng tôi vẫn còn hi vọng vào thầy. Giải pháp của thầy cho điều này là gì?

Tôn thờ tính sáng tạo, tôn thờ người làm cho thế giới này đẹp hơn lên chút ít, tôn thờ những người đang rót đầy thế giới bằng chút ít âm nhạc thêm, chút ít ca hát thêm, chút ít nhảy múa thêm.

Tôi muốn thay đổi định nghĩa về tính sannyas từ từ bỏ sang hân hoan. Chúng ta thậm chí đã quên cười, bởi vì không thánh nhân nào cười - bạn có thấy bức tượng nào Jesus cười không? Mahavira cười không? Không. Thánh nhân không được phép cười. Cả nước đã trở nên buồn.

Tôi thuyết giảng cuộc sống, tôi thuyết giảng tình yêu, tôi thuyết giảng tiếng cười và tôi thuyết giảng tính sáng tạo. Tôi chống lại từ bỏ bất kì cái gì ngoại trừ ngu xuẩn, mê tín.

Tôi dạy một nhân loại - cùng nhau chúng ta có thể làm cho đất nước này trở lại cái ta cũ của nó. Chúng ta phải làm điều đó! Bằng không, đến cuối thế kỉ này năm mươi phần trăm người của bạn sẽ chết và đói khắp xung quanh bạn. Bạn sẽ trong khu nhà mồ, không trong đất nước. Và nghĩ xem: nếu năm mươi phần trăm số người chết đi quanh bạn, bạn có thể có loại cuộc sống gì?

Giải pháp là đơn giản. Chỉ tâm trí bạn là cũ, chúng không đương đại. Cho nên tôi kết thúc câu trả lời của tôi: tôi muốn bạn trở thành đương đại.

Chương #7

Thầy có tin vào chiêm tinh không? Có đúng là nhà chiêm tinh đã tiên đoán cho bố của thầy rằng thầy sẽ không sống quá bẩy tuổi, nhưng nếu thầy sống sót thì thầy sẽ trở thành vị phật?

Tôi đã sống sót - điều đó là đủ bằng chứng rằng chiêm tinh không có sự thực. Chiêm tinh là chỗ yếu của con người, bởi vì con người không thể thấy được tương lai và con người muốn thấy nó. Con người bao giờ cũng sợ đi lạc lối. Con người muốn chắc chắn rằng mình đang trên đường phải, vậy mà tương lai là tuyệt đối không biết, chẳng cái gì có thể tiên đoán được về nó. Nhưng có những người bao giờ cũng sẵn sàng khai thác nhược điểm của con người.

Trong cuộc sống, chỉ một điều là chắc chắn và đó là cái chết. Mọi thứ khác đều bất định, ngẫu nhiên. Con người thích cái chết là bất định và mọi thứ khác đều chắc

chắn. Chiêm tinh là nỗ lực của con người để làm cho cuộc sống thành điều chắc chắn.

Tôi nhớ lại một câu chuyện cổ. Một vị vua lớn mơ thấy rằng một bóng đen đang đứng trước mình. Ngay cả trong mơ ông ấy cũng bắt đầu run lên vì sợ. Ông ấy hỏi cái bóng, "Phỏng có ích gì mà làm cho ta sợ thế trong giấc ngủ?"

Cái bóng nói, "Đấy là vì lợi cho ngươi thôi. Ta là cái chết của ngươi, và tối mai khi mặt trời lặn ta sẽ tới gặp ngươi nữa. Chỉ vì từ bi mà ta đã tới nói cho ngươi. Ngươi đã là người tốt. Đây là ngoại lệ - ta chưa hề nói với mọi người khi nào họ sắp chết. Cho nên ngươi có mười hai tiếng - nếu ngươi muốn làm điều gì đó, làm nó đi! Đây là ngày cuối cùng của ngươi."

Ông ta sợ đến mức bừng tỉnh dậy, và giấc mơ biến mất. Ông ta vã mồ hôi khắp người. Đấy không phải là giấc mơ, đấy là ác mộng, và có lẫn lộn trong tâm trí ông ấy liệu có sự thực nào trong việc này hay không. Nửa đêm ông ấy triệu mọi nhà chiêm tinh của kinh đô tới để tìm ra nghĩa của giấc mơ này. Họ tới với kinh sách của mình, các trường phái chiêm tinh khác nhau, và họ bắt đầu thảo luận với nhau, tranh đấu với nhau.

Vào lúc mặt trời lên người hầu già của nhà vua, người gần như bố của vua vậy, bởi vì bố của nhà vua chết khi ông ta còn là đứa trẻ và ông già này đã chăm sóc mọi điều cho đứa trẻ, bảo vệ nó, bảo vệ kinh đô, tôn nó lên làm vua... Nhà vua rất kính trọng ông già này. Ông già thì thào vào tai vua, "Nếu bệ hạ có thể nghe thần, gợi ý của thần là những kẻ ngu này mà bệ hạ tụ tập về đây, mãi tới cuối

ngày cũng sẽ chẳng bao giờ đi tới được kết luận nào. Họ đã thảo luận hàng thế kỉ rồi. Thảo luận của họ là tinh tế, tri thức chuyên gia của họ là vô cùng, nhưng điều bệ hạ cần không phải là vốn học vấn lớn, mà là một kết luận nào đó, và không còn đủ thời gian đâu. Gợi ý của thần là: Bệ hạ có ngựa hay nhất thế gian. Lấy con ngựa đó; ít nhất trốn khỏi cung điện này và kinh đô này, đi xa nhất có thể được."

Điều đó hấp dẫn nhà vua. Ông ta bỏ các nhà chiêm tinh đang thảo luận và ông ta trốn khỏi cung điện. Khi cái chết đối diện với bạn, thì bạn không cảm thấy khát, bạn không cảm thấy đói, bạn không cảm thấy cần nghỉ ngơi gì. Ông ta muốn đi xa nhất có thể được. Ông ta đi xuyên qua biên giới vương quốc mình - vào lúc mặt trời lặn ông ta đã đi hàng trăm dặm xa tới một khu vườn đẹp. Khi ông ta buộc ngựa vào gốc cây, ông ta cám ơn ngựa và ông ta nói, "Ta biết rằng mi là con ngựa hay nhất thế gian, nhưng mi đã chứng minh điều đó. Mi đã đi với tốc độ của gió và mi đã đưa ta thoát khỏi mọi sợ hãi. Điều mà các nhà chiêm tinh kia không thể làm được, mi đã xoay xở làm điều đó."

Và ngay chính khoảnh khắc mặt trời lặn thì ông ta cảm thấy một bàn tay đặt lên vai mình. Ông ta quay lại - cái bóng đen cũ mà ông ta đã thấy trong giấc mơ đang đứng đó, và nói, "Ngựa của ngươi thực là hay. Không chỉ ngươi phải cám ơn nó, ta cũng cám ơn nó, bởi vì ta đã rất lo. Đây là chỗ và đây là thời điểm ngươi phải chết và ta lo làm sao ngươi tới được đây. Ngựa của ngươi thật kì diệu: nó đã đem ngươi tới đúng chỗ, vào đúng lúc."

Cả đời mình bạn sợ cái chết. Bạn giữ cho bản thân mình bận rộn, bạn không muốn thừa nhận sự kiện là cái chết đang đi theo như cái bóng và chẳng ai biết cái gì sẽ xảy ra trong khoảnh khắc tiếp. Mọi người sống trong thế giới cứ như là họ ở đây mãi mãi và họ hoàn toàn biết rõ rằng không ai ở đây mãi mãi cả. Nhưng những người sợ hãi này, sợ chết, sợ bệnh, sợ thất bại, đều trở thành nạn nhân của những người tinh ranh.

Chiêm tinh học là sự khai thác. Và nó không chỉ khai thác bạn, nó cũng cho bạn một ý niệm bản ngã lớn lao nữa - dường như những ngôi sao xa cả triệu năm ánh sáng đang quan tâm tới bạn, dường như chuyển động của chúng quyết định và tiền định số phận của bạn. Theo cách này, con người nhỏ bé trở thành trung tâm của toàn thể vũ trụ. Các nhà chiêm tinh thoả mãn cho bản ngã của bạn, xua tan nỗi sợ của bạn, nhưng khoa học là tuyệt đối hư huyễn.

Điều tốt hơn, dũng cảm hơn và tâm linh hơn là nhớ rằng chúng ta rất nhỏ bé - nhỏ như nhành cỏ vậy. Và nhận ra sự kiện rằng điều tốt là tương lai không được xác định, bằng không bạn sẽ không có tự do nào cả.

Chiêm tinh học là chống lại tự do. Nếu ngày mai được quyết định rồi, thế thì tôi là cái máy, không phải con người. Chỉ máy mới phải tư vấn nhà chiêm tinh, không phải con người.

Tương lai của con người là mở và tương lai mở đem lại tự do, tự do để sáng tạo ra bản thân bạn. Chiêm tinh học không cho bạn tự do - nó là sự nô lệ lớn nhất. Mọi chi tiết chi li đều được viết ra và không có cách nào để thay đổi nó - nó sẽ xảy ra theo cách nó được tiền định. Nó đã

thu con người thành con rối, con rối của các lực mù quáng.

Tôi tuyệt đối phủ nhận sự hợp lệ của chiêm tinh học bởi vì tôi chống lại mọi cảnh nô lệ. Toàn thể nỗ lực của tôi là để làm cho bạn nhận biết về tự do của bạn.

Nếu chiêm tinh học là đúng thế thì Phật Gautam, Kabir, Dadu, không đáng được kính trọng gì. Mọi chuyện đã tiền định rồi; họ phải trở thành cái họ trở thành. Cho nên cái gì vĩ đại trong đó? Và kẻ giết người không cần bị kết án. Cũng như Phật là con rối, kẻ giết người là con rối, và cả hai đều trong tay của ... chúng ta không biết, chúng ta không nhận biết về những bàn tay đó.

Không, tôi phủ nhận tất định này. Tôi muốn nói với bạn rằng thành tựu của Phật hay Kabir hay Nanak là thành tựu riêng của họ. Đấy là sáng tạo của họ, đấy là nỗ lực của họ, đấy là sự vật lộn của họ. Và họ xứng đáng với mọi kính trọng về điều đó.

Và kẻ giết người, kẻ hãm hiếp, kẻ tội phạm - họ cũng đang tạo ra bản thân họ. Họ có thể đã tạo ra bản thân họ như vị phật, nhưng họ đã quyết định tạo ra bản thân họ như kẻ giết người. Toàn thể trách nhiệm là của họ. Chiêm tinh học lấy đi trách nhiệm của bạn. Bất kì cái gì lấy đi trách nhiệm khỏi con người đều nguy hiểm bởi vì trách nhiệm là chính linh hồn chúng ta, trách nhiệm là chính niềm vinh quang của chúng ta. Không có trách nhiệm chúng ta chỉ là người máy. Có trách nhiệm tự do của con người nảy sinh.

Không có khoa học về chiêm tinh học và không bao giờ có thể có cả. Nó chống lại sự phát triển tâm linh của

con người, nó chống lại tự do của con người, nó chống lại tính nhân văn của con người.

Thuật xem tướng tay thì sao? Về những đường vân tay thì sao?

Những đường vân đó không liên quan gì tới tương lai cả. Chúng ta có thể cắt cả hai bàn tay của bạn đi - dầu vậy vẫn sẽ có tương lai. Chúng ta có thể làm giải phẫu tạo hình và bỏ đi toàn thể lớp da của bạn - vẫn cứ có tương lai. Những đường vân này đơn giản là những dấu nếp gấp của bàn tay bạn.

Nhưng chúng ta muốn vô trách nhiệm. Sâu bên dưới chúng ta muốn ai đó khác nhận trách nhiệm. Thượng đế nào đó phải nhận lấy trách nhiệm và viết ra số phận của bạn.

Tại Ấn Độ bạn đọc vân tay, nhưng bạn đã bao giờ đọc vân chân chưa? Sao bạn bỏ qua chúng? Nhưng trong sự tồn tại có vài bộ lạc không đọc vân tay, họ đọc vân chân, và bởi điều đó họ nghĩ họ đang cố gắng tìm ra tương lai của họ trong bóng tối. Đây chỉ là an ủi ngu xuẩn. Và bạn có thể thấy điều đó xảy ra ở mọi nơi - theo những cách khác nhau bạn có thể thử điều đó.

Chúng ta làm ra các sơ đồ sinh và chúng ta quyết định theo sơ đồ sinh người đàn ông nào là thích hợp để lấy người đàn bà nào đó. Nhưng mọi sơ đồ sinh của bạn đều sai cả, bởi vì không ai dường như thích hợp với ai.

Tôi chưa bao giờ bắt gặp một người chồng hạnh phúc với vợ mình. Người đó có thể hạnh phúc với vợ của người khác, nhưng với vợ của người khác, sơ đồ sinh của người đó không phù hợp. Tôi chưa bao giờ bắt gặp một người đàn bà hạnh phúc với chồng riêng của cô ấy. Nhưng các nhà chiêm tinh lớn, các học giả, những người xem tướng tay đã quyết định...

Tôi thường sống tại Raipur. Sống ngay trước tôi là một nhà chiêm tinh, nổi tiếng nhất ở Raipur. Phí của ông ấy rất cao và hàng ngày đều có đám đông mọi người tới hỏi ông ấy về hôn nhân của con trai hay con gái họ. Một hôm tôi nói với ông ấy, "Ông đang quyết định tương lai cho người khác. Thế về ông thì sao?" Bởi vì vợ ông ấy thường hay đánh ông ấy!

Ông ấy nói, "Đây là chuyện làm ăn. Tôi không biết những đường vân này nghĩa là gì, chúng chẳng mang nghĩa gì cả. Cả đời mình tôi đã so sánh - nhưng chẳng cái gì sánh đúng cả."

Một ham muốn sâu không nhận trách nhiệm nằm ở sau toàn thể trò chơi này, và người không sẵn sàng nhận trách nhiệm đã từ chối là một con người - người đó đã tụt thấp dưới nhân phẩm con người.

Có lần một nhà chiêm tinh khác rất quan tâm tới việc đọc tay tôi, sơ đồ sinh của tôi. Tôi nói, "Tôi không có sơ đồ sinh nào, nhưng tay tôi thì ông có thể đọc được. Nhưng trước khi ông đọc tay tôi, nhìn cho cẩn thận vào tay ông đã."

Ông ta nói, "Tại sao?"

Tôi nói, "Điều đó sẽ được quyết định về sau."

Ông ấy xem xét kĩ lắm, giở sách ra tra cứu và rồi ông ấy nói nhiều điều.

Tôi nói, "Cám ơn ông."

Ông ấy nói, "Trả tiền xem tay đi?"

Tôi nói, "Tôi đã bảo ông rồi là trước khi đọc tay tôi thì ông phải nhìn vào tay ông đã. Ông phải thấy rằng người này không định trả tiền cho ông. Nếu ông không thể đoán được điều nhỏ bé thế, mà cũng khẩn cấp thế, thế thì mọi điều khác phải là vô nghĩa."

Con người được sinh ra như một tấm bảng trắng - tự do chưa bị viết gì lên. Và đây là niềm vinh quang của người đó. Con chó chỉ có thể là con chó chứ không là cái gì khác - điều đó là tất định. Con chó có định mệnh, mọi nhà chiêm tinh của bạn nên hướng tới chó, mèo và đủ loại con vật mà xem; chúng có bản chất tất định. Nếu bạn nghiên cứu con trâu bạn sẽ thấy rằng nó sẽ không ăn mọi loại cỏ đâu, chỉ một loại cỏ đặc biệt.

Con người đã vươn lên cao hơn con vật, và tiến hoá cơ bản trong con người là ở chỗ con người tự giải phóng cho mình khỏi mọi gông cùm vốn làm mù mắt mình. Người đó hoàn toàn tự do để tạo ra bản thân mình, bất kì điều gì người đó muốn là. Mọi cơ hội đều có sẵn. Người đó có thể đạt tới đỉnh cao nhất của tâm thức, người đó có thể rơi xuống chiều sâu thấp nhất của bóng tối. Người đó mang cả cõi trời và địa ngục bên trong mình. Nhưng ngoại trừ bản thân người đó, không ai khác có thể quyết định điều đó và không ai khác có thể dự đoán được điều đó.

Tại Bombay, vài người bạn đưa tới một nhà chiêm tinh nổi tiếng và vĩ đại. Tôi nói với nhà chiêm tinh đó, "Ông có thể tiên đoán chỉ một năm kể từ hôm nay, và tôi sẽ bảo ông trong việc viết ra rằng bất kì cái gì ông tiên đoán thì tôi sẽ làm ngay điều ngược lại. Ngay cả điểm là nếu ông nói rằng tôi sẽ sống lâu, tôi sẽ chết ngay. Nhưng tôi sẽ không hỗ trợ cho bất kì sự nô lệ nào."

Người này nhìn quanh vào mọi người đã đưa mình tới và nói, "Các ông đem tôi đến đâu thế này? Con người này là nguy hiểm. Nếu ông ta tự tử tôi sẽ bị bắt. Sao các ông lại bảo với ông ấy rằng ông ấy sẽ sống lâu, trong khi ông ấy đã nói rằng ông ấy sẽ làm ngay điều đối lập lại?"

Tôi nói, "Chỉ là một thực nghiệm nhỏ ông nói rằng tôi sẽ không đánh ông và tôi sẽ đánh ông ngay bây giờ. Điều đó sẽ là quyết định."

Ông ấy giận lắm. Tôi nói, "Điều đó không thành vấn đề. Vấn đề là ở chỗ hành động của tôi là hành động của tôi và tôi nhận toàn thể trách nhiệm về hành động của tôi. Tốt hay xấu, nhưng tôi không muốn đổ chúng lên vai Thượng đế, định mệnh, số phận, tất cả những thứ vô nghĩa đó. Đây là lúc chúng ta nên gạt bỏ nó đi. Điều đó đã kìm giữ đất nước nghèo khổ này bởi vì bạn có thể làm được gì? - nghèo nàn của bạn được viết trong những vì sao. Bạn không thể dừng được việc tăng dân số. Bạn có thể làm được gì? - trẻ con do Thượng đế phái xuống. Bạn không nhận trách nhiệm nào cho bất kì cái gì. Không có trách nhiệm không có tự do, và không có trách nhiệm bạn sa ngã xuống mức con vật, không phải con người. Chiêm tinh là dành cho con vật, không dành cho con người.

Quan điểm của thầy bao giờ cũng thay đổi, không thường hằng. Cho nên hôm nay quan điểm của thầy là thế nào về Mahavira và Krishna, về Mohammed và Christ?

Cuộc sống không tĩnh tại. Trong sự tồn tại chỉ có một điều không bao giờ thay đổi và đó là thay đổi.

Tôi không phải là hòn đá. Tôi di chuyển, tôi thay đổi - đây là bằng chứng của sinh linh sống. Nhưng tôi bao giờ cũng thay đổi cho tốt hơn. Tôi yêu những con người này - Phật, Krishna, Mahavira - nhưng tình yêu của tôi không mù quáng. Tôi có thể thấy rằng những người này đã đạt tới những đỉnh cao lớn của tâm thức, nhưng họ đã phạm phải sai lầm rất trầm trọng nữa. Và khi một con người nhỏ bé phạm sai lầm, sai lầm đó nhất định là nhỏ bé. Khi một người có tầm cao của Phật Gautam hay Mahavira hay Krishna phạm sai lầm, sai lầm đó cũng lớn như con người đó. Và sai lầm đó diễn ra hàng nghìn năm.

Tôi yêu họ bởi vì họ đã làm nỗ lực lớn, nỗ lực cực kì lớn để bước ra khỏi bóng tối, ra khỏi vô thức, để đạt tới ánh sáng. Nhưng trên đường họ cũng phạm phải vài sai lầm.

Rắc rối là ở chỗ hàng triệu người đã tới sau họ không thể vươn lên các đỉnh cao của tâm thức của họ, nhưng có thể dễ dàng rơi xuống thành nạn nhân cho những sai lầm của họ. Bởi vì rơi xuống là dễ dàng, vươn lên là rất khó - đó là nhiệm vụ đi lên dốc

Những người có tâm trí nói con người hoặc tốt hoặc xấu. Mọi người nghĩ dưới dạng hoặc nọ hoặc kia; điều đó là không đúng. Người xấu có thể có cái gì đó đẹp và vĩ

đại, và người tốt có thể có cái gì đó xấu và bị kết án. Nhưng điều đó không tạo ra khác biệt gì. Cho nên trước hết để tôi làm rõ điều đó cho bạn rằng tôi không nghĩ theo cách hoặc nọ hoặc kia. Tôi lấy con người toàn thể. Bất kì cái gì tốt tôi ca ngợi - nhưng điều đó không có nghĩa là tôi trở nên mù quáng với những thứ không tốt.

Một cách tự nhiên, tâm trí di chuyển như con lắc từ cực đoan nọ sang cực đoan kia. Tôi không phải là người cực đoan. Tôi ca ngợi Phật Gautam, tôi ca ngợi Mahavira, nhưng không ca ngợi cái cực đoan của họ. Trước hết, Krishna đã tạo ra tính huỷ diệt trong nước này, thế rồi họ đã tạo ra một loại bất lực nhân danh bất bạo lực. Trong hai nghìn năm các bạn đã là nô lệ - ai chịu trách nhiệm?

Một nước lớn thế này, vậy mà những bộ lạc nhỏ bé tới và cai trị các bạn bởi vì bất bạo lực đã trở thành mục tiêu yêu mến của các bạn.

Con người của trí huệ vẫn còn ở giữa. Người đó không làm bạo hành với ai - nhưng người đó cũng không cho phép ai làm bạo hành với người đó. Bởi vì theo cả hai cách người đó đều hỗ trợ cho bạo lực.

Thấy việc xảy ra này, đạo Sikh đã được sinh ra, ở chính ngay giữa. Không có vấn đề về bạo lực là mục đích, hay bất bạo lực là mục đích; nhưng cho con người sự sáng suốt rằng tính huỷ diệt là xấu, huỷ diệt cuộc sống là xấu, vậy mà cho phép bất kì ai huỷ diệt bạn cũng xấu vậy. Cho nên đừng bạo hành với người khác; nhưng nếu ai đó định bạo hành với bạn thế thì kiếm của bạn nên cùng với bạn.

Đạo Sikh đã làm điều đó thành một trong năm điểm tạo nên người Sikh - kiếm là một trong chúng. Kiếm không để giết ai cả nhưng nó chỉ làm cho mọi người nhận

biết rằng, "Chúng tôi không phải là thực vật - nếu các anh cứ đâm chém chúng tôi, chúng tôi sẽ đáp ứng."

Tôi ca ngợi Mahavira, một người có lẽ chưa bao giờ có người ngang hàng trong cuộc tranh đấu để tìm ra bản thân mình, một con người cực kì mạnh mẽ. Nhưng ông ấy lại đi tới cực đoan.

Không có nhiều của cải là tốt bởi vì tất cả của cải của bạn đều trở thành lo lắng của bạn và không có kết thúc cho nó. Bạn có thể cứ có thêm của cải và tâm trí cứ đòi hỏi thêm nữa.

Mahavira là con vua, sẽ lên ngôi, sẽ là người kế tục. Ông ấy đã từ bỏ vương quốc. Tôi không phản đối điều đó - nhưng đừng đưa mọi thứ tới cực đoan. Từ bỏ vương quốc là hoàn toàn tốt nếu bạn không muốn bị lo nghĩ - và vương quốc thường xuyên là mối lo cùng căng thẳng và khổ sở - nếu bạn muốn an bình và im lặng và bạn muốn dành năng lượng của mình hướng tới trưởng thành nội tâm.

Nhưng tôi không thể ủng hộ việc ở trần được. Quần áo đâu có phải là mối lo đến thế. Tôi đã dùng quần áo, bạn đã dùng quần áo, và chúng chưa bao giờ gây ra lo nghĩ cho tôi cả. Cho nên tôi không cho rằng chúng làm dừng sự phát triển tâm linh của bạn. Thực ra, nếu trời lạnh và bạn không mặc quần áo, điều đó sẽ chấm dứt sự phát triển tâm linh của bạn, điều đó sẽ tạo ra căng thẳng trong bạn.

Nhưng ông ấy đã đi tới điểm cực đoan là ông ấy không dùng bất kì dụng cụ gì, ngay cả đến dao cạo râu để cạo râu hay cắt tóc. Bây giờ dao cạo không là bom nguyên tử. Ông ấy bắt đầu bứt tóc mình - điều đó là ngu xuẩn. Và tôi muốn xác nhận rằng ngay cả thiên tài cũng có thể có

một phần trong người đó là ngu si. Hàng năm ông ấy sẽ bứt tóc bằng tay bởi vì ông ấy không thể dùng dụng cụ nào được. Tôi không thấy tâm linh gì trong đó cả.

Bất kì khi nào tôi thấy điều gì đó giúp cho tiến hoá tâm thức, tôi ủng hộ điều đó. Không thành vấn đề dù điều đó xảy ra cho Mohammed hay Moses hay Mahavira. Con người là không quan trọng; điều quan trọng là tiến hoá của tâm thức. Nhưng phải có cân bằng, bằng không con lắc tự nhiên chuyển sang cực đoan khác.

Mohammed đã đặt tên cho tôn giáo của mình là Hồi giáo. Hồi giáo có nghĩa là an bình, và Hồi giáo đã tạo ra nhiều rối loạn trên thế giới hơn bất kì tôn giáo nào khác. Chắc chắn Mohammed phải chịu trách nhiệm cho điều đó. Trên kiếm của mình ông ấy đã viết "An bình là thông điệp của ta." "An bình là thông điệp của ta" không được viết lên kiếm, bởi vì kiếm không phải là thông điệp của an bình.

Cách tiếp cận của tôi tới tất cả những vĩ nhân đã sống trên trái đất này là phân loại ra cái gì có liên quan tới chúng ta và cái gì không liên quan với chúng ta. Mô ha mét giáo đã sinh ra trong một đất nước không phức tạp lắm. Nó chỉ biết một logic, logic của kiếm. Và kiếm không phải là logic. Mô ha mét giáo vẫn còn đích xác ở nơi Mohammed bỏ lại bởi vì ông ấy nói - và tôi lên án nó - "Ta là nhà tiên tri cuối cùng của Thượng đế, Koran là bản tu chỉnh cuối cùng trong các thông điệp trước của Thượng đế. Bây giờ sẽ không có nhà tiên tri khác và không có thay đổi nào khác."

Bây giờ điều này là cuồng tín và bất kì ai nói điều đó - ai không thành vấn đề - đều sai. Cuộc sống sẽ cứ phát

triển và con người sẽ cần những thông điệp mới và người mới để làm việc với những vấn đề mới. Và Koran không phải là luận thuyết tôn giáo vĩ đại - nó không có tầm bay bổng của Upanishads, nó không có sáng suốt của Phật Gautam. Điều đó là tự nhiên bởi vì Mohammed thuyết giảng cho những người vô giáo dục, nhưng những người vô giáo dục đó vẫn mang cùng kiếm trong tay này và Koran trong tay kia. Hoặc chấp nhận Koran hoặc kiếm.

Mọi người Mô ha mét giáo tồn tại ở Ấn Độ, mọi người Mô ha mét giáo đã tạo ra Pakistan, đều không được thuyết phục một cách có lí trí rằng Mô ha mét giáo là tôn giáo tốt hơn tôn giáo họ đã bỏ lại sau. Họ đã bị bắt buộc trở thành Mô ha mét giáo. Mà tôn giáo là điều không thể bị ép buộc, không nên bị ép buộc. Mọi người nên được phép bầy tỏ viễn kiến của mình và mọi người nên được phép hoặc chấp nhận nó hoặc không chấp nhận nó. Không chấp nhận không phải là sỉ nhục. Tôn giáo trưởng thành chỉ trong khí hậu của tự do. Mô ha mét giáo thậm chí đã không trao điều đó cho người Mô ha mét giáo.

Mọi người bị phân vân bởi vì điều tôi đã nói hôm qua tôi có thể không nói hôm nay, và điều tôi nói hôm nay có thể tôi không nói vào ngày mai. Tôi là sinh linh sống, tôi không chết.

Chỉ khi tôi chết bạn mới có thể thoải mái với tôi, bằng không bạn không thể thoải mái với tôi được. Bạn muốn nhanh chóng bám lấy bất kì cái gì tới trong tay bạn và thế rồi bạn không muốn thay đổi nó. Sợ... nhưng cuộc sống là sông Hằng, nó cứ chảy mãi.

Con người thực bao giờ cũng là dòng sông. Chỉ người chết mới là ao tù, nước của họ bay hơi, họ trở thành ngày một bùn lầy hơn, và họ chết bởi vì không có luồng chảy.

Bất kì điều gì tôi nói hôm nay sẽ không mâu thuẫn với ngày mai, nó sẽ là cái gì đó cao hơn và tốt hơn. Nhưng để hiểu cái tốt hơn và cao hơn đó bạn sẽ phải vươn lên tầm cao đó, bằng không nó sẽ có vẻ mâu thuẫn.

Tôi là người đơn giản, tôi không có giáo điều nào, không có tín điều nào. Tôi chỉ có sáng tỏ. Tôi có mắt để thấy, và khi tôi thấy rằng thay đổi là cần thiết, tôi chẳng bận tâm hậu quả sẽ thế nào với tôi - đó là lí do tại sao tôi đã bị cả thế giới kết án một cách không cần thiết. Bởi vì nếu tôi nói điều gì đó chống lại Jesus, người Ki tô giáo giận. Bạn sẽ ngạc nhiên - khi tôi nói về Jesus vài năm trước đây, nhiều nhà xuất bản Ki tô giáo ở châu Âu và Mĩ đã hăng hái xuất bản nó. Một nhà xuất bản Ki tô giáo ở Anh đã xuất bản mười cuốn sách và mới vài ngày trước đây tôi nhận được một bức thư, "Chúng tôi không thể xuất bản điều ông đang nói bây giờ."

Tôi nói, "Các ông chưa bao giờ xuất bản cái gì tôi đã nói. Các ông đơn giản xuất bản bởi vì tôi ca ngợi phần sáng của Jesus Christ. Bây giờ tôi làm cho bức tranh thành đầy đủ, phía bên kia cũng phải được phơi ra. Và các ông không có đủ dũng cảm để nhìn phía bên kia."

Trong phê phán của tôi không có kết án về bất kì ai. Vấn đề là liệu phê phán đó có tới gần chân lí hay không, và không ai có độc quyền về chân lí. Chân lí bao la thế và chúng ta lại nhỏ bé thế. Chân lí có bao nhiêu khía cạnh thế; mỗi lúc chúng ta chỉ có thể thấy một mặt. Khi bạn thấy mặt bên kia, nếu bạn là kẻ hèn nhát bạn vẫn còn yên

tĩnh bởi vì mọi người sẽ nói rằng bạn bây giờ đang thay đổi thái độ. Tôi không bị nghiện với bất kì thái độ nào, bất kì tín điều nào. Bất kì cái gì tới trong cái nhìn của tôi, tôi muốn chia sẻ với bạn.

Tôi không muốn bạn đồng ý với tôi, tôi không muốn bạn bất đồng với tôi, tôi chỉ muốn bạn cởi mở, sẵn sàng, sẵn lòng lắng nghe. Nếu có chân lí gì đó trong nó, nó sẽ đạt tới trái tim bạn. Nếu không có chân lí nào trong nó, nó sẽ rơi rụng đi theo cách riêng của nó, nó sẽ không đạt tới trái tim bạn.

Thầy đã là một giáo sư đại học, và ngay cả hôm nay thầy vẫn là thầy giáo, bậc thầy. Loại giáo dục nào nên có trong các trường phổ thông và đại học của chúng ta?

Tôi đã từng là thầy giáo, và tôi đã bỏ việc là thầy giáo trong đại học bởi vì tôi không thể làm được gì ngược với lương tâm tôi. Và toàn thể giáo dục của bạn không định giúp con người mà làm què quặt con người. Hệ thống giáo dục của bạn là định hỗ trợ cho những quyền lợi được đầu tư. Tôi không có khả năng làm điều đó. Tôi đã từ chối làm điều đó.

Giáo dục thực sẽ mang tính nổi dậy bởi vì con mắt của nó sẽ nhìn về tương lai, không nhìn về quá khứ. Tự nhiên đã không cho bạn con mắt sau đầu. Nếu tự nhiên muốn bạn cứ nhìn sau lưng thì việc cho bạn đôi mắt nhìn phía trước là vô dụng.

Hệ thống giáo dục Ấn Độ vẫn hệt như hệ thống mà chính phủ Anh đã áp đặt lên tâm trí của Ấn Độ. Mục đích

của họ là tạo ra các thư kí, nô lệ, và cùng hệ thống giáo dục này vẫn tiếp tục; bởi vì bây giờ những người đang có quyền lực cũng cần thư kí, nô lệ. Không ai muốn chân lí được nói ra, không ai muốn tương lai được tạo ra, nhưng duy nhất quá khứ là được khai thác.

Tôi muốn thấy một hệ thống giáo dục không dành cho chính phủ, không dành cho cái xã hội mục ruỗng này, mà dành cho con người, cho đứa trẻ đang lớn lên. Con người có thân thể nhưng việc giáo dục của bạn không làm gì cho thân thể con người. Chúng ta biết rằng thân thể con người có thể được huấn luyện để vẫn còn mạnh khoẻ, mạnh mẽ, trẻ trung; nhưng không ai bận tâm tới thân thể. Trong giáo dục không có chương trình này.

Con người có tâm trí, nhưng giáo dục chỉ quan tâm tới việc ước định tâm trí theo những người đương quyền để cho nó trở thành nô lệ. Điều này đi ngược lại với tính nhân bản. Tâm trí nên được làm sạch, sắc sảo, thông minh; nhưng không ai muốn tâm trí thông minh, không ai muốn tâm thức sắc sảo. Họ là nguy hiểm bởi vì những người này sẽ không nói có với bất kì điều vô nghĩa nào. Giáo dục phải mang tính nổi dậy theo nghĩa con người trở nên có khả năng nói có hay không, theo ý riêng của mình.

Nếu quá nhiều thông minh là nguy hiểm thế thì mọi chính phủ, mọi quốc gia đều muốn mọi người bị trì trệ. Người trì trệ là người có tính vâng lời.

Tôi nghe nói rằng sau chiến tranh thế giới thứ nhất các nhà tâm lí lần đầu tiên đã thử đo thông minh của con người. Quân đội là chỗ tốt và họ bị choáng khi thấy rằng mười ba là độ tuổi tâm trí trung bình trong quân đội. Một người có thể già đến bẩy mươi tuổi nhưng tâm trí người

đó đã dừng phát triển sau mười ba tuổi. Nhưng trong quân đội họ không muốn người thông minh.

Trong chiến tranh thế giới thứ hai, một giáo sư được tuyển vào quân đội bởi vì đang thiếu lính. Vị giáo sư cứ nói đi nói lại, "Tôi tuyệt đối không có khả năng làm lính." Nhưng không ai nghe anh ta cả.

Ngày đầu tiên anh ta được đưa ra thao trường và mệnh lệnh phát ra từ viên đại uý, "Quay trái, quay; quay phải, quay; đằng sau, quay"... nhưng người này cứ đứng trơ trơ ra. Viên đại uý sửng sốt; anh ta biết người này là một giáo sư nổi tiếng.

Sau khi tập quay phải, quay trái, quay đằng sau, tiến bước, quay lại... khi hàng người quay lại vị trí ban đầu, anh ta tới vị giáo sư này, người vẫn đứng nguyên tại chỗ của mình suốt buổi. Anh ta nói, "Có chuyện gì với ông vậy. Ông không nghe lệnh tôi sao?"

Ông này nói, "Tôi có thể nghe thấy lệnh của ông nhưng phỏng có ích gì? Những kẻ ngu này quay phải, quay trái, quay cách này, quay cách nọ... rồi cuối cùng kết thúc ở cùng vị trí mà tôi đã đứng cả buổi nay. Và khi ông nói, 'quay phải' thì tôi không thể đơn giản quay phải được. Tôi phải tự thuyết phục mình - tại sao? Sao lại quay phải, sao không quay trái? Không có sự hỗ trợ hợp lí tôi không thể quay phải hay trái được - ông không thể làm cho tôi hành động như thằng ngu được. Phỏng có ích gì mà quay phải?"

Chưa từng có ai hỏi điều này với viên đại uý. Anh ta nói, "Điều này thật kì lạ. Tôi sẽ phải hỏi cấp trên phải làm gì với người này. Nếu ông ta không thể quay phải và phải

được giải thích hợp lí mọi điều... và tôi có thể đưa ra lí do gì? Đây chỉ là luyện tập."

Vị giáo sư nói, "Luyện tập thì tôi có thể làm tại nhà tôi. Cần gì tới đây trong cái lạnh này để làm những điều ngu xuẩn vậy."

Cấp trên nói, "Ông ta là một giáo sư nổi tiếng. Ông ta không thể làm điều gì mà không có sự hỗ trợ thông minh, hợp lí. Anh cử ông ta tới chỗ tôi, tôi sẽ cho ông ta công việc khác."

Ông này đưa vị giáo sư tới nhà ăn quân đội, đưa cho ông ấy một đống đậu xanh lớn và bảo ông ấy, "Ông ngồi xuống đi. Để những hạt đậu to sang một bên, những hạt đậu nhỏ sang một bên, và sau một giờ nữa tôi sẽ tới để xem điều ông đã làm." Sau một giờ khi ông này tới thì vị giáo sư này vẫn ngồi đó và đống hạt đậu vẫn đích xác như lúc ông này rời đi, không có lấy một hạt bị di chuyển. Ông này nói, "Ông không làm gì à?" Ông kia nói, "Có quá nhiều vấn đề và quá nhiều hậu quả." Ông này nói, "Việc đơn giản thế! Có vấn đề gì nào?"

Ông kia nói, "Vấn đề đầu tiên là có những hạt đậu lớn, có những hạt đậu nhỏ, nhưng lại có cả những hạt ở giữa - phải đặt chúng vào đâu? Và phỏng có ích gì mà làm tất cả những điều vô nghĩa này? Tất cả những hạt đậu này đều sẽ được cho vào nồi, dù lớn hay nhỏ, vậy thì bận tâm làm gì?" Ông ta được thải ra, ông ta vô dụng.

Mọi quân đội, vào buổi sáng, cứ huấn luyện mọi người. Bạn nghĩ đấy là huấn luyện, đấy không phải là huấn luyện đâu! Đấy đơn giản là phá huỷ thông minh của họ. Đấy là việc chuẩn bị để cho khi lệnh ban ra để bắn, họ sẽ không nghĩ tại sao, họ đơn giản bắn. Họ không nghĩ,

"Người này không làm gì mình cả, sao mình phải bắn người đó?" Cái tại sao đã biến mất trong kỉ luật. Có lí do cho kỉ luật, nhưng nó không chỉ trong quân đội, nó là ở khắp xã hội.

Nếu bạn hỏi bố mẹ bạn về Thượng đế họ không có câu trả lời bởi vì bố mẹ họ không bao giờ cho họ câu trả lời nào. Họ nói, "Đợi đấy, khi nào con lớn hơn con sẽ biết."

Một trong những người bạn của bố tôi được coi là người khôn ngoan nhất trong thành phố và khi tôi thường hỏi ông ấy thì ông ấy nói, "Về từng điểm, cứ đợi đấy. Khi cháu chín chắn, lớn hơn, cháu sẽ hiểu."

Điều này cứ diễn ra mãi. Tôi về từ trường đại học, tôi đứng đầu cả đại học. Tôi nói với ông ấy, "Bây giờ đến lúc rồi. Cháu đã đứng đầu cả đại học, vậy câu hỏi của cháu thì sao?" Ông ấy nói, "Cháu đợi đi."

Tôi nói, "Bây giờ điều này là quá lắm. Cháu đã đợi quá lâu rồi. Xin bác trung thực, bác có biết câu trả lời hay không?"

Ông ấy là người trung thực. Ông ấy nói, "Nói thật bác không biết. Đây chỉ là một phương sách đã được dùng trong hàng thế kỉ rồi. Với cháu khó khăn là ở chỗ cháu cứ hỏi mãi. Phần lớn mọi người khi họ lớn đều trở nên bị dính líu vào những thứ khác và không còn quan tâm tới những câu hỏi này, họ quên đi. Và hầu hết họ đều xây dựng gia đình, con họ lại bắt đầu hỏi họ, cho nên họ bắt đầu nói, 'Đợi đấy. Khi con lớn hơn con sẽ có câu trả lời.' Khó khăn với cháu là ở chỗ cháu không xây dựng gia đình."

Tôi nói, "Điều này thật lạ. Bác cho rằng hôn nhân sẽ giải quyết được vấn đề sao? Cháu không thể thấy được bởi việc xây dựng gia đình mà cháu sẽ biết Thượng đế là gì, bằng không tất cả những người có gia đình đều đã biết. Bác đã cưới vợ ba lần, bác phải biết tất cả mọi bí ẩn."

Ông ấy nói, "Tôi không biết gì cả. Nhưng đây là cách thoát khỏi lũ trẻ, nếu không thì chúng sẽ hành hạ cháu."

Nhưng điều này không giúp cho thông minh của chúng. Sẽ tốt hơn nhiều nếu như họ nói, "Bố mẹ không biết. Bản thân chúng ta đang đi tìm đây." Điều đó sẽ là trung thực, điều đó sẽ là tôn giáo. Còn điều này là sự tinh ranh, điều này không tôn giáo.

Toàn thể xã hội đang sống theo đạo đức giả. Bạn không biết Thượng đế, vậy mà bạn vẫn tôn thờ. Bạn không biết cái gì, vậy mà bạn sẵn sàng trả lời bởi vì những câu trả lời đó đã được trao cho bạn. Cho nên bạn đơn giản lặp lại chúng như con vẹt.

Tôi muốn có một hệ thống giáo dục không cho bạn câu trả lời mà làm câu hỏi của bạn sắc bén hơn, làm cho thông minh của bạn sắc sảo hơn, và cho bạn sự toàn vẹn.

Thân thể bạn nên được chăm sóc, tâm trí bạn nên có sáng tỏ, và linh hồn bạn - thường bị bỏ quên hoàn toàn, không ai nhắc tới nó... Bạn nên được phép thiền, bạn nên được dạy cách im lặng. Và im lặng không phải là người Hindu, không phải người Mô ha mét giáo, không phải người Ki tô giáo, im lặng chỉ là im lặng. Bạn nên được giúp đỡ để trở thành im lặng sâu bên trong để cho bạn có thể hiểu cái ta của riêng mình.

Điều đó sẽ làm cho bạn thành một cá nhân tôn giáo, không dạy bạn về Thượng đế, không dạy bạn về những thứ mà ngay kẻ ngốc cũng hoài nghi. Bạn sẽ không bị làm thành người Mô ha mét giáo, bạn sẽ không bị làm thành người Ki tô giáo hay Jaina giáo hay Sikh giáo, mà bạn sẽ được làm thành cá nhân toàn vẹn, mạnh khoẻ, có ý thức, thông minh, định tâm, bắt rễ chắc. Nhưng điều đó đi ngược lại mọi kẻ có quyền lực bởi vì thế thì họ không thể làm bạn thành nô lệ được

Tất cả những điều khác đang được dạy có thể được dạy, nhưng những điều này nên được thêm vào. Nền giáo dục không tạo ra tính cá nhân không phải là giáo dục chút nào, nó là bỏ lỡ giáo dục.

Liệu có tính tôn giáo hay tâm linh nào trong việc có chín mươi ba xe Rolls-Royces, kim cương và đủ mọi thứ như vậy không? Và liệu có tâm linh hay tôn giáo nào trong việc lột quần áo phụ nữ giữa bầy đàn ông không? Điều đó có thực cần thiết không?

Có tính tâm linh duy nhất, không có tôn giáo. Tôn giáo chỉ là cái tên khác cho nó. Tốt hơn cả là nên gọi nó là tâm linh bởi vì nó còn ít bị hư hỏng. Từ 'tôn giáo' đã trở nên bị hư hỏng. Khoảnh khắc bạn nói tôn giáo ý niệm nảy sinh về Hindu giáo, Mô ha mét giáo, Ki tô giáo - đó là hư hỏng. Từ này là hay nhưng nó đã bị ô nhiễm.

Tâm linh vẫn còn không bị ô nhiễm. Khi bạn nghe thấy từ 'tâm linh' nó không có tính từ của nó, mặc dầu

kinh nghiệm cơ sở là một. Tâm linh nghĩa là bạn biết rằng bạn không chỉ là thân thể, rằng bạn không chỉ là tâm trí; rằng thân thể và tâm trí sẽ chết bởi vì chúng được sinh ra. Bạn đã có trước việc sinh của bạn và bạn sẽ còn sau việc chết của bạn - và kinh nghiệm này tới trong khi bạn còn sống nếu bạn có thể đi vào trong bản thân mình trong im lặng, trong thiền.

Tâm linh không phải là từ bỏ. Nó không từ bỏ thế giới, nó biến đổi thế giới. Tâm linh không có nghĩa nghèo khó, tâm linh nghĩa là bạn giầu có nội tâm và mọi nỗ lực nên được thực hiện để cho bạn cũng giầu có ở bên ngoài nữa, bởi vì không có mâu thuẫn.

Không cần đi lên Himalayas và ngồi trong hang động để thiền khi trong nhà mình, bạn có thể làm một phòng nhỏ có điều hoà nhiệt độ, cách âm, mà sẽ tốt hơn nhiều so với bất kì hang động nào trong Himalayas. Ngày xưa không có cách nào khác để tìm ra một chỗ không có tiếng động, nhưng bây giờ bạn có thể tạo ra chỗ đó trong nhà mình. Mọi nhà nên có một phòng thiền nhỏ - nó nên cách âm, nó nên được điều hoà nhiệt độ, vậy bạn có thể ngồi thoải mái.

Tâm linh không có nghĩa tự hành hạ mình - trồng cây chuối, vặn vẹo thân thể. Để mọi thứ đó cho nhà ảo thuật.

Tâm linh đơn giản có nghĩa là tĩnh lặng - sâu sắc tới mức bạn đi vào tiếp xúc với cái im lặng vũ trụ đang chạy bên trong bạn. Và không có lí do gì tại sao bạn lại phải không giầu có. Thực ra, người tâm linh có nhiều thông minh hơn, nhiều sáng tạo hơn, nhiều hiểu biết hơn - người đó có thể là người giầu nhất thế giới. Và giầu có của người đó sẽ có hai chiều, chiều bên trong và bên ngoài.

Đóng góp của tôi là ở chỗ tôi muốn mọi người hiểu rõ ràng rằng giầu có bên ngoài không phá huỷ tính tâm linh bên trong, mà nghèo khó bên ngoài cũng không giúp gì cho nó. Người đói không thể ngồi im lặng được. Người ở trần run lên trong lạnh không thể ngồi im lặng được. Và cho dù bạn không đói, bạn không lạnh, nhưng bạn bị bao quanh bởi những người ăn xin, thế nữa bạn cũng không thể ngồi im lặng được. Bạn có trái tim...

Tôi muốn thế giới này giầu có theo cả hai cách. Và khi chúng ta có thể có thế giới giầu có theo cả hai cách, sao chọn một? Cho tới nay, điều này đã từn xảy ra - phương Tây đã chọn giầu có bên ngoài, và phương Đông đã chọn giầu có bên trong. Nói cách khác, phương Đông đã chọn cái nghèo bên ngoài còn phương Tây đã chọn cái nghèo bên trong. Cả hai đều trong khó khăn, họ có mọi thứ và không có gì.

Bạn có toàn thể nghệ thuật và khoa học của việc trở nên giầu có bên trong. Nhưng bạn nghèo tới mức thật khó trong cái nghèo của bạn để mà nghĩ về cái bên trong.

Rudyard Kipling, một trong những nhà thơ Anh, dã viết, "Đông là Đông, Tây là Tây, và không bao giờ đôi này gặp nhau." Và tôi muốn nói với bạn rằng ông ấy tuyệt đối sai. Tây không là Tây, Đông không là Đông - nó là một trái đất và sự gặp gỡ sắp xảy ra, không về phương diện địa lí mà về tâm linh. Nếu chúng ta có thể chấp nhận rằng giầu có bên trong và giầu có bên ngoài là hỗ trợ cho nhau - và chúng thế thật - thế thì không có lí do gì cho bất kì xung đột nào giữa Đông và Tây.

Tôi đã nghe nói về một nhà tỉ phú Mĩ, người đã phát mệt mỏi về việc có hàng tỉ và hàng tỉ đô la mà không có an bình. Trong tìm kiếm an bình ông ta đã đi khắp thế giới, nhưng ông ta không thể nào tìm ra thầy. Ai đó nói, "Trên cao Himalayas kia có một người, có lẽ chỉ người đó mới có thể giúp được ông."

Mệt mỏi, rách nát, bằng cách nào đó ông ta leo lên được đỉnh cao nhất và đúng thật, một ông già đang ngồi đó. Trước khi ông ta có thể nói ra điều gì ông già này đã nói, "Ông có mang theo thuốc lá không đấy? Đã quá lâu rồi... không ai đến đây cả. Và là một người tâm linh, ta không thể đi xuống để kiếm thuốc lá được. Điều đầu tiên - ông có thuốc lá không? Thế rồi ông có thể hỏi câu hỏi tâm linh của ông. Để ta tận hưởng thuốc lá đã, rồi ông có thể hưởng triết lí."

Người này bị choáng, người đó đã đi khắp thế giới để tìm an bình và cuối cùng người đó kết thúc với kẻ ngốc già này, người đang đi tìm thuốc lá.

Người này lôi bao thuốc lá ra, đưa cả bao. Ông già nói, "Tốt lắm. Bây giờ vấn đề của ông là gì?" Người này nói, "Vấn đề của tôi là tôi muốn an bình của linh hồn."

Ông kia nói, "Dễ ợt. Về nhà đi, không cần phải tới đây đâu. Ông có thể nhìn ta đây, cách thức ta đã bị mắc lại ở đây. Ông có mọi thứ. Cứ để mọi thứ ở đó, tận hưởng nó. Nhưng đừng mang trọng lượng của nó trên đầu ông. Ta cũng giầu nhưng các thánh nhân ngu xuẩn đã thuyết giảng cho ta, 'Từ bỏ mọi thứ.' Ta đã từ bỏ, và bây giờ ta đang xin một điếu thuốc lá.

"Đừng từ bỏ! Quay lại đi! Ông có mọi thứ bên ngoài, đây là lúc ông có thể thảnh thơi; bây giờ không có gì khác

để đạt tới trong thế giới bên ngoài. Mọi tham vọng đều đã được hoàn thành, bây giờ thảnh thơi, ngồi im lặng. Và ông có thời gian, ông có thể đảm đương điều đó. Nhớ lấy, lần sau khi ông tới, đem thêm vài bao thuốc bởi vì ở đây thuốc lá tuyệt đối không có sẵn. Và đừng hỏi về an bình tâm trí bởi vì ta không nghĩ được gì khác ngoại trừ thuốc lá! Thói quen cũ đó... ta đã bỏ mọi thứ nhưng làm sao bỏ được thói quen cũ?"

Thông minh trong cuộc sống đi. Dù bạn có bất kì cái gì, dùng nó để tạo ra bầu không khí cho bản thân bạn để bạn có thể thảnh thơi. Có nhà tốt, có tất cả những thứ đẹp đẽ - tranh ảnh, âm nhạc, nghệ thuật. Chúng không ngăn cản bạn là tâm linh. Và được bao quanh bởi mọi cái đẹp này, nghệ thuật, tranh ảnh, tìm thời gian chỉ để ngồi im lặng.

Bạn có khả năng tìm ra nó bây giờ. Nói cách khác, giầu có bên ngoài không nên được dạy như một hòn đá ngáng đường mà như bàn đạp đi tới. Cho nên bất kì cái gì bạn có được, nếu nó là đủ cho nhu cầu của bạn thế thì đừng bận tâm có nhiều hơn. Bạn đã đi tới điểm từ đó một cuộc hành trình mới bắt đầu.

Chương #8

Hỏi: Ấn Độ đang trải qua một thời kì khủng hoảng. Tại sao thầy cảm thấy sự xung đột Tamil Lanka (*) đã tăng lên? Các chính khách của chúng ta có thể giải quyết những vấn đề này mà (không nghe được) thấy đất nước có không?

Đáp: Ấn Độ bao giờ cũng trải qua thời kì khủng hoảng. Điều đó không phải là mới. Và điều đó cũng không phải là không may. Chỉ đất nước chết không trải qua thời kì khủng hoảng. Điều đó cũng giống như người sống trải qua thời kì khủng hoảng về sức khoẻ ốm yếu, thời kì nghèo khó của người giầu. Người chết ở bên ngoài mọi thay đổi khủng hoảng. Bất kì quốc gia nào chết thì cũng không bao giờ trải qua các pha khủng hoảng.

Cho nên điểm đầu tiên tôi muốn nhấn mạnh là, việc trải qua các pha khủng hoảng là ân huệ. Nó có nghĩa là thay đổi. Nó có nghĩa là tiến bộ. Nó có nghĩa là tiến hoá. Tôi không nhìn vào các giai đoạn khủng hoảng bằng con

mắt tiêu cực. Với tôi, nó là cái gì đó rất tích cực, rất sống động.

Tôi nhớ tới câu ngạn ngữ cổ, rằng khi Adam và Eve, những sinh linh đầu tiên, bị tống ra khỏi thiên đường của Thượng đế, Adam đã nói với Eve, "Chúng ta đang trải qua giai đoạn khủng hoảng." Từ đó trở đi, con người đã từng trải qua các giai đoạn khủng hoảng.

Hỏi: *(Không nghe được) Chính phủ và các chính khách. Vậy chúng ta sẽ thoát ra khỏi điều này thế nào?*

Đáp: Chờ đợi thôi. Để tôi trước hết trả lời câu hỏi của bạn. Chừng nào bạn chưa biết toàn thể câu trả lời của tôi, thì bất kì câu hỏi nào cũng sẽ đơn giản là quấy rầy. Cho nên kiên nhẫn đi. Điểm thứ hai tôi muốn nhấn mạnh là ở chỗ Ấn Độ chưa bao giờ là một quốc gia cả. Trong thời của Phật Gautam đã có hai nghìn vương quốc ở Ấn Độ, và tôi đánh giá cao điều đó. Đánh giá cao của tôi là dựa trên quan niệm nào đó về tự do.

Ấn Độ bao giờ cũng là một biểu dụ, một khái niệm triết lí, sự thống nhất tâm linh, nhưng chưa bao giờ là một quốc gia chính trị. Điều này cho phép các ngôn ngữ khác nhau tiến hoá, các văn hoá khác nhau tiến hoá, các tính cá nhân khác nhau tiến hoá, và quốc gia là không đơn điệu; nó là khu vườn đẹp với nhiều hoa khác nhau, nhiều mầu sắc khác nhau, nhiều hương thơm khác nhau. Và chúng ta cho phép điều đó, bởi vì đa dạng là giầu có. Có dòng chảy bên trong nối mọi người, nhưng nó không mang tính chính trị; nó là tâm linh. Người Bengali có ngôn ngữ riêng

của mình, văn hoá riêng của mình, cách sống riêng của người đó, tính cá nhân riêng của người đó. Người Punjab có ngôn ngữ hoàn toàn khác, cách sống hoàn toàn khác và cách thức tính cá nhân hoàn toàn khác. Họ không là như nhau; nhưng dầu vậy vẫn còn là những cá nhân độc lập lẫn nhau, có dòng chảy bên trong của cảm giác tâm linh.

Cho nên Ấn Độ bao giờ cũng vẫn còn cảm giác tâm linh, mầu sắc tâm linh; không phải là một ngôn ngữ chán đơn điệu, một văn hoá, một tôn giáo. Điều không may là Ấn Độ đã trở thành một nước nô lệ, bị nhiều dân tộc xâm lăng, và hai kẻ xâm lăng đặc biệt - người Moguls và người Anh - họ đã cố gắng tạo ra một quốc gia chính trị từ tự do tâm linh. Họ buộc Ấn Độ trở thành quốc gia chính trị. Đấy là dưới ép buộc, dưới bạo lực.

Nhớ hai khái niệm khác nhau này. Cảm giác tâm linh là một điều; nó không làm cho bạn thành nô lệ, nó cho phép bạn tạo không gian cho bản thân mình. Nhưng một quốc gia chính trị, thống nhất cố gắng phá huỷ tính đa dạng. Chẳng hạn, nước Anh áp đặt tiếng Anh như một ngôn ngữ cho cả đất nước này. Điều này mang tính rất huỷ diệt. Nó lấy đi chân giá trị của tiếng Bengali, của tiếng Punjab, của tiếng Urdu, của tiếng Hindi, của tiếng Malayalam. Người Mô ha mét giáo đã cố gắng cùng điều đó, để áp đặt tiếng Urdu làm ngôn ngữ quốc gia. Ấn Độ không phải là một quốc gia theo nghĩa đó. Nó là một lục địa, và nó có thể được giữ như là một quốc gia chỉ qua bạo lực.

Winston Churchill, trước khi Ấn Độ trở nên tự do - ông ấy không còn là thủ tướng nước Anh nữa - đã đưa ra một nhận xét rất sát hợp. Ông ấy nói, "Khoảnh khắc người Anh rời khỏi Ấn Độ, nó sẽ tan thành từng mảnh." Ông ấy

đúng. Ông ấy biết rằng việc vẫn còn là một quốc gia của Ấn Độ là bị áp dặt; nó không phải là sự phát triển bên trong. Và đó là điều đã xảy ra. Khoảnh khắc Ấn Độ trở nên độc lập , đầu tiên nó bị chia thành hai quốc gia - Pakistan, Hindustan; rồi Bangladesh tách khỏi Pakistan. Bây giờ cùng điều đó được người Sikh làm, cùng ham muốn được độc lập, và tôi không thấy có gì sai trong đó. Tôi muốn thấy Ấn Độ là một đơn vị tâm linh, nhưng tôi không muốn nó vẫn còn bị ép vào trong một quốc gia chính trị.

Nhưng những người lãnh đạo chính trị muốn nó vẫn còn là một nước, bởi vì nước càng lớn, quyền lực của họ càng lớn. Nó sẽ là một mảnh đất đẹp hơn nhiều nếu người Bengal, Punjab, Tamil, và các nhóm ngôn ngữ khác, đặc biệt khi có liên quan tới chính trị, được độc lập hoàn toàn. Tôi muốn thấy Ấn Độ có ba mươi thủ tướng và ba mươi tổng thống. Đấy không phải là mất mát. Tôi muốn thấy Ấn Độ trong UNO có ba mươi ghế. Tại sao chỉ một phiếu bầu? Bạn có thể có ba mươi phiếu bầu. Và thống nhất tâm linh còn lại. Từ Nam Ấn Độ, từ Bắc, từ Đông, từ Tây, tất cả họ cùng tới Kumbhamela tại Prayag để đầm mình trong dòng sông Hằng linh thiêng. Linh hồn của họ vẫn còn là một.

Đấy sẽ là một ngày vĩ đại khi Ấn Độ trở thành quốc gia không chính trị - như nó bây giờ nó là thừa kế của Anh, nó là một phần của tính nô lệ vào người Anh - nhưng trở thành một liên bang các quốc gia độc lập. Bạn có thể thấy trong những vấn đề đơn giản. Sau bốn mươi năm bạn không có khả năng tạo ra duy nhất ngôn ngữ quốc gia, và tôi nói bạn sẽ không có khả năng trong bốn nghìn năm đâu. Và không cần, bởi vì mỗi ngôn ngữ có

hương vị riêng của nó, có cái đẹp riêng của nó. Tại sao ngôn ngữ này được áp đặt lên ngôn ngữ khác? Tại sao tôn giáo này được áp đặt lên tôn giáo khác? Tại sao một loại nhân cách đặc biệt được áp đặt lên toàn thể Ấn Độ? Tại sao làm nó thành một lục địa đơn điệu?

Nhưng chính khách không thể giải quyết được vấn đề này. Vấn đề của họ không phải là vấn đề của đất nước, nó không phải là vấn đề của bạn. Nó là tham vọng riêng của họ và của bản ngã riêng của họ. Bây giờ bạn có một tổng thống, một thủ tướng. Nếu Ấn Độ trở thành liên bang, giáo đoàn tâm linh, một cách tự nhiên quyền lực của các chính khách sẽ bị thu lại. Và bất kì ai nắm được quyền lực đều không muốn mất nó. Người đó muốn tăng nó lên, với bất kì giá nào.

Tôi đã đi khắp nước nhiều lần, và tôi thấy sự đa dạng đẹp đẽ của các ngôn ngữ, của quần áo, của thức ăn, của văn hoá, của tính cách. Đừng san bằng nó. Tiếng Urdu có phép xã giao lịch sự riêng của mình. Người Bengal có âm nhạc riêng của họ, không ngôn ngữ nào khác có thể thay thế được. Người Bengal có văn học riêng của họ, đã vươn lên đến đỉnh cao nhất. Cùng điều đó cũng đúng cho các ngôn ngữ khác, chiều hướng khác.

Câu hỏi của bạn là: tại sao đẳng cấp, tín điều tan rã? Chúng bao giờ cũng là tách biệt. Chúng bị áp đặt trên đầu ngọn súng để vẫn còn bên trong sự thống nhất chính trị. Tại sao bạn lại quan tâm nhiều thế đến việc độc lập khỏi người Anh? Vấn đề là gì? Họ đã làm tốt hoàn hảo, họ đã kinh nghiệm qua. Toàn thể tranh đấu tự do mất ý nghĩa. Nhưng không, bạn muốn có căn cước riêng của mình. Và khi người Bangladesh cố gắng tách ra khỏi Pakistan - một

hiện tượng tự nhiên, không có gì chung giữa Pakistan và Bangladesh cả, ngoại trừ tôn giáo của họ...

Cho nên tôn giáo không cần thống nhất chính trị nào. Tôn giáo là tính cá nhân. Nó là giao cảm của bạn với điều thiêng liêng. Nhưng người Bangladesh có ngôn ngữ riêng của họ, văn hoá riêng của họ, thơ ca riêng của họ, âm nhạc riêng của họ. Vẫn còn cùng với Pakistan là điều huỷ diệt, bởi vì Pakistan không có những phẩm chất đó, nó có cách riêng của nó. Và bạn thấy tâm trí của các chính khách: Indira Gandhi giúp Bangladesh tách ra khỏi Pakistan. Bây giờ đây là chuẩn kép. Bây giờ Punjab muốn có độc lập riêng của nó, cùng nguyên tắc đáng phải được tuân theo. Họ có tôn giáo riêng của họ, họ có điệu vũ riêng của họ, họ có bài ca riêng của họ, họ có văn học riêng của họ, và họ muốn được tự do khỏi mọi gánh nặng của người khác. Bạn có thể thấy, người Sikh có cá tính riêng của họ, và đòi hỏi của họ được độc lập phải được mọi dân tộc yêu tự do ủng hộ.

Thay vì ủng hộ họ, người Sikhs bị giết, đền thờ linh thiêng của họ đã bị giới quân sự chiếm đóng. Trả đũa lại họ giết người Hindu, và đấy là điều kì lạ thế bởi vì họ đã sống trong năm trăm năm theo một cách đẹp đẽ nhất. Điều đó đã không xảy ra ở bất kì đâu khác trên thế giới. Trong cùng một gia đình chồng có thể có thể là người Hindu, và vợ có thể là người Sikh, hay ngược lại. Bố có thể là người Sikh và con có thể là người Hindu. Không có vấn đề gì.

Tôn giáo là chuyện cá nhân. Không ở đâu trên thế giới này, trong cùng một ngôi nhà bạn sẽ thấy hai tôn giáo. Việc nở hoa kì lạ đó đã xảy ra ở Punjab. Và bạn có thể thấy cách thức những điều nhỏ bé tạo ra khác biệt thế, bởi vì năm trăm năm trước họ tất cả đều là người Hindus,

chấp nhận các giáo huấn của Nanak, chấp nhận tính cá nhân khác, tâm lí khác. Bây giờ bạn có thể thấy, người Sikh và người Hindu hoàn toàn khác.

Tôi đã tới tiếp xúc với mọi nền văn hoá ở Ấn Độ. Bạn có thể tin cậy vào người Sikh. Người đó là người chân thành nhất trong toàn thể đất nước này. Chỉ đổi ngôn ngữ, đổi tôn giáo, đổi việc sống đã tạo ra một loại người hoàn toàn khác - một người đẹp đẽ. Và tôi yêu tính đa dạng; tôi không muốn rằng toàn thế giới chỉ đầy những hoa hồng. Hoa hồng đẹp đấy, nhưng nếu toàn thế giới đầy những hoa hồng, chúng sẽ mất cái đẹp đi. Hàng triệu kiểu hoa có đó. Điều đó làm cho thế giới phong phú.

Và điều đã xảy ra ở Punjab đang sắp xảy ra ở phần khác của đất nước nữa, chẳng chóng thì chầy. Nó đã xảy ra trước hết ở Punjab bởi vì họ có khí phách. Trong năm trăm năm họ đã tạo ra con người bạo dạn, chiến binh, một kỉ luật nào đó, một sự sẵn sàng nào đó để chết vì bất kì lí do gì họ nghĩ là đáng chết vì nó. Đó là lí do tại sao họ là người đầu tiên; và bạn sẽ không có khả năng bởi vì quân đội của bạn và bởi vì các lực lượng xấu của bạn đàn áp nó. Hoặc người Sikhs sẽ vẫn còn là một đất nước độc lập, hoặc họ sẽ chết hoàn toàn. Trong khi người Sikh cuối cùng vẫn còn, cuộc đấu tranh của họ vẫn tiếp tục. Và vì cuộc đấu tranh đó, họ không chịu trách nhiệm.

Xin lưu ý điểm này: họ không chịu trách nhiệm vì cuộc đấu tranh. Họ đơn giản đòi tự do. Điều đó có thể được trao một cách thương yêu, và họ sẽ vẫn còn là người bạn của bạn. Bạn đã tạo ra kẻ thù trong nhà riêng của mình. Bất kì ai muốn được tự do, giúp cho người đó được tự do, bởi vì tự do là giá trị tối thượng. Giúp người đó đứng trên đôi chân của mình để cho mối liên hệ tâm linh

của những người này vẫn còn như cũ. Nếu ý niệm của tôi được hiểu đúng, và nó không bị xuyên tạc, bóp méo, thì ngay cả Pakistan và Bangladesh sẽ trở thành một phần của Ấn Độ lớn hơn, một liên bang.

Ấn Độ chỉ có thể là một lục địa, nó không bao giờ có thể là một quốc gia. Họ tất cả có thể cùng nhau khi có liên quan tới phòng thủ. Ngoại trừ phòng thủ, họ có thể tuyệt đối độc lập. Với trưởng thành của họ, họ có thể có ngôn ngữ quốc gia riêng, họ có thể có kí tự quốc gia riêng của mình.

Bạn đang hỏi tại sao bỗng nhiên điều này lại xảy ra. Nó không xảy ra bỗng nhiên đâu. Lực giữ các bạn với nhau không còn đó nữa. Chính việc nô lệ đang giữ các bạn với nhau. Chính tự do đang cho phép bạn hiện hữu theo cách riêng cùa mình. Tại sao bám lấy nhau? Và lành mạnh về mặt kinh tế nữa.

Nếu Ấn Độ trở thành ba mươi quốc gia, gánh nặng của các vấn đề được chia ra. Nó không còn đè lên một quốc gia nữa. Ba mươi quốc gia này sẽ tìm ra giải pháp riêng của mình. Tự do đem lại trách nhiệm. Đây là một lí do.

Lí do thứ hai, người Hindu trong năm nghìn năm sau Manu và cuốn sách rất dở của ông ấy MANUSMRITI đã sống theo một cách kì lạ. Chỉ ở Ấn Độ hệ thống đẳng cấp tồn tại. Hậu quả của nó là rất lớn. Bạn được sinh ra là người brahmin. Bạn có thể không có một phẩm chất của người brahmin, nhưng bạn sẽ được tôn thờ. Bạn được sinh ra là một tiện dân. Bạn có thể có phẩm chất của một brahmin.

Hiến pháp của Ấn Độ không do người brahmin tạo ra; nó được tiến sĩ Ambedkar tạo ra, ông ấy là tiện dân. Ông ấy đã được mời tới để làm hiến pháp bởi vì ông ấy có trí óc sắc sảo nhất đối với các vấn đề liên quan tới luật và hiến pháp. Các shankaracharyas không được mời.

Việc sinh không quyết định cái gì cả. Hành động của bạn, cuộc sống của bạn, tính cách của bạn mang tính quyết định. Nhưng Hindu giáo vẫn còn bị chia rẽ theo việc sinh. Nó không có tính linh động, không chuyển động. Tiện dân không thể trở brahmin được. Điều này là xấu. Một vaishya không thể trở thành chiến binh được. Đường nét được vẽ ra từ chính việc sinh. Xã hội đã sống theo cách chết. Cuộc sống cần chuyển động.

Nếu tiện dân có thể đạt tới được trí huệ, người đó nên là brahmin; và nếu brahmin có thể làm ra những đôi giầy đẹp, người đó nên là tiện dân. Và không nên có vấn đề ai cao hơn và ai thấp hơn. Vấn đề nên là liệu giầy bạn làm ra có tính nghệ thuật không, có ổn định không(*).

Tôi nhớ tới Abraham Lincoln, khi ông ấy trở thành tổng thống Mĩ. Ông ấy không bao giờ có thể trở thành tổng thống Ấn Độ được. Mặc dầu Mahatma Gandhi cả đời mình đã nói một điều dối trá, rằng tổng thống đầu tiên của Ấn Độ sẽ là một tiện dân. Nhưng khi Ấn Độ trở nên tự do, ông ấy quên hoàn toàn về điều đó. Không chỉ tiện dân, mà đàn bà tiện dân sẽ là tổng thống đầu tiên. Nhưng không ai bận tâm về điều đó. Mà ông ấy cũng không nhắc tới điều đó. Đấy đơn giản chỉ là chính trị (không nghe được). Điều dối trá mà các chính khách là chuyên gia lan truyền là để thu được phiếu bầu, sự ủng hộ của tiện dân.

Bây giờ lần đầu tiên tiện dân được phép tới trường. Họ đã không được phép; trong năm nghìn năm họ đã không được phép thậm chí nghe kinh sách tôn giáo.

Không có khả năng nào cho Abraham Lincoln trở thành tổng thống của Ấn Độ, và ông ấy là một trong những tổng thống giỏi nhất mà thế giới đã tạo ra. Nhưng ông ấy là tiện dân theo phân loại của người Hindu (không nghe được). Ông ấy là con của một thợ giầy, và ngay cả ở Mĩ người ta cũng phật ý. Nhà quí tộc, nhà triệu phú, và con của thợ giầy. Trước khi ông ấy phát biểu bài nói thứ nhất của mình cho Thượng nghị viện, một nghị sĩ, chỉ để chế nhạo ông ấy, đã đứng dậy, và nói: 'Thưa ông Abraham Lincoln, bởi may rủi ông đã trở thành tổng thống, nhưng đừng quên ông là ai. Bố ông thường làm giầy cho tôi, cho gia đình tôi, bao giờ cũng nhớ rằng, rằng ông là con thợ giầy."

Abraham Lincoln là người hiếm hoi. Mắt ông ấy tràn đầy giọt lệ. Ông ấy nói, "Tôi biết ơn ông, rằng ông đã nhắc nhở tôi về bố tôi. Tôi biết hoàn toàn rõ rằng tôi không thể là tổng thống tốt hơn bố tôi là thợ giầy. Bố tôi là thợ giầy tốt hơn tôi có thể là một tổng thống tốt hơn(*). Ông ấy là người tốt hơn tôi. Ông ấy hoàn hảo (không nghe được) và tôi muốn hỏi ông tại sao, bỗng nhiên, tên của bố tôi lại tới trong đầu tôi. Tôi có thể thấy ông đang đi đôi giầy mà bố tôi làm. Chúng có bó chân không (*)? Tôi không phải là thợ giầy lớn, nhưng từ thời thơ ấu, ngồi cạnh bố mình, giúp cho ông ấy, tôi đã học được một chút ít nghệ thuật. Nếu giầy của ai đó gây rắc rối cho bất kì ai, tôi có thể sửa được nó. Nó phải bó chân, bằng không thì làm sao ông nhớ được? Sáng mai tôi sẽ tới nhà ông và sửa lại bất kì điều gì cần thiết, bất kì cái gì tôi có thể làm, mặc

dầu điều đó sẽ không hoàn hảo lắm. Bố tôi mới hoàn toàn hoàn hảo, và tôi cảm thấy, sâu bên dưới, rằng tôi sẽ không bao giờ là một tổng thống tốt hơn bố tôi là thợ giầy tốt hơn."

Nhà quí tộc này tưởng rằng mình chế giễu được Lincoln. Sự việc lại sinh ra kết quả ngược lại. Im lặng như tờ trong Thượng viện; họ đã không mong đợi câu trả lời như vậy.

Nhưng ở Ấn Độ ngay cả người như Rama, người bạn coi là hoá thân một phần của Thượng đế, sau rốt là một kẻ độc đoán Hindu. Con của một brahmin nào đó chết; bây giờ, mọi người được sinh ra đều chết. Và brahmin đó, đem xác chết của con mình tới Rama, và ông ta nói, "Điều gì đó rất gở đang xảy ra trong vương quốc này, bằng không thì con không thể chết trước bố được."

Một cuộc tìm kiếm lớn đã được tiến hành và người brahmin đó tìm ra một tiện dân đang ẩn sau bụi cây để nghe RIG VEDA mà các brahmin vẫn đọc. Đây là tội lỗi. Người tiện dân này bị đem tới Rama. Chỉ riêng hành động này cũng đủ bác bỏ Rama hoàn toàn. Không có công lí, không có công bằng, thậm chí không liên quan; nhưng bởi vì anh ta đã nghe câu mật chú RIG VEDA vốn là riêng tư (*), chì lỏng đã được đổ vào cả hai tai anh ta, để cho anh ta không bao giờ nghe thấy cái gì nữa. Và điều này do Rama làm. Mọi người đều giận tôi về điều kì lạ này. Chân lí gây tổn thương.

Bây giờ bạn có thể gọi con người này là hoá thân của Thượng đế được không? Ít nhất đối với Thượng đế phải không có brahmin, không có tiện dân, không có *chhatriya, không vaishya. Họ tất cả đều là sáng tạo của

ông ấy. Ông ấy phải là cha của tất cả. Và công lí nào có đó? Ông ấy đã phá huỷ cả hai tai người đó vì toàn thể cuộc sống của người đó. Theo tôi, tiện dân đó phải đã lên thiên đường, nhưng Rama thì không thể lên được. Ông ấy nên ở địa ngục. Ông ấy phải ở địa ngục.

Bây giờ tiện dân đang học tập trong trường phổ thông, cao đẳng, đại học. Bằng không làm sao bạn có thể tạo ra một tiến sĩ Ambedkar? Một cách tự nhiên, tiện dân muốn được đối xử như con người. Bạn đã đối xử với tiện dân trong hàng nghìn năm như gia súc. Thậm chí còn tồi tệ hơn. Thậm chí đến cái bóng của tiện dân, Manu nói, là không được chạm tới. Thậm chí đến cái bóng, cái không tồn tại, nếu tiện dân này đi qua và cái bóng của người đó rơi vào bạn, bạn phải đi tắm.

Cho nên bất kì thời kì khó khăn nào Ấn Độ đang trải qua đều được tôi tuyệt đối ủng hộ. Đây là những ngày của cách mạng, cách mạng từ mọi loại nô lệ: chính trị, tôn giáo, tâm linh.

Không tôn giáo nào chấp nhận đàn bà ngang bằng đàn ông. Jaina giáo nói rằng đàn bà không thể trực tiếp lên cõi trời, cô ấy trước hết phải được sinh ra làm đàn ông, chỉ thế thì cô ấy mới lên được cõi trời. Nhưng một người đàn bà, người phải đã có lòng dũng cảm mênh mông, và thông minh mênh mông, đã đạt tới chứng ngộ trong cuộc sống này; phải đã là một nhân cách có sức lôi cuốn đến mức ngay cả người Jaina cũng phải chấp nhận bà ấy là tirthankaras của họ.

Người Jainas có chỉ tiêu rất giới hạn - hai mươi bốn tirthankaras trong một sáng tạo. Và một sáng tạo là hàng tỉ hàng tỉ năm ánh sáng. Hai mươi bốn tirthankara của họ đã

xảy ra. Bây giờ không có khả năng cho bất kì ai trở thành tirthankara. Tirthankara thứ hai mươi nhăm không xảy ra. Người đàn bà này, người có tên là Mallibai, đã trở thành tirthankara. Từ tirthankara có nghĩa là 'người tìm ra con đường': người đã tìm thấy con đường, đã đi qua con đường, đã đạt tới mục đích. Nhưng điều người Jaina đã làm, không thể nào tin nổi, xấu làm sao, họ đã đổi tên trong kinh sách của Mallibai thành Mallinath, cho nên bất kì ai đọc kinh sách Jaina sẽ không bao giờ có ý niệm nào rằng trong hai mươi bốn tirthankaras có một đàn bà. Tới đền thờ của người Jaina mà xem, nơi có tượng của hai mươi bốn tirthankaras. Tất cả đều là đàn ông. Không tượng nào là đàn bà.

Trong thời thơ ấu của tôi, tôi đã hỏi bố tôi rằng "Trên cổng ngôi đền có viết 'Satyameva jayate', chân lí bao giờ cũng trở nên thắng lợi. Nhưng bố chỉ cho con trong hai mươi bốn tượng này, ai là Mallibai?" Họ tất cả đều là đàn ông, không có đàn bà (không nghe được). Bạn đã từng lừa gạt, bạn đã tinh ranh. Các thánh nhân của bạn, các học giả của bạn, tất cả đều đã lừa dối nhân loại trong hai mươi nhăm thế kỉ để che giấu một sự kiện đơn giản là nếu tâm linh không liên quan gì tới thân thể, dù bạn có thân thể của đàn ông, hay của đàn bà, đều không thành vấn đề. Các bạn có cùng tâm thức. Và tâm thức không là đàn ông không là đàn bà.

Hỏi: *Tôi rất tiếc phải ngắt lời thầy, nhưng tôi có ba hay bốn câu hỏi và chỉ còn lại nửa giờ cho việc nói.*

Đáp: Tôi sẽ trả lời bốn câu hỏi của bạn trong bốn phút. Bạn đừng ngắt lời tôi, bởi vì mọi câu hỏi của bạn, các câu hỏi khác, đều là rác rưởi. Chỉ câu hỏi này mới thích đáng, và có ích cho đất nước. Đó là lí do tại sao tôi trả lời nó. Nếu câu hỏi này không có đó, bạn đã không ở đây.

Hỏi: *Tôi đã tới để phỏng vấn; tôi sẽ tới vào các buổi tối để nghe bài nói nhưng thầy đã trả lời câu hỏi thứ nhất của tôi, và tôi phải có khả năng đi tiếp vào các câu hỏi còn lại.*

Đáp: Tôi còn chưa trả lời nó. Bạn đã tới cuộc phỏng vấn của tôi; bạn phải kiên nhẫn. Tôi không phải là chính khách mà có thể bị nhà báo doạ nạt.

Hỏi: *Tôi không doạ thầy, Osho, tôi chỉ giải thích quan điểm của tôi, rằng tôi đã tới đây để phỏng vấn, với một danh sách các câu hỏi mà thầy đã thấy, và chúng tôi chỉ còn nửa giờ rồi phải đi, và tôi muốn...*

Đáp: Tôi biết.

Hỏi: ... *bất kì điều gì thầy nghĩ về các câu hỏi, tôi đều muốn trả lời cho những câu hỏi đó trước khi tôi đi. Tôi ngụ ý.*

Đáp: Được.

Hỏi: *Thầy có thấy việc thầy quay trở về Ấn Độ là kết thúc của giai đoạn truy tìm của thầy không?*

Đáp: Không. Bởi vì truy tìm tâm linh là cuộc truy tìm vĩnh hằng. Nó không có kết thúc. Câu hỏi thứ hai.

Hỏi: *Trong một thời gian dài thầy đã đề xuất một triết lí cho phép người thành kính diễn đạt tự do cảm giác. Việc thực hành dục trong đạo tràng của thầy đã nhận được sự quan tâm đặc biệt từ các phương tiện truyền thông. Bây giờ với sự tan vỡ ảo tưởng của thầy vào nhân loại, thầy có thấy thay đổi trong giáo huấn cơ sở của thầy không?*

Đáp: Không. Tôi không thấy bất kì thay đổi nào trong tôi. Và phương tiện truyền thông đã gợi sự chú ý tới ý niệm của tôi về dục, bởi vì họ tất cả đều là kẻ điên về dục. Dục bị kìm nén.

Tôi có bốn trăm cuốn sách, và chỉ một cuốn về dục. Ba trăm chín mươi chín cuốn sách đã không nhận được đáp ứng nào từ các phương tiện truyền thông. Chỉ một cuốn sách... và cuốn sách đó cũng không về tính dục; cuốn sách đó là cách biến đổi dục thành siêu tâm thức. Tên của cuốn sách đó là *Từ dục tới siêu tâm thức*. Không ai trong giới truyền thông bận tâm về siêu tâm thức cả. Họ chỉ quan tâm tới dục. Những kẻ điên về dục. Nào tiếp đi, câu hỏi thứ ba.

Hỏi: *Nhưng khi thầy quay lại thầy đã nói thầy vỡ mộng với nhân loại, thầy đã nói rằng chiến tranh thế giới thứ ba là một giải pháp tốt. Cho nên, tôi muốn nói, liệu điều này có đem lại thay đổi trong cách thầy nhìn nhân loại không?*

Đáp: Không. Tôi đã không nhận biết về toàn thể nhân loại. Tôi đã sống trong đất nước này, và tôi đã sống với các sannyasins của tôi. Và tôi nghĩ các sannyasin của tôi đại diện cho nhân loại.

Họ chắc chắn đại diện cho nhân loại, bởi vì họ đã vứt bỏ mặt nạ của họ. Tôi đã đi vòng quanh thế giới, để xem, và tôi đã thấy rằng mọi người đang ẩn sau mặt nạ, đều giả dối, đều giả tạo, đều không đáng cứu. Đó là lí do tại sao tôi đã nói chỉ có một hi vọng cho nhân loại, và đó là chiến tranh thế giới thứ ba hạt nhân. Nhân loại mục ruỗng này nên được kết thúc đi. Không ai sẽ có khả năng nói điều

này, điều tôi đang nói, bởi vì không ai có can đảm nói điều này.

Chỉ những người đã đạt tới tâm thức từ nay trở đi tôi sẽ quan tâm tới họ. Nhân loại còn lại đối với tôi đã chết rồi. Tôi không quan tâm tới nó.

Hỏi: *(Không nghe được) Thầy đã có các vấn đề trong chúng tôi, tôi muốn biết liệu đấy có phải bởi vì thất bại của phần (*) của những người thành kính thầy để sống theo giáo huấn của thầy hay không?*

Đáp: Không. Đấy là thành công của những người thành kính với tôi để sống theo chuẩn mực của tôi, điều đã tạo ra vấn đề cho chính phủ Mĩ. Bao giờ thành công cũng gây ra vấn đề. Ai quan tâm tới thất bại? Bạn không ghen tức với người ăn xin (*), bạn ghen tức với những người đã thành công trong cuộc sống.

Công xã của tôi là công xã đầu tiên trong toàn thể lịch sử con người đã thành công theo đủ mọi cách. Và đó là rắc rối cho chính phủ Mĩ, bởi vì người Mĩ họ bắt đầu tự hỏi mình, rằng nếu những người này có thể sống đáng yêu thế, phúc lạc thế, giầu có thế, tự túc thế trong sa mạc, mà chưa từng được trồng trọt bao giờ, thế thì bạn làm gì với hàng tỉ đô la? Tại sao nước Mĩ có ba mươi triệu người ăn xin?

Bạn đang cố lên tới mặt trăng, và người của bạn đang chết trên phố; ba mươi triệu người. Và có ba mươi triệu người khác đang chết trong bệnh viện, bởi vì họ ăn quá nhiều. Cho nên bạn điên khùng hay cái gì? Sáu mươi triệu

người có thể dễ dàng được cứu trong một khoảnh khắc; chỉ một chút ít tâm thức, rằng bạn đang ăn thức ăn của ai đó khác, và đang giết bản thân bạn, và đang giết người đó. Bạn có thể cứu lấy bản thân mình và cứu người khác. Trong công xã của tôi không có tiền tệ, không dùng tiền bạc, bởi vì mọi nhu cầu đều được công xã đáp ứng. Nếu năm nghìn người có thể sống không tiền... tôi chưa từng thấy một tờ đô la nào trong năm năm ở Mĩ. Không có nhu cầu. Chúng tôi trồng trọt lương thực, làm ra sản phẩm sữa, trồng rau cỏ, hoa quả; chúng tôi làm mọi thứ, chúng tôi làm nhà, làm đường, chúng tôi đã làm sa mạc nở hoa thành ốc đảo.

Điều này trở thành vấn đề, không phải là thất bại. Sự thành công trở thành vấn đề. Tôi đã mời Ronald Reagan, tôi đã mời thống đốc Oregon, tới để xem điều đang xảy ra ở đây. Mọi người đều làm việc, năm nghìn người và ăn cùng nhau trong một nhà bếp, và đến cuối ngày, khi mặt trời lặn, cả thung lũng, cả núi non quanh nó, đều bắt đầu tràn ngập với điệu vũ, tiếng sáo, mọi người ca hát, nhảy múa tới nửa đêm. Đến sáng họ bắt đầu bằng thiền, và tối họ đi vào giấc ngủ với âm nhạc.

Nếu điều này có thể xảy ra cho năm nghìn người, sao nó không thể xảy ra cho mọi người? Đây là vấn đề của họ. Và mới vài ngày trước đây Tổng chưởng lí Mĩ đã chấp nhận điều đó một cách không chủ ý. Ông ấy được hỏi tại sao Osho không bị cầm tù. Ông ấy đã trả lời rằng "Ưu tiên của chúng tôi là phá huỷ công xã này, bởi vì công xã này đã trở thành vấn đề cho chúng tôi." Không ai có thể dùng tiền trong công xã, cho nên bạn có thể là tỉ phú và bạn có thể là kẻ ăn xin, nhưng không ai giầu, không ai nghèo. Nếu bạn không thể dùng tiền của mình trong công xã, tiền

của bạn là vô dụng. Không áp đặt bất kì chuyên chính vô sản nào, chúng tôi vẫn xoay xở tạo ra được một phẩm chất cao hơn của chủ nghĩa cộng sản.

Đó là vấn đề cho các chính khách Mĩ. Nó trở thành nhiều vấn đề hơn là Liên Xô, bởi vì Liên Xô vẫn nghèo. Và công xã này lại trở nên giầu có hơn, bởi vì mọi người đều làm việc có năng suất, và mọi người đều chia sẻ. Một công xã với năm nghìn người có năm trăm ô tô, năm máy bay, một trăm xe buýt có điều hoà, và không đâu mà đi cả. Người Mĩ tới và xem và họ sửng sốt, rằng làm sao bạn lại xoay xở được tất cả những điều này? Và chúng tôi đã không xin bất kì người Mĩ nào chu cấp, chúng tôi đã không chấp nhận bất kì quyên góp nào của người Mĩ. Đấy là do chính các sannyasin, bất kì cái gì họ đã mang tới hay sản xuất ra bằng công việc của họ. Thành công của chúng tôi đã là vấn đề.

Hỏi: *Bây giờ thầy lập kế hoạch làm gì ở Ấn Độ? Thầy có thiết lập đạo tràng không, bởi vì chính phủ của Rajiv Gandhi đã có lần từ chối cho phép thầy; cho nên thầy sẽ thử và tạo lại đạo tràng này ở Ấn Độ sao?*

Đáp: Không. Tôi không định tạo ra bất kì đạo tràng nào ở Ấn Độ. Các sannyasin có thể tạo ra đạo tràng ở Ấn Độ. Bây giờ họ có khả năng, không cần tới tôi. Tôi có thể khánh thành đạo tràng của họ! Công việc của tôi sẽ là nghỉ vài ngày ở Ấn Độ, và thế rồi đi vòng quanh thế giới bởi vì tôi có biết bao nhiêu công xã trên khắp thế giới, tại mọi nước. Mãi cho tới giờ, các sannyasin đã tới tôi. Điều đó là không kinh tế. Bây giờ tôi sẽ đi tới từng công xã,

sống bốn năm tuần, bất kì điều gì chính phủ của họ có khả năng dung thứ. Đây sẽ là chỗ nghỉ ngơi của tôi, không phải là đạo tràng. Khi mọi chính phủ đều mệt mỏi, tôi sẽ nghỉ ở đây. Nhưng tôi không định tạo ra bất kì đạo tràng nào hay bất kì cái gì. Bây giờ các sannyasin hoàn toàn nhận biết điều gì cần phải làm, và họ đang làm.

Mọi nơi các đạo tràng mới, các công xã mới, đang được tạo ra khắp thế giới, các trung tâm mới được mở ra; và họ tất cả đều đang mời tôi, bởi vì tôi đã bảo họ đừng đến đây. Đây sẽ chỉ là chỗ nghỉ ngơi cho tôi. Máy bay phản lực của tôi sẽ đậu ở sân bay và vào bất kì lúc nào tôi sẽ bắt đầu đi khắp thế giới. Theo cách đó, tôi sẽ tới tiếp xúc với nhiều sannyasins hơn, thân thiết hơn, sống với họ. Nói tóm lại, tôi định thay đổi toàn thể thế giới này và biến những người thông minh của thế giới này thành sannyasins, và để trách nhiệm tạo ra công xã và đạo tràng sannyas cho họ. Và họ đang làm tốt hoàn hảo.

Ngay ở một nước, nước Đức, có sáu công xã nơi hàng nghìn sannyasins đang sống. Chính phủ Đức sợ, nghị viện Đức ra nghị quyết rằng tôi không được phép vào Đức. Họ không sợ việc vào của tôi. Họ sợ thanh niên Đức, và sáu công xã, bởi vì tôi có ít nhất hai mươi nghìn sannyasins ở Đức.

Rajiv Gandhi không thể ngăn cản việc tạo ra đạo tràng của tôi. Tôi có hàng nghìn sannyasins ở Ấn Độ. Nếu tôi muốn tạo ra bất kì đạo tràng nào, bất kì công xã nào, thì Rajiv Gandhi sẽ bị nguy với chức thủ tướng của ông ấy.

Hỏi: *Xin cám ơn thầy.*

Chương #9

Thầy sẽ mô tả điều tinh tuý của tôn giáo hay triết lí của thầy thế nào? Nó vẫn như cũ hay là nó đã tiến hoá trong những năm qua? Ngày nay nó có khác không, sau những kinh nghiệm bao la và gây chấn động của thầy?

Điều đầu tiên: Tôi không có triết lí, nhưng tôi có khái niệm hoàn toàn khác về cuộc sống. Tôi gọi nó là `philosia' 'kiến sinh'.

Triết lí không phải là việc dịch đúng cho điều hàng thế kỉ ở Ấn Độ chúng ta đã gọi là 'darshan', nó là việc dịch sai. Triết lí có nghĩa là suy nghĩ, còn darshan nghĩa là nhìn, kiến. Người mù nghĩ về ánh sáng, và người có mắt thấy ánh sáng.

Ở Ấn Độ, triết lí chưa hề tồn tại, bởi vì chúng ta chưa hề tin rằng bạn có thể nghĩ về chân lí. Bạn có thể nhận ra nó, bạn có thể thấy nó, bạn có thể trở thành nó, bạn có thể nở hoa trong thế giới của chân lí. Nhưng không có cách nào để nghĩ về nó cả.

Suy nghĩ bị hàm chứa vào tâm trí, còn bạn ở trên cao hơn tâm trí nhiều. Bạn là linh hồn. Tâm trí chỉ có thể nghĩ về những thứ nó biết; đó là cái vòng luẩn quẩn. Tâm trí không thể nghĩ về cái gì nó không biết. Không có cách nào.

Đây là lí do tại sao ở phương Đông chúng ta chưa bao giờ tin vào suy nghĩ, vào tâm trí. Ngược lại, việc tìm kiếm của chúng ta đã là về trạng thái vô trí, vô suy nghĩ, trạng thái im lặng. Cũng kì lạ, triết lí là suy nghĩ, còn kiến sinh là vô suy nghĩ. Chúng là trái ngược.

Khi mọi suy nghĩ biến mất và bạn đơn giản là người biết, nhân chứng, nhân chứng về cái không, người biết về cái không, đó là khoảnh khắc của cách mạng vĩ đại khi con người trở thành một Phật Gautam. Bởi vì khi không có gì để biết, năng lượng của bạn về việc biết quay một trăm tám mươi độ vào bản thân bạn, và lần đầu tiên bạn hiểu bạn là ai.

Cho nên đây là điều đầu tiên tôi muốn nói: tôi không có triết lí nào. Tôi có kiến sinh, và tôi dạy mọi người của tôi cách không nghĩ và chỉ trong trạng thái vô trí. Nói cách khác, là thiền nhân, không là người nghĩ. Và trong thiền chúng ta đã nhận ra điều tinh tuý của cuộc sống của chúng ta, và điều tinh túy đó là tinh túy của toàn thể sự tồn tại.

Khác biệt lớn lao nhất giữa phương Đông và phương Tây là ở chỗ phương Tây chưa bao giờ nhận ra chân lí bởi vì nó đã đi trên con đường sai. Người mù nghĩ về ánh sáng thì có thể cứ nghĩ mãi hàng nhiều kiếp. Người đó vẫn sẽ không có ý niệm nào về ánh sáng là gì. Người đó thậm chí không thể nghĩ về bóng tối được - nói gì đến ánh

sáng? Thông thường mọi người nghĩ rằng người mù phải sống thường xuyên trong bóng tối. Họ sai, bởi vì để thấy bóng tối bạn cần mắt, và người có thể thấy bóng tối thì cũng có thể thấy ánh sáng nữa. Đấy chỉ là vấn đề mở mắt ra hay nhắm mắt lại. Nhưng người mù không có mắt chút nào. Người đó không phải là một phần của thế giới nơi bóng tối tồn tại, nơi ánh sáng tồn tại.

Đã có sai lầm cực kì lớn. Điều tự nhiên cho người phương Tây là dịch darshan thành triết lí. Nhưng người ta cảm thấy xấu hổ rằng những người như tiến sĩ Radhakrishna cũng dịch darshan là triết lí. Chỉ các tâm trí nô lệ - bất kì cái gì phương Tây làm họ đều sẽ bắt chước nó.

Thứ hai là, tôi không có tôn giáo nào cả, tôi có tính tôn giáo. Và tôi muốn nhấn mạnh sự kiện là tính tôn giáo là phẩm chất sống. Tôn giáo là giáo điều chết. Hindu giáo là tôn giáo, Mô ha mét giáo là tôn giáo, Phật giáo là tôn giáo. Nhưng Phật Gautam chỉ là tính tôn giáo, không phải là tôn giáo. Tính tôn giáo giống hệt như phẩm chất của tình yêu. Khi bạn trong tình yêu với một người, đấy là kinh nghiệm, phẩm chất - hiện tượng sống, rung động. Khi bạn trong tình yêu với toàn thể sự tồn tại, đấy là tính tôn giáo.

Tôn giáo có thể có nhiều, tính tôn giáo chỉ có một, cũng giống như tình yêu. Bạn không có tình yêu của người Mô ha mét giáo, tình yêu của người Ki tô giáo, tình yêu của người Hindu. Điều đó sẽ vui nhộn đây. Tình yêu đơn giản là tình yêu mà không có tính từ nào. Tính tôn giáo cũng vậy. Và tôi không dạy tôn giáo, đó là lí do tại sao mọi tôn giáo đều chống lại tôi. Tôi dạy tính tôn giáo.

Tính tôn giáo có nghĩa là một người đi xa khỏi suy nghĩ tới vô suy nghĩ, đi từ tâm trí tới vô trí, đi từ thân thể tới linh hồn, đi từ bên ngoài tới bên trong. Tính tôn giáo tối thượng làm cho bạn thành trung tâm cơn lốc.

Khắp xung quanh bạn đều là cơn lốc nhưng bạn là trung tâm im lặng, và từ trung tâm im lặng đó toả ra tất cả những tiếng nói nhỏ bé, tĩnh lặng, đẹp đẽ.

Các phát biểu của Upanishads không phải là những phát biểu của người thuộc vào bất kì tôn giáo nào. Chúng là những phát biểu của những người đã chìm ngập bản thân mình trong tính tôn giáo. Bất kì cái gì là chân lí, đẹp đẽ, tốt lành đều bắt nguồn từ kinh nghiệm về tính tôn giáo.

Satyam, shivam, sundram: chân lí, tốt lành, cái đẹp. Mọi tôn giáo đều có niềm tin, và mọi niềm tin đơn giản che đậy dốt nát của bạn. Từ chính ban đầu nó đã là niềm tin - bạn không biết. Đấy là người mù tin vào ánh sáng, đấy là người điếc tin vào âm nhạc.

Tính tôn giáo không bắt đầu trong niềm tin, nó bắt đầu trong việc kinh nghiệm. Nó là cuộc hành trình nội tâm. Và tại cốt lõi bên trong nhất chúng ta tất cả là một. Koran, Kinh Thánh, Gitas và Vedas tất cả đều bị bỏ ra. Tại cốt lõi bên trong nhất của bản thể bạn có duy nhất tính thượng đế, không có thượng đế. Tôi phải nhấn mạnh sự kiện là các tôn giáo tin vào thượng đế, điều mà họ không có bằng chứng, không có chứng kiến; đấy chỉ là bịa đặt của riêng họ. Đó là lí do tại sao có nhiều thượng đế thế.

Có ba trăm tôn giáo trên trái đất. Và nếu bạn đi vào chi tiết thì bạn sẽ ngạc nhiên. Hindu có ba mươi ba triệu thượng đế, con số đã có thời là dân số của Ấn Độ - cùng

số dân. Đấy là chỉ dẫn rằng mỗi người phát minh ra thượng đế của riêng mình, quan niệm riêng của người đó về thượng đế.

Tôi không có Thượng đế nào. Tôi không thuyết giảng về Thượng đế bởi vì những hậu quả là nguy hiểm. Nếu có Thượng đế như một đấng sáng tạo, bạn chỉ là con rối. Bạn làm mất đi chân giá trị của mình, bạn làm mất đi tính người của mình; bạn đã được tạo ra từ bùn. Và Thượng đế dường như đồng bóng, bởi vì ngài đã làm gì từ vĩnh hằng? Người Ki tô giáo nói ngài đã tạo ra thế giới mới bốn nghìn lẻ bốn năm trước Jesus Christ. Thượng đế đó dường như là một kẻ lập dị. Với thời gian trước bốn ngàn lẻ bốn năm đó thì sao? Ngài đã làm gì? Và ngài là một Thượng đế nguy hiểm. Ngài có thể phá huỷ bạn ngay chính khoảnh khắc này. Nếu ngài có thể tạo ra bạn, ngài có thể phá huỷ bạn; bạn không phải là người chủ riêng của mình.

Friedrich Nietzsche là đúng khi ông ấy nói, "Thượng đế chết. Do đó tôi tuyên bố con người là tự do." Tôi đi lên trước Friedrich Nietzsche một bước. Ngay cả việc nói "Thượng đế chết" là chấp nhận rằng có thời ngài sống. Tôi nói chưa bao giờ có Thượng đế; ngài là bịa đặt của các tu sĩ để khai thác nhân loại, để phá huỷ tự do của con người. Nhưng phần thứ hai của phát biểu của ông ấy, "do đó con người là tự do" lại có sáng suốt lớn. Nó nói rằng nếu Thượng đế có đó, không tự do nào là có thể cả. Và nếu bạn muốn tự do, thế thì Thượng đế phải được nói lời tạm biệt.

Tôi dạy con người tính thượng đế. Đó là quan niệm hoàn toàn khác. Các phẩm chất của từ bi, phẩm chất của phục vụ, phẩm chất của tình yêu, phẩm chất của sự chân

thành, phẩm chất của chân lí, phẩm chất của thiền, tất cả những điều này đều là các khía cạnh của tính thượng đế.

Bạn không phải tôn thờ Thượng đế. Điều đó đơn giản là ngu si, và nó đang xảy ra trên khắp thế giới - trong đền đài, trong nhà thờ Mô ha mét giáo, trong gurudwaras, trong giáo đường Do Thái, trong nhà thờ. Tôi gọi nó đơn giản là ngu xuẩn. Thượng đế phải không được tôn thờ, cũng như tình yêu đâu có phải được tôn thờ. Tình yêu phải được sống, tính thượng đế phải được sống. Vấn đề không phải là tôn thờ, vấn đề là sống; tính thượng đế là cách sống của tôi.

Bạn đã hỏi, cách sống của tôi có tiến hoá không? Bất kì cái gì sống bao giờ cũng tiến hoá, chỉ cái chết mới không tiến hoá. Tôi vẫn sống. Cho tới hơi thở cuối cùng của mình kiến sinh của tôi, tính tôn giáo của tôi, sẽ cứ tiến hoá, sẽ cứ trở thành ngày một sâu sắc hơn, cao hơn, sẽ cứ đạt tới các vì sao.

Bạn cũng đã hỏi liệu, sau những kinh nghiệm chấn động của tôi, thái độ của tôi với cuộc sống có thay đổi không. Không.

Cách tôi nhìn vào mọi thứ đã thành sâu sắc. Tôi yêu bây giờ với chiều sâu lớn, và tính thượng đế bên trong của tôi đã trở thành điệu vũ, bài ca, lễ hội. Bởi vì những kinh nghiệm chấn động đó đã làm cho tôi thấy tuyệt đối rõ ràng rằng đây không phải là lúc chỉ ngồi và tận hưởng phúc lạc của tôi trong hang động đâu đó trên Himalayas.

Thời điểm khủng hoảng đã tới mức toàn thể nhân loại đang trên cây chữ thập. Đây là lúc đạt tới mọi trái tim, đây là lúc đánh thức mọi người đang ngủ. Nhưng kiến sinh của tôi và tính tôn giáo của tôi tuyệt đối không bị ảnh

hưởng. Chúng đang tiến hoá, đang trở thành ngày một toàn diện hơn, nhưng không cái gì bị bỏ đi cả. Không cái gì bị sửa đổi hay thêm vào. Quan điểm cơ sở của tôi vẫn còn như cũ nhưng nó cứ phát triển, giống như cây. Thậm chí khi bạn thấy nó đang đứng đấy, nó đang thực sự lớn lên.

Phật Gautam hay nói rằng chúng ta nên loại bỏ, khỏi ngôn ngữ của chúng ta, các danh từ và đại từ, và tôi đồng ý với ông ấy. Ông ấy nói rằng cuộc sống chỉ gồm các động từ. Không có sông, chỉ có việc chảy của sông. Không có cây, chỉ có việc đang là cây. Bởi vì mọi thứ đều chuyển động, đi tới những đỉnh cao lớn hơn, đạt tới những chiều sâu lớn hơn.

Một trong những tranh luận về giáo huấn của thầy là ở chỗ không có gì cấm kị cả, đặc biệt là dục tự do. Điều này có đúng không, và đây có phải là phê phán chính chống lại thầy không?

Không có gì là cấm kị, ngoại trừ bản thân điều cấm kị. Cuộc sống nên được sống trong tính toàn bộ của nó, trong sự mãnh liệt của nó, trong tính toàn thể của nó. Với tôi, việc sống cuộc sống trong tính toàn thể của nó là thiêng liêng, không có thiêng liêng nào khác.

Đúng là những người chống lại tôi đã làm cho điều đó thành điểm cơ sở để phê phán tôi. Nhưng lí do không phải là tôi đang dạy về tính toàn thể của cuộc sống, dạy về chấp nhận không bị cấm đoán của sự tồn tại. Lí do là ở chỗ tôi đã chặt tại chính gốc rễ của mọi tôn giáo này; và

họ không có gì khác để kết án, phê phán. Họ không có câu trả lời nào cho bất kì câu hỏi nào của tôi. Họ đã chọn dục, điều đơn giản chỉ ra kìm nén của họ chứ không gì khác. Tôi có trên năm trăm cuốn sách, và chỉ một cuốn nói về dục; mọi cuốn còn lại đều lên án mọi tôn giáo này từ mọi góc độ. Họ im lặng về nó bởi vì họ không có câu trả lời nào.

Cho nên dục đã trở thành hội tụ của họ. Họ đã cố gắng trên khắp thế giới, dường như dục là giáo huấn duy nhất của tôi. Và chọn lựa của họ đơn giản phơi bầy không chỉ kìm nén của họ, nó cũng còn phơi bầy rằng trong hàng thế kỉ họ đã từng kìm nén dục trong mọi người.

Điều kì lạ là trong năm trăm cuốn sách có mỗi một cuốn về dục... mà điều đó nữa cũng không thực là về dục. Tên của cuốn sách đó là *Từ dục tới siêu tâm thức*. Về cơ bản nó là cách biến đổi năng lượng dục thành kinh nghiệm siêu tâm thức. Thực ra, đấy là cách duy nhất để vượt ra ngoài dục, siêu việt lên trên dục, thăng hoa dục. Và cuốn sách đó là cuốn sách duy nhất đã được dịch ra gần mọi thứ tiếng trên thế giới. Điều đó chỉ ra bệnh hoạn của tâm trí con người.

Tôi đã từng nghe, một đêm một người đàn ông cùng người đàn bà trên giường, và bỗng nhiên người đàn bà nói, "Dậy mau và chui vào tủ trốn đi; em vừa nghe tiếng còi xe chồng em. Và giữ yên tĩnh và im lặng, bởi vì anh ấy không ở đây lâu đâu. Anh ấy phải đi làm nhiệm vụ buổi đêm." Người này chui vào trong tủ. Và đúng vậy, người chồng bước vào. Vào chính lúc đó người này nghe

thấy ai đó khác ở trong tủ cùng với anh ta, một đứa trẻ nhỏ. Và đứa nhỏ nói, "ở đây tối lắm."

Người này nói, "Lạy Chúa, cháu đừng nói to thế. Năm đô la đây, yên đi." Đứa bé nói, "Tối quá chừng." Người này nói, "Cháu có thể lấy mười đô la." Người này sợ ông chồng.

Đứa bé đáp, "Không có tác dụng đâu, trời tối thế và cháu sẽ kêu lên đấy."

Người này đưa năm mươi đô la - tất cả số tiền anh ta có. Anh ta nói, "Cháu có thể nhìn vào túi bác đây, bác không còn gì nữa. Bây giờ nếu cháu muốn kêu thì cứ kêu đi."

Đứa bé nói, "Thế được rồi, có tác dụng đấy. Cho hôm nay thì có tác dụng. Nhưng lần sau bác nhớ, chỉ năm mươi đô là là thấp với cháu đấy." Người này nói, "Cháu muốn nói gì?"

Nó nói, "Đây là kinh doanh của cháu. Cháu bao giờ cũng ở trong tủ này, và ít nhất một trăm đô la là phí của cháu. Cho nên lần sau bác nhớ lấy, bác sẽ phải vào trong tủ và thay vì mặc cả về giá, chỉ việc đưa cho cháu một trăm đô la, và cháu sẽ im lặng."

Người này nói, "Thôi được, nhưng yên đi. Bây giờ cháu đã có được bất kì cái gì cháu muốn có."

Hôm sau đứa bé nói với bà nó, "Cháu muốn mua chiếc xe đạp ba bánh." Bà nói, "Nhưng bằng cái gì? Bà không có tiền." Đứa bé nói, "Bà đừng lo về tiến, cháu đã có năm mươi đô la rồi." Bà nói, "Năm mươi đô la, nhưng cháu lấy từ đâu?" Đứa bé nói, "Đấy là bí mật. Bà đi với cháu."

Nhưng bà già này lại rất, rất tôn giáo. Bà ấy nói, "Chừng nào cháu chưa nói thật với bà... cháu ăn cắp nó phải không? Cháu kiếm đâu ra năm mươi đô la này?" Hôm đó là chủ nhật, cho nên bà ấy nói, "Trước hết cháu tới nhà thờ. Nếu cháu không muốn nói cho bà, đến thú tội với linh mục. Ông ấy sẽ không nói gì với ai cả, cho nên cháu chỉ cần thú nhận sự thật." Đứa bé nói, "Được."

Nó tới chỗ ngồi thú tội với một cửa sổ nhỏ; ở phía bên kia là ông linh mục. Đứa bé nói, "ở đây tối quá." Và ông linh mục nói, "Mày là thằng chó đẻ, mày lại bắt đầu rồi."

Dục đã bị kìm nén, nhưng nó vẫn không bị phá huỷ. Thực ra những người đã kìm nén nó đều là những người đã làm đổi bại cả nhân loại thành đồng dục, thành đồng dục nữ, thành đồng dục nam, thành đủ mọi loại xấu xí. Dục tự nhiên là hiện tượng đẹp giữa hai người yêu nhau. Và chỉ bằng việc kết án dục bạn không thể phá huỷ được nó, nó mang tính tồn tại. Nhưng bạn có thể đầu độc nó, và cả nhân loại đang sống với chất độc đó.

Tôi muốn dục là hiện tượng tự nhiên, đẹp đẽ. Nhưng đấy không phải là giáo huấn cơ sở của tôi, đấy chỉ là một phần của việc chấp nhận tính toàn thể của cuộc sống. Nhưng những kẻ điên về dục đó đã kìm nén nó, tâm trí họ bệnh hoạn.

Tiến sĩ Johnson, một trong những nhà ngôn ngữ lớn về tiếng Anh, đã viết một cuốn từ điển lớn, biên soạn mọi từ Anh có vào thời đó. Tôi đang nói điều này bởi vì tiếng Anh là ngôn ngữ duy nhất cứ tiến hoá hàng năm - chấp nhận ít nhất tám nghìn từ mới. Nó không phải là ngôn ngữ

chết như tiếng Phạn hay A rập; nó không sợ hãi, nó cứ phát triển.

Khi từ điển được xuất bản, sau vài ngày, ba bà già, bẩy mươi, bẩy lăm, tám mươi - rất già, với mắt kính dầy cộp - cùng cuốn từ điển tới tiến sĩ Johnson và nói, "Ông dường như định phá huỷ nền đạo đức của đất nước này."

Ông ấy nói, "Tôi đã làm gì?"

Họ nói, "Ông đã xuất bản cuốn sách dâm dục này."

Ông ấy nói, "Sách dâm dục sao? Đây là từ điển."

Họ nói, "Từ điển à? Có ba từ trong đó mang tính dâm ô. Và họ đã gạch dưới ba từ đó trong hàng nghìn từ. Ba bà già đó đã làm một việc lớn vậy.

Tiến sĩ Johnson nói, "Các bà làm phép mầu. Chỉ trong có ba ngày... Công việc của tôi là thu thập từ, nhưng trong số hàng nghìn từ, làm sao các bà có thể tìm ra được ba từ này? Các bà không quan tâm tới toàn thể cuốn từ điển, các bà tìm những từ này. Và bởi vì ba từ này, nên cuốn từ điển đã trở thành tài liệu dâm dục."

Dục không phải là giáo huấn của tôi. Giáo huấn của tôi là tự phát, là toàn thể. Tất nhiên, dục là một phần của cuộc sống, và là phần rất cơ bản và bản chất của cuộc sống. Nó nên được kính trọng. Nó là thiêng liêng, nó không tục tĩu, bởi vì bạn đã không tạo ra nó. Bạn sẽ không ở đây nếu không có dục trong thế giới. Nếu bố mẹ bạn mà nghe lời cái gọi là các mahatmas, tất cả bạn chắc đã không ở đây rồi. Đã không cần có chiến tranh thế giới hạt nhân. Vô dục sẽ phá huỷ thế giới mà không cần cuộc chiến tranh nào cả, một cách im lặng.

Những người nói rằng dục là các giáo huấn của tôi đơn giản phô ra tâm trí của họ. Và các cuốn sách bạn gọi là tôn giáo thì đầy những dâm dục. Ngay cả Kinh Thánh thiêng liêng có năm trăm trang mà chỉ có thể được gọi là khiêu dâm. Nhìn vào cuốn *Puranas* của bạn mà xem; tất cả đều xấu xa và tục tĩu. Nhưng bạn đã trở nên quen thuộc, bạn thậm chí không nghĩ hai lần khi bạn thấy shivalinga và cúng dường hoa và bày tỏ sự kính trọng của bạn - bạn không biết mình đang làm gì. Shivalinga là biểu tượng dương vật, và bạn đang tôn thờ nó.

Tới Khajuraho và nhìn vào các đền đài mà xem. Tới Puri, tới Konarak, và nhìn vào các ngôi đền của bạn mà xem. Bạn sẽ ngạc nhiên là, "Lạy chúa, đây mà là đền đài sao?" Hàng nghìn những bức tượng tục tĩu, dâm ô, xấu xí: làm tình được làm theo những cách kì lạ đến mức bạn không thể nào hình dung ra nổi. Bạn đã bao giờ mơ tới việc làm tình với người đàn bà đứng lộn đầu xuống đất chưa? Tại Khajuraho bạn có thể thấy điều đó. Bạn đã thấy ba người đàn ông cùng làm tình với một người đàn bà không? Tại Khajuraho bạn có thể thấy điều đó. Đây là các đền của bạn đấy. Trên khắp Ấn Độ bạn có nhiều tượng về Shivalinga hơn bất kì cái gì khác. Điều đó là kì lạ.

Tại Ấn Độ chỉ có một đền thờ về Brahma, người tạo ra thế giới theo người Hindus. Ai bận tâm về ông ấy? - ông ấy đã tạo ra thế giới này, công trình của ông đã kết thúc, ông về hưu. Nhưng thế rồi Shiva phải đứng ra trông nom. Ông ấy là nguy hiểm, ông ấy sẽ phá huỷ thế giới này. Việc tôn thờ ông ấy cũng là tốt - cứ ở trong sách tốt của ông ấy, để cho khi ông ấy phá huỷ thế giới, ít nhất ông ấy có thể cứu bạn, chẳng hạn, "Đây là tín đồ đáng thương của ta." Và bạn có biết cách shivalinga đi vào sự

tồn tại thế nào không? Tôi muốn kể cho bạn một câu chuyện.

Brahma và Vishnu và Shiva là tam thần, tam thể Hin du, ba khuôn mặt của Thượng đế. Brahma và Vishnu đang tranh cãi về cái gì đó và họ không thể nào đi tới kết luận được. Cho nên họ nói, "Tốt hơn cả là chúng ta nên tới Shiva và hỏi lời khuyên của ông ấy, xem ông ấy nói gì. Với ba người, chúng ta có thể quyết định theo đa số xem ai đúng. Với hai người thì rất khó đồng ý ai đúng."

Họ tới Shiva; lúc đó là buổi sáng. Shiva dường như rất phương Tây, ông ta làm tình với Parvati vào buổi sáng. Người Hindus không làm điều đó; họ làm điều đó vào nửa đêm, trong im lặng, không tạo tiếng động gì. Và họ làm điều đó thật nhanh, thật lẹ, sợ rằng ai đó có thể thức dậy. Buổi sáng người này đang làm tình, và cửa để mở. Và hai quí ông này thậm chí không có cảm giác phải đi ra và để cho ông ta kết thúc đã. Họ đứng đó và nhìn, cũng giống như mọi người Ấn Độ vậy. Họ không thể bỏ qua một cơ hội như vậy.

Shiva quá mải miết trong bài tập làm tình tới mức ông ta thậm chí không biết ai đang đứng đó. Ông ta cứ ấn lên ấn xuống! Parvati cố gắng dừng lại, bởi vì cô ấy thấy hai chàng này đứng đó, nhưng Shiva lại không phải là người cản lại được. Sáu giờ trôi qua, ông ta vẫn làm tình, và hai chàng này vẫn đứng đó. Bởi vì ông ta không chú ý gì tới họ cả, nhưng cứ liên tục làm tình và họ có việc khác phải làm, một cách ngần ngại họ phải rời bỏ cảnh đẹp thế.

Và đó là các sách tôn giáo của bạn đấy! Ngay cả ban kiểm duyệt Ấn Độ cũng không cho phép một cảnh như vậy trong phim. Nó sẽ bị kiểm duyệt - nhưng người Hindu

nên tranh đấu vì việc kiểm duyệt này. Đấy là việc can thiệp vào tính tôn giáo của họ. Họ nên làm phim về nó, sẽ là một cú siêu huých. Không có gì khác, chỉ ba giờ liên tục, Shiva làm tình, và hai vị kia đứng xem từ mọi góc độ và mọi phía; không cần chuyện gì được kể thêm.

Tức tối, bởi vì họ phải tham dự vào công việc khác, họ nguyền rủa Shiva, "Vì ông đã không chú ý tới chúng tôi, ông đã không đón chào chúng tôi, ông thậm chí đã không thèm nhìn chúng tôi, chúng tôi lên án ông, rằng mãi mãi cho tới vĩnh hằng ông sẽ được nhớ bằng biểu tượng dương vật. Tượng của ông sẽ không được làm." Đó là lí do thực sự tại sao shivalinga được tôn thờ, nó là lời nguyền rủa - nhưng không ai bận tâm.

Dục không phải giáo huấn của tôi. Giáo huấn của tôi bao la, nó bao hàm toàn thể cuộc sống của bạn. Bạn không thể phê phán tôi bởi vì bạn có dục như một phần của cuộc sống bạn. Tôi muốn nó được kính trọng, được làm thành linh thiêng. Nếu bạn cảm thấy nó xấu xí, nếu bạn cảm thấy nó tục tĩu, điều đó có nghĩa là bạn được sinh ra từ cái xấu xí. Thế thì làm sao bạn có thể kính trọng bố bạn được? Làm sao bạn có thể kính trọng mẹ bạn được? Làm sao bạn có thể dám được con mình kính trọng? Bởi vì mối nối duy nhất giữa bạn và bố mẹ bạn, giữa bạn và con bạn, là dục. Không có mối nối khác.

Cuộc sống đã chuyển từ bố mẹ bạn qua bạn, từ bạn qua con bạn. Nếu bạn muốn xã hội kính trọng, nơi bố mẹ được yêu mến và kính trọng, nơi con cái được yêu mến và kính trọng, thế thì bạn sẽ phải kính trọng năng lượng của dục nữa. Bằng không, sâu bên dưới trong tâm trí bạn, con bạn không là gì ngoài tội lỗi. Và bạn cũng thế bởi vì bố mẹ bạn cũng phạm tội.

Tôi chống lại những người đang đầu độc cuộc sống và làm biến chất nó thành tội lỗi. Tôi muốn nó là một hiện tượng đẹp đẽ, đức hạnh, linh thiêng. Và tôi bị kết án bởi điều đó trên khắp thế giới.

Rất kì lạ! Nói ra chân lí dường như là tội lỗi. Nhưng tôi sẽ cứ phạm tội đó, bởi vì tôi biết những người đã kết án tôi đã không nghĩ về tất cả những hậu quả. Họ nên tự tử, họ nên giết mẹ họ và bố họ đi, bởi vì họ tất cả đều đam mê dục. Họ nên giết con họ bởi vì con họ sinh ra từ dục. Bạn có muốn cái loại tôn giáo này lan rộng trên trái đất không?

Với tôi, bất kì cái gì sự tồn tại đã trao cho bạn đều đẹp. Lên án tôi, những người này đã bịa đặt ra các ý niệm riêng của họ không có gì liên quan gì tới tôi cả. Họ cứ thuyết giảng cho đám đông rằng tôi đề xuất dục tự do. Tôi chưa bao giờ dùng cụm từ "dục tự do". Và họ ngụ ý gì? Dục phải được bán sao? Nó không nên được tự do sao? Họ có muốn cả thế giới trở thành thế giới của kẻ mãi dâm không?

Thực ra bạn đã làm cho thế giới này thành thế giới của kẻ mãi dâm. Vài kẻ mãi dâm bán thân thể họ để sống một ngày; bạn đã mua vợ bạn cho cả đời bạn. Và thế giới kì cục làm sao - bạn đã mua vợ bạn, và bố mẹ cô ấy, để gạt bỏ cô ấy, đã cho bạn tiền. Và bạn có quyền làm tình với vợ mình hay với chồng mình dù họ có trong tâm trạng hay không. Tôi đã là khách trong hàng trăm ngôi nhà, và tôi lấy làm sửng sốt. Chồng và vợ liên tục cãi nhau, đánh nhau, nhìn nhau như kẻ thù; và họ cứ sinh ra trẻ con.

Với tôi, người đàn bà không yêu chồng mình mà vẫn cho phép thân thể mình bị sử dụng là vận hành cũng như một gái mãi dâm vậy. Người đàn ông không yêu vợ mình nhưng vẫn làm tình với cô ấy bởi vì đấy là bổn phận của anh ta là hành động như một trai mãi dâm. Bạn sẽ ngạc nhiên với từ 'trai mãi dâm'. Ở phương Tây, trong những năm cuối thế kỉ hai mươi này, trai mãi dâm đã xuất hiện trên thị trường. Phong trào giải phóng phụ nữ đã đem họ tới. Đàn bà muốn bình đẳng về mọi thứ, cho nên tại sao chỉ đàn bà mãi dâm? Cho nên bây giờ, ở London, ở San Francisco, ở Los Angeles, ở New York, trai mãi dâm cũng sẵn có. Giải phóng phụ nữ lớn lao!

Nỗ lực của tôi đã là làm cho cuộc sống con người thành điện thờ tình yêu, ngôi đền của tình yêu. Tôi đã bị lên án bởi vì họ không có bất kì đáp ứng nào khác. Tôi đã chặt tận gốc rễ của họ.

Nhưng kết án tôi về dục là dễ, bởi vì mọi người dường như đồng ý với họ. Ngay cả những người đang khai thác việc kìm nén dục bằng cách xuất bản các tạp chí khiêu dâm như PLAYBOY, PENTHOUSE và những tác phẩm văn học xấu xa cũng chống lại tôi.

Bạn có thể thấy điều gì đó rất kì lạ. Các tu sĩ chống lại tôi và những người xuất bản sách báo khiêu dâm chống lại tôi, điều đó nghĩa là gì? Điều đó nghĩa là, nếu kìm nén dục biến mất, ai sẽ quan tâm tới sách báo khiêu dâm? Toàn thể kinh doanh này sẽ rơi tõm. Cho nên dường như có mưu đồ bên trong, có lẽ vô ý thức, giữa các tu sĩ và người xuất bản sách báo khiêu dâm - rằng các tu sĩ tạo ra thị trường còn người xuất bản sách báo khiêu dâm thu hoạch mùa màng, và hay làm sao! Các tu sĩ cứ lên án sách báo khiêu dâm, nhưng ông ta càng lên án nó, mọi người

càng xem tranh xấu xí, tục tĩu. Nhưng họ phải che giấu chúng đằng sau Kinh Thánh, đằng sau Gita, để cho nếu ai đó bỗng nhiên xuất hiện, họ có thể đóng Kinh Thánh và Gita lại và bạn không bao giờ biết cái gì được che giấu trong chúng.

Khi tôi bị bắt ở Mĩ - khi tôi vào xà lim, đã có một bạn tù khác. Trên phía anh ta, anh ta dán đầy tường những bức ảnh phụ nữ khoả thân, xấu xí. Nhưng mọi sáng, mọi tối, anh ta sẽ đặt Kinh Thánh lên giường, quì xuống sàn, úp đầu lên Kinh Thánh và cầu nguyện một nửa giờ.

Ngày đầu tiên tôi đã quan sát; ngày thứ hai tôi nói, "Điều này thật là lạ. Anh là người tôn giáo, anh không nên dán những bức tranh này lên tường."

Anh ta nói, "Chưa từng có ai nói với tôi điều đó. Mọi bức tường trong nhà giam đều được dán đầy các bức tranh dâm dục, và mọi người đều có Kinh Thánh. Nhưng tôi chưa bao giờ thấy mâu thuẫn cả."

Tôi nói, "Không có mâu thuẫn. Anh đã kìm nén dục, điều đó được viết lên tường. Và điều anh làm - tựa đầu lên Kinh Thánh, đơn giản là đạo đức giả. Bằng việc tựa đầu lên Kinh Thánh anh có cho rằng Kinh Thánh sẽ đi vào đầu anh, làm thay đổi con người anh không? - và điều đó chỉ trong vài phút vào buổi sáng, vài phút vào buổi tối. Còn hai mươi tư giờ một ngày, tôi thấy anh nhìn vào các bức tranh này, tìm kiếm bức tranh mới, đem về bức tranh mới."

Các tôn giáo chịu trách nhiệm cho sách báo dâm dục, các tôn giáo chịu trách nhiệm cho những đồi bại dục. Tôi chỉ dạy tự nhiên cho những người có tâm trí đã bị đầu độc chống lại tự nhiên.

Chương #10

Câu hỏi: Sau khi thầy rời khỏi Ấn Độ và ra nước ngoài, và đã trải qua mọi kinh nghiệm, niềm tin của thầy vào nhân loại có suy giảm đi không?

Trả lời: Tôi yêu nhân loại hơn bao giờ hết. Nó đã trưởng thành. Nhưng quan niệm của tôi về các chính khách chắc chắn đã suy giảm kiệt quệ. Họ là kẻ thù của nhân loại. Nhân loại phải được tự do khỏi mọi xiềng xích của các chính khách và sự hiện diện của họ. Đi khắp thế giới từ quốc gia nọ sang quốc gia kia, tôi đã thấy rằng mọi quốc gia đều đã bị các chính khách biến thành trại tập trung. Nhưng khi có liên quan tới nhân loại, từ bi của tôi và tình yêu của tôi đã phát triển sâu hơn.

Nhân loại là nạn nhân của những kẻ tìm kiếm quyền lực; của những người điên có tham vọng duy nhất trong cuộc sống là bản ngã của họ. Toàn thể chính trị không là gì ngoài trò chơi bản ngã. Nếu chúng ta có thể sống mà không có các chính khách - và họ không được cần chút

nào - chúng ta có thể sống mà không có biên giới quốc gia. Nhân loại là một. Chúng ta có thể sống như một thế giới. Tất nhiên quản lí chức năng sẽ được cần tới nhưng các chính phủ không được cần tới. Và bởi việc quản lí chức năng tôi ngụ ý giống như quản lí bưu điện, đường sắt. Bạn thậm chí không biết ai là người lãnh đạo chính cho bưu điện chỗ bạn. Không có nhu cầu. Người đó là người phục vụ chức năng.

Các chính khách liên tục làm phí thời gian của nhân loại vì quyền lợi riêng của họ. Các nghị viện của thế giới không làm gì cả. Họ là các câu lạc bộ tán gẫu với phô trương ầm ĩ. Các tổng thống và thủ tướng không có gì để làm ngoài việc khánh thành cho những thứ ngu xuẩn - cầu cống, đường xá - loại việc này có thể được bất kì ai làm. Tôi là người vô chính phủ. Tôi muốn thấy nhân loại không bị bất kì ai cai trị, bởi vì mỗi chính phủ về cơ bản đều hàm nghĩa nô lệ. Nền giáo dục nên làm cho từng con người có khả năng chịu trách nhiệm cho hành động riêng của họ. Có trách nhiệm về trật tự, trách nhiệm về người khác mà mình sống cùng. Không cần bất kì chính phủ nào.

Tôi nhớ lại một ông tổng thống già. Ông ấy ốm yếu và bạn ông ấy và gia đình ông ấy nhất mực thuyết phục ông ấy đi nghỉ, nhưng ông ấy không đi nghỉ. Họ không thể nào hiểu nổi sự kháng cự của ông ấy. Họ nói, "Ông ốm rồi, ông cần nghỉ trên vùng đồi núi, trong khí hậu tốt hơn, không bị nặng gánh với mọi thứ rác rưởi chính trị." Ông tổng thống nói, "Ông không hiểu. Nếu tôi đi xa khoảng ba bốn tuần, cả nước sẽ hiểu tôi không được cần tới. Tôi không ở đây để phục vụ đất nước mà để giữ ấn tượng rằng không có tôi đất nước sẽ sụp đổ. Nhưng nếu đất nước có

thể thấy rằng trong bốn tuần, cái lão già đó đã ở trên núi và đất nước được cai quản tốt hơn nhiều, tôi sẽ có vẻ vô dụng, vô ích."

Tôi không có kính trọng nào đối với bất kì chính khách nào trên thế giới. Tôi có nhiều kính trọng hơn đối với người ăn xin trên phố. Họ là nhân loại thực.

Khi bạn nói với chính khách và người lãnh đạo chính trị, điều này cũng có thể áp dụng cho tôn giáo và các nhà lãnh đạo tôn giáo không? Trong đất nước chúng ta chúng tôi thấy rằng chính bởi vì tôn giáo mà mới có biết bao nhiêu cuộc tranh chấp đẫm máu tại nhiều nơi thế. Và điều này cũng đã được thấy ở đâu đó khác nữa.

Điều bạn đã được bảo là tôn giáo thì không là gì ngoài chính trị trá hình. Người tôn giáo không phải là người lãnh đạo. Bởi vì kinh nghiệm cơ sở của người tôn giáo là ở chỗ tôn giáo là chuyện cá nhân. Chuyện tình với sự tồn tại. Nó không cần người lãnh đạo nào. Bạn có cần người lãnh đạo khi bạn rơi vào tình yêu không? Nếu bạn cần thế thì bạn đang trong trạng thái cần sự giúp đỡ khẩn cấp của nhà phân tâm. Tôn giáo là tình yêu với sự tồn tại. Không cần Hindu giáo và các shankaracharyas của họ. Đây là một loại cấp bậc khác, loại quan liêu khác, cách khác để chi phối con người, làm nô lệ cả nhân loại. Không có nhu cầu về bất kì giáo hoàng nào, nhà thờ nào. Nhưng bạn sẽ ngạc nhiên, vài ngày trước đây, giáo hoàng đã công bố rằng bất kì người Ki tô giáo Cơ đốc giáo nào, nếu thú tội trực tiếp với Thượng đế đều phạm phải tội lỗi. Người đó phải thú tội với linh lục. Linh mục là trung gian. Và người này tiếp xúc trực tiếp với Thượng đế. Bạn có thấy chính trị không? Ngay cả với Thượng đế bạn cũng không thể có quan hệ trực tiếp.

Có lẽ một ngày nào đó các hoạ sĩ sẽ bắt đầu nói với bạn, bạn không thể nhìn mặt trời lặn trực tiếp được. Đấy là tội lỗi. Bạn phải có một trung gian. Mọi tôn giáo đều là việc lập trình rất sâu sắc để làm nô lệ nhân loại về mặt tâm linh. Các chính khách cố gắng chi phối thân thể bạn và những người lãnh đạo tôn giáo cố gắng chi phối linh hồn bạn. Không cái gì được để lại cho bạn. Đã có mưu đồ từ chính lúc bắt đầu giữa các chính khách và tu sĩ. Đây là những kẻ tội phạm lớn nhất trên thế giới. Và chúng ta gạt bỏ họ càng sớm càng tốt. Không có nhu cầu để là người Hindu, hay người Mô ha mét giáo hay người Ki tô giáo hay Phật tử. Im lặng, an bình, đầy tình yêu và từ bi không cần tính từ cho nó. Bởi vì từ bi chỉ là từ bi thôi. Nó không phải có tính Ki tô giáo. Nó không phải có tính Hindu giáo. Và để im lặng bạn không cần kinh sách của mình. Thực ra họ không cho phép bạn im lặng. Họ cứ trút chuyện tào lao vào tâm trí bạn. Cần gì phải có đền đài, đền Mô ha mét giáo và gurudwaras và nhà thờ và nhà thờ Do Thái? Toàn thể sự tồn tại là ngôi đền của điều thiêng liêng. Dù bạn ở đâu, nếu bạn trong trạng thái cầu nguyện bạn đều đang trong ngôi đền. Mọi ngôi đền và nhà thờ này đều là kinh doanh.

Tôi đã nghe... Trong một trường nhỏ, một trường Ki tô giáo, cô giáo đang nhồi nhét vào đầu những đứa trẻ nhỏ con trai và con gái sự kiện là Jesus Christ là con người vĩ đại nhất trong toàn thể lịch sử loài người. Sau một giờ cô giáo hỏi liệu thông điệp này đã tới các trò chưa. Một đứa trẻ giơ tay. Cô giáo hỏi, "Ai là con người vĩ đại nhất trong lịch sử loài người?"

Đứa bé nói "Abraham Lincoln." Nó là người Mĩ.

Cô giáo bị sốc. Một bàn tay khác giơ lên, cô hỏi "Ai là con người vĩ đại nhất trên trái đất?"

Và cô bé nói, "Phật Gautam." Cô bé là người Trung Quốc.

Cô giáo phát rồ. Cả giờ phí hoài và những đứa ngu này vẫn cứ níu bám lấy ý niệm riêng của chúng. Thế rồi một cậu nhỏ, người Do Thái, giơ tay lên. Cô giáo không thể nào tin được rằng nó sẽ nói Jesus Christ, bởi vì người Do Thái đã đóng đinh Jesus Christ như một kẻ tội phạm. Nhưng nó phải được trao cho một cơ hội để trả lời. Cô giáo hỏi nó "Ai là con người vĩ đại nhất trên thế giới?"

Cậu nhỏ Do Thái nói "Jesus Christ, dĩ nhiên rồi."

Cô giáo thậm chí bị sốc hơn nữa. Cô không thể nào tin được vào điều đã xảy ra. Sau giờ lên lớp cô giữ cậu nhỏ lại và nói, "Con thực tinh khôn. Nhưng con nói cho cô, bởi vì cô biết rõ con là người Do Thái. Con có thực tin rằng Jesus Christ là con người vĩ đại nhất trên trái đất không?"

Cậu bé nói, "Cô biết, con biết, mọi người đều biết rằng Moses là con người vĩ đại nhất trên trái đất."

Cô giáo nói, "Thế tại sao con lại nói Jesus Christ?"

Nó nói, "Kinh doanh là kinh doanh!"

"Tôn giáo là chuyện hoàn toàn khác. Trong trái tim mình con biết ai là người vĩ đại nhất trong lịch sử. Nhưng cô định trao cúp cho câu trả lời đúng. Con được chiếc cúp, cô được câu trả lời đúng và điều đó không tạo ra khác biệt gì trong trái tim bên trong của con. Con biết ai là con

người vĩ đại nhất. Nhưng người ta phải lo tới kinh doanh nữa."

Mọi tôn giáo đơn giản không là gì ngoài kinh doanh, và là kinh doanh nguy hiểm nhất, bởi vì họ đang khai thác linh hồn bạn, tính toàn vẹn của bạn, tính cá nhân của bạn, tự do của bạn, mọi thứ có giá trị. Họ hỗ trợ cho các chính khách. Các chính khách hỗ trợ họ - đó là âm mưu. Adolf Hitler đã được tổng giám mục Đức ban phúc rằng: ông sẽ thắng lợi, đấy là ý định của Thượng đế, và tôi sẽ cầu nguyện cho ông. Còn tổng giám mục Anh - và cả hai đều là người Ki tô giáo. Ông ta cầu nguyện rằng Winston Churchill thắng - rằng đó là ý chí của Thượng đế rằng nước Anh sẽ cai trị khắp thế giới - và không ai hỏi rằng bạn đang đặt Thượng đế vào rắc rối. Cả hai đều đại diện cho cùng Thượng đế. Và cả hai đều cầu nguyện cho kẻ thù thua, và thắng lợi là của họ. Điều này cứ xảy ra mà không có hiểu biết trên thế giới rộng hơn về một sự kiện đơn giản, rằng tôn giáo không liên quan gì tới bất kì thắng lợi quốc gia nào cả. Công việc của nó nên là tự hiểu về con người ; nhưng không tôn giáo nào lại bận tâm tới việc tự hiểu cả. Bởi vì một người biết tự hiểu sẽ có khả năng thấy ra mưu đồ, việc kinh doanh, cuộc đấu tranh quyền lực. Mọi tôn giáo đều đang đánh nhau, trong hàng nghìn năm. Kì lạ... họ tất cả đều thuyết giảng về tình yêu và họ tất cả đơn giản giết người. Hàng nghìn người sống đã bị thiêu sống nhân danh Thượng đế.

Chính trị và tôn giáo là hai phát triển xấu xa nhất, bệnh tật lớn nhất đã xảy ra cho nhân loại đáng thương. Tôi muốn bạn là chính phủ riêng của mình - có ý thức, tỉnh táo - để cho không còn cần bất kì chính phủ nào. Và tôi

muốn bạn là cái ta riêng của mình, tiếp xúc ngay lập tức và trực tiếp với sự tồn tại. Cho nên không có nhu cầu về bất kì giáo hoàng nào, bất kì shankaracharya nào, bất kì thầy tế Mô ha mét giáo nào.

Hỏi: *Thầy dạy hay thuyết giảng về cái gì... Cái đó là cái gì? Đó có phải là một tôn giáo hay đó là cái gì, và thầy là gì... ? Thầy có là người lãnh đạo tôn giáo hay người lãnh đạo triết lí không?*

Đáp: Điều thứ nhất... Tôi không phải là nhà lãnh đạo. Đó là từ tục tĩu... khiêu dâm. Tôi đơn giản là người bạn. Bất kì điều gì tôi đã kinh nghiệm tôi muốn chia sẻ nó. Tôi không muốn bất kì ai bắt chước tôi. Tôi không trao mười điều răn cho mọi người rằng bạn phải làm điều này, và bạn phải không làm điều này. Tôi đơn giản chia sẻ phúc lạc của tôi, im lặng của tôi... và để nó cho mọi người. Nếu họ cảm thấy cần im lặng, đó là công việc của họ. Họ không theo tôi, họ đang theo thông minh riêng của họ. Sự hấp dẫn của tôi không phải là là mệnh lệnh. Sự hấp dẫn của tôi không phải là mệnh lệnh. Sự hấp dẫn của tôi là để gợi ra thông minh của bạn và thế thì bạn phải theo thông minh của mình.

Thứ hai, tôi là người tôn giáo, nhưng tôi không thuộc vào bất kì tôn giáo nào. Là người tôn giáo là hiện tượng đẹp và thuộc vào bất kì tôn giáo nào là thuộc vào đám đông các nô lệ. Có đám đông của người Hindu. Thuộc vào đám đông đơn giản có nghĩa là bạn đánh mất tính cá nhân

của mình. Và bạn sẽ làm những điều ngu xuẩn. Bạn có biết trong nghi lễ tôn giáo Hindu họ uống "Panchamrit." Và "Panchamrit" là gì? Phân bò, nước đái bò, sữa, pho mat, ghee... mọi thứ bắt nguồn từ con bò đều được trộn lẫn và trở thành nước cam lồ. Panchamrit đó. Chỉ kẻ ngốc mới có thể gọi phân bò là nước cam lồ. Ngoại trừ Morarji Desai. Bởi vì ông ta thậm chí đã rơi xuống thấp hơn kẻ ngốc. Ông ta uống Panchamrit của riêng mình. Mọi tôn giáo trên thế giới đều làm những điều ngu xuẩn. Nhưng bởi vì đám đông, và truyền thống, bạn kìm nén thông minh của bạn. Bạn có thể thấy điều này là ngu xuẩn, nhưng bạn không thể cho phép thông minh của mình bởi vì điều đó sẽ làm cho bạn thành kẻ nổi dậy, và không tôn giáo nào dung thứ người nổi dậy.

Tôi chỉ là một người tôn giáo. Với tôi từ 'tôn giáo' mang nghĩa kinh nghiệm của riêng tôi. Kinh nghiệm riêng của tôi về bản thể vĩnh hằng bên trong tôi cái gợi ra cho tôi bản thể vĩnh hằng đó - của bạn, của mọi người, của toàn thể sự tồn tại. Tính tôn giáo của tôi là lòng biết ơn với sự tồn tại bởi vì nó đã cho rất nhiều, nhiều tình yêu, nhiều vui vẻ, nhiều phúc lạc, nhiều cực lạc, đến mức chúng ta không có gì đền đáp lại, ngoại trừ lòng biết ơn. Tôi không có Thượng đế nào, bởi vì điều đó lại đem tới sự nô lệ. Tự do là Thượng đế của tôi.

Mọi tôn giáo đều có kinh sách linh thiêng, do Thượng đế viết ra và chúng đầy những điều vô nghĩa đến mức nếu chúng mà thực do Thượng đế viết ra, ngài phải tự tử từ lâu trước đó rồi, chỉ vì xấu hổ. Tôi không có kinh sách linh thiêng nào, tôi không có giáo huấn nào. Tôi chỉ có sự chia sẻ. Phân biệt này là rất tinh tế và tinh vi. Giáo huấn trở thành giáo điều, cứng nhắc, tạo ra tù túng bao quanh

bạn. Và bạn được trông đợi phải tin vào nó. Tôi chống lại mọi đức tin. Tôi chống lại mọi niềm tin. Bởi vì chỉ người mù tin rằng có ánh sáng. Những người có mắt không tin vào ánh sáng. Họ biết nó. Việc biết là kinh nghiệm, không phải niềm tin. Tôi đơn giản chia sẻ kinh nghiệm của tôi cho những người đã sẵn sàng gạt bỏ mọi loại tù túng và người đã sẵn sàng trở thành bản thân họ... không theo tôi, mà theo tiềm năng riêng của họ. Sự tồn tại không bao giờ lặp lại bản thân nó, đó là lí do tại sao nó không bao giờ tạo ra Phật Gautam khác, Jesus Christ khác, Krishna khác. Sự tồn tại là sáng tạo vô hạn. Lãnh đạo muốn các bạn theo ông ta. Thầy giáo muốn bạn sống theo giáo huấn của ông ta. Đây là khai thác tâm lí, tinh vi. Tôi là người có chút ít kì cục. Tôi không muốn bạn theo tôi. Tôi chưa bao giờ theo ai cả. Tôi đã đơn giản tự phát hiện ra bản thân mình. Và tôi muốn mọi người trên thế giới tự phát hiện ra bản thân họ. Và mọi người đều duy nhất tới mức nếu người đó theo ai đó khác, người đó sẽ chỉ là kẻ bắt chước. Người đó sẽ không bao giờ biết tới bản thể tinh tuý riêng của mình. Nếu người đó theo giáo huấn của ai đó khác, người đó vẫn còn mù. Niềm tin của người đó sẽ giữ người đó bị cột chặt vào dây xích được cho bởi ai đó khác. Tôi có những người bạn, không phải tín đồ và tôi muốn họ trở thành bản thân họ. Họ sẽ là duy nhất, và đây là cơ hội lớn nhất tự nhiên đã trao cho bạn... để là bản thân bạn. Không phải là ai khác cả. Đây là sự kính trọng mà sự tồn tại đã dành cho bạn. Hoàn thành nó đi. Đừng trở thành kẻ đạo đức giả. Trở thành người đích thực, chân thành. Để cho các tiềm năng của bạn nở hoa. Ai đó có thể nở thành hoa hồng, ai đó thành hoa cúc vạn thọ, ai đó thành hoa sen. Và nếu mọi người đều đạt tới tiềm năng của họ, thế giới này sẽ trở nên đẹp thế, giá trị thế. Nó sẽ không là đám đông. Sẽ không có

đám đông chút nào. Sẽ chỉ có các cá nhân duy nhất. Nếu bạn không làm điều này, bạn đang phản bội sự tồn tại, và phản bội cái ta của riêng bạn. Đó là tội duy nhất mà tôi biết. Phản bội bản thân mình.

Hỏi: *Nếu điều này là như vậy, sao thầy gọi mình là "Bhagwan?" Sao các bạn của thầy gọi thầy là "Bhagwan" hay thậm chí "Acharya," có nghĩa là thầy giáo?*

Đáp: Có những người gọi tôi là quỉ. Có những người gọi tôi là phản-christ, có những người gọi tôi là satan. Tôi không thể ngăn cản họ được. Đấy là tự do của họ, tuỳ họ muốn gọi tôi là gì. Có những người yêu tôi và gọi tôi là Bhagwan, nhưng bhagwan không có nghĩa Thượng đế. Chúng ta đã gọi Phật Gautam là Bhagwan, người tuyệt đối phủ nhận sự tồn tại của Thượng đế. Chúng ta đã gọi Mahavira là Bhagwan, người không tin vào Thượng đế. Bhagwan phải có nghĩa nào khác nữa. Và ý nghĩa là "người được ân huệ", người đã đạt tới. Và tôi nói với bạn, tôi đã đạt tới. Tôi là người được ân huệ, và tôi muốn bạn cũng là người được ân huệ.

Nhưng từ này là to lớn và tôi không thể đi theo mọi người được, để bảo họ gọi tôi là gì. Và tôi cũng không thể ngăn cản bất kì ai gọi tôi là bất kì cái gì. Khi có liên quan tới tôi, tôi không có tên nào. Bạn cũng không có tên nào. Chúng ta được sinh ra không có tên, chỉ với mục đích tiện dụng, tên được cần tới. Chúng không phải là thực tại của chúng ta. Chúng ta là sự tồn tại không tên. Hoa hồng không biết tên của nó là hoa hồng. Bạn đã cho nó cái tên. Nhưng dù bạn có cho nó cái tên hay không, hoa hồng vẫn

là hoa hồng vẫn là hoa hồng. Cho nên đấy là tự do của bạn... bất kì cái gì bạn muốn gọi tôi, bạn đều có thể gọi tôi. Nhưng tôi không có tên nào. Tôi có trạng thái được ân huệ; điều mang nghĩa của bhagwan. Cho nên tôi không có phản đối nào với điều đó.

Hỏi: *Thầy thích nước nào nhất, và thích nước nào ít nhất và Ấn Độ đứng ở chỗ nào trong điều này?*

Đáp: Tôi ghét các biên giới tạo nên các nước. Tôi yêu toàn thể trái đất. Nó tất cả đều cùng là một nhân loại. Mầu sắc có thể khác, ngôn ngữ có thể khác, nhưng thực tại bên trong là một. Tôi yêu toàn thể trái đất, và tôi không tin vào các nước.

Hỏi: *Xin thầy nói cho chúng tôi đôi điều về sức khoẻ thầy, về bệnh lưng của thầy và mọi thứ. Đấy có phải là do việc trị liệu cho thầy tại Mĩ mà bây giờ mới thế này không?*

Đáp: Không, sức khoẻ của tôi hoàn toàn tốt, và ở trong nhà tù Mĩ họ đã rất sợ rằng điều gì đó xảy ra cho tôi, họ sẽ bị lên án trên toàn thế giới. Trong nhà tù đầu tiên, người coi tù tới tôi vào ngày thứ hai và anh ta nói, "Trong tù, ông là người an toàn nhất, bởi vì mọi con mắt của thế giới, các phương tiện truyền thông, hàng triệu người liên tục điện thoại - chúng tôi phải bố trí các điện thoại mới, và hàng nghìn hoa đang gửi tới, và các hướng dẫn được

trao cho chúng tôi rằng không cái gì được xảy ra. Nếu vấn đề gì phát sinh cho ông, chúng tôi sẽ bị lên án về điều đó." Và bất kì khi nào họ thay đổi chỗ giam cầm, bởi vì trong mười hai ngày tôi có cơ hội lớn đến thăm năm trại giam, mỗi người coi trại giam lại trao trách nhiệm về tôi cho người coi trại khác bằng cách thì thào vào tai người đó rằng "Cẩn thận đấy. Con người này là một trí tuệ, được hàng triệu người trên khắp thế giới yêu mến. Không điều gì được xảy ra cho ông ấy. Bằng không chúng ta sẽ bị lên án."

Họ chưa hề chạm vào thân thể tôi. Cũng khó cho họ bố trí thức ăn cho tôi bởi vì tôi phải là tù nhân ăn chay đầu tiên của họ, nhưng họ làm đủ mọi cố gắng cho tôi thoải mái. Tôi không có gì nói chống lại nhà tù, những người coi tù, các nhân viên. Và mọi trại giam đều đưa tôi vào khu bệnh viện, để cho nhiều chăm sóc hơn có thể được thực hiện. Bác sĩ đã gặp tôi hàng ngày, hai lần - các y tá chăm sóc tôi. Tôi tận hưởng cuộc hành trình này. Mười hai ngày đó là đẹp. Sức khoẻ của tôi không bị tồi tệ và khi tôi ra khỏi tù, điều đầu tiên người coi tù nói với tôi, "Ông là người đầu tiên trông khoẻ hơn." Bởi vì mọi người khi họ vào tù trông khoẻ hơn, khi họ ra tù họ trông tàn tạ. "Khi ông tới ông trông đã khá rồi, nhưng bây giờ ông trông hoàn hảo. Bí mật là gì vậy?"

Tôi nói, "Bí mật của tôi là, từ bên ngoài nước Mĩ sợ rằng nếu ngẫu nhiên cái gì đó xảy ra cho tôi thì họ sẽ phải chịu trách nhiệm, bởi vì họ đã bắt tôi mà không có lệnh bắt. Họ đã bắt tôi mà không đưa ra lí do gì. Họ đã bắt tôi mà không cho phép tôi tiếp xúc với luật sư của tôi. Cho nên họ trong một trạng thái rất lẫn lộn. Họ biết tôi không phạm tội gì, và nếu điều gì đó xảy ra cho tôi, toàn thể hình

ảnh của họ là một nền dân chủ sẽ bị phá hỏng. Và thứ hai, tôi chưa bao giờ tuyệt đối đơn độc trong hai mươi bốn giờ và không có gì khác ngoài việc ở bên trong bản thân mình. Cho nên mười hai ngày đó là việc thiền liên tục. Mười hai ngày đó là dành cho người khác, rằng tôi bị giam - với tôi mười hai ngày đó là tự do mênh mông, bởi vì tôi đã trong Samadhi. Tôi dùng cơ hội này. Và đây là một trong những thông điệp của tôi - Làm cái tốt nhất từ cái tồi nhất.

Hỏi: *Nhưng như thầy đã nói, với người ngoài dường như là thầy trong giam cầm và tôi chắc chắn một số trong những tín đồ của thầy, và tất cả những người quanh đây, đều nổi giận khi họ thấy thầy bị xiềng xích trong ảnh. Điều đó không phải là bảo vệ thầy và đối xử với thầy một cách có nhân phẩm.*

Đáp: Cùm tay tôi, xích chân tôi không động chạm gì tới tôi. Lần đầu tiên điều tôi đã nói trong cả đời của mình đã thành thực tại. Rằng điều xảy ra cho thân thể không xảy ra cho bạn. Nó là một kinh nghiệm mới, và tôi bao giờ cũng là người thám hiểm. Bất kì kinh nghiệm mới nào, cho dù với nó tôi có phải xuống địa ngục, tôi sẵn sàng. Bởi vì không cái gì có thể chạm tới bản thể bên trong của tôi. Nó ở bên ngoài những điều xảy ra cho thân thể. Thậm chí dù họ có giết tôi, tôi sẽ chết một cách an bình, vui vẻ như bất kì Phật Gautam nào. Và điều đó không chỉ là kinh nghiệm của riêng tôi, điều đó được nhiều người coi tù cảm thấy. Khi tôi rời khỏi trại giam,

mắt người coi trại giam cũ đầy nước mắt. Anh ta nói, "Trong đời tôi đã có hàng nghìn tù nhân, và tôi có thể có nhiều tù nhân trong những năm tới, nhưng tôi sẽ lỡ ông. Ông hoàn toàn khác. Tôi không thực muốn ông rời khỏi trại giam, bởi vì sáng mai, khi tôi thấy phòng giam của ông trống rỗng, điều đó làm đau lòng tôi."

"Tôi chưa bao giờ cảm thấy," anh ta nói, "điều đó với bất kì ai. Tôi bao giờ cũng cảm thấy rằng ai đó được tự do là tốt. Nhưng khi có liên quan tới ông, tôi muốn rằng ông vẫn còn ở đây. Làm trại giam này thành công xã của ông đi."

Hỏi: *Vậy tiếp đây thầy sẽ làm gì cho công xã của thầy, thầy có thể nói điều đó cho chúng tôi được không? Chỗ nào?*

Đáp: Không, tôi không định tự mình làm ra bất kì công xã nào. Các sannyasins của tôi bây giờ đã đủ chín chắn, và tôi đã trao cho họ hương vị mà một công xã có thể là gì, và nhiều công xã đã sinh sôi. Trong nhiều phần khác nhau của thế giới đã có nhiều công xã. Hàng nghìn sannyasins đang sống với nhau. Bây giờ chiến lược làm việc của tôi sẽ khác toàn bộ. Các sannyasins phải tạo ra công xã, nhận lấy trách nhiệm. Tôi sẽ tới thăm như một người khách, bởi vì bây giờ tôi coi toàn thể trái đất là công xã của tôi, và tôi sẽ liên tục đi khắp trái đất. Và bất kì khi nào tôi cảm thấy mệt mỏi, thế thì tôi sẽ ở đây tại Bombay. Suresh Prakash đây là người coi tù của tôi.

Hỏi: *Thầy có định tới Pune không? Sau rốt đó là công xã chính đầu tiên của thầy?*

Đáp: Không.

Hỏi: *Tôi có thể nói thầy không định tới Pune sao?*

Đáp: Tôi không định tới Pune bởi vì các sannyasins từ Pune có thể tới đây rất dễ dàng. Không có vấn đề gì cho tôi để đi. Và mọi người ở Pune chính thống thế, định kiến thế, cuồng tín thế. Không phải ngẫu nhiên mà một người tại Pune đã ám sát Mahatma Gandhi. Chỉ Pune mới có khả năng làm điều đó. Pune đã cố gắng ám sát tôi nữa. Tôi không định tới Pune. Nó là một thành phố chết. Chỉ các cái xác chuyển động. Các cái xác Hindu. Người của tôi ở đó, họ có thể tới đây. Tôi gần thế. Nếu họ muốn gặp tôi, tôi có thể tới Kandala, tới Lonavala, tới bất kì đâu nhưng không tới Pune!

Hỏi: *Chúng tôi bao giờ cũng tò mò về những cái xe Rolls Royces này của thầy. Tôi muốn nói quá nhiều điều đã được viết ra kể cả do chính tôi về chúng. Cho nên tôi muốn biết vấn đề đằng sau nó, sao nhiều xe Rolls Royces thế?*

Đáp: Thực ra tôi không có lấy một chiếc Honda! Tôi hi vọng người bạn nào đó sẽ tặng tôi một chiếc Honda. Chín mươi ba chiếc xe Rolls Royces kia đều do bạn bè khắp nơi trên thế giới tặng. Nhưng bởi vì tôi không sở hữu cái gì, chúng được trao cho công xã. Tôi đã không lấy một xe Roll Royces từ đó. Tôi chưa bao giờ thấy tất cả chín mươi ba xe Rolls Royces cùng nhau. Chỉ nửa giờ khi tôi tới chỗ họp, quay lại nhà tôi, họ cấp cho tôi một chiếc Rolls Royce. Bây giờ ngồi bên trong nó mầu xe không thành vấn đề gì cả - nó có thể thành vấn đề cho người khác - họ có thể đem cho tôi hàng ngày cùng một chiếc Rolls Royce, tôi không biết. Nhưng vấn đề nảy sinh trong tâm trí nhiều người và nó có ngụ ý lớn. Bạn không quan tâm tới việc hiểu ra của tôi, bạn không quan tâm tới tính vĩnh hằng của linh hồn, bạn không quan tâm tới nghệ thuật của tình yêu, bạn quan tâm tới những chiếc Rolls Royces. Điều đó chỉ ra sự nghèo nàn của mọi người và tâm trí của họ. Và điều đó cũng chỉ ra tham vọng của họ.

Ngay trước khi tôi rời khỏi Mĩ, một ông giám mục cứ liên tục thuyết giảng cho giáo đoàn của ông ấy chống lại những chiếc xe Rolls Royces của tôi. Và trước khi tôi ra đi, tôi nhận được một bức thư từ ông giám mục đó, rằng bây giờ Osho, ông sẽ về nước, ít nhất thì ông cũng có thể đem tặng một chiếc Rolls Royce cho nhà thờ của tôi chứ. Nghèo nàn của tâm trí, tham vọng của tâm trí, ghen tị của tâm trí ẩn đằng sau câu hỏi đó. Đấy không phải là câu hỏi của bạn, đấy là câu hỏi của mọi người nghèo, người tham vọng, người mang điều đó trong tâm trí họ. Họ sẽ thích thú khi thấy tôi trần trụi, đứng trong tuyết và thế rồi họ sẽ tôn thờ tôi.

Cả thế giới chống lại tôi bởi vì họ ghen tị với tôi - bởi vì tôi sống một cách tiện nghi và tôi muốn cả thế giới sống một cách tiện nghi - đó là một phần của sứ mệnh của tôi để làm rõ ràng rằng nghèo không phải là tôn giáo, rằng nếu chúng ta có thể làm cho cả thế giới thành xa hoa, sẽ có hàng nghìn Phật Gautam nở hoa, bởi vì khi bạn có mọi thứ, thế thì tìm kiếm duy nhất còn lại là về cái ta của riêng bạn.

Cũng như mẹ tôi đã tới hôm qua và bà ấy nói với tôi về một sư Jaina Digamber tại Sagar ở Madhya Pradesh. Jaina giáo là tôn giáo duy nhất cho phép một loại tự tử nào đó, là tâm linh. Nó gọi điều đó là 'santara.' Một sư Jaina tại Sagar đang trao 'santara' cho mọi người. Đây là điều gì đó mới. Trong quá khứ mọi người đã lấy 'santara' nhưng đấy là cuộc hành trình dài. Bạn phải chấm dứt việc ăn - phải mất gần chín mươi ngày để cho người ta chết. Và sư Jaina này là Sagar đã tìm ra một phương pháp hiện đại hơn - 'santara' có thể được hoàn thành trong tám ngày, và nhiều kẻ ngu tới ông ta, hỏi về 'santara.' Chính phủ lo nghĩ về tôi. Gián điệp của họ bao quanh ngôi nhà. Nghị viện thảo luận về tôi và không ai lo nghĩ về người này, người thực sự giúp cho mọi người tự tử. Điều người đó đang làm, người đó đưa người này vào một phòng nhỏ, lột trần trụi, giảm thức ăn của người này, trong hai ngày nhịn ăn - người đó cắt bỏ một nửa thức ăn trong ngày thứ nhất, đến ngày thứ hai thì tất cả thức ăn bị bỏ đi; thế rồi ông ta bắt đầu cắt nước - trong hai ngày hết nước. Sau bốn ngày, người đó đưa bốn người lực lưỡng vào bao quanh người này bởi vì người này muốn trốn đi. Người này nhận ra điều đang xảy ra. Người này khát, người này đói - từng bộ phận thân thể người này đang kêu gào đòi thức ăn, tâm trí

người này phát điên. Người này bắt đầu la hét rằng tôi không muốn 'santara' những quá trễ rồi. Người Jainas đã bao quanh ngôi đền này, nơi sư vĩ đại kia ở - họ hát to, họ chơi nhạc, cười đùa ầm ĩ nên không ai có thể nghe thấy điều người này đang nói bên trong. Và quần áo của người đó đã bị lấy đi cho nên người đó không thể ra được. Và bốn kẻ lực lưỡng kia đang ở đó, ấn người này nằm xuống giường, không cho phép người này thoát ra. Trong vòng tám ngày người này chết. Bốn ngày đó, những ngày cuối cùng là cực kì đau đớn. Đây là chuyện đồ tể. Đây không phải là 'santara.' Nhưng bởi vì điều này, sư Jaina kia trở nên nổi tiếng và ngày càng nhiều kẻ ngốc kéo tới, bởi vì sau 'santara' bạn đi thẳng tới 'moksha.' Tới mục đích tối thượng của sự tồn tại. Dù bạn muốn hay không, không phải là vấn đề. Một khi bạn đã bày tỏ ham muốn đó, thì ông ta xoay xở để đưa bạn tới moksha. Bốn kẻ lực lưỡng kia liên tục giữ người này ở bên trong cho nên người này không thể chạy trần truồng ra ngoài mà kêu lên rằng "Tôi không muốn chết, tôi không muốn moksha. Để tôi trở về nhà." Họ cho phép cửa được mở ra chỉ khi người này chết. Thế rồi một đám rước lớn - và thân thể người này không được thiêu bằng gỗ thường. Nó được thiêu bằng gỗ đàn hương, bởi vì người đó đã đạt tới điều tối thượng.

Bây giờ người này là kẻ giết người. Và người đó đã giết vài người, và người đó sẽ còn giết người, và toàn thể chính phủ im lặng, bởi vì điều đó không thành vấn đề với họ. Thực ra, có lẽ tổng thống và thủ tướng sẽ tới và bầy tỏ sự kính trọng với kẻ giết người này bởi vì người đó đã phát hiện ra lối tắt tới 'santara.' Tôi không ủng hộ việc tự tử, dù chậm hay nhanh. Và tôi không ủng hộ nghèo khó. Tôi muốn nhân loại giầu có, ở bên ngoài, và cả ở bên

trong nữa. Và tôi không thấy có mâu thuẫn nào. Bên trong và bên ngoài giống như hai cánh. Chúng cả hai đều có thể giúp lẫn nhau.

Nhưng tôi chưa bao giờ sở hữu chiếc Rolls Royce nào. Chúng được sở hữu bởi công xã. Bây giờ nó là tình yêu của họ, lòng biết ơn của họ, mà họ không bao giờ muốn những chiếc xe đó được người khác dùng. Và không có nhu cầu, bởi vì công xã có năm trăm xe khác, một trăm xe buýt, năm máy bay. Tôi đã yêu cầu công xã rằng không cần đến chín mươi ba chiếc Rolls Royces, cùng model, chỉ mầu là khác nhau. Các bạn có thể giữ một hay hai chiếc cho tôi, và các bạn có thể dùng. Nhưng không sannyasin nào sẵn sàng dùng. Họ nói, "Chúng tôi có đủ xe, đủ xe buýt, đủ máy bay, và không đâu mà đi cả." Không ai muốn đi ra khỏi công xã. Và công xã ở trong sa mạc một trăm hai mươi sáu dặm vuông. Thành phố Mĩ gần nhất ở cách xa hai mươi dặm, và không ai muốn đi đâu cả, bởi vì chúng tôi sống trong ốc đảo - bắt đầu thiền vào buổi sáng, thế rồi nghe tôi nói, rồi đi làm việc như niềm vui. Năm nghìn người ăn cùng nhau là điều gì đó thấy được. Và khi có liên hoan thế giới đã có hai mươi nghìn người ăn cùng nhau, dưới một mái nhà. Và ai đó chơi ghi ta. Và ai đó nhảy múa. Và sau khi mặt trời lặn khi thời gian làm việc đã hết, mọi người ăn bữa tối, họ sẽ nhảy múa trên phố mãi đến nửa đêm, hát những bài ca về cái đẹp và tình yêu. Đấy quả là niềm hân hoan đến mức không ai muốn ra đi. Cuối cùng chúng tôi phải bán năm trăm chiếc xe đi bởi vì không ai dùng chúng. Chúng tôi phải bán bốn máy bay, bởi vì không ai dùng chúng. Chúng tôi đã tạo ra một giấc mơ trong thực tại, và điều đó dịu ngọt, không thể tin được tới mức không ai muốn bỏ lỡ

lấy một khoảnh khắc. Nhưng tôi đã trao những chiếc xe này cho công xã. Hàng nghìn quà tặng khác đã tới với tôi. Chúng tất cả đều được trao cho công xã. Tôi không sở hữu cái gì ngoại trừ công xã. Tôi không sở hữu cái gì ngoại trừ bản thân tôi. Đó là vật sở hữu duy nhất của tôi và thiên đường duy nhất của tôi. Còn câu hỏi nào khác không?

Hỏi: *Không, xin cám ơn thầy, thế là đủ.*

Chương #11

Đàn bà trên khắp thế giới thấy thầy cực kì hấp dẫn; theo phê phán của thầy, một cách định mệnh vậy. Thầy mô tả thế nào về hấp dẫn giới tính riêng của thầy?

Toàn thể lịch sử của con người là lịch sử của sự kết án đàn bà bởi mọi xã hội, bởi mọi nền văn hoá, bởi mọi tôn giáo. Thậm chí trong số những người vĩ đại nhất đã từng bước đi trên trái đất này cũng không có lấy một người kính trọng phụ nữ. Moses, Jesus, Mohammed, Mahavira, ngay cả Phật, đã lên án đàn bà theo cách này cách khác. Tôi là người đàn ông đầu tiên đã cho đàn bà cùng kính trọng như đàn ông. Điều đó không liên quan gì tới hấp dẫn giới tính cả.

Trong các giáo đường Do Thái, đàn bà không thể ngồi cùng đàn ông, có một bức màn mà họ phải ngồi đằng sau. Họ không được coi là bình đẳng ngay cả về mặt tâm linh. Khi Indira Gandhi đến thăm Israel, một phụ nữ khác đã là thủ tướng của Israel. Indira muốn thăm một giáo đường.

Nữ thủ tướng Do Thái này lo nghĩ bởi vì sự phân tách là điều sỉ nhục thế. Bà ấy đã làm thu xếp đặc biệt là cả hai thủ tướng sẽ ngồi trên bao lơn để cho không đàn ông nào có thể trông thấy được họ, và Indira sẽ không trở nên nhận biết rằng đàn bà bị đối xử theo cách bẽ mặt thế. Indira đã không biết về truyền thống này. Bà ấy nói với thủ tướng Israel, "Đây quả là điều gì đó lớn lao. Các thủ tướng nước bà có chỗ đặc biệt trên bao lơn trong mọi giáo đường không? Ngay cả một thủ tướng khách mời?" Và người ta nói rằng thủ tướng Do Thái đơn giản mỉm cười không trả lời bởi vì thực tại hoàn toàn khác - đấy không phải là tình huống kính trọng, đấy là tình huống sỉ nhục. Để tránh điều đó, bà ta đã tạo ra cái mẽ ngoài này.

Các tín đồ tốt nhất của Jesus đều là đàn bà, nhưng không người nào được ông ấy và nhà thờ của ông ấy chấp nhận làm tông đồ của ông ấy. Mười hai tông đồ tất cả đều là đàn ông, và khi ông ấy bị đóng đinh, tất cả mười hai tông đồ này đều trốn sạch. Họ đã chứng tỏ đơn giản là những kẻ hèn nhát, sợ rằng nếu họ bị bắt, cùng định mệnh đó sẽ là của họ. Nhưng ba người đàn bà... Mary Magdalene đã có thời là gái mãi dâm, nhưng khi cô ấy thấy Jesus cô ấy đã yêu ông ấy và giáo huấn của ông ấy và chấm dứt việc làm gái mãi dâm. Cô ấy ở đó gần cây chữ thập. Gái mãi dâm đó đã làm bẽ mặt tất cả mười hai tông đồ kia.

Mẹ của Jesus, Mary, cũng đứng gần cây chữ thập. Jesus chưa bao giờ thậm chí kính trọng mẹ mình bởi vì bà ấy là đàn bà. Có lần ông ấy đã nói với đám đông và ai đó từ bên ngoài kêu lên, "Jesus, mẹ ông đang đứng đây. Bà ấy muốn gặp ông, bà ấy đã không gặp ông ba năm nay rồi."

Và cách thức Jesus đáp lại xấu thế, không thể hình dung nổi, đến mức điều đó làm suy giảm toàn thể giáo huấn của ông ấy. Ông ấy nói, "Bảo người đàn bà đó..." Ông ấy thậm chí không thể dùng tới từ mẹ "Bảo người đàn bà đó rằng ta không phải là con bà ấy. Cha ta ở trên trời, và ta là đứa con duy nhất của ngài."

Điều này hoàn toàn vượt ra ngoài hoàn cảnh này - rằng người đàn bà đáng thương đó đơn giản muốn gặp ông ấy. Không cần phải nói điều này. Nói, "Bảo người đàn bà đó..." chỉ ra thái độ của ông ấy đối với đàn bà.

Mohammed không có kính trọng với bất kì đàn bà nào. Ông ấy cho phép mỗi người Mô ha mét giáo được cưới nhiều đàn bà hơn bất kì tôn giáo nào khác đã cho phép, ít nhất bốn đàn bà. Bản thân ông ấy đã lấy chín đàn bà. Tín đồ của ông ấy đã đối xử với đàn bà như súc vật. Nizam tại vùng Hyderabad có năm trăm vợ, ngay cả trong thế kỉ này.

Parasuram, hoá thân Hindu của Thượng đế, được lệnh của bố mình giết chết mẹ mình và đem đầu mẹ về để chứng minh rằng mình đã giết mẹ, bởi vì người bố nghi ngờ rằng vợ mình yêu người đàn ông khác. Và Parasuram đã không ngần ngại.

Một người không bao giờ có thể chắc chắn ai là bố mình. Người bố cũng không thể chắc chắn được rằng con mình có thực là con mình không, chỉ người mẹ biết. Nhưng ông ta đã theo lệnh của bố mình, người bố đã nghi ngờ rằng vợ mình yêu ai đó khác. Có khả năng Parasuram không phải là con của người này. Nhưng chặt đầu người đàn bà không phải là vấn đề. Dầu vậy, Parasuram vẫn cứ là một trong những hoá thân của Hindus.

Krishna đã vượt qua mọi người Nizams và mọi người Mô ha mét giáo. Ông ấy đã có một vợ mà ông ấy cưới, và mười sáu nghìn vợ đánh cắp của người khác. Bất kì khi nào ông ấy thấy bất kì đàn bà đẹp nào, thế là đủ, cô ấy sẽ bị bắt về lâu đài của ông ấy. Không đàn ông nào đã làm những tội như vậy như Krishna, nhưng ông ấy đã được tôn thờ.

Mahavira, nhà tiên tri quan trọng nhất của Jaina giáo, dạy rằng đàn bà không thể được giải thoát khỏi thân thể và thế giới. Trước hết, cô ấy phải được sinh ra làm người đàn ông và chỉ thế thì cô ấy mới có thể đạt tới được moksha, nhưng không trực tiếp từ thân thể của đàn bà. Và những người này đã từng nhất quán, khăng khăng nói rằng linh hồn không nam không nữ, rằng thân thể còn lại sau, chỉ linh linh hồn chuyển đi, cho nên tại sao phân biệt phải được tạo ra - rằng linh hồn của đàn ông có thể đạt tới đỉnh cao nhất của tâm thức nhưng linh hồn đàn bà không thể đạt được?

Phật Gautam đã không cho phép bất kì đàn bà nào được điểm đạo thành sannyas của ông ấy trong hai mươi năm. Hàng nghìn đàn bà kêu khóc, nhưng người này, người được coi là con người từ bi nhất trên thế giới, cứ từ chối họ. Ông ấy đã không chấp nhận đàn bà làm đệ tử trong hai mươi năm.

Cũng chỉ bởi trùng hợp ngẫu nhiên mà cuối cùng ông ấy đã phải chấp nhận đàn bà. Ngày ông ấy ra đời mẹ ông ấy chết. Người em của mẹ ông ấy đã không lấy chồng, chỉ để cho bà ấy có thể chăm sóc cho đứa nhỏ này. Không người mẹ nào đã yêu bất kì đứa trẻ nào như cách người đàn bà này đã yêu, như cách người đàn bà này đã hi sinh.

Trong tuổi già của mình bà ấy tới và yêu cầu được điểm đạo. Có im lặng mênh mông trong mười nghìn sannyasins của Phật Gautam và bản thân ông ấy cũng trong khó xử. Người đàn bà này đã hi sinh cả đời mình cho ông ấy và nói 'không' có cảm giác không phải với ông ấy. Một cách miễn cưỡng ông ấy đã điểm đạo cho bà ấy, nhưng kết án sâu sắc đến mức trong bài nói điểm đạo của mình ông ấy đã nói, "Tôn giáo của ta dự định kéo dài năm nghìn năm, nhưng bởi vì ta đã điểm đạo cho đàn bà vào công xã các sannyasins của ta, tôn giáo của ta sẽ chỉ kéo dài năm trăm năm."

Bạn có thấy vấn đề không? Ông ấy đang đổ trách nhiệm lên bà già đáng thương này về việc phá huỷ tôn giáo của ông ấy. Từ năm nghìn năm xuống năm trăm nghĩa là bốn nghìn năm trăm năm bị hi sinh đi bởi vì một người đàn bà đã được điểm đạo. Bạn có thể kết án ai đó nhiều hơn thế không?

Đàn bà được hấp dẫn tới tôi. Đấy không phải là hấp dẫn giới tính; đấy là hấp dẫn tâm linh, bởi vì tôi là người đàn ông đầu tiên đã không tạo ra sự phân biệt nào giữa đàn ông và đàn bà khi có liên quan tới sự phát triển tâm linh.

Đàn bà đang tranh đấu trên khắp thế giới, đặc biệt ở các nước tiên tiến, vì việc giải phóng bình thường khỏi đàn ông. Tôi đã cho họ giải thoát tối thượng, bình đẳng về tâm thức. Và nếu họ yêu tôi, điều đó không liên quan gì tới dục cả. Nó có cái gì đó liên quan tới siêu tâm thức.

Tôi đã nghe nói từ các nguồn đáng tin cậy rằng trong năm 1969, khi Indira Gandhi cuối cùng có hai ý kiến về

Morarji Desai, thầy đã khuyên bà ấy nên sa thải ông ấy khỏi nội các và cuối cùng bà ấy đã làm như vậy. Đây có phải là lí do đằng sau thái độ đối kháng của ông ấy với thầy không?

Điều đó là đúng. Bà ấy đã thảo luận với tôi liệu có nên loại bỏ Morarji Desai khỏi nội các hay không, và tôi đã nói với bà ấy, "Vấn đề không phải là Morarji Desai. Nếu bất kì ai chống lại quốc gia đang tiến triển, nếu người đó là hòn đá ngáng đường trong sự tiến triển của đất nước, thế thì dù người đó là ai, người đó nên bị loại bỏ ngay lập tức - không nên có hai ý kiến về điều đó."

Đối kháng của Morarji Desai với tôi không chỉ phụ thuộc vào sự kiện này - nó đã bắt đầu từ mười năm trước đây. Hai mươi người trên khắp đất nước đã được Acharya Tulsi mời tới dự một cuộc tụ tập; họ tổ chức một lễ hội lớn. Cuộc tụ tập thật lớn, gần một trăm nghìn người.

Tôi là một trong số hai mươi người đó và Morarji Desai cũng vậy. Morarji Desai lúc đó là bộ trưởng bộ tài chính. Một sự việc xảy ra làm bắt đầu sự đối kháng của ông ta, thế rồi nhiều điều khác được thêm vào nó. Từ phía tôi không có đối kháng nào với ông ấy.

Sự cố là hai mươi vị khách mới này đều ngồi trên sàn còn Acharya Tulsi, người chủ, ngồi ở bục cao hơn; không ai bận tâm về điều đó cả. Morarji, cũng giống hệt nhà lãnh đạo chính trị, tới sau cùng.

Hai mươi người đã tụ tập để trước nhất thảo luận về các vấn đề con người trước khi họ phát biểu cho một trăm nghìn người đang đợi bên ngoài. Nhưng Morarji đã nói

khi ông ta bước vào, "Trước khi bất kì câu hỏi nào khác được nêu ra tôi phải hỏi hai câu hỏi. Thứ nhất, khi tôi vào tôi đã chắp tay theo cách Ấn Độ chúng ta vẫn chào nhau, nhưng Acharya Tulsi đã không đáp lại bằng việc chắp tay. Thay vì thế, ông ấy giơ một tay lên ra dấu ban phúc lành."

Điều đó là rất xấc xược với ông ấy, mặc dầu Acharya Tulsi đơn giản tuân theo truyền thống Jaina - rằng duy nhất một sư có thể ban phúc cho bạn bởi vì ông ấy cao hơn bạn. Ông ấy đã từ bỏ thế giới, bạn còn chưa từ bỏ thế giới. Bạn có thể cúi mình chắp tay, bạn có thể chạm chân ông ấy, nhưng điều đó không có nghĩa là ông ấy sẽ đáp ứng theo cùng cách. Truyền thống này là xấu, bởi vì với tôi, người cao hơn nên khiêm tốn hơn.

Và ông ấy nói, "Câu hỏi thứ hai là: tại sao khách ngồi trên sàn còn ông, người chủ, ngồi trên bục cao hơn? Trước hết, ông trả lời hai câu hỏi này và thế rồi chúng ta có thể thảo luận các điều khác."

Bản thân Acharya Tulsi không phải là người tôn giáo. Ông ấy mặc quần áo tôn giáo nhưng ông ấy có một tâm trí rất chính trị. Ông ấy dính chặt vào cái gì phải làm, cách trả lời; ông ấy không muốn gây phiền nhiễu Morarji Desai. Có im lặng trong vài giây, thế rồi tôi nói - Morarji Desai đang ngồi cạnh tôi - tôi nói, "Câu hỏi này đã không được hỏi cho tôi cho nên tôi phải xin phép cả hai bên. Acharya Tulsi đã được hỏi nhưng ông ấy dường như không có câu trả lời. Nếu ông ấy cho phép tôi trả lời tôi có thể trả lời, nhưng tôi muốn Morarji Desai cho phép tôi, bởi vì ông ấy đã không hỏi tôi." Ông ta nói, "Câu trả lời tới từ đâu không thành vấn đề. Tôi muốn có câu trả lời."

Tôi nói, "Bây giờ mọi thứ có thể được làm rõ ra. Một điều: có hai mươi khách, mười chín khách đã trải qua cùng quá trình, và không ai nêu ra câu hỏi này. Ông dường như là một người rất bản ngã, do đó câu hỏi này đã nảy sinh trong tâm trí ông. Nếu không thì có hề chi? Ông ấy đang ngồi trên bục cao, ông ấy có thể treo mình trên trần nhà, vậy mà ông ấy sẽ không ở vị trí cao nhất. Còn có nhện đi trên trần, các ông đều có thể thấy chúng. Nếu ở cao hơn là vĩ đại hơn, thế thì các con nhện kia là kẻ vĩ đại nhất ở đây.

"Thứ hai, khi ông đón chào ai đó bằng việc chắp tay ông đang biểu lộ trái tim ông. Điều đó không thể là có điều kiện được, điều đó không thể là điều người khác phải đáp ứng theo cùng cách đó. Bằng không, trước hết ông phải ra điều kiện là, ‘Tôi sẽ chắp tay và cúi mình trước ông nếu ông cũng sẵn sàng làm điều đó với tôi.' Đấy là lỗi của ông - ông đã không đưa ra điều kiện.

"Còn khi có liên quan tới Acharya Tulsi ông ấy đã tự chứng tỏ bản thân ông ấy đơn giản là ngu. Không cần phải trả lời những câu hỏi này, ông ấy có thể chỉ cần bước xuống khỏi bục của mình và ngồi cùng với chúng ta trên sàn. Không cần dùng tới một lời, hành động của ông ấy đã là câu trả lời. Nhưng ông ấy vẫn ngồi đó gần như chết rồi. Ông ấy không thể di chuyển được, ông ấy không thể bước xuống khỏi bục, ông ấy không thể chắp tay để đón chào bạn. Hai kẻ bản ngã này đang đương đầu với nhau và phá huỷ toàn thể cuộc hội nghị. Cả hai ông có thể giữ yên tĩnh, mười tám người còn lại có thể tiếp tục cuộc thảo luận."

Đó là sự bắt đầu của sự đối kháng của Morarji Desai và Acharya Tulsi. Nói ra chân lí trong thế giới này là tạo ra kẻ thù. Nhưng từ phía tôi, tôi không cảm thấy bất kì đối

kháng nào, tôi đơn giản cảm thấy buồn cho những người này, họ là những người chậm hiểu - họ không có thông minh nào để hiểu những điều đơn giản.

Thủ lĩnh phong trào tâm thức Krishna quốc tế gần đây có nói, khi chỉ tới thầy, "Chim và ong đều có dục, ngay cả sâu bọ cũng có dục. Sau các anh lại cần một người thượng đế để dạy các anh về điều đó?" Xin thầy bình luận.

Thủ lĩnh phong trào tâm thức Krishna quốc tế là một kẻ ngốc Mĩ.

Ông ta đang làm một việc lớn. Và nói tới tôi, ông ta đã nói rằng "Ong có dục, chim có dục - sao các anh cần một người thượng đế để dạy các anh về dục?"

Một người thượng đế là cần để dạy các bạn về dục bởi vì các bạn thuộc Phong trào tâm thức Krishna. Các bạn đã quên mất dục là gì.

Tôi đã nghe nói rằng khi kẻ ngốc này đi qua, hai cậu nhỏ đang thảo luận khác biệt giữa người thường và các swamis này. Một cậu nhỏ có lớn hơn một chút nói, "Đợi đã, khi mày lớn thêm chút nữa thì mày sẽ biết."

Đứa kia nói, "Cái gì? Tao có thể không hiểu, mày thử giúp tao với."

Nó nói, "Đấy là khác biệt đơn giản. Những người này dùng cơ quan dục của họ để đi đái còn những người kia dùng nó cho cả việc khác nữa. Nhưng mày sẽ phải lớn thêm một chút nữa thì mày sẽ biết."

Thày giáo được cần để chỉ ra cho những người này rằng cơ quan dục không chỉ được trao cho bạn để đi đái. Tự nhiên có hi vọng cao hơn!

Một số trí thức phương Tây đã gọi thầy là nhà tâm lí và triết gia vĩ đại. Thầy có bao giờ hối tiếc về quyết định trở thành người thượng đế thay vì theo đuổi nghề nghiệp hàn lâm? Sau rốt, ai không muốn trong cùng toán của Freud hay Carl Jung?

Câu hỏi này có nhiều câu hỏi trong nó. Tôi sẽ rút ra từng câu hỏi một.

Thứ nhất, các nhà báo bao giờ cũng chơi trò ác ý. Họ bắt đầu gọi tôi là người thượng đế, tôi chưa bao giờ gọi mình là người thượng đế cả. Và thế rồi họ hỏi tôi, "Sao thầy gọi mình là người thượng đế?"

Không có loài nào trên thế giới mà có thể được gọi là người thượng đế. Chỉ con người là đủ - không có Thượng đế. Ít nhất tôi không thể tự gọi mình là 'người thượng đế' được, bởi vì tôi không chấp nhận bất kì sự tồn tại nào của thượng đế người sáng tạo ra thế giới.

Sự tồn tại bao giờ cũng đã ở đây và bao giờ cũng sẽ ở đây. Nó chưa bao giờ được tạo ra cả. Thượng đế là một giả thuyết để giải thích điều gì đó. Bởi vì sự tồn tại có đó, câu hỏi phát sinh trong tâm trí mọi người thông minh, "Ai đã tạo ra nó? Nó thành hình thế nào?" Từ thời của *Rigvedas* cho tới ngày nay - vẫn cùng câu hỏi đó. Và khi những câu hỏi như vậy nảy sinh trong tâm trí chúng trở thành sự hành hạ, bạn phải tìm ra câu trả lời nào đó. Thế

rồi những người khôn ngoan, hay người không khôn ngoan, bắt đầu cho bạn sự an ủi. Họ nói, "Thượng đế đã tạo ra thế giới này.” Nhưng điều kì lạ là bạn không hỏi ai tạo ra Thượng đế; câu hỏi vẫn còn nguyên.

Nếu Thượng đế có thể có đó mà không có người tạo ra, thế thì tại sao sự tồn tại không thể có đó mà không có người tạo ra? Tại sao cứ thêm nhiều giả thuyết một cách không cần thiết - thượng đế A tạo ra thượng đế B, thượng đế B tạo ra thượng đế C... và bạn sẽ không đi tới cuối cùng, bạn sẽ rơi vào cái vòng hồi qui vô tận, và chung cuộc bạn sẽ thấy các câu hỏi này vẫn có đó nguyên si như nó trước đây. Toàn thể cuộc hành trình đã là vô tích sự. Và cho dù bạn chấp nhận, dù chỉ là về giả thuyết, rằng Thượng đế đã tạo ra thế giới này, điều đó không giải quyết được gì cả, nó tạo ra cả nghìn câu hỏi nữa. Tại sao ngài đã tạo ra thế giới này?

Tôi sắp đi một cuộc hành trình và tôi tới ông thợ may của mình và bảo ông ấy , "Ông làm cho tôi cái áo thụng - tôi chỉ có sáu ngày thôi, tôi sẽ rời thành phố vào ngày thứ bảy. Trong sáu ngày ông phải làm xong cái áo thụng."

Ông ấy là người Ki tô giáo. Ông ấy nói, "Nếu ông nói, tôi sẽ làm. Nhưng nhìn quanh thế giới mà xem. Thượng đế đã tạo ra thế giới trong sáu ngày và nó là một đống lộn xộn làm sao. Tôi sẽ tạo ra cái áo thụng trong sáu ngày, nhưng về sau đừng bảo tôi rằng nó chỉ là một đống lộn xộn!" Và bởi vì Thượng đế đã tạo ra đống lộn xộn, nên từ đó trở đi không ai thấy ngài đâu cả.

Hoặc là ngài đang ẩn nấp hoặc ngài chạy trốn. Các nhà vật lí nói các ngôi sao đang chạy ra ra với tốc độ ánh

sáng. Có lẽ ngài đang cưỡi lên một ngôi sao lớn nào đó và đang chạy trốn khỏi đống lộn xộn mà ngài đã tạo ra.

Và tại sao ngài đã tạo ra nó vào một khoảnh khắc nào đó? Ngài đã làm gì trước đó? Người Ki tô giáo nói ngài đã tạo ra thế giới này đích xác bốn nghìn lẻ bốn năm trước khi Jesus Christ được sinh ra. Tôi giả sử nó phải là ngày mồng một tháng giêng. Bạn không thể tạo ra vào giữa năm được, bởi vì bạn có thể bắt đầu năm mới tại đâu?

Theo người Ki tô giáo, ngài đã tạo ra thế giới này chỉ mới sáu nghìn năm trước đây. Và ngài đã làm gì từ vĩnh hằng đã trôi qua trước đó? Chỉ ngồi im lặng, không làm gì sao? Và đột nhiên, không bởi lí do nào cả - không ai đòi hỏi ngài, không ai yêu cầu ngài - dường như chỉ là một chút ít lập dị - ngài đã tạo ra thế giới này; và thế giới này nơi mọi thứ đều sai, dù bạn thu xếp nó như thế nào.

Tôi đã nghe nói về một người mới mua một thứ đồ chơi cho con mình. Đấy là thứ đồ chơi bạn phải gắn lại. Nó có nhiều bộ phận, bạn phải gắn những bộ phận đó lại và thế thì nó mới có hình dạng nào đó. Ông ta gắn nó theo đủ mọi cách có thể. Ông ta là một giáo sư toán học, nhưng bất kì cái gì ông ta làm bao giờ cũng sai cả.

Ông ta vã mồ hôi trong trời lạnh. Cuối cùng ông ta tới ông chủ cửa hiệu và ông ta nói, "Cái gì bị sai. Tôi không thể nào xoay xở được với đồ chơi này. Cả đời tôi đã dành cho toán học. Dù ông có làm gì, nó bao giờ cũng xoay vòng.” Người chủ bắt đầu mỉm cười. Ông ta nói, "Nó sẽ quay vòng, dù ông làm bất kì cái gì." Ông ta nói, "Thôi được, đây là cái loại trò chơi gì vậy?"

Ông chủ tiệm nói, "Cái này biểu thị cho thế giới. Và tốt hơn cả là cho con ông là học từ ngay ban đầu rằng bất

kì điều gì ông làm, nó sẽ sẽ sai! Trò chơi này đã được tạo ra bằng thiên tài vĩ đại để dạy cho trẻ con, ‘Đừng lo. Tại đây, mọi thứ đúng không xảy ra. Không có cách nào để làm mọi thứ theo cách đúng. Mọi cách đều đưa tới cái gì đó sai. Ông bao giờ cũng kết thúc trong đống lộn xộn! Đây là trò chơi giáo dục.’"

Giả thuyết về Thượng đế không có tác dụng. Tôi không có giả thuyết nào về Thượng đế. Với tôi cuộc sống là thiêng liêng. Với tôi sự tồn tại là mang tính thượng đế, không phải là Thượng đế. Dùng từ ‘người thượng đế’ cho tôi đơn giản là ngu xuẩn. Nhưng các nhà báo bắt đầu gọi tôi như thế, và thế rồi bắt đầu hỏi tôi, "Sao thầy tự gọi mình là người thượng đế?"

Kì cục! Họ bắt đầu gọi tôi là guru của người giầu và thế rồi họ bắt đầu hỏi tôi, "Sao thầy tự gọi mình là guru của người giầu?" Họ bắt đầu gọi tôi là guru dục, và thế rồi họ bắt đầu hỏi tôi, "Sao thầy tự gọi mình là guru dục?"

Tôi chưa bao giờ tự gọi mình là người thượng đế. Vâng, những người yêu tôi đã gọi tôi là bhagwan, nhưng bhagwan không có nghĩa là Thượng đế. Chúng ta đã gọi Phật Gautam là Phật Bhagwan - và ông ấy không tin vào Thượng đế nào.

Cho nên 'Bhagwan' không thể đồng nghĩa với Thượng đế được. 'Bhagwan' đơn giản nghĩa là người được ân huệ, người đã đạt tới phúc lạc tối thượng, an bình, vui vẻ của bản thể riêng của người đó. Và tôi nói với bạn rằng tôi là người được ân huệ, nhưng tôi không phải là người thượng đế. Tôi đơn giản là người đã mãn nguyện.

Thứ hai, câu hỏi của bạn hỏi, "Tôi được mọi người ca ngợi như nhà tâm lí vĩ đại, như triết gia. Tại sao tôi bắt đầu tự gọi mình là người thượng đế?"

Một nửa của nó tôi đã trả lời rồi. Về nửa còn lại, tôi không phải là nhà tâm lí. Nhà tâm lí tìm tòi trong những sự phức tạp của tâm trí. Tôi là thiền nhân người không bận tâm tới tâm trí mà đơn giản đi ra ngoài nó.

Phật Gautam không phải là nhà tâm lí. Thành tựu của ông ấy không phải là tri thức của tâm trí, mà là kinh nghiệm về vô trí. Nó ở ngoài tâm lí. Tôi đã kinh nghiệm vô trí.

Tôi không thể cho phép bất kì ai gọi tôi là nhà tâm lí. Tôi không phải vậy. Và tôi không nghĩ rằng những người là nhà tâm lí lại có cái gì dành cho một người đã biết cái gì đó bên ngoài tâm trí. Tôi muốn bạn nhớ rằng các nhà tâm lí tự tử gấp hai lần so với các nghề nghiệp khác, họ phát điên gấp ba lần các nghề nghiệp khác. Tôi không muốn thuộc vào một nhóm có nửa người điên như vậy.

Bạn hỏi, "Được xếp vào cùng hạng với các nhà tâm lí lớn như Freud và Jung không tốt hơn sao?"

Không. Với tôi, cả hai đều bệnh hoạn bởi vì cả hai đều ở bên dưới im lặng của bản thể bên trong riêng của họ. Họ vẫn đang vật lộn với những ý nghĩ trống rỗng, lời rỗng tuếch, không cái gì. Và nếu bạn nhìn vào cuộc sống của họ, bạn có thể thấy điều đó.

Sigmund Freud, người sáng lập ra phân tâm học, sợ chết thế - tôi cho rằng không ai đang ở đây sợ nhiều đến vậy. Bạn không thể quan niệm nổi, nhưng ngay cả từ ‘chết’ cũng bị cấm kị, nó không được thốt ra trong sự hiện

diện của ông ấy. Hai lần chuyện xảy ra là ai đó nhắc tới cái chết và ông ấy ngã nhào từ ghế ngồi và ngất đi, mồm sùi bọt mép. Sigmund Freud nằm ngay đơ trên đất. Nhà sáng lập vĩ đại của phân tâm học thậm chí không có đủ dũng cảm để nghe từ 'chết'. Tôi không muốn được xếp vào cùng loại với những người này.

Jung bị đuổi đi; trong phong trào phân tâm ông ấy là người thứ hai chỉ sau Sigmund Freud. Mọi người cứ tưởng ông ấy sẽ là người kế tục của Freud. Và ông ấy thông minh sâu sắc. Nhưng ông ấy đã bị đuổi ra khỏi phong trào bởi vì ông ấy quan tâm tới ma. Sigmund Freud bảo ông ấy, "Vứt điều này đi. Tôi thậm chí không thể dung thứ được cho những lời này."

Mối quan tâm của ông ấy là vào điều xảy ra bên kia cái chết, cho nên một cách tự nhiên ông ấy quan tâm tới cái chết, tới ma, và điều này là lí do cơ bản để ông ấy bị tống ra. Bạn chắc sẽ nghĩ rằng ông ấy là con người dũng cảm nhưng không phải vậy đâu. Mọi quan tâm của ông ấy về ma và cái chết và điều xảy ra bên kia cái chết chỉ là về mặt trí tuệ. Ông ấy muốn tới Ai cập để xem các xác chết cổ được bảo quản như các xác ướp. Mười hai lần ông ấy đã đặt chỗ và mười hai lần ông ấy huỷ chỗ. Cả đời ông ấy muốn đi, nhưng khi ngày đi tới, ông trở nên sợ việc thấy xác chết ba nghìn năm, ông ấy sẽ tìm ra cái cớ nào đó và huỷ vé.

Ông ấy đã tới Ấn Độ; ông ấy tới các đại học. Ông ấy đã ở đây trong ba tháng và điều đơn giản ngu xuẩn là đi nói với các nhà phân tâm trong các đại học bởi vì họ đã được dạy ở phương Tây - họ là con vẹt. Ông ấy đã tới để cố gắng hiểu tâm lí học phương Đông. Nhiều người đã gợi ý cho ông ấy rằng nếu ông ấy muốn hiểu tâm lí phương

Đông thế thì ông ấy đến sai người rồi; nếu ông ấy muốn hiểu tâm lí phương Đông thế thì có một một người ở miền Nam, Raman Maharshi. Tới người đó, người thậm chí đã không nghe tới từ 'tâm lí'.

Ông ấy đã tới Madras và thế rồi nỗi sợ túm lấy ông ấy bởi vì ông ấy đã nghe nói rằng những người này có quyền năng thôi miên, mắt họ thôi miên, cử chỉ của họ là thôi miên, và đi tới những người này là nguy hiểm, họ có thể cải tâm bạn. Bạn sẽ quên mất hoàn toàn bạn đã tới để làm gì; họ có thể đặt bạn vào con đường mới. Từ Madras ông ấy đã quay lại. Chỉ hai giờ nữa là ông ấy sẽ đạt tới Shri Raman Maharshi - một người đơn giản không có tri thức sách vở, nhưng có việc tự hiểu mênh mông - người đã đạt tới, người đã về nhà.

Chắc chắn ông ấy có hào quang. Trong sự hiện diện của ông ấy có từ trường, nhưng nó không làm lạc đường bạn, nó không dẫn lầm bạn. Đây là cách thức của phương Đông, tìm ra một người đã tìm thấy bản thân mình và ngồi dưới chân người đó, chỉ trong im lặng. Không cần nói gì. Im lặng của người đó có thể bắt đầu làm chuyển động trái tim bạn theo nhịp điệu mới, với âm nhạc mới, điều bạn chưa từng nghe thấy trước đây - hài hoà mới, đồng bộ mới.

Đầu tiên, điều đó sẽ xảy ra giữa đệ tử và thầy, và thế rồi nó sẽ bắt đầu xảy ra với cây cối, với dòng sông, với núi non, với đại dương, với các vì sao, với bản thân sự tồn tại. Thầy chỉ là cánh cửa. Người Sikhs là đúng khi gọi đền thờ của họ là Gurudwara. Nó đơn giản nghĩa là 'thầy là cánh cửa'.

Và khi ông ấy về tới nhà thì mọi người hỏi tại sao ông ấy đã không gặp người đã thực sự bắt rễ vào phương Đông. Đi tới các đại học, vốn là sản phẩm phụ của phương Tây, đơn giản chỉ là việc phí thời gian. Tuy nhiên, ông ấy đã bắt đầu tìm ra những giải thích, những hợp lí hoá. Và việc hợp lí hoá của ông ấy là, "Tôi đã tránh việc gặp những người này bởi vì phương Đông có cách thức riêng của nó, phương Tây có cách thức riêng của nó, và chúng khác nhau, khác đối lập tới mức thật nguy hiểm mà trộn lẫn chúng."

Đây là an ủi và hợp lí hoá, nhưng tuyệt đối tinh ranh. Bạn có thể dạy người phương Đông các cách thức phương Tây. Bản thân ông ấy, trong viện của mình ở Zurich, đã dạy cho người phương Đông cách thức phương Tây. Điều đó là được, điều đó không quấy rầy ai cả. Nhưng ông ấy không thể học được từ phương Đông bởi vì điều đó có thể gây rối loạn. Nếu ông ấy thực sự thành thực, ông ấy nên từ chối người phương Đông không cho quyền nghiên cứu tại viện của ông ấy. Ông ấy nên bảo họ, "Đây không phải là cách thức của các ông. Đi tới Shri Raman Maharshi đi. Đừng tới đây."

Nhưng không, nếu mọi người từ phương Đông tới, điều đó hoàn toàn được để ước định tâm trí họ, để lập trình tâm trí họ, để nhồi nhét vào tâm trí họ đủ thứ rác rưởi. Nhưng khi ông ấy tới đây, ông ấy đã né tránh những người có thể giúp cho ông ấy gạt bỏ đi mọi rác rưởi, người có thể giúp bạn trở nên tuyệt đối im lặng và an bình, trong hài hoà sâu sắc với sự tồn tại.

Tôi không thấy rằng việc hài hoà với sự tồn tại lại có thể gây phiền nhiễu cho bất kì ai. Không một thiền nhân

nào đã từng tự tử, không một thiền nhân nào đã từng phát điên.

Tâm lí học phương Tây không có gì để dạy cho phương Đông cả. Nó có mọi thứ cần học từ phương Đông, bởi vì nó vẫn làm việc trong tâm trí. Toàn thể cách tiếp cận của chúng ta là siêu việt lên trên tâm trí, không bị bận tâm với nó, bỏ lại nó đằng sau. Bạn là lớn hơn nó.

Tâm lí học phương Tây nghĩ tâm trí là tất cả; nó không phải vậy, nó chỉ là bề mặt thôi. Thực tại bên trong nhất của bạn ở xa xôi với tâm trí bạn. Nó ở gần với sự tồn tại vũ trụ hơn. Nó ở gần ngôi sao xa nhất hơn là ở gần tâm trí riêng của bạn. Và khoảnh khắc bạn siêu việt lên trên tâm trí, tâm trí bắt đầu dừng lại theo cách riêng của nó, bởi vì bạn không còn cung cấp năng lượng cho nó, bạn không còn cho nó chất nuôi dưỡng. Nó chết đi theo cái chết tự nhiên của nó. Khoảnh khắc lớn lao nhất trong cuộc sống là khi tâm trí bạn bị siêu việt qua, khi bạn biết bản thân mình, rằng bạn còn nhiều hơn tâm trí mình - thế thì lo âu, đau khổ, vô nghĩa, tất cả đều biến mất.

Tôi không phải là nhà tâm lí. Các nhà tâm lí cần học nhiều và họ có thể học chỉ nếu họ hiểu rằng có cái gì đó còn nhiều hơn tâm lí trong con người - rằng người đó có linh hồn.

Và tôi không phải là triết gia nữa. Một trong những điều không may nhất là khái niệm phương Đông về darshan đã bị dịch sang tiếng Anh thành triết lí. Ngay cả những người như Tiến sĩ Radhakrishnan... nhưng đây tất cả đều là các giáo sư, họ không phải là nhà huyền môn. Họ đã đồng ý với việc dịch này - tôi không đồng ý. Bởi vì triết lí có nghĩa là ‘suy nghĩ về chân lí’, và một điều

không thể có được trong thế giới này là suy nghĩ về chân lí. Điều đó giống như người mù nghĩ về ánh sáng. Người đó sẽ nghĩ thế nào? Và bất kì điều gì người đó nghĩ, thậm chí sẽ không lại gần với kinh nghiệm về ánh sáng. Ánh sáng hoặc có thể được thấy hoặc không được thấy, nhưng bạn không thể nghĩ về nó được.

Bạn không thể nghĩ về tình yêu được. Hoặc là bạn có thể yêu, hoặc bạn không thể yêu, nhưng bạn không thể nghĩ về nó được.

Tôi không phải là triết gia, tôi là nhà huyền môn. Tôi không nghĩ về chân lí, tôi đã thấy nó. Và điều kì lạ nhất về chân lí là ở chỗ việc thấy nó là phải là nó. Bạn không thể thấy nó như một đối thể, bạn chỉ có thể thấy nó như bản thân bạn. Khoảnh khắc bạn kinh nghiệm bản thân mình - khi người quan sát và vật được quan sát là một, khi người thấy và cái thấy là một, khi cái được kinh nghiệm và người kinh nghiệm là một - chân lí hiển lộ.

Triết lí phương Tây đã là kinh nghiệm lâu dài nhất về vô tích sự. Không một triết gia phương Tây nào - Plato, Aristotle, Bacon, Kant, Hegel, Russell - không một triết gia phương Tây nào đã từng có một thoáng nhìn.

Toàn thể câu chuyện của họ được viết trong *Panchtantra* đã năm nghìn tuổi rồi. Trong một làng, một con voi lần đầu tiên tới và làng có năm người mù. Họ rất kích động, còn bị kích động hơn những người có mắt, cũng là tự nhiên, bởi vì những người có mắt có thể thấy, thế rồi kích động qua đi. Năm người mù này bị kích động thế để tìm ra cái gì đã tới.

Họ chạm vào con voi, ai đó chạm vào chân và nói, "Trời! Voi không là gì ngoài cây cột."

Và ai đó chạm vào tai voi và nói, "Anh ngốc! Anh phải chạm vào cột nào đó rồi. Voi không phải là cột nhà, nó giống như cái quạt lớn dùng cho vua," vân vân và vân vân. Năm người cãi nhau, và một người có mắt quan sát thấy và cười to.

Toàn thể triết học phương Tây được viết ra trong câu chuyện đó. Tất cả những người mù này đều sờ và đi tới kết luận và cãi nhau với người khác. Và triết lí phương Tây không là gì khác ngoài biện luận - không phải là việc nhận ra. Do đó các triết gia phương Tây sẽ vẫn còn là người thường. Ông ta sẽ có các ý niệm lớn lao, ông ta sẽ làm ra các hệ thống lớn, nhưng cá tính riêng của ông ta, tính cá nhân riêng của ông ta, sẽ vẫn còn rất bình thường. Ông ta không thể nào trở thành một Phật Gautam, ông ta không thể nào trở thành một Lão Tử, ông ta không thể nào trở thành một Trang Tử, bởi vì họ không phải là các triết gia; những người này là những người đã cố gắng để nhìn vào bên trong, để đạt tới chính trung tâm của bản thể của mình.

Và trung tâm của bản thể của tôi cũng là trung tâm của mọi người, nó là trung tâm của toàn thể sự tồn tại. Do đó nếu tôi có thể biết bản thân tôi, tôi đã biết được tất cả.

Tôi không muốn bị phân loại thành triết gia. Không phải là suy nghĩ của tôi về chân lí mà tôi chia sẻ với mọi người của tôi đâu, nó là kinh nghiệm của tôi mà tôi đang chia sẻ đấy. Nó không phải là ý niệm của tôi - nó là hương vị của tôi, nó là nhịp đập trái tim của tôi. Nếu bạn muốn gọi tôi là cái gì thì bạn có thể gọi tôi là nhà huyền môn, nhưng xin bỏ cái từ xấu xí người thượng đế kia đi.

Không giống như các bậc thầy tâm linh của quá khứ, những người dứt khoát trong lời nói của mình và hiếm khi cười, thầy bao giờ cũng thể hiện một cảm giác khôi hài lớn. Xin thầy bình luận. Và xin thầy kể cho tôi chuyện đùa thầy ưa thích!

Cảm giác khôi hài là đóng góp cơ bản của tôi cho tính tôn giáo. Tất cả những người tôn giáo đều đã buồn rầu và trịnh trọng và ốm yếu. Bạn không thể sống với họ được. Đó là lí do tại sao mọi người đơn giản tới chạm chân họ rồi chạy mất, bởi vì họ chán thế. Chỉ ngồi bên họ một chút thôi, bạn sẽ bắt đầu cảm thấy chán theo.

Tôi bao giờ cũng nghĩ rằng nếu có cõi trời nơi các thánh nhân và hiền giả và mahatmas tất cả đã tới, thế thì tôi không muốn tới đó đâu, bởi vì đấy sẽ là chỗ buồn nhất trong toàn thể sự tồn tại. Và mọi người sẽ cố gắng buồn hơn người khác.

Cảm giác khôi hài là cái gì đó đặc biệt nhân bản. Trâu không cười, chúng tất cả đều là các thánh. Lừa không kể chuyện đùa, chúng tất cả đều là các mahatmas. Trong các kiếp sống quá khứ chúng đã là các thánh nhân và mahatmas. Đó là lí do tại sao chúng đã đã đạt tới địa vị lớn vậy.

Đây là những người sẽ đi lên cõi trời. Nếu sau cái chết bạn được hỏi về nơi mình muốn tới, xin nhớ nói, "Bất kì chỗ nào ông đem tôi đi, cứ đem đi - nhưng tôi không muốn tới nơi các thánh nhân tới!" Ngay cả địa ngục sẽ tốt hơn. Bạn sẽ tìm thấy những người tốt hơn, đẹp hơn, lí thú hơn.

Bây giờ đến chuyện đùa. Và bởi vì nó được nhà báo yêu cầu nên nó sẽ là về ba nhà báo. Cả ba người này đều đã về hưu: một người tám mươi, người kia tám nhăm và người thứ ba chín mươi. Thói quen thông thường của họ là đi dạo buổi tối, ngồi trong công viên và thảo luận về những ngày xưa vàng son.

Một hôm chuyện xảy ra là nhà báo thứ nhất, người tám mươi tuổi, nói,"Tôi cảm thấy xấu hổ quá, chuyện thật đau lòng. Nó giống như một vết thương vậy." Hai người kia nói, "Chuyện gì vậy? Ai làm ông đau lòng?" Ông ta nói, "Không ai làm tôi đau lòng cả. Tôi vừa mới bị bắt quả tang."

Hai người kia nói, "Ông lại làm bí ẩn về nó rồi. Cứ đơn giản kể cho chúng tôi toàn thể mọi sự đi! Chuyện gì xảy ra?" Ông ta nói, "Tôi bị mẹ tôi bắt quả tang." Họ nói, "Về cái gì?"

Ông ta nói, "Bây giờ nói điều ấy thế nào nhỉ? Tôi đã nhòm qua lỗ khoá khi một người đàn bà đẹp đang tắm và mẹ tôi đã bắt được tôi. Tôi thấy xấu hổ quá."

Hai ông bạn già kia cười phá lên. Một người nói, "Này con, đừng có làm phiền phức lên, chuyện ấy xảy ra cho mọi người. Trong thời trẻ con ai mà không nhìn qua lỗ khoá, nhìn vào buồng tắm, và còn cái gì khác để làm đâu? Lỗ khoá làm ra là để dành cho việc đó. Đàn bà đẹp được làm ra cho việc đó. Đừng thấy xấu hổ - chúng ta tất cả đều bị bắt nhưng điều đó không có nghĩa là..."

Người này nói, "Các ông không hiểu gì cả. Các ông cứ nói với tôi, "Đừng cảm thấy xấu hổ, đừng cảm thấy xấu hổ." Vấn đề không phải là thời trẻ con nữa! Nó xảy ra

hôm nay!" Thế là có im lặng. Điều này thành quá thể, nếu nó xảy ra hôm nay.

Người thứ hai nói, "Ừ, chúng tôi có thể hiểu được. Tôi sẽ kể cho các ông câu chuyện của tôi, sẽ đem lại cho các ông sự an ủi. Bây giờ là ngày thứ ba tôi đã không làm tình với vợ. Bà ấy chuyên chê bai đến mức bất kì khi nào tôi định nói yêu thì bà ấy ngay lập tức quay sang phía bên kia và nói, 'Tôi nhức đầu, đủ rồi. Bây giờ không thêm nữa.'"

Bây giờ hai người kia cùng cười. Người thứ ba, người già nhất, nói, "Các ông có biết yêu của ông ấy không? Trước hết ông nói xem ông ngụ ý yêu là gì!"

Ông ta nói, "Đấy là quá trình rất đơn giản. Mọi đêm tôi cầm tay bà ấy trong tay tôi rồi bóp ba lần. Thế rồi tôi ngủ say và ngáy. Nhưng trong ba ngày cái bà hay chê bai ấy lại không cho tôi làm tình. Tôi có thể hiểu các ông cảm thấy xấu hổ, đau lòng. Tôi cảm thấy đau lòng. Ngay vợ riêng của tôi, vào độ tuổi này, cũng phản bội tôi!"

Người thứ ba nói, "Điều xảy ra cho tôi sẽ làm cho các ông quên ngay tất cả mọi rắc rối của mình. Sáng nay khi tôi bắt đầu dàn xếp để làm tình với vợ tôi thì bà ấy nói, 'Ông làm gì đấy?'

"Tôi nói, 'Tôi làm gì à? Tôi chỉ làm điều đáng phải làm. Tôi định làm tình.'

"Vợ tôi nói, 'Ông ngu lắm! Đây là lần thứ tư trong đêm rồi! Ông không ngủ mà ông cũng không để tôi ngủ! Yêu, yêu, yêu... không có giới hạn nào cho nó cả.'

"Tôi nói, 'Trời, điều đó có nghĩa là trí nhớ của tôi mất rồi. Tôi đã hoàn toàn quên mất rằng tôi đã làm tình ba lần.'

"Và các ông đang nói về rắc rối của các ông. Nghĩ tới rắc rối của tôi đây này, trí nhớ của tôi mất rồi. Ít nhất điều tốt là tôi vẫn có thể phân biệt được ngày và đêm."

Cho nên mọi người đều có vấn đề của mình.

Nhìn vào vấn đề với khôi hài là tính người. Ngoại trừ con người không con vật nào có thể cười. Và các tôn giáo của bạn đã ngăn cản bạn không cho cười.

Trong các trường học họ dạy về ba R; tôi dạy về ba L... Life, Love, Laughter - Cuộc sống, Tình yêu, Tiếng cười.

Chương #12

Osho ơi, thầy ngụ ý gì khi thầy nói trong các thư viết cho Amitabh rằng thầy đã vượt ra ngoài chứng ngộ?

Sự tồn tại không có giới hạn. Không có điểm nào là dấu chấm hết cả. Dù bạn ở đâu, vẫn có nhiều điều xảy ra cho bạn. Cách thức là vô tận. Không có mục đích và đây là cái đẹp của cuộc sống, bởi vì nếu có điểm cuối, mục đích, điều đó có nghĩa là không có cái gì ngoài cái chết. Sống là chuyện đang tiếp diễn. Nó cứ nở hoa từ vĩnh hằng tới vĩnh hằng.

Chứng ngộ là kinh nghiệm vô biên, bao la, bí ẩn, phúc lạc tới mức những người đã đạt tới nó, đều đã dừng lại ở đó. Họ đã nghĩ rằng cái toàn thể đã tới. Tôi về cơ bản là kẻ lang thang vô gia cư. Lúc ban đầu tôi cũng nghĩ, nhưng kinh nghiệm này đẹp tới mức không thể có gì đẹp hơn điều này. Kinh nghiệm này cực lạc đến mức không thể nào hiểu nổi cho dù là nghĩ, là tưởng tượng rằng có thể có nhiều hơn

Nhưng đây là bí ẩn của việc sống. Bao giờ cũng có nhiều hơn. Chỉ vì tò mò, tôi bắt đầu nhìn ra bên ngoài chứng ngộ. Và tôi đã ngạc nhiên rằng chứng ngộ chỉ là sự bắt đầu, không phải là kết thúc. Việc bắt đầu của cuộc hành trình ánh sáng mà cứ mở rộng mãi, cứ trở nên ngày một lí thú hơn - Rasso Viser.

Upanishads đã gọi kinh nghiệm tối thượng này rằng nó rất lí thú. Tôi là một cột mốc trong lịch sử phát triển và tâm thức của con người. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói, "Chứng ngộ đã bị bỏ lại xa đằng sau. Tôi đã đi ra ngoài nó." Và cõi bên kia là không có giới hạn. Nó cũng giống như đường chân trời bao quanh bạn. Khi bạn tới gần nó hơn, nó di chuyển lùi xa thêm. Bạn không bao giờ đạt tới, bạn bao giờ cũng đang đi tới, nhưng bạn không bao giờ tới.

Đây là ý nghĩa của sống. Nghĩ xem nếu có kết thúc cho việc tìm kiếm của bạn, cái gì sẽ còn lại? Thế thì bạn sẽ làm gì? Ngay cả chứng ngộ sẽ trở thành chán. Ngay cả phúc lạc hai mươi bốn giờ một ngày, hàng tháng, hàng năm, hàng kiếp, mãi mãi và mãi mãi sẽ bắt đầu thu thập bụi lên nó. Nó sẽ mất đi sức quyến rũ ban đầu, tuổi trẻ ban đầu, phúc lành ban đầu.

Nhưng mãi cho tới nay, không ai nói rằng có cái gì bên ngoài chứng ngộ. Đó là lí do tại sao tôi nói, tôi là cột mốc. Với tôi, một chương mới trong lịch sử tâm thức bắt đầu. Chứng ngộ bây giờ sẽ là bắt đầu, không phải là kết thúc. Việc bắt đầu của quá trình không kết thúc theo mọi chiều của sự giầu có.

Osho ơi, trong một trong những bức thư mới nhất của thầy viết cho các nhà trị liệu Hasya có nói rằng thầy đã bỏ tính chất sannyas bên ngoài để thiên về tính chất sannyas bên trong. Xin thầy nói thêm về điều đó?

Tôi đã làm việc cật lực để bỏ mọi thứ ở bên ngoài, để chỉ cái bên trong còn lại cho bạn để bùng nổ.

Bằng không tâm trí con người vẫn là một tâm trí rất chưa chín chắn. Nó bắt đầu níu bám lấy các biểu tượng bên ngoài. Điều đó đã xảy ra cho mọi tôn giáo của thế giới. Chúng tất cả đã bắt đầu tốt, nhưng chúng tất cả đã đi lạc lối. Và lí do là ở chỗ cái bên ngoài đã được nhấn mạnh nhiều đến mức mọi người hoàn toàn quên mất cái bên trong. Hoàn thành cái bên ngoài là nhiệm vụ tiêu tốn cuộc sống đến mức không chỗ nào còn lại ngay cả cho việc nhớ tới cuộc hành trình bên trong của bạn mà về cơ bản là nghĩa của tính tôn giáo.

Nếu bạn quan sát cái gọi là các thánh nhân, hiền giả, mahatmas, cuộc sống của họ, bạn sẽ ngạc nhiên. Họ mang tính thế gian bên ngoài nhiều hơn bạn.

Có lần tôi đã du hành với một sư Hindu rất nổi tiếng. Thật là nhộn mà thấy rằng cả đời ông ấy, hai mươi bốn giờ, toàn dính vào những thứ không thực chất. Chẳng hạn ông ấy sẽ không ăn gì cả, ông ấy sẽ chỉ uống sữa bò. Và mọi người tôn thờ ông ấy chỉ bởi điều không phải là thành tựu.

Mọi con của mọi loài vật được sinh ra đều làm điều đó. Và sữa phải không được của bất kì con vật nào khác

ngoại trừ bò. Sữa của trâu không được chấp nhận. Thực ra, sữa trâu bổ hơn. Nó có nhiều sinh lực hơn.

Nhưng truyền thống Hindu chưa bao giờ gọi trâu cho dù cô dì. Và bò phải tuyệt đối trắng. Tôi ngạc nhiên rằng đây là điều gì đó kì lạ. Bất kì mầu gì khác, đặc biệt là mầu đen, thậm chí là đốm đen trên bò trắng cũng không được chấp nhận đối với thánh nhân này. Ông ấy thà nhịn đói còn hơn là thoả hiệp, cho nên tín đồ của ông ấy bao giờ cũng mang bốn, năm còn bò, bò trắng, tuyệt đối trắng, tới bất kì nơi đâu ông ấy đi. Bởi vì rất khó tìm ra bò trắng hoàn toàn thuần khiết.

Tôi hỏi ông ấy, "Có chuyện gì vậy? Cái gì sai với bò nâu hay bò đen? Hay với bò có nhiều đốm mầu khác nhau?" Ông ấy nói, "Tính trắng là biểu tượng của tính thánh thiện."

Tôi nói, "Trời đất! Bò cũng phải có tính thánh cho ông và ngay cả bò đen thì cũng cho sữa trắng cơ mà. Ông phải nhìn vào sữa chứ đừng nhìn vào bò. Ai bảo ông uống sữa đen?"

Và ông ấy nghi ngờ rất nhiều về mọi người và trên đất nước này đặc biệt là về sữa bạn không thể nào chắc chắn được. Bạn không thể chắc chắn được về cái gì cả. Ngay cả về thuốc bạn không thể chắc chắn cuộc sống bạn phụ thuộc vào cái nào. Và bác sĩ có thể đơn giản cho bạn mũi tiêm chỉ có nước mầu.

Hàng nghìn người đã chết bởi vì có quá nhiều lừa dối trong mọi thứ. Cái nhãn là đúng, nhưng bạn không thể quyết định được cái gì ở bên trong. Và về sữa mọi người đều biết người ta trộn nó với nước.

Khi tôi còn là sinh viên, một người hay đem sữa tới cho sinh viên trong kí túc xá, mọi người đều hỏi ông ta, "Ông có trộn nước vào không?"

Và ông ấy nói, "Nhưng tôi có thể lấy mọi lời thề. Và con ông ta thường mang một bình sữa và ông ta sẽ đặt tay mình lên đầu đứa con mình và nói, "Đây là con tôi. Và tôi thề rằng trong đời mình tôi chưa bao giờ trộn nước vào sữa."

Một hôm tôi gọi ông ta vào phòng tôi. Tôi đóng cửa lại. Ông ta nói, "Cậu làm gì vậy?"

Tôi nói, "Chỉ một chút riêng tư thôi." Và tôi hỏi ông ta rằng "Tôi không thể tin được rằng sữa đem cho tôi lại không bị trộn với nước. Ông xoay xở thế nào với lời thề đây?"

Ông ta nói, "Điều đó rất đơn giản. Nhưng đừng nói cho bất kì ai. Tôi chưa bao giờ trộn nước vào trong sữa cả. Tôi bao giờ cũng trộn sữa vào trong nước. Đấy là một điều đơn giản. Tôi có thể thề, bởi vì tôi chưa bao giờ làm điều đó. Tôi bao giờ cũng trộn sữa vào nước. Mà điều đó thì không ai hỏi cả."

Sư Hindu này hoài nghi đến mức bò phải được vắt sữa ngay trước ông ấy.

Tôi nói, "Ông đạt tới cái loại tiến bộ tôn giáo gì vậy, cái loại tâm thức gì vậy bởi tất cả những điều ngu xuẩn này? Năm con bò phải được đưa đi cùng ông. Thế rồi ông có hai người đứng đó khi chúng được vắt sữa. Dường như toàn thể tính tâm linh của ông phụ thuộc vào cái ngu xuẩn này."

Đây chỉ là một ví dụ. Hai mươi bốn giờ đây là cách thức của ông ấy. Không đàn bà nào được tới gần hơn ba mét. Các đệ tử của ông ấy liên tục đo khoảng cách với người đàn bà tới gặp vị thánh này. Nó phải đích xác ba mét. Tôi nói, "Cái điều vô nghĩa gì thế này?"

Ông ta nói, "Ông không hiểu. Đàn bà có từ lực nhưng bán kính của nó chỉ ba mét thôi." Tôi nói, "Ông lấy ý niệm này từ đâu vậy?"

Ông ta nói, "Từ thầy tôi. Thầy tôi đã nhận được điều này từ thầy của riêng ông ấy. Điều đó được trao trong chỗ bí mật được thì thào vào tai, từ thế hệ nọ sang thế hệ kia." Tôi nói, "Kì lạ, ông có thể hỗ trợ nó bằng kinh sách nào không?"

Ông ta nói, "Không, đấy là truyền thống riêng tư. Kinh sách là để cho công chúng. Thầy tôi không thể lừa tôi được."

Một cách tự nhiên thầy ông ấy không thể lừa ông ấy được. Và không ai biết ai là kẻ ngốc, người bắt đầu ý niệm này. Bất kì khi nào ông ấy đi tới bất kì chỗ nào, đầu tiên ông ấy sẽ hỏi ‘Có đàn bà nào không?'

Ông ấy không thể nào ngồi tại chỗ nơi một người đàn bà đã ngồi trước đó chưa hết chín phút. Cùng bán kính đó. Nó toả ra ba mét, trong không gian, nó kéo dài chín phút theo thời gian. Sau chín phút ông ấy mới có thể ngồi được, nhưng không trước lúc đó.

Tôi nói, "Ông đang sống một cuộc sống của người bị ám ảnh. Đây không phải là tính thánh thiện. Ông đang sống trong nỗi sợ thường xuyên. Toàn thể cuộc sống của ông, cả ngày lẫn đêm, không là gì ngoài nỗi sợ. Và ông đã

trở nên quá tập trung vào những thứ bên ngoài vốn là vô nghĩa đến mức tôi không thấy ông còn thời gian nào cho cái bên trong."

Mọi tôn giáo đều đã trở nên tập trung vào cái bên ngoài. Tôi đang cố gắng bỏ mọi thứ là cái bên ngoài. Người của tôi không có kỉ luật bên ngoài. Họ không có ám ảnh bên ngoài.

Toàn thể nỗ lực và năng lượng của họ phải được hướng vào bên trong. Cuộc sống là nhỏ bé và thời gian quí giá thế. Bạn không thể phí hoài nó cho những thứ không cần thiết. Và bạn có thể thấy mọi người xung quanh đang phí hoài nó vào những thứ không cần thiết.

Một shankaracharya ở lại Delhi và một người nghèo, một viên thư kí đứng lên trong giờ hỏi và hỏi về điều tối thượng, nó là gì, làm sao đạt tới nó.

Và shankaracharya nhìn vào anh ta. Anh ta dùng một cái bàn bình thường, quần dài, áo sơ mi rậm, và anh ta trở nên dữ tợn. Vị shankaracharya nói, "Anh cũng táo tợn mà dám hỏi về điều tối thượng. Và anh đang mặc quần dài. Trước hết trả lời ta đã. Anh có theo phái yoga pavid* không, sợi chỉ Hindu có ở bên trong áo rậm của anh không? Và khi anh đi đái thì anh đái đứng hay đái ngồi?"

Và tất cả những kẻ ngốc tụ tập ở đó và tôi cho rằng không ai khác đến đấy cả. Họ cười bò, người đàn ông đáng thương này nói, "Mặc quần dài thì rất khó ngồi và mọi chỗ đi tiểu đều có trong các văn phòng cho nên người ta có thể đái đứng được."

Ông ta nói, "Điều này là ngược lại với tôn giáo Hindu. Anh đã bao giờ nghe nói nhà tiên tri nào của Vedas đái

đứng không? Thế còn sợi chỉ thì sao? Anh có đeo nó lên tai không?"

Anh ta nói, "Thực ra, tôi không có sợi chỉ nào."

Ông ta nói, "Điều này quá lắm. Anh sẽ xuống ngọn lửa địa ngục, bởi vì trong khi đi đái, nếu anh không đeo sợi chỉ lên tai, thế thì anh sẽ rất dễ bị ảnh hưởng của đủ mọi loại cái xấu. Đó là khoảnh khắc mà quỉ đi vào trong mọi người."

Điều này bắt nguồn từ một vị shankaracharya người được coi là người đứng đầu tôn giáo Hindu. Dường như mối quan tâm tôn giáo là về việc đi đái, sợi chỉ và việc bảo vệ mọi người khỏi điều xấu. Và người Hindu đã làm điều đó, nhưng tôi cho rằng họ không được bảo vệ khỏi điều xấu theo bất kì cách nào. Họ cũng là con người như mọi người ở bất kì đâu khác.

Tôi muốn mọi người của tôi hiểu điều đó một cách rõ ràng. Không quần áo, không kỉ luật bên ngoài cũng như không bất kì cái gì đã được truyền thống trao cho bạn và bạn đã chấp nhận nó chỉ từ niềm tin, là sẽ có ích. Điều duy nhất có thể tạo ra cách mạng trong bạn là vượt ra ngoài tâm trí đi vào thế giới của tâm thức. Ngoại trừ điều đó, không cái gì có tính tôn giáo cả. Nhưng để bắt đầu và với một thế giới bị ám ảnh quá nhiều bởi những thứ bên ngoài, tôi phải bắt đầu tính chất sannyas cũng bằng các thứ bên ngoài. Đổi quần áo bạn thành mầu cam, đeo Mala, thiền, nhưng nhấn mạnh chỉ vào thiền.

Nhưng tôi đã thấy rằng mọi người có thể thay đổi quần áo của họ rất dễ dàng nhưng họ không thể thay đổi tâm trí của họ được. Họ có thể đeo Mala, nhưng họ không thể nào đi vào trong tâm thức của họ được. Và bởi vì họ

đang mặc quần áo da cam, đeo Mala, mang cái tên mới, họ bắt đầu tin rằng họ đã trở thành một sannyasin.

Tính chất sannyas không rẻ thế đâu. Do đó bây giờ là thời điểm và bạn đủ chín chắn cho pha bắt đầu kết thúc. Nếu bạn thích mầu da cam, mầu đỏ, hoàn toàn tốt - điều đó không thể gây hại gì, nhưng nó cũng không có ích. Nếu bạn thích Mala, nếu bạn thích trái tim mang hình tôi trên đó, nó đơn giản là đồ trang sức của bạn, nhưng nó không liên quan gì tới tôn giáo cả. Cho nên bây giờ tôi thu gọn tôn giáo về thực chất tuyệt đối của nó. Và đó là thiền. Nếu bạn thiền và nếu bạn đạt tới ngày càng cao trong tâm thức của bạn, ý nghĩ sẽ bị bỏ lại xa đằng sau. Bạn kinh nghiệm rằng thân thể bạn ở bên ngoài bạn, tâm trí bạn ở bên ngoài bạn và bạn đang đứng ở giữa, ở trung tâm cơn xoáy lốc, trong im lặng hoàn toàn, trong cái đẹp tuyệt đối, trong ánh sáng vĩ đại, trong sự mãn nguyện hoàn toàn. Ngoại trừ quá trình thiền, mọi thứ đều là không thực chất.

Tôi không muốn mọi người của tôi lại bị lạc vào điều không thực chất. Ban đầu điều đó là cần thiết. Bây giờ nhiều năm nghe tôi, hiểu tôi, bạn đang ở vị trí được tự do với mọi tù túng bên ngoài. Và lần đầu tiên bạn có thể thực sự là một sannyasin chỉ nếu bạn đi vào bên trong.

Osho ơi, đâu là chức năng và tầm quan trọng của mọi tổng hành dinh cho thầy ở châu Âu? Và nó sẽ truyền đạt hướng dẫn tâm linh của thầy như thế nào? Nó không ngụ ý tổ chức và cấu trúc sao?

Tổng hành dinh thế giới không liên quan gì tới tổ chức, cấu trúc cả. Thực ra, để tránh tổ chức và cấu trúc, tổng hành dinh thế giới được tạo ra. Tôi nhận được hàng nghìn bức thư, tôi không thể nào trả lời tất cả chúng được. Thậm chí tôi cũng không thể nào đọc được tất cả chúng. Và tôi sẽ là nhà huyền môn lang thang từ nay trở đi, bởi vì không nước nào có dũng cảm để tôi định cư ở đó, ngay cả đất nước riêng của tôi nơi tôi đã sinh ra cũng muốn tôi phải hoàn thành một số điều kiện nào đó.

Tôi chưa bao giờ hoàn thành các điều kiện do bất kì ai áp đặt lên tôi. Cho nên với tôi tiến trình duy nhất còn lại là lang thang khắp trái đất. Và theo một cách nào đó có lẽ đây là điều sự tồn tại muốn với tôi. Bởi vì theo cách này, tôi sẽ có khả năng đạt tới nhiều người hơn theo bất kì cách nào khác. Theo cách này tôi sẽ có sẵn cho hầu hết mọi sannyasin trên khắp thế giới hơn theo bất kì cách nào khác.

Tất cả họ không thể tới tôi được, họ có những khó khăn về tài chính, nhưng những điều đó là không quan trọng. Có các chính phủ trên khắp thế giới, mọi chính phủ, cho dù tôi xin visa du lịch ba tuần, đều hỏi tôi, "Ông có định tạo ra công xã ở đây không?"

Tôi nói, "Tôi bao giờ cũng có kính trọng lớn lao với con người, nhưng nghe câu hỏi của các ông, tôi cảm thấy rằng tôi đã lầm. Trong visa du lịch ba tuần, làm sao công xã có thể được tạo ra? Tôi sẽ gặp các sannyasins của mình và vài nước sợ đến mức trước khi tôi xin visa du lịch, nghị viện của họ đã quyết định rằng tôi không được phép vào nước này, bởi vì tôi là một người nguy hiểm. Về điều đó họ đúng. Nhưng ngay cả với một người nguy hiểm bạn cũng không thể ngăn cản visa du lịch được, nếu như

người đó chưa phạm tội chống lại hiến pháp của bạn, chống lại luật pháp của bạn. Tôi chưa bao giờ ở nước này, làm sao tôi có thể phạm tội gì chống lại luật pháp nước đó, trật tự của nước đó, hiến pháp của nước đó. Cho tôi một cơ hội đi đã. Tôi sẽ cố gắng hết sức, nhưng trước hết để tôi có cơ hội đã. Tôi thậm chí còn chưa từng nghe nói tới tên của các nước đó trước đây, nước đã quyết định rằng tôi sẽ không được vào nước họ. Tôi biết chỉ bởi vì họ đã quyết định, nghị viện họ đã quyết định rằng tôi phải không được phép vào. Và điều đó dường như là một mưu đồ thế giới, bởi vì cùng lập luận ấy được nêu ra trong mọi nghị viện rằng con người này là nguy hiểm rằng con người này cực kì thông minh rằng con người này có thể phá huỷ thanh niên của các bạn, nền đạo đức của họ. Người đó có thể làm biến chất mọi người bởi ý niệm của ông ta, phá huỷ truyền thống, tôn giáo, người đó có thể tạo ra mất trật tự.

Tôi đơn giản thấy buồn cười, tôi chưa bao giờ nghĩ rằng tôn giáo và đạo đức và nhà thờ, mà đã từng có tuổi đến hai nghìn năm, ba nghìn năm, bốn nghìn năm, năm nghìn năm, có thể bị phá huỷ trong ba tuần sao? Họ đã cho tôi một manh mối. Bây giờ tôi biết quan điểm của họ. Nỗi sợ của họ đã phơi bày ra họ.

Nhưng điều đó không thành vấn đề. Nếu nước này dừng tôi lại, tôi vào nước khác lân cận và các sannyasins của tôi có thể tới gặp tôi ở đó.

Nhưng bây giờ cách làm việc của tôi sẽ là thay vì các sannyasins tới tôi, tôi sẽ tới họ và gõ cửa nhà họ. Có lẽ vài người hàng xóm khác sẽ thức dậy.

Tổng hành dinh thế giới không liên quan gì tới bất kì tổ chức nào. Nó đơn giản là ban thư kí của tôi. Đó là lí do tại sao tôi đã đặt cho nó cái tên ‘Rajneesh Foundation International - tổng hành dinh thế giới của Bhagwan Shree Rajneesh'.

Nó không liên quan gì tới bất kì ai khác. Nó là ban thư kí cá nhân của tôi nơi mọi thư từ trên thế giới có thể tới, từ đó mọi người có thể tìm ra tôi đang ở đâu, trong trại giam của nước nào. Bằng không hàng triệu sannyasins trên khắp thế giới sẽ gặp khó khăn, họ sẽ không thể nào dõi theo dấu vết của tôi được. Nước Mĩ đã đổi nhà giam cứ hai ngày một lần, đôi khi thậm chí một đêm tôi ở nhà giam này rồi ngày hôm sau tôi ở nhà giam khác. Tôi nói, "Nhà giam của các ông tất cả đều giống nhau. Sao các ông lại cứ phải gây ra những rắc rối không cần thiết này?"

Lí do là ở chỗ không ai được biết tôi đang ở đâu. Nhưng họ không thể xoay xở được, bởi vì từ sân bay, các phương tiện thông tin đại chúng đã có mặt. Mọi nhà giam đều bị bao quanh bởi các phương tiện thông tin hai mươi bốn giờ. Bất kì khi nào họ đem tôi ra, phương tiện thông tin đều có đó. Họ đem tôi vào, phương tiện thông tin có đó. Và phương tiện thông tin Mĩ là hiệu quả nhất trên thế giới. Trong vài giây cả nước sẽ biết tôi đang ở đâu.

Tổng hành dinh sẽ xuất bản sách của tôi, sẽ cho ra băng ghi âm, băng video, sẽ làm mọi loại công việc. Nhưng nó không chi phối bất kì ai. Mọi công xã trên thế giới đều độc lập. Mọi trung tâm trên thế giới đều tuyệt đối tự do. Họ không ở dưới sự hướng dẫn của ai cả. Các sannyasins của tôi có quan hệ trực tiếp với tôi. Tổng hành dinh thế giới sẽ chỉ vận hành sao cho bạn có thể có mối nối với tôi. Bằng không bạn không có chỗ nào để hỏi ai

tôi đang ở đâu, điều gì đang xảy ra cho tôi. Tổng hành dinh thế giới theo bất kì cách nào cũng không phải là một quyền lực đối với bất kì sannyasin nào, bất kì trung tâm sannyas nào, bất kì đạo tràng, công xã nào. Nó không có liên quan gì tới điều đó. Nó là ban thư kí của tôi. Và chức năng của nó là để truyền đạt cho tôi các thông điệp quan trọng và truyền đạt cho các sannyasins thông điệp của tôi về bất kì cái gì quan trọng với bất kì ai. Nó không phải là một tổ chức. Nó không phải là một cấu trúc. Nó đơn giản là một văn phòng chức năng.

Osho ơi, làm sao chúng tôi trong thời đại Rajneesh có thể lan toả được viễn kiến của thầy nếu cá nhân chúng tôi thường bất an thế về viễn kiến của thầy thực tế là gì?

Tôi có thể hiểu được khó khăn này. Đấy không phải chỉ là khó khăn của bạn, đấy là khó khăn của mọi sannyasin ở mọi nơi. Khoảnh khắc ai đó hỏi bạn "Viễn kiến của thầy bạn là gì? Thầy muốn làm gì? Kỉ luật nào thầy đã trao cho bạn?" Và bạn gặp khó khăn. Bởi vì tôi không trao bất kì kỉ luật nào cho bạn. Và họ quen với các tôn giáo cũ, Ki tô giáo có sách giáo lí vấn đáp của riêng họ, chỉ là một cuốn sổ nhỏ mà trong đó tất cả những gì là bản chất của Ki tô giáo được viết ra.

Bạn có thể chỉ cần nhìn vào đó trong vài phút và bạn biết Ki tô giáo là gì. Người Do Thái có mười điều răn dạy, người Jaina có năm nguyên tắc của họ và theo cùng cách đó mọi tôn giáo, niềm tin của họ vào Thượng đế, niềm tin của họ vào cõi trời và địa ngục, niềm tin của họ vào cái gì là tốt và cái gì là xấu, sự chắc chắn của họ về cái gì là tội

lỗi và cái gì là đức hạnh và tuyên bố rõ ràng của họ rằng những người đức hạnh sẽ được thưởng trên cõi trời còn những kẻ tội lỗi sẽ bị tống xuống bóng tối của địa ngục vĩnh viễn để chịu khổ.

Mọi sự là đơn giản cho những người này. Và một cách tự nhiên mọi người đều biết về tất cả những tôn giáo này. Họ hỏi bạn cùng một câu hỏi. Nhưng họ không biết rằng tôi không thuyết giảng tôn giáo.

Điều đầu tiên cần được làm rõ ràng cho họ là ở chỗ điều tôi đang thuyết giảng là về tính tôn giáo, phẩm chất. Tôn giáo là tín điều chết, các nguyên tắc cố định. Những thứ hoá thạch đông cứng. Điều tôi đang dạy cho bạn là tính tôn giáo sống động, tuôn chảy - một kinh nghiệm như tình yêu. Kinh nghiệm mang tính cá nhân, mọi tôn giáo mang tính tập thể. Họ thuộc về đám đông. Và toàn thể nỗ lực của tôi là để làm cho bạn thoát khỏi đám đông và thoát khỏi tập thể để cho bạn có thể là bản thân bạn, để cho bạn có thể nở hoa tới tiềm năng riêng của bạn, tới tính cá nhân của bạn. Tôi là một cá nhân.

Viễn kiến của tôi về con người là ở chỗ con người không cần tổ chức. Con người cần tự do với mọi tổ chức. Mọi tổ chức làm què quặt con người, làm đui mù con người, phá huỷ con người. Cuộc sống của các tổ chức là cái chết của cá nhân. Bởi vì các tổ chức đều đòi hỏi vâng lời. Vấn đề không phải là đúng hay sai. Vấn đề là bạn phải vâng lời bất kì cái gì đã được viết trong kinh sách, bất kì cái gì là cổ đại, bất kì cái gì đã có đều phải được tuân theo. Bạn không được đặt câu hỏi.

Tình trạng của tôi là đối lập lại. Bạn nên đặt câu hỏi về mọi thứ. Nó là cuộc sống của bạn. Và chừng nào mà

bạn còn chưa đặt câu hỏi, bạn không thể nào gạt bỏ được những rác rưởi và phân bã. Mọi tôn giáo đều yêu cầu bạn phải tin. Viễn kiến của tôi là ở chỗ tội lỗi lớn nhất chống lại bản thân bạn là việc tin tưởng, bởi vì tin nghĩa là: bạn không biết vậy mà bạn bắt đầu cảm thấy dường như là bạn biết.

Tôi ủng hộ tất cả cho việc biết và tôi tuyệt đối chống lại niềm tin. Bởi vì niềm tin ngăn cản mọi người không cho biết. Khi bạn đã tin, việc truy tìm của bạn dừng lại. Không có nhu cầu. Phật Gautam đã biết, thế là đủ. Bạn có thể làm điều gì thêm nữa. Chỉ tin vào ngài, tôn thờ ngài. Nhưng nhớ một điều: khi bạn khát, thế thì bạn không bao giờ nghĩ rằng Phật Gautam đã uống đủ nước. Không có nhu cầu cho bạn uống.

Ngay cả việc nói rằng bạn khát cũng là tội lỗi. Khi bạn đói, bạn đói và bạn cần thức ăn. Phật Gautam có thể đã ăn - ông ấy đã sống tám mươi năm - điều đó không tạo ra khác biệt gì cho cơn đói của bạn cả. Nếu tại mức độ vật lí điều đó là không thể được, làm sao điều đó là có thể được tại mức độ tâm linh? Phật có thể đã biết, điều đó không thể làm cho bạn chứng ngộ được. Bạn sẽ phải biết bản thân mình.

Từng cá nhân đều phải đi trên con đường này. Không ai khác có thể đi thay bạn được. Các tôn giáo cũ đã làm nhiều điều thành rất đơn giản. Nhưng bằng việc làm cho chúng thành đơn giản, họ đã phá huỷ nhiều tới mức toàn thể nhân loại sống trong khổ vì điều đó. Cái là tốt hôm nay có thể không tốt ngày mai. Cái là tốt cho tôi, có thể không tốt cho bạn.

Từng cá nhân đều phải có ý thức, tỉnh táo, quan sát, thực nghiệm với cuộc sống. Và tìm ra cái gì tốt cho người đó. Bất kì cái gì cho bạn an bình, bất kì cái gì cho bạn phúc lạc, bất kì cái gì cho bạn thanh thản, bất kì cái gì đem bạn tới gần với sự tồn tại hơn và gần với sự hài hoà mênh mông của nó, đều là tốt. Tôi không thể chỉ ra cho bạn ‘cái này tốt’ và ‘cái này sai’.

Và bất kì cái gì tạo ra xung đột trong bạn, khổ trong bạn, đau đớn trong bạn, đều là sai. Không ai khác có thể quyết định được điều đó cho bạn, bởi vì mọi cá nhân đều có thế giới riêng của mình, sự nhạy cảm riêng của mình. Người đó là duy nhất. Cho nên các công thức sẽ không có tác dụng, chúng đã không có tác dụng. Toàn thể thế giới là bằng chứng cho điều đó.

Đừng bao giờ hỏi bất kì ai cái gì là đúng và cái gì là sai. Cuộc sống là một thực nghiệm để tìm ra cái gì là đúng, cái gì là sai. Đôi khi bạn có thể phạm phải điều sai, nhưng điều đó sẽ cho bạn kinh nghiệm về nó, điều đó sẽ làm cho bạn nhận biết về nó rằng cần phải tránh nó. Đôi khi bạn có thể làm điều gì đó tốt và bạn sẽ cảm thấy được ích lợi vô cùng. Phần thưởng không ở bên ngoài cuộc sống, trên cõi trời và địa ngục. Chúng là ở đây và bây giờ.

Từng hành động đều đem lại kết quả của nó ngay tức khắc. Tỉnh táo và quan sát đi. Tôi gọi người chín chắn là người đã quan sát và tự mình thấy cái gì là đúng, cái gì là sai, cái gì là tốt, cái gì là xấu. Và bằng việc tự mình thấy điều đó, người đó có thẩm quyền vô cùng. Người đó biết điều đó một cách tuyệt đối. Toàn thế giới có thể nói điều gì đó khác, điều đó không tạo ra khác biệt gì với người đó. Toàn thế giới có thể chống lại người đó - vấn đề

không phải là việc bỏ phiếu. Người đó có kinh nghiệm của mình và điều đó là quyết định. Một điều.

Điều thứ hai: người đã tìm thấy sự chín chắn theo thực nghiệm riêng của mình - và cuộc sống cho bạn biết bao nhiêu cơ hội, mọi khoảnh khắc chúng đều sẵn có. Đừng bỏ lỡ cơ hội nào. Tốt hay xấu, đừng quyết định trước. Trải qua kinh nghiệm này và để quyết định tới sau đó. Để cho kinh nghiệm là kết luận của bạn. Điều này sẽ giúp cho bạn biết một điều thêm nữa là 'đừng can thiệp vào người khác'. Điều này sẽ cho bạn sự sáng suốt rằng 'giúp cho người khác là bản thân họ'. Bảo họ thực nghiệm, bảo họ phạm sai lầm không phải là sai. Bởi vì mọi sai lầm đều là một phần của việc học.

Nhưng con người trong hàng nghìn năm đã từng được nuôi dưỡng - từ chính thời thơ ấu của mình, cái gì là đúng, cái gì là sai, cái gì là tốt, cái gì là xấu. Cho nên một cách tự nhiên người đó hỏi các sannyasin của tôi nữa. Rằng, "Viễn kiến của thầy bạn là gì?"

Bảo họ rằng, "Thầy tôi không phải là cầm tù với tôi. Thầy là tự do với tôi. Thầy đã không cho tôi chi tiết về mọi thứ. Thầy đơn giản cho tôi phương pháp về cách tự tôi tìm chi tiết. Thầy không chỉ cho tôi cách thức. Thầy cho tôi đôi mắt để cho tôi có thể tìm ra con đường của mình."

Và con đường của từng cá nhân sẽ là khác nhau. Đừng bao giờ đi theo bất kì ai. Đó là thảm hoạ lớn nhất có thể xảy ra cho một người. Một khi bạn bắt đầu theo ai đó khác, bạn trở thành bản sao. Bạn trở thành việc bắt chước. Bạn mất tính độc đáo. Cho nên bất kì ai hỏi bạn, "Thầy bạn đã trao cho bạn viễn kiến gì?", bảo họ rằng thầy đã

trao cho chúng tôi tự do. Và thầy đã gợi ra và thách thức chúng tôi tìm ra khuôn mặt nguyên thuỷ của mình. Và điều đó là có thể chỉ nếu bạn không bắt chước.

Osho ơi, khác biệt là gì giữa bí truyền và vô nghĩa bí truyền?

Bất kì điều gì tôi đã nói với các bạn, đều là bí truyền. Tôi đang cố làm bạn thành các nhà huyền môn, thành thầy của riêng bạn, tôi đang giúp cho bạn tìm ra bí ẩn của cuộc sống mà không cho bạn bản đồ nào, không cho bạn sách hướng dẫn nào. Bởi vì điều đó làm hỏng toàn thể trò chơi này.

Nó cũng giống như bạn xem một phim hay. Và bạn bắt đầu kể lại câu chuyện phim cho người bạn. Và bạn yêu mến người bạn này. Và bạn đã mang vé tới cho người bạn đó đi xem ngày mai.

Đó là một cử chỉ tốt. Nhưng xin đừng kể lại câu chuyện phim. Bằng không người bạn đó sẽ đơn giản chán phim - cũng phim hay thế sẽ trở thành một kinh nghiệm chán ngán. Bởi vì người đó sẽ biết cái gì sắp xảy ra. Sẽ không còn tò mò nữa, sẽ không có khả năng cho cái gì mới xảy ra.

Người đó đã biết. Tôi nghe nói khi lần đầu tiên phim được chiếu ở Ấn Độ trong một làng nhỏ, đã có ba buổi chiếu: chiếu phim buổi chiều. Và một ông già xem phim. Thế rồi buổi chiếu kết thúc nhưng ông ấy không đi. Ông ấy nói, "Tôi muốn có vé buổi chiếu thứ nhất." Người quản lí nói, "Nhưng ông vừa xem rồi." Ông ấy nói, "Đợi đấy,

ông đừng can thiệp vào. Đây không phải là việc của ông. Đây là tiền bạc. Đưa cho tôi vé. Tôi sẽ xem buổi chiếu thứ nhất nữa." Sau buổi chiếu thứ nhất ông ấy nói, "Bây giờ tôi muốn xem buổi chiếu thứ hai nữa."

Người quản lí nói, "Ông dường như là một người kì cục. Ông cứ xem đi xem lại cùng một phim. Mà ông dường như không chán."

Ông ấy nói, "Ông sẽ không được thoả mãn chừng nào tôi còn chưa trả lời cho ông. Có một cảnh trong phim. Một người đàn bà đẹp bên cạnh hồ đang cởi quần áo. Cô ấy gần như đã cởi hết quần áo thì vào đúng lúc đó một chiếc tàu hoả đi qua.” Ông bạn già này cố gắng đủ mọi cách để nhìn sang phía bên kia, nhưng người đàn bà này lại ở phía bên kia và vào lúc tàu hoả đã chạy qua, người đàn bà đang bơi trong hồ rồi và ông ấy không thể nào thấy được cô ấy cởi hết quần áo. Ông ấy nói, "Tôi sẽ không rời khỏi chỗ này, bởi vì tôi biết những tầu hoả Ấn Độ này thỉnh thoảng đi trễ. Bao lâu thì tầu hoả này mới đi đúng giờ?"

Bạn đừng kể lại câu chuyện. Vé là tốt. Tôi cho bạn mọi khuyến khích, mọi thách thức để tiếp tục cuộc hành trình. Nhưng tôi không bảo bạn cái gì bạn sắp gặp, cái gì sắp xảy ra trên cuộc hành trình. Điều đó sẽ làm hỏng toàn thể bí ẩn của nó. Bí truyền là khoa học về thách thức mọi người rằng cuộc sống không có vẻ như vậy. Nó còn nhiều hơn thế. Nó bao giờ cũng nhiều hơn thế. Bạn sẽ không bao giờ đi tới chỗ bạn có thể nói, "Bây giờ thế là đủ rồi." Nó chưa bao giờ đủ cả. Điều tôi gọi là vô nghĩa bí truyền là những người bắt đầu cho bạn các sơ đồ, bản đồ, hướng dẫn - bắt đầu kể chi tiết cho bạn về mọi pha của cuộc hành

trình của bạn. Họ giết chết, ngay cả ham muốn đi trên con đường này.

Tôi đã ở Agra. Có một tôn giáo nhỏ tên là Radhaswamis. Bạn có thể thấy ở Radhaswamis cách thức các tôn giáo đã từng đánh nhau một cách đầy bản ngã. Trong hai trăm năm, Radhaswamis đã làm đền đài để ghi nhớ guru của họ, nhưng ý niệm làm đền đài là để đánh bại Taj Mahal, bởi vì cả hai đều ở Agra. Hai trăm năm liên tục, chỉ nền đất là sẵn sàng. Chỉ các cột trụ. Họ đã làm công việc cực kì lớn, và nếu họ thành công, có khả năng rất mong manh để hoàn thành nó; bởi vì hai trăm năm họ đã làm việc. Họ đã đổ tất cả tiền bạc của mình, từ khắp nước, bất kì chỗ nào có tín đồ của họ. Nhưng bất kì điều gì họ đã làm đều cho chỉ dẫn rằng nếu họ thành công, Taj Mahal sẽ trở thành hạng hai.

Khi tôi ở Agra, họ đã mời tôi tới xem ngôi đền chưa hoàn thành của họ. Họ đang rất thất vọng bởi vì tiền hết mà không còn nguồn nào nữa. Thậm chí không có đến một cái mái nhà. Nhưng ngày cả trên các cột trụ, công việc mà họ đã làm - có lẽ trên đá cẩm thạch chưa bao giờ tìm ra được những nghệ nhân vĩ đại như vậy. Khi tôi nhìn vào ngôi đền của họ, tôi bắt gặp một tấm bản đồ đang treo trên tường. Tôi nói, "Cái kia là cái gì vậy? Tôi chưa bao giờ thấy tấm bản đồ như vậy." Họ nói, "Đây là bản đồ các tầng cao hơn của tâm thức." Có mười sáu tầng, và trên bản đồ này, ở tầng thứ năm - Mohammed, Moses, những người như vậy, các tên của họ được viết ra có cao hơn theo cách nào đó. Tại tầng thứ bẩy là Nanak, Kabir, Dadu và những người khác. Bằng cách nào đó vẫn còn cao hơn, trên tầng thứ mười, là Krishna, Ram. Vẫn còn cao hơn tầng mười một là Phật Gautam, Mahavira. Trên tầng thứ

mười sáu, chỉ có guru của họ, thầy của họ, đã đạt tới. Họ nói, "Ông nói sao?" Tôi nói, "Tuyệt đối đúng. Thầy của các ông ở tầng thứ mười sáu." Họ nói, "Ông là người đầu tiên không thuộc vào tôn giáo chúng tôi, người tuyệt đối chắc chắn vậy." Tôi nói, "Tôi phải tuyệt đối chắc chắn bởi vì tôi ở tầng thứ mười bẩy, và tôi thấy ông guru đáng thương của các ông ở tầng thứ mười sáu. Ông ta đang cố gắng leo lên tầng tầng thứ mười bẩy còn tôi thì cứ đạp ông ta xuống. Tầng thứ mười bẩy là tầng cuối cùng, và tôi không định cho phép bất kì ai khác ở đó. Tôi không thích người nào cả. Tôi muốn sống một mình, một cách an bình, thầy của các ông phải còn ở tầng thứ mười sáu. Ông ta có thể đi xuống, tầng thứ mười lăm, mười bốn - chỗ còn trống, không có ai."

Họ bị sốc. Họ nói, "Ông có nghiêm chỉnh không đấy?" Tôi nói, "Tôi bao giờ cũng nghiêm chỉnh, và tôi phải nghiêm chỉnh chứ bởi vì guru của các ông đang cố gắng mọi kiểu có thể để bằng cách nào đó vào tầng thứ mười bẩy. Và tôi phải làm mọi thu xếp để chắn đường của ông ta. Thực ra tôi đã vứt cả thang đi rồi. Không còn hi vọng nào cho guru của các ông vào tầng thứ mười bẩy." Họ nói, "Điều này kì lạ thật. Nhưng chúng tôi chưa bao giờ nghe nói tới tầng thứ mười bẩy cả." Tôi nói, "Ai đã nghe nói về tầng thứ mười sáu?"

Đây là vô nghĩa bí truyền. Bí truyền là hiện tượng huyền môn. Vô nghĩa bí truyền được diễn đạt theo những điều như vậy. Bạn sẽ không tin rằng trong các đền thờ Jaina thường có bản đồ. Tôi không biết liệu bây giờ còn hay không, bởi vì tôi đã không bước vào đền thờ Jaina đã hai mươi năm nay. Nói tôi không bước vào cũng không đúng - họ không cho tôi vào!

Krishna đang ở địa ngục thứ bẩy... bởi vì người Jaina tin vào bẩy địa ngục. Đấy là một ý niệm rất toán học - đẩy tất cả tội nhân vào một địa ngục, điều này dường như rất không toán học. Ai đó chỉ mới hút thuốc lá và không làm điều gì sai với bất kì ai, ngoại trừ bản thân người đó. Và ai đó đã giết người, như Adolf Hitler, sáu triệu người. Bây giờ đẩy họ vào cùng một chỗ, dường như tuyệt đối không công bằng. Cho nên người Jaina có bẩy địa ngục - bẩy phân loại, tương ứng với tội lỗi, tội ác của bạn, bạn sẽ bị đẩy xuống. Krishna ở tầng thứ bẩy, tầng cuối cùng, bởi vì ông ấy là người đã khêu gợi Arjuna về Mahabharata, cuộc chiến tranh Ấn Độ lớn, trong đó hàng triệu người chết. Toàn thể trách nhiệm thuộc về ông ấy - và bởi vì với người Jaina bất bạo lực là tiêu chuẩn của tôn giáo - nên ông ấy là người quan trọng nhất để thuyết giảng bạo lực.

Khi Mahavira còn sống, một trong các đệ tử của ông ấy đã hi vọng rằng anh ta sẽ trở thành người kế tục của Mahavira. Nhưng thấy Mahavira cứ sống mãi, anh ta trở nên thất vọng. Anh ta đã làm chỗ dựa cho Mahavira rồi tách rời khỏi Mahavira đem đi năm trăm đệ tử của mình, bởi vì anh ta nói con người này không biết đủ. Ông ấy nói chỉ có bẩy địa ngục - điều đó là sai. Có bẩy mươi bẩy địa ngục. Bởi vì không thể nào phân loại mọi tội ác và tội lỗi vào bẩy loại được - phải là bẩy mươi bẩy địa ngục. Bây giờ bạn không thể chứng minh được cho những người này, không thể bác bỏ được những người này. Đấy chỉ là tưởng tượng của họ.

Nghe thấy điều này, một người khác, tôi thích người đó - Sanjay Belattiputta - người đó nói, "Người này là kẻ ngốc! Điều này là tốt hơn bẩy, nhưng thực sự có bẩy trăm địa ngục." Ông ta đùa, ông ta không nghiêm chỉnh, nhưng

ông ta đơn giản nói, rằng tất cả những điều này chỉ là vô nghĩa. Nhân danh tôn giáo bạn có thể cứ lan truyền bất kì loại vô nghĩa nào.

Tôi đã nghe nói rằng - cuối cùng Morarji Desai chết. Tôi không biết liệu ông ấy có chết hay không. Đấy chỉ là nghe nói thôi. Và mọi người chết thì đầu tiên được đem vào địa ngục, và địa ngục có một phòng đón tiếp đẹp thế - các cô trần truồng tuyệt đẹp, rượu tuôn như suối, đủ mọi loại đồ uống, đủ mọi loại thức ăn... bạn nói và ngay lập tức mọi thứ được một đàn bà trần truồng đưa trình. Morarji nói, "Điều này thật lạ... đây mà là địa ngục sao? Còn lạc thú lớn nào nữa phải không xảy ra trên cõi trời? Nhưng đây là gốc rễ. Địa ngục tới trước, thế rồi xe buýt đi tới cõi trời. Và ông ta rất lấy làm phân vân. Cõi trời trông như đống điêu tàn - những bộ xương cổ bước đi; bạn thậm chí không thể nào nhận ra được ai là ai, thánh nhân, mahatmas, hiền giả, nhưng không có mầu xanh tươi, không có chỗ đón tiếp. Ông ta nói, "Đây không phải là chỗ đáng sống.” Địa ngục còn tốt hơn nhiều. Được cải thiện hàng ngày, mọi thứ đều có sẵn. Không có dấu hiệu của nghèo nàn. Ông ta nói với người lái xe buýt rằng, "Xin ông cho quay lại, tôi muốn trở về địa ngục.” Ông này nói, "Nghĩ hai lần trước khi ông quyết định đi." Ông ta nói, "Tôi đã quyết định rồi." Ông ta xuống địa ngục và ông ta bước vào, quỉ bắt giữ ông ta và nói, "Vậy là ông đã tới." Nhưng ông ta nói, "Chỗ đón tiếp đâu rồi?" Quỉ nói, "Ông là kẻ ngốc. Đấy chỉ là chỗ đón tiếp thôi. Đấy chỉ để quyến rũ lũ ngốc xuống địa ngục. Bây giờ ông sẽ thấy thực tại."

Xe buýt đã đi mất. Không còn cách nào nữa. Quỉ nói, "Dẫu sao, bởi vì ông tự mình tới đây - ông đã tự mình

chọn nó, nên tôi sẽ lại cho ông chọn lựa.” Quỉ đưa ông ấy vào phòng thứ nhất. Khủng khiếp làm sao. Mọi người bị cắt ra bằng cưa điện và rồi lại được gắn lại để bị cưa tiếp. Đau đớn thế. Mọi người đều trần trụi, và người ta có thể thấy rằng một người đã phải trải qua bao nhiêu lần bị cắt. Bạn có thể đếm được các vết sẹo. Và họ đã thực sự phát minh ra chất keo để bạn cắt thân thể ra làm đôi, dán nó lại, gắn lại, và đôi khi những con quỉ nhỏ đó đang tất cả những việc này, chúng sẽ gắn thân của hai người và đổi đầu người nọ sang thân người kia. Trông rất xấu. Mọi người đều bị hành hạ. Con quỉ hỏi, Ông có muốn gia nhập nhóm này không? Đây là nhóm trị liệu đấy." Morarji nói, "Không. Tôi muốn xem hai nhóm kia."

Trong nhóm thứ hai, mọi sự thậm chí còn khủng khiếp hơn. Không có cưa điện - mọi người bị chặt ra bằng kiểu rìu cũ, như chặt cây vậy. Chân ai đó sẽ bị chặt ra và được nối với chân của ai đó khác. Đầu ai đó sẽ bị chặt ra và sẽ được gắn với đầu của ai đó khác. Morarji nói, "Cái gì thế này?" Quỉ nói, "Đây là kiểu cổ. Có những người thích đồ cổ, cổ đại, truyền thống. Vài người thích công nghệ, khoa học. Với họ thì là phòng thứ nhất. Phòng này là cho những người tôn giáo hơn, truyền thống hơn, những người cứ quay tròn. Có lẽ điều này thích hợp cho ông.” Ông ta nói, "Không, thế này thì quá nhiều. Tôi muốn xem phòng thứ ba.” Và phòng thứ ba trông như sự giảm nhẹ. Giảm nhẹ lớn! Thấy hai phòng kia, phòng thứ ba chắc chắn là sự giảm nhẹ. Mọi người đều đứng trong cứt đủ loại - ngập tới cổ. Ai đó uống trà, ai đó uống cà phê. Bốc mùi thối, nhưng Morarji nói, "Chỗ này tốt hơn." Còn khi có liên quan tới cứt, ông ấy đã chuẩn bị năm mươi phần trăm rồi. Cả đời uống nước đái, bây giờ ông ấy

không ngửi thấy cái gì. Nhưng cũng tốt là bạn được cung cấp cho cà phê và trà. Cho nên ông ấy nói, "Chỗ này là tốt. Mặc dầu trông không hay lắm khi đứng trong đống lộn xộn này mà các ông đã tụ tập lại đây. Đống này có từ bao lâu rồi?" Quỉ nói, "Đây là điều cổ đại nhất. Chúng tôi là những nhà sưu tập vĩ đại. Chúng tôi rất quan tâm tới đồ cổ. Không có gì mới ở đây cả. Những đồ cổ hàng nghìn năm. Cứt mà ông thấy ở khắp mọi nơi. Điều này bắt nguồn từ thời Vedas. Nó là thiêng liêng. Vào trong nó và tận hưởng đi. Ông muốn gì, cà phê nhé?" Ông ta nói, "Tôi không thích cà phê hay trà. Tôi uống nước đái của riêng tôi." Quỉ nói, "Điều đó hoàn toàn được. Tự do đó được trao cho ông. Ông có thể uống bao nhiêu tuỳ thích."

Một chiếc cốc rỗng được trao cho ông ấy để uống nước đái của riêng mình. Ngay giữa chừng ông ấy uống nước đái của mình, một tiếng chuông bắt đầu vang lên và một con quỉ nhỏ la lên rằng giờ nghỉ uống cà phê đã hết. Bây giờ vứt tất cả cốc chén và cà phê của các ông đi và trồng cây chuối. Bây giờ bắt đầu bài tập yoga.

Điều này ông ấy không biết rằng nó sẽ vậy. Đã quá nhiều rồi, và bây giờ lại trồng cây chuối. Nhưng bạn không thể chỉ làm mỗi điều này. Ba chỗ có đó và bạn phải tự mình chọn.

Mọi tôn giáo đều có các ý niệm về cõi trời, về địa ngục. Đây tất cả đều là vô nghĩa bí truyền. Bí truyền thực đơn giản nghĩa là khoa học về việc biết tới mình.

Được chứ?

Chương #14

Hỏi: Xin chào buổi tối, và xin rất cám ơn thầy vì đã gặp tôi. Thật là thoải mái để gặp lại thầy ở Ấn Độ. Tôi có vài câu hỏi tại đây nếu thầy có thể vui lòng trả lời chúng. Thầy đã ban cho các cuộc phỏng vấn vào cùng lúc thầy nói bài nói cho các sannyasin. Liệu có lí do gì đặc biệt cho điều đó không, Osho?

Đáp: Không có gì khác biệt với tôi khi tôi nói với các sannyasin của mình hay nói với các nhà báo, bởi vì chung cuộc lời sẽ tới các sannyasin của tôi. Qua các nhà báo, nó sẽ tới người khác nữa.

Có nhiều người muốn nghe tôi nhưng không thể tới được vì nhiều lí do. Tâm trí chính thống của họ, suy nghĩ truyền thống của họ, những dối trá họ đã nghe nói về tôi... qua báo chí lời tôi có thể tới với ngay cả những người này. Báo chí đơn giản là phương tiện và tôi dùng mọi phương tiện có thể có để lan toả hương thơm đã xảy ra cho tôi.

Đặc biệt tôi đã chọn các nhà báo bởi vì cho dù tôi không nói với họ thì họ vẫn cứ viết về tôi với đủ mọi loại ngu ngốc, dối trá... tốt hơn cả là họ nên nói với tôi, có một quan niệm rõ ràng về tôi. Chính bổn phận của họ với độc giả là ở chỗ chân lí được truyền đạt còn dối trá thì không được lan toả. Tôi kính trọng báo chí vô cùng bởi vì nó là một trong những phương tiện vĩ đại nhất để bảo vệ cá nhân, tự do bầy tỏ của người đó, tính cá nhân của người đó, chống lại những quyền lợi được đầu tư mạnh mẽ.

Tôi một mình chống lại mọi quyền lợi được đầu tư - họ có quyền lực mênh mông, nhưng nếu phương tiện báo chí cùng tôi truyền đạt chân lí cho quần chúng - một cá nhân có thể mạnh hơn chính phủ.

Và tôi đã thấy điều này xảy ra ở Mĩ. Phương tiện báo chí có uy tín đến mức chính phủ Mĩ không thể giết tôi được. Họ đã làm đủ mọi cách sắp đặt - tôi sẽ nêu cho các bạn vài ví dụ...

Trong một nhà tù họ đã yêu cầu tôi điền vào một mẫu nhưng không được viết tên tôi lên đó. Viên cảnh sát trưởng yêu cầu tôi viết David Washington là tên tôi và bảo tôi rằng, "Trong nhà giam ông sẽ được gọi là David Washington, và ông phải đáp ứng với cái tên này."

Tôi từ chối và tôi bảo với người đó rằng, "Trước hết, ông cởi áo khoác của ông ra đi. Trên áo khoác của ông có dấu hiệu nói về Bộ tư pháp và cảm thấy xấu hổ về bản thân mình rằng ông là người có thẩm quyền cao nhất về công lí ở Mĩ, thế mà yêu cầu tôi làm điều gì đó tuyệt đối bất hợp pháp. Và lí do là gì? Nó đơn giản là tôi viết David Washington còn ông đầu độc tôi trong đêm và không ai thậm chí có khả năng tìm ra nơi tôi đã biến mất. Có lẽ trên

máy bay nữa, ông đã đưa tên tôi vào là David Washington. Cho nên David Washington vào tù và ngày mai ông có thể thả anh ta. Tôi đơn giản biến mất trong thinh không. Lừa tôi hơi bị khó đấy. Tôi sẽ viết tên tôi - nếu ông muốn về nhà bởi vì đã nửa đêm rồi, bằng không thì tự tay ông điền vào mẫu đi, viết bất kì cái gì ông muốn. Tôi sẽ kí vào nó.

Ông ta muốn về nhà. Mệt mỏi... bản thân ông ấy mệt rồi. Ông ấy điền vào mẫu là David Washington. Chiến lược của tôi là rõ ràng và tôi đã kí tên tôi mà cả thế giới đều đã biết. Ông ấy nhìn vào chữ kí của tôi và ông ấy nói, "Tôi không hiểu ông đã viết gì."

Tôi nói, "Không cần ông hiểu. Đây là chữ kí của tôi. Đây không phải là chữ kí của David Washington. Bây giờ ông có thể giết tôi. Và nhớ cho, dù ông có giết tôi hay không, thì đến sáng mọi báo chí và mọi đài truyền hình và mọi đài phát thanh sẽ phát đi tin này... toàn thể ý niệm về nền dân chủ đơn giản là từ ngữ. Thực ra, nó là đạo đức giả."

Trong khi vào tù có một người đàn bà vào cùng tôi, một tù nhân, một đàn bà da đen. Cô ta hỏi tôi liệu cô ta có thể giúp đỡ cái gì không bởi vì sáng mai cô ta sẽ được thả. Nếu có bất kì thông điệp nào cho báo chí, cho các phươmg tiện thông tin, những người đang bao quanh nhà tù, ông có thể đưa cho tôi.

Tôi bảo cô ấy nghe thật chăm chú cuộc nói chuyện giữa tôi và viên cảnh sát trưởng và bất kì cái gì xảy bạn báo cho các phương tiện thông tin.

Sáng hôm sau cả nước Mĩ nóng lòng mong mỏi rằng đây đơn giản là một chế độ phát xít giả danh dân chủ.

Dường như không có kính trọng gì với cá nhân. Họ loại tôi ra khỏi nhà tù ngay lập tức bởi vì họ muốn phá huỷ cái mẫu này.

Trong nhà tù thứ hai, họ nhốt tôi cùng xà lim với một người bị bệnh AIDS. Và người này sắp chết. Nhiều nhất là bẩy ngày nữa người này sẽ chết. Trong sáu tháng người này đã ở đó và không ai ở chung xà lim cả bởi vì bác sĩ đã bảo rằng không được đưa tù nhân khác vào đây. Bệnh này nguy hiểm và hay lây tới mức bất kì ai sống với người đó thì nhất định sẽ bị mắc bệnh.

Họ đẩy tôi vào xà lim đó. Khi họ đi, bản thân người này nói với tôi "Osho, tôi đã thấy thầy trên ti vi và điều này không là gì ngoài một chiến lược tinh ranh để giết thầy. Tôi sắp chết vì bệnh AIDS. Xin đừng chạm tới bất kì cái gì trong xà lim. Gõ cửa cho tới khi các bên tới và buộc họ phải đổi thầy từ chỗ này sang chỗ khác. Và tôi vẫn cùng với thầy. Tôi sắp chết, nhưng tôi vẫn mang tính con người. Những người kia, người đã đẩy thầy vào đây, chỉ trông như con người thôi. Ông bác sĩ đã không cho phép ngay cả kẻ giết người được vào xà lim này. Bản thân ông bác sĩ không bao giờ vào xà lim này cả. Ông ấy hỏi tôi từ bên ngoài. Thầy chưa phạm tội gì cả, thầy đã bị bắt mà không có lệnh bắt nào. Thầy đã không được phép tiếp xúc với luật sư của mình và bây giờ họ đẩy thầy vào xà lim không có gì ngoài cái chết chắc chắn."

Tôi phải gõ cửa liên tục một giờ. Thế rồi viên cai tù xuất hiện, thế rồi bác sĩ xuất hiện, và tôi hỏi họ, rằng, "Các ông có biết người này bị bệnh AIDS không? Các ông có biết rằng trong sáu tháng các ông đã không đẩy ai vào xà lim này không? Thế thì tại sao các ông đã đẩy tôi vào xà lim này? Và tôi không phải là tội phạm. Các ông

thậm chí còn không chứng minh được trước toà án rằng tôi đã phạm tội nào. Các ông là tội phạm bởi vì các ông đang cố gắng giết một con người mà chưa làm điều gì sai cả."

Họ trở nên sợ hãi - sợ ai? Sợ phương tiện thông tin. Bởi vì tôi bảo họ, "Khi tôi ra khỏi tù thì tôi sẽ nói cho các phương tiện thông tin điều đã xảy ra cho tôi. Vị bác sĩ này không phải là bác sĩ của hiểu biết. Ông ta nên bị trừng phạt và trừng phạt duy nhất có thể là ông ta nên bị đẩy vào trong xà lim này với người này."

Tôi được cho sang xà lim khác ngay lập tức và họ cho tôi đi sớm nhất có thể được cứ nghĩ rằng sẽ không có người của phương tiện thông tin nào ở bên ngoài cả, nhưng nước Mĩ có phương tiện thông tin rất thức tỉnh, tỉnh táo. Họ có đó hai mươi tư tiếng quanh bất kì nhà tù nào giam giữ tôi. Họ đi theo xe tù trên trực thăng riêng của mình. Người ta không thể nào xoay xở che giấu tôi ở chỗ nào đó nơi phương tiện thông tin không biết được.

Tôi kính trọng phương tiện thông tin. Nhưng tôi muốn nói rằng giới báo chí Ấn Độ vẫn còn chưa có phẩm chất lớn lao đó. Nó mới ở hạng ba.

Không hỏi gì tôi họ cứ đi nói những điều tôi chưa bao giờ nói. Đây là lí do tại sao tôi cho các cuộc phỏng vấn này.

Hỏi: Tôi có một câu hỏi phụ cho điều này nếu tôi có thể được hỏi, trước khi tôi tiếp tục sang câu hỏi mới. Thầy đã nói về cách thức rất quan trọng là có phương tiện

truyền thông tự do và bạo dạn và về cách thầy trả lời cho mọi câu hỏi này sao cho các nhà báo Ấn Độ có thể viết về nó để nó có thể đi tới người khác. Tôi đã đệ trình một danh sách các câu hỏi: những câu hỏi quan trọng theo ý kiến của chúng tôi, mà sẽ rất hay nếu thầy trả lời chúng bởi vì nó sẽ xoá đi nhiều hiểu lầm. Nhưng tôi thấy rằng những câu hỏi này đã bị cắt bỏ khỏi bảng hỏi ban đầu của tôi. Thậm chí tôi đã được yêu cầu không hỏi thầy những câu hỏi này.

Đáp: Những câu hỏi đó là rác rưởi. Tôi đơn giản không muốn gọi các câu hỏi của bạn trước mọi người là 'rác rưởi'. Đó là lí do tại sao tôi đã cắt bỏ chúng. Nhưng nếu bạn vẫn quan tâm tới rác rưởi bạn có thể hỏi. Nhưng thế thì được chuẩn bị đi.

Tôi đã chọn ra những câu hỏi hay nhất mà bạn đã hỏi - bởi vì toàn thể nỗ lực của tôi là ở chỗ bạn nên thông báo cho mọi người về những điều cơ bản. Cách tiếp cận nền tảng của tôi về cuộc sống, về tôn giáo, về triết lí, về tâm trí mọi người và cách nó có thể được biến đổi. Những câu hỏi đó mà tôi đã trả lời là xuất phát từ từ bi với bạn. Tôi đã không muốn xúc phạm một quí bà, nhưng nếu bạn không phải là quí bà, bạn có thể hỏi. Nhưng nhớ cho, thế thì tôi sẽ không phải là một quí ông.

Tôi e rằng tôi là một nhà báo trước hết rồi mới là quí bà sau cho nên về những câu hỏi này, tôi sẽ phải hỏi thầy ít nhất một câu. Một trong những câu hỏi mà thầy đã cắt bỏ là, khi được hỏi, nhiều phần mang mối quan tâm thành thật tới sự lành mạnh của thầy hơn bất kì cái gì khác. Đây

là câu hỏi liên quan đến sự kiện là nhiều người trong vùng này hoàn toàn tức giận với điều họ coi là lẫn lộn và chấn động. Họ thấy rằng con cái họ sẽ không đúng, tạm nói vậy, chúng sẽ bị ảnh hưởng không đúng. Một thời gian trước đây nào đó chúng tôi cũng đã mang bài báo viết rất hay của một đệ tử của thầy về cách cô ấy cảm nhận về sự trở lại của thầy. Nhưng nhiều phản hồi mà chúng tôi đã nhận được lại rất bạo hành. Chúng cực kì bạo hành, tới điểm mà chúng tôi đã phải vứt đi mọi thứ về nó. Bây giờ nếu có một dòng chảy ngầm như vậy chống lại thầy, thầy không lo nghĩ sao?

Có những người không hiểu tôi. Và đây là những người không muốn con cái họ trưởng thành. Đây là những người không muốn giúp đất nước này đi vào trong thời hiện đại. Đây là những chướng ngại trong tiến hoá của nước này.

Họ nên tới đây cùng với con cái họ. Họ nên hỏi những câu hỏi liên quan tới sự trưởng thành của con cái họ, việc giáo dục con cái, đạo đức của con cái họ. Những câu trả lời họ không thể đưa ra được, tôi sẵn sàng đưa ra. Đó là điều làm cho họ tức giận.

Tôi nói không có Thượng đế. Bây giờ bắt giữ những người tức giận lại. Để cho họ chứng minh rằng có Thượng đế đi. Nếu họ không thể chứng minh được thế thì đơn giản chân thành chấp nhận rằng Thượng đế của chúng ta chỉ là niềm tin, không phải là kinh nghiệm. Đừng cho con bạn niềm tin. Những niềm tin đó đã giết chết đất nước này trong hàng thế kỉ. Đất nước này đã sống gần mười nghìn năm của một quá khứ rất văn minh. Vậy mà nó vẫn đói,

vậy mà nó không có thái độ khoa học với cuộc sống. Không có cách tiếp cận công nghệ, điều có thể biến đổi cái nghèo nàn. Và lí do là ở chỗ mọi đứa trẻ đều được nuôi dưỡng bằng niềm tin trong khi khoa học phụ thuộc vào hoài nghi.

Tôi dạy hoài nghi... và chừng nào bạn còn chưa có dũng cảm để hoài nghi, bạn sẽ không bao giờ biết được chân lí. Chân lí của bạn bao giờ cũng được vay mượn và chân lí vay mượn không phải là chân lí.

Những người tức giận chứng tỏ qua tức giận của họ rằng họ sai. Tôi không tức giận, tôi không tức giận rằng đại đa số mọi người sẽ phá huỷ việc thiền của các sannyasins của tôi.

Họ là đại dương bao la... còn các sannyasins của tôi chỉ giống như giọt nước. Giọt nước không sợ đại dương còn đại dương nổi giận về giọt nước. Điều đó phải là quan trọng.

Niềm tin của họ là trống rỗng không có nội dung nào. Bằng không họ nên hạnh phúc là tôi đang ở đây chứ. Họ nên mang con cái họ tới. Họ nên giúp con cái họ hỏi những câu hỏi mà họ không thể trả lời được.

Đạo đức sợ thông minh không phải là đạo đức. Nó là thứ vô đạo nhất trên thế giới.

Tôn giáo sợ bị hỏi rõ ràng biểu lộ rằng nó biết sâu bên dưới không có nền móng cho ngôi đền của nó.

Và điều này không chỉ là câu hỏi của những người ở đây. Đây là câu hỏi của mọi người khắp thế giới.

Socrates bị người Hi Lạp kết án. Việc nở hoa vĩ đại nhất của riêng họ, thiên tài của riêng họ. Người Hi Lạp chưa bao giờ có thể đạt tới cao hơn Socrates - về thông minh - vậy mà họ đã kết án ông ấy. Và lí do: họ sợ rằng ảnh hưởng của ông ấy có thể làm biến chất con cái họ.

Ảnh hưởng của Socrates có thể làm biến chất con cái họ thật. Cái ngu đần của họ không thể làm biến chất con cái họ nhưng thực sự điều họ gọi là biến chất là Socrates có thể phơi bầy họ ra và đó cũng là chức năng của tôi nữa.

Tôi có thể phơi bầy mọi dối trá mà bạn đã từng nói cho con cái bạn. Đó là nỗi sợ của bạn. Bạn sợ chân lí: và bạn gọi chân lí đó có thể làm biến chất. Vâng, chân lí có thể làm biến chất dối trá.

Tôi đem thuốc tới và bạn bị ốm. Thuốc có thể phá huỷ ốm bệnh của bạn. Cho nên bất kì ai tức giận đều được mời. Hoặc tôi sẽ làm cho người đó tức giận hoàn toàn và người đó sẽ là một sannyasin, hoặc tôi sẵn sàng bị tức giận hoàn toàn và là một tín đồ của người đó.

Đây là cách con người nên cư xử với nhau. Đây là cách thông minh yêu cầu rằng mọi người nên tương tác. Tôi không nói rằng "Đồng ý với tôi đi" - tôi đang mời bạn. Cứ tới với mọi bất đồng của bạn, nhưng không hiểu tôi, không nghe tôi, nếu mọi người tức giận, điều đó đơn giản bầy tỏ cái yếu của họ, trì trệ của họ.

Tôi bỏ qua những câu hỏi đơn giản đó chỉ vì tôi không muốn gọi bất kì ai là chậm phát triển. Tôi không muốn gọi bất kì ai là ngu đần. Nhưng câu hỏi của bạn không thể trả lời được chừng nào tôi chưa nói chân lí. Chỉ những người chậm phát triển trí tuệ mới tức giận. Người thông minh không bao giờ tức giận cả. Thực ra, người thông minh bao

giờ cũng tìm ai đó có thể làm cho họ tức giận, bởi vì đấy sẽ là bắt đầu của một cuộc hành trình. Việc tìm kiếm mới, theo chiều hướng mới.

Chỉ người chậm phát triển mới không muốn nghe cái gì vượt ra ngoài tâm trí họ. Họ hoàn toàn được thoả mãn như con trâu vậy, nhai cùng thứ cỏ cả đời. Chớ tức giận con trâu nhé.

Nhưng toàn thể tiến triển của con người phụ thuộc vào vài người có đủ dũng cảm để làm chúng ta nổi giận, người đã phá huỷ các niềm tin cũ của chúng ta, người đã chọc thủng các đạo đức cũ của chúng ta, người đã cho chúng ta viễn kiến về thế giới mới, về tương lai mới, người đã đưa chúng ta ra khỏi quá khứ và sự tù túng của nó để đi vào tự do của tương lai.

Hỏi: *Xin cám ơn thầy về việc trả lời cho câu hỏi đó. Thầy làm gì, thầy thấy trước cái gì về tương lai của phong trào sannyasin của thầy? Thầy có thấy nó có tiền đồ không, kể cả khi thầy không có ở đây?*

Đáp: Phong trào sannyasin không phải là của tôi. Nó không phải là của bạn. Nó đã ở đây khi tôi không ở đây. Nó sẽ ở đây khi tôi sẽ không ở đây nữa.

Phong trào sannyasin đơn giản nghĩa là phong trào của những người tìm kiếm chân lí. Họ bao giờ cũng ở đây.

Tất nhiên, họ bao giờ cũng bị đám đông dốt nát hành hạ: bị giết chết, bị sát hại, bị đóng đinh hay bị tôn thờ.

Nhớ lấy: Bạn bị đóng đinh hay bị tôn thờ là như nhau. Cả hai đều là cách để gạt bỏ những người đó. Một đằng là đóng đinh, đằng kia là tôn thờ. Tôn thờ có văn hoá hơn. Chúng tôi nói bạn là hoá thân của Thượng đế, chúng tôi sẽ tôn thờ bạn. Nhưng chúng tôi sẽ không làm điều bạn nói. Làm sao chúng tôi có thể làm được? Chúng tôi là những người bình thường. Bạn là người phi thường - hoặc bạn là nhà tiên tri do Thượng đế phái xuống, hay là một sứ giả, hay đứa con duy nhất của Thượng đế, hay bạn là hoá thân của Thượng đế - bạn có thể làm phép màu. Chúng ta đã tạo ra đủ mọi loại phép mầu, chỉ với một lí do. Để tạo ra khoảng cách giữa chúng ta và những người đã tìm kiếm chân lí và những người cuối cùng đã tìm ra chân lí. Chúng ta không sẵn sàng đi cùng họ. Chỉ có hai cách: hoặc giết chết họ, phá huỷ họ, để chúng ta có thể quên họ đi và tha thứ họ.

Họ là phần tử gây rối, mối phiền phức. Chúng ta đang ngủ và có những giấc mơ đẹp thế và rồi một Phật Gautam tới và bắt đầu lay bạn dậy và nói, "Dậy đi!" Một cách tự nhiên bạn đâm cáu.

Bao giờ cũng có một dòng người tìm kiếm chân lí... tôi gọi nó là sannyas. Nó là vĩnh hằng. Nó là sanatan. Nó không liên quan gì tới tôi cả.

Hàng triệu người đã đóng góp cho nó. Tôi cũng đã đóng góp phần của mình. Nó sẽ cứ ngày một trở nên phong phú hơn. Khi tôi ra đi sẽ càng ngày càng nhiều người tới và làm cho nó phong phú hơn. Tính chất sannyas cũ là nghiêm chỉnh. Tôi đã đóng góp cho nó cảm giác khôi hài. Tính chất sannyas cũ buồn bã. Tôi đã đóng góp cho nó việc ca hát, nhảy múa, cười đùa... Tôi đã làm cho nó nhân bản hơn.

Tính chất sannyas cũ bằng cách nào đó là phủ định cuộc sống. Tôi đã làm cho nó thành khẳng định cuộc sống. Nhưng nó vẫn là cùng tính chất sannyas đó. Nó vẫn là cùng cuộc tìm kiếm đó. Tôi đã làm cho nó phong phú hơn. Tôi đã làm cho nó tiếp đất vào thế giới này bởi vì toàn thể giáo huấn của tôi là 'sống trong thế giới, nhưng không thuộc vào thế giới.'

Không có nhu cầu từ bỏ thế giới này. Chỉ những kẻ hèn nhát mới từ bỏ nó. Sống trong thế giới, kinh nghiệm nó. Nó là trường học. Bạn không thể trưởng thành trên Himalayas được. Bạn chỉ có thể trưởng thành trong thế giới.

Từng bước đều là một kì kiểm tra. Từng bước bạn đều trải qua kiểm tra. Cuộc sống là một cơ hội.

Tôi rồi cũng sẽ qua đi. Điều đó không có nghĩa là phong trào sannyas sẽ qua đi. Nó không thuộc vào ai cả.

Cũng như khoa học không thuộc vào Albert Einstein. Tại sao tìm kiếm chân lí phải thuộc về ai đó? Thuộc vào Phật Gautam? Thuộc vào J. Krishnamurti? Hay vào tôi? Hay vào bạn?

Cũng như khoa học cứ trưởng thành và mọi thiên tài khoa học cứ đóng góp cho nó và sông Hằng cứ trở nên ngày một lớn và rộng mãi - thành đại dương; theo cùng cách đó thế giới bên trong cần khoa học. Thế giới khách quan có một khoa học. Thế giới bên trong cần một khoa học và tôi gọi tính chất sannyas là khoa học của thế giới bên trong. Nó đã trưởng thành nhưng bởi vì nó đi ngược lại sự gắn bó của nhân loại, dốt nát, mê tín, cái gọi là tôn giáo, nhà thờ, tu sĩ, giáo hoàng, shankaracharyas... Đây là

những kẻ thù của việc tìm kiếm bên trong bởi vì tìm kiếm bên trong không cần tới tổ chức.

Phong trào sannyas không phải là một tổ chức: đó là lí do tại sao tôi gọi nó là 'phong trào'. Nó mang tính cá nhân. Mọi người tham dự vào. Tôi đã bắt đầu một mình và thế rồi mọi người bắt đầu tới và tham gia cùng tôi và dần dần, dần dần đoàn người cứ trở nên ngày một lớn hơn. Nhưng nó không phải là một tổ chức. Tôi không là người lãnh đạo ai cả. Không ai phải theo tôi. Tôi biết ơn là các bạn đã theo tôi để chia sẻ phúc lạc của tôi, tình yêu của tôi, cực lạc của tôi. Tôi biết ơn các bạn. Không ai là tín đồ của tôi cả, không ai là thấp hơn. Không có cấp bậc. Nó không phải là tôn giáo. Nó mang tính tôn giáo thuần khiết. Chính điều tinh tuý. Không phải là hoa, mà chỉ là hương thơm. Bạn không thể bắt giữ nó được.

Bạn có thể có kinh nghiệm về nó, bạn có thể được bao quanh bởi hương thơm, nhưng bạn không thể bắt giữ nó được.

Các tôn giáo giống như hoa khô bạn có thể tìm thấy trong Kinh Thánh, trong Gita... Khi chúng được đặt vào trong Kinh Thánh chúng còn sống, chúng còn hương thơm, nhưng bây giờ nó chỉ là cái xác. Mọi sách linh thiêng đều là cái xác, hoa khô và không gì khác.

Chân lí, chân lí sống, phải được tự thân từng cá nhân khám phá ra. Không ai có thể trao nó cho bạn được.

Vâng, ai đó đã đạt tới nó có thể truyền đạt sự khao khát vào bạn, ham muốn vô cùng về nó. Tôi không thể cho bạn chân lí được, nhưng tôi có thể cho bạn ham muốn về nó.

Tôi không thể cho bạn chân lí được, nhưng tôi có thể chỉ cho bạn trăng... xin đừng bị gắn bó với ngón tay của tôi đang chỉ lên trăng. Ngón tay này sẽ biến mất. Trăng sẽ vẫn còn và việc tìm kiếm sẽ tiếp tục.

Chừng nào còn một người trên trái đất hoa của tính chất sannyas sẽ vẫn nở.

Hỏi: *Nhưng có cái gì đó thật đặc biệt về thầy mà gắn biết bao nhiêu sannyasin với thầy. Nó là gì vậy? Thầy sẽ mô tả nó như thế nào?*

Đáp: Có nhiều điều - không chỉ một. Tại sao các sannyasin yêu mến tôi nhiều thế.

Trước hết, tôi là người duy nhất trong toàn thể lịch sử trao cho bạn tính cá nhân của mình. Cái gọi là các guru đã làm chính điều đối lập: họ lấy đi tính cá nhân của bạn. Toàn thể nỗ lực của họ là ở chỗ bạn phải buông xuôi theo họ. Chức năng của bạn chỉ là chạm vào chân họ và nhận ân huệ của họ.

Nỗ lực của tôi là hoàn toàn khác. Bạn không thể nhận được bất kì ân huệ nào bằng việc chạm chân của bất kì ai khác. Ngược lại, bạn đang làm người đó thêm bản ngã và ốm yếu.

Bản ngã là khối u của linh hồn người đó. Đừng làm cho bất kì ai thành ốm yếu. Từ bi đi. Đừng bao giờ chạm vào chân bất kì ai.

Tôi cho bạn sự tự kính trọng mình, điều chưa ai đã từng trao cho trước đây. Tôi đã làm mọi nỗ lực để làm cho

bạn thành cá nhân đứng trên đôi chân riêng của mình, không phụ thuộc vào tôi.

Đấy là hiện tượng lạ bởi vì tôi cho bạn tự do, bạn yêu tôi. Bởi vì tôi làm bạn là chính bản thân bạn, bạn yêu tôi.

Nỗ lực của tôi là để lấy đi mọi truyền thống, chính thống, mê tín, khỏi tâm trí bạn để cho bạn có thể đạt tới trạng thái vô trí... trạng thái tối thượng của im lặng, nơi thậm chí không một ý nghĩ chuyển động. Thậm chí không một gợn sóng trong cái hồ tâm thức của bạn.

Và toàn thể điều đó phải được bạn làm. Tôi không nói rằng "Cứ theo tôi đi. Tôi là đấng cứu tinh. Tôi sẽ cứu bạn." Tất cả những điều đó đều là chuyện tào lao. Không ai có thể cứu bạn được, ngoại trừ bản thân bạn. Và độc lập tâm linh là độc lập duy nhất đáng gọi là độc lập. Mọi sự độc lập khác - chính trị, kinh tế, đều chỉ là sơ sơ, hời hợt.

Nhưng độc lập thực và đích thực là ở chỗ bạn không để trưởng thành bên trong của mình phụ thuộc vào bất kì ai. Những người đã tới với tôi đều đã trở nên ngày càng độc lập hơn. Ngày càng là bản thân họ hơn. Đó là lí do tại sao họ lại yêu tôi. Tôi không làm cho họ thành đám đông, tôi làm cho họ thành tuyệt đối cá nhân. Tôi thậm chí không trao cho họ ý thức hệ để được thực hành... không trao cho họ kỉ luật để được thực hành, tôi đơn giản chia sẻ kinh nghiệm riêng của tôi. Từ kinh nghiệm đó họ phải tìm ra kỉ luật riêng của họ.

Đây là một đoàn người không có thầy và đệ tử, đây là một đoàn người có thầy và các thầy tiềm năng.

Hỏi: *Xin cám ơn thầy. Xin thêm một câu hỏi nữa. Thầy đã nói trong cuộc phỏng vấn trước rằng đây không phải là chỗ nghỉ cuối cùng của thầy... rằng có lẽ thầy sẽ đi đâu đó khác. Thầy có nghĩ ít nhiều về nơi thầy lập kế hoạch tới không? Bất kì chỗ đặc biệt nào... không phải Pune? Tôi nghĩ chỗ đó sẽ hết sức hạn chế... liệu Pune có bị bỏ đi không?*

Đáp: Không, đạo tràng Pune sẽ tiếp tục. Tôi không định tới Pune. Tôi sẽ ở Bombay... bây giờ tôi phải làm cho Bombay nổi giận. Tôi đã làm cho Pune nổi giận đủ rồi.

Và thế rồi có nhiều chỗ khác còn bị bỏ lại và nó còn không đúng, họ cần bị chọc giận.

Cho nên tôi sẽ đi tới những chỗ mới, chọc giận mọi người. Khi họ đủ giận rồi thì tôi sẽ đi tới nơi khác. Cuộc đời còn lại của tôi sẽ là kẻ chọc giận lang thang.

Chương #16

Osho: Vậy nên tôi nên đề cập tới Shree Pritish, điều đó sẽ tốt hơn.

VEDANT: Osho ơi, trong khung cảnh cuộc tổng tuyển cử sắp tới, biên tập viên của phần minh hoạ theo tuần, ông Pritish Nandy đã yêu cầu về quan điểm của thầy trên nhiều vấn đề mà Ấn Độ phải đương đầu hôm nay. Câu hỏi thứ nhất: Quan điểm của thầy về chính sách giáo dục của Ấn Độ là gì?

Osho: Vedant, hệ thống giáo dục của Ấn Độ do đế quốc Anh tạo ra để sản sinh ra nhiều thư kí hơn, nhiều người phục vụ hơn. Cho nên nước Anh vẫn còn tách rời, và ở giữa hệ thống giáo dục này đã tạo ra bức tường chống lại quần chúng Ấn Độ. Cho nên điều đầu tiên là ở chỗ hệ thống giáo dục đó xem như một toàn thể không nên tạo ra các thư kí và người chủ. Mục đích của nó nên là tạo ra các hoạ sĩ, nhà thơ, nhà điêu khắc. Tôi không nói

rằng toàn thể hệ thống này nên bị vứt đi, bởi vì vài thư kí sẽ được cần tới.

Chúng ta phải lựa ra cái gì tạo nên thái độ "đầy tớ". Đấy là việc vâng lời. Bạn càng vâng lời, càng nô lệ hơn. Toàn thể hệ thống đã được tạo ra để sản sinh ra nhiều nô lệ hơn, đó là nhu cầu của đế quốc Anh. Chúng ta phải thay đổi toàn thể chiều hướng từ việc tạo ra nô lệ sang việc tạo ra các cá nhân, tự do và lòng tự hào.

Điều thứ hai... Một nửa thời gian đào tạo nên dành cho tay nghề, bởi vì lịch sử không tác dụng gì cho cuộc sống của bạn, địa lí cũng không tác dụng. Những môn này nên là môn tuỳ chọn. Chúng ta nên tạo ra nhiều nghệ nhân hơn, nhiều thợ mộc hơn, nhiều người làm vườn hơn. Nói tóm lại, chúng ta sẽ giữ cái cần để là con người độc lập, và việc vâng lời nên hoàn toàn bị xoá sạch. Ngay từ ban đầu đứa trẻ nên được hỗ trợ cho tính cá nhân của nó và lòng tự hào của nó là một con người, chính là tâm thức lớn lao nhất mà tiến hoá đã đem lại cho chúng ta.

Điều này sẽ giảm bớt vấn đề thất nghiệp. Thực ra không ai muốn được làm việc trong một hệ thống mà người đó là không cần thiết. Người đó ở bên trong bao giờ cũng bất an. Người nông dân, người làm vườn, người thợ mộc có bản thể nguyên thuỷ riêng của họ không bị can nhiễu bởi chính phủ hay tôn giáo hay các hệ thống tư tưởng cổ lỗ và mục ruỗng nào.

Và biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua từ khi tự do tới Ấn Độ, nhưng nó là tự do rất nghèo nàn. Nó đã không đem lại ánh sáng và ngọn lửa của tự do cho từng cá nhân. Cá nhân quan trọng hơn xã hội. Chúng ta không thể hi

sinh cá nhân cho việc phục vụ xã hội. Điều đó sẽ đem lại bầu không khí hoàn toàn mới.

Nhưng hệ thống giáo dục của chúng ta dựa trên sự vâng lời. Họ có thể trở thành lính, họ có thể trở thành cảnh sát, họ có thể trở thành thư kí, họ có thể trở thành một phần của bất kì hệ thống nào mà họ chỉ là con số.

Khi người lính chết, trên bảng của trại lính không công bố ai đã chết, số chín đã chết. Điều đó không làm tổn thương chúng ta. Nhưng nếu tên được viết ra... Bởi vì số chín không có vợ, không con, không khao khát được độc lập; nó là một thứ chết. Nó chỉ là một hiện tượng nhân tạo. Nếu con số bị loại bỏ và tên được thay vào, nhiều lính nữa sẽ nghĩ hai lần khi tham dự vào trận chiến ngu xuẩn này. "Vợ mình đang đợi, mẹ mình đang già dần. Bố mình cần mình vào thời điểm này. Con mình đang lớn và mình phải chăm sóc chúng. Và mình làm gì ở đây? Chỉ theo các mệnh lệnh. Bên trái quay, mình quay trái. Bên phải quay, mình quay phải. Và người ở phía bên kia cũng làm hệt như vậy. Anh ta đã không làm hại mình, mình không làm hại anh ta. Chúng ta thậm chí còn chưa quen biết nhau, mà chúng ta lại sẵn sàng giết lẫn nhau."

Cho nên với việc thay đổi hệ thống giáo dục, bùng nổ tự do lớn sẽ tới.

Mọi người cần được cần tới. Đó là khao khát lớn nhất của họ. Nếu họ không được cần tới và bất kì ai cũng có thể thay thế cho họ, họ chỉ là món hàng. Họ không là người bố, họ không là người chồng; họ không yêu ai cả.

Cho nên tất cả những cái đó là không cần phải dạy và phí thời gian, nên là tuỳ chọn. Nếu không thư viện tồn tại để làm gì? Mọi người nên đi - nếu họ có mối quan tâm tới

địa lí và lịch sử, họ nhìn vào thư viện. Nhưng nhiều điều cơ bản hơn... Và bất kì khi nào bạn tạo ra cái gì đó, khi bụi hồng của bạn đem tới hoa hồng đẹp, bạn có hạnh phúc nào đó mà huỷ diệt không thể có được.

Cho nên giáo dục nên được phân chia ra. Một phần chúng ta chắc chắn cần tới, nhưng điều đó nữa cũng sẽ không là nô lệ. Nhưng phần lớn nên được làm thành có tính sáng tạo, người đó không nên phụ thuộc vào bất kì ai.

Học sinh nên được hỗ trợ trong việc tạo ra công xã, không phải xưởng máy được sở hữu bởi cá nhân. Công xã sở hữu mọi thứ và công xã cung cấp cho nhu cầu của mọi người. Đây là khái niệm của tôi về chủ nghĩa xã hội đích thực.

VEDANT: *Vì thầy nhắc tới chủ nghĩa xã hội, tôi có một câu hỏi. Liệu chủ nghĩa xã hội có trụ được không, và liệu chủ nghĩa xã hội có liên quan tới Ấn Độ không?*

Osho: Chỉ chủ nghĩa xã hội mới liên quan tới Ấn Độ, và nó trụ được. Sau bẩy mươi năm cách mạng cộng sản ở Nga, bây giờ họ đi tới ý thức rằng họ đã tạo ra nhà tù. Và điều Gorbachev đang làm là đưa vào chủ nghĩa xã hội, không phải chủ nghĩa cộng sản. Khác biệt là ở chỗ mọi người nên tận hưởng cuộc sống, yêu cuộc sống, được tự do đi sang các nước khác - không cần tới thị thực và hộ chiếu. Toàn thể trái đất này là của chúng ta, không ai là người lạ.

Người giầu nhất, người ở Nhật Bản, người có hai mươi sáu tỉ đô la... Bạn định làm gì với hai mươi sáu triệu

đô la này... tỉ đô la này? Ngay cả nước Mĩ cũng xấu hổ, bởi vì người giầu nhất Mĩ chỉ có bốn tỉ đô la.

Nhấn mạnh không nên vào tiền bạc. Nhấn mạnh nên vào mạnh khoẻ, tình yêu, sáng tạo, cảm giác về giao cảm, phá bỏ mọi phân biệt giữa da trắng và da đen, giữa giầu và nghèo, giữa người Hindu và người Ki tô giáo.

Chủ nghĩa xã hội không phải là tôn giáo; nó là cuộc cách mạng trong mọi hình mẫu sống của chúng ta. Đứa trẻ được sinh ra không mang nhãn rằng nó là người Hindu. Hai mươi mốt năm nên bị bỏ lại vì bạn quan niệm đứa trẻ bây giờ là người lớn. Nếu để bầu cử bạn cần ít nhất hai mươi mốt tuổi, làm sao bạn có thể làm cho ai đó thành người Hindu hay người Mô ha mét giáo hay người Ki tô giáo? Bạn đang khai thác những người rất hồn nhiên.

Và tôn giáo nên được bản thân cá nhân tìm kiếm. Và trong một công xã mọi loại người tôn giáo đều được chấp nhận. Đó là chuyện riêng tư, đó không phải là công việc của bất kì nhà thờ nào để mà chi phối.

Chủ nghĩa xã hội cũng sẽ nhìn vào hiện tượng là Ấn Độ, một trong những nước nghèo nhất, có lực lượng quân sự lớn nhất. Họ chỉ ngồi đấy. Họ có mọi thứ, cái tốt nhất bạn tạo ra. Những người còn lại nhận thức ăn thừa. Và không có nhu cầu về một quân đội lớn thế. Và trong một thế giới có vũ khí hạt nhân, nơi nghi ngờ có đó rằng các tia chết đã được làm hoàn hảo, không bom, chỉ các tia chết mà bạn sẽ không cảm thấy gì và bạn rơi vào cái chết...

Cho nên mọi cấu trúc huỷ diệt - quân đội, hải quân hay không quân - nên được đặt vào việc phục vụ mọi người. Không có nhu cầu. Các thế hệ đi sau sẽ nghĩ rằng con người đã phát điên - chỉ đánh nhau. Cuộc sống không dành cho việc đánh nhau; nó là để ca hát và nhảy múa và tận hưởng.

Chủ nghĩa xã hội là tự do với mọi xiềng xích - tôn giáo, văn hoá. Bất kì cái gì xiềng xích cá nhân vào sự phụ thuộc, và coi vâng lời là phẩm chất cao nhất, đều là kẻ thù của nhân loại.

Adam bị đuổi khỏi thiên đường chỉ bởi vì anh ta đã không vâng lời Thượng đế, và sự việc đơn giản đó hàm chứa cơ sở của mọi tôn giáo.

Chủ nghĩa xã hội là việc hoá giải sự huấn luyện, việc tháo gỡ chương trình, và đem lại tiềm năng tự nhiên của cá nhân. Điều đó đích xác là ý nghĩa của giáo dục. Nó không đặt tri thức vay mượn và áp đặt vào kí ức; nó là lấy ra mọi tri thức vay mượn để cho cá nhân có thể thấy tiềm năng riêng của mình. Và không ai có thể hạnh phúc được chừng nào người đó còn chưa tìm ra tiềm năng của mình và niềm vui lớn lao nảy sinh trong người đó.

Không cần giết người như chủ nghĩa cộng sản đã làm. Một triệu người đã bị giết. Và kì lạ... Với những người này cách mạng đem lại thiên đường. Không có nhu cầu. Chỉ cần loại bỏ đi nền tảng. Mọi thứ đều mang tính xã hội và không ai có thể mang tính sở hữu.

Tôi chấp nhận bình đẳng theo nhiều nghĩa khác nhau. Mọi người đã dạy bình đẳng theo cách ngu xuẩn: rằng mọi người nên bằng nhau. Ai đó cao, và ai đó thấp, cho nên chặt đầu hay chặt chân. Đây không phải là bình đẳng.

Bình đẳng nghĩa là cơ hội như nhau để đem tiềm năng của bạn ra đóng góp cho cuộc sống, cho thế giới, và cho bản thân bạn, vui vẻ. Và khi vũ khí hạt nhân đã đi vào sự tồn tại, chiến tranh đã trở thành lỗi thời. Nó sẽ là tự tử, tự tử toàn cầu.

Cho nên đây là lúc phá huỷ đi mọi rào chắn và tuyên bố tình bằng hữu của toàn trái đất. Và chúng ta tất cả sẽ chia sẻ cơ hội bình đẳng để làm bất kì điều gì chúng ta muốn làm. Nói tóm lại, chủ nghĩa xã hội là cơ hội bình đẳng - không phải con người bình đẳng - cơ hội bình đẳng để trưởng thành, để sáng tạo, để yêu, không có tù túng nào.

Hôn nhân là tù túng. Hai người có thể yêu và sống cùng nhau, và ngày họ thấy họ không thể sống cùng nhau nữa, với lòng biết ơn hướng tới nhau vì tất cả những ngày tươi đẹp đã qua, họ sẽ nói lời tạm biệt. Và con cái trong công xã, không thuộc về người bố hay người mẹ; chúng sẽ thuộc về công xã. Cho nên đấy không phải là vấn đề. Chúng sẽ sống trong kí túc xá của công xã. Chúng có thể gặp bố và mẹ chúng vào ngày nghỉ, hay bố và mẹ chúng có thể gặp chúng.

Mọi sự phức tạp thế. Con trai tới tiếp xúc với người đàn bà là mẹ nó, con gái bị hấp dẫn về sinh học đi tới người bố. Và điều này là không thể được. Bố không thể trở thành chồng của con gái, mẹ không thể trở thành vợ của con trai. Nhưng những ấn tượng này trong tâm trí... Họ tìm kiếm cả đời, nếu người đàn bà nào đó tương tự - có thể tương tự một phần với người mẹ - đứa con trai nghĩ mình rơi vào tình yêu. Anh ta không rơi vào tình yêu; anh ta chỉ rơi vào hình bóng của cái mũi, hay mầu mắt, hay mái tóc. Nhưng bao lâu điều đó sẽ... Trong vòng vài ngày

nó kết thúc. Hôn nhân chấm dứt với tuần trăng mật thế rồi chỉ còn là gánh nặng phải đeo đẳng.

Cho nên không cần cho bất kì ai can thiệp vào tính riêng tư cá nhân. Mãi cho tới giờ điều này đã là khó khăn bởi vì con cái - phải làm gì với con cái. Nhưng khái niệm của tôi về công xã là ở chỗ tất cả trẻ con đều đến nhà công xã và tiếp xúc với nhiều cô giáo, với nhiều thầy giáo, cho nên tiếp xúc của chúng là rộng lớn. Và chỉ những người này mới có thể yêu được. Họ không rơi vào tình yêu vì mái tóc, và họ không mang sự ấn định của người bố.

Tôi nói rằng mọi sự là phức tạp, can nhiễu thế với mọi thứ khác. Hình ảnh người bố phá huỷ người đàn ông, và hình ảnh người bố tạo ra thượng đế. Và thượng đế là hư cấu. Cho nên người đó khổ, bao giờ cũng khổ.

Chủ nghĩa xã hội có thể phá huỷ khổ này. Không có nhu cầu về các thành phố lớn, các toà nhà vươn cao; chúng đơn giản là những nhà tù. Mọi người nên đi vào những công xã nhỏ nơi mọi người đều quen với những người khác, và tới gần tự nhiên hơn, tiết kiệm môi trường sinh thái mà những toà nhà vươn cao này đang phá huỷ. Không có nhu cầu, bởi vì chúng ta đang tự tử bằng việc phá huỷ môi trường sinh thái.

Khi Ấn Độ trở nên độc lập nó có ba mươi ba triệu cây. Còn bây giờ nó chỉ có mười một triệu cây, bởi vì những điều không cần thiết... Và với tiến bộ khoa học mọi sự có thể lấy bước nhảy lượng tử vô cùng. Chẳng hạn, ti vi có thể được dùng trong mọi trường phổ thông, cao đẳng, đại học, để dạy học. Và khi bạn thấy thì dễ nhớ hơn là khi bạn đọc nó. Việc đọc chỉ là từ trên giấy, thấy là

thực tại. Và nhiều điều hơn có thể được biểu thị cho họ qua ti vi. Ngay bây giờ ti vi đang giết chết họ.

Ba mươi ba triệu người ở Mĩ đang trong bệnh viện. Họ không có bệnh gì. Ti vi là bệnh của họ. Trung bình người Mĩ xem ti vi bảy giờ rưỡi. Và ti vi ở trong tay của các tập đoàn lớn, cho nên mọi điều họ đều làm - họ tuyên truyền mọi thứ bằng đàn bà đẹp, và lặp lại liên tục hàng ngày rằng "Bơ này là tốt nhất."

Bây giờ ở Mĩ họ đã làm hiệp hội khoai tây, bởi vì họ thậm chí không muốn nỗ lực đi xuống bếp, bởi vì vào lúc đó cái gì đó sẽ bị lỡ trên ti vi. Cho nên họ chỉ điện thoại một số và nói điều họ cần, và từ khách sạn mọi thứ được đem tới. Họ ăn và xem. Cho nên những củ khoai tây này có các số để phục vụ họ về bất kì cái gì ngay tại ghế của họ nơi họ đang làm... Họ nghĩ rằng cái gì đó lớn lao đang xảy ra. Một mặt các công ti sở hữu ti vi là sai, và mặt khác, chính phủ sở hữu truyền thanh và truyền hình thậm chí còn sai hơn. Bởi vì chính phủ - dù đảng nào đương quyền - cũng sẽ áp đặt các ý niệm cho người dân.

Truyền hình nên trong tay của công xã. Và không có nhu cầu về truyền hình từ sáu giờ sáng cho tới tận mười hai giờ đêm. Ba giờ là đủ. Và các đại học có thể có phòng truyền hình riêng của mình để dạy sinh viên. Thực ra, thầy giáo có thể trở thành thao tác viên. Cách hoạ sĩ vẽ - và bạn có thể thấy Picasso vẽ. Điều tốt nhất có thể được thấy dường như bạn là đương đại với Phật Gautam.

Điều này sẽ đem tới cuộc cách mạng lớn, bằng không mọi công ti truyền hình đều đang khai thác mọi người. Hay trong một nước như Ấn Độ, chính phủ đang nắm giữ

truyền hình, truyền thanh, mọi thứ. Họ đang tạo ra cảnh nô lệ. (Hết mặt A, Băng 1)

VEDANT: *Vai trò của doordarshan nên là gì đối với truyền hình. Và xin thầy hãy nói đôi điều về tự do với báo chí?*

Osho: Tự do với mọi phương tiện thông tin - dù đó là truyền hình, truyền thanh hay báo chí - không nên trong tay những người cai quản chúng để kiếm tiền. Và chúng không nên trong tay của chính phủ. Và như vậy thì nhiều báo chí là không cần thiết. Và những báo chí này đang phá huỷ cây cối. Mọi ngày hàng triệu cây cần có để tạo ra báo chí. Điều đó đơn giản không lành mạnh. Cây phải mất hàng trăm năm để trưởng thành, còn báo chí trở nên vô dụng trong vài phút.

Cho nên báo chí nên được giới hạn - không phải tự do của họ - bởi vì họ tất cả đều đưa tin như nhau. Cho nên mọi nước đều có thể có một số báo hạn chế, và người chủ sẽ không là cá nhân nào; công xã sẽ là người chủ. Và không rác rưởi nào cứ chất lên tâm trí mọi người... nên cắt bỏ đi. Chỉ cái gì là bản chất, và mọi người phải biết - thế là đủ.

Có hàng trăm phát minh khoa học. Các chính phủ đã cho họ bản quyền và giữ chúng không cho mọi người biết, bởi vì nhiều nhà tư bản sẽ sợ hãi.

Tôi biết một nhà khoa học đã làm việc trong hai mươi năm ở Hiroshima. Anh ta tới đây một lần, và thế rồi anh ta trở thành sannyasin. Và kinh nghiệm của anh ta là ở chỗ với một lượng nào đó, phóng xạ có thể phá huỷ mọi bệnh tật, và con người có thể vẫn còn hạnh phúc. Nhưng điều đó sẽ có nghĩa là nó sẽ ảnh hưởng tới những người đang làm ra thuốc, các bác sĩ đang chữa bệnh. Cho nên do đó (?) Và họ là những người đóng góp cho các đảng trong bầu cử. Cho nên cuối cùng chính chính phủ đang che giấu. Và chúng ta không biết cách nhiều phát minh đang nằm trong các cơ quan chính phủ.

Một nhà khoa học Nhật Bản, cũng đã từng ở đây, đã làm cho dầu vận hành bốn lần tốt hơn. Nhưng không ai cho phép người đó. Bởi vì nếu dầu chạy bốn lần tốt hơn, thế thì người chủ xăng dầu, đã trở nên vĩ đại chỉ bởi việc kiểm soát xăng dầu, quyền lực và uy tín của họ sẽ bị sụt xuống.

Tại Nhật Bản họ đã phát minh ra đường tầu có thể chạy bốn trăm dặm trong chốc lát. Nước Nhật Bản không có nhiều đất, nó có thể chỉ có hai ga: ga đầu và ga cuối. Và với tốc độ đó tầu hoả không cần đường ray, nó nâng lên cao trên một mét và bạn sẽ cảm thấy giống hệt như bạn trên máy bay. Nhưng đường sắt này, nếu thế giới là một, chỉ thế mới áp dụng được. Ngay bây giờ, biết bao nhiêu đầu tư của các chính phủ, hay của các công ti khổng lồ vào đường tầu hoả sẽ bị phá huỷ.

Cho nên công chúng và mối quan tâm của họ không nằm trong mắt của các chính khách. Họ không nghĩ tới nhân loại, họ chỉ nghĩ tới quyền lợi của họ - làm sao leo lên cao hơn nữa và trở nên quyền thế nhiều hơn. Và họ có thể trở thành quyền thế hơn chỉ nếu người giầu cứ đóng

góp cho họ. Nếu người giầu bắt đầu tan biến với những phát minh mới, đảng được họ hỗ trợ sẽ mất quyền lực. Những phức tạp này làm cho toàn thể cuộc sống của con người thành khổ.

Tại Liên Xô từ ba mươi năm trước đây họ đã tìm ra kĩ thuật chụp ảnh kirlian. Nhưng tiềm năng bao la của nó đã không được dùng tới - thậm chí không dùng ở Liên Xô - trên qui mô nhỏ, bởi vì nó có thể cho bạn biết trước sáu tháng loại bệnh tật gì đang phát triển trong bạn. Bạn có thể không cảm thấy nó. Ảnh chụp chỉ ra được bởi vì chúng ta chứa điện nào đó, và điện đó tạo ra hào quang. Người mạnh khoẻ có hào quang lớn hơn, người ốm có hào quang rất nhỏ, hào quang của người sắp chết biến mất. Cho nên nếu bạn sắp bị bệnh ở phần nào đó của thân thể, nó sẽ mất hào quang. Điều đó có thể được bạn biết tới khi bệnh đã xảy ra.

Không nước nào dùng kĩ thuật chụp ảnh kirlian. Các bệnh viện nên dùng nó, nhưng các bác sĩ sợ. Điều đó nghĩa là không người nào ốm, không người bệnh nào sẽ tới bệnh viện. Có thời ở Trung Quốc, dưới ảnh hưởng của một con người vĩ đại, Khổng Tử, một ý niệm kì lạ đã được chấp nhận, và đó là bác sĩ nên được trả công cho mạnh khoẻ, chứ không phải cho việc chữa trị, mà cho việc phòng ngừa.

Và chính phủ là vì nhân dân, điều đó không nên chỉ là khẩu hiệu. Chính phủ nên trả tiền cho người đều đặn hàng tháng đi kiểm tra, và nếu bệnh tật nào sắp xuất hiện trong sáu tháng nữa, có thể được ngăn ngừa ngay từ giờ. Người này có thể sống toàn thể cuộc sống của mình mà không bệnh tật gì. Và nếu một người có thể sống một trăm năm không bệnh tật gì, tính toán của các nhà khoa học là ở chỗ

khả năng đó trở nên nhiều hơn. Ba trăm năm là rất dễ có khả năng, và người đó sẽ vẫn còn trẻ, người đó sẽ không trở nên già.

Thậm chí ngày nay, một phần của Kashmir mà Pakistan đã chiếm, mọi người sống một trăm tuổi, một trăm hai mươi tuổi, không có vấn đề gì. Người nghèo thôi. Và tại Liên Xô, một phần ở Caucasus, những người được thấy đang làm việc trên đồng ruộng như thanh niên, và tuổi của họ là một trăm tám mươi. Nhưng không ai quan tâm tới việc đòi hỏi về thức ăn, họ ăn gì, loại khí hậu nào họ sống. Và điều đó có thể trở thành phổ quát. Không cần biết bao nhiêu bệnh viện và bao nhiêu thuốc men. Nhưng những quyền lợi được đầu tư này của hàng triệu bác sĩ trên khắp thế giới, các đại học y, sẽ mất đi sự lớn lao của nó.

VEDANT: *Cái gì theo cách nhìn của thầy nên là chính sách tài chính của chính phủ? Xin thầy nói đôi điều về doanh nghiệp công so với doanh nghiệp tư?*

Osho: Tôi sẽ không ủng hộ cho doanh nghiệp chính phủ, bởi vì điều đó làm cho chính phủ mạnh hơn mọi người. Và tôi sẽ không hỗ trợ cho doanh nghiệp cá nhân, bởi vì điều đó tạo ra vài người rất giầu và hàng triệu người rất nghèo.

Gợi ý của tôi là mọi thứ nên là doanh nghiệp công xã. Họ không thể bóc lột được bởi vì họ sẽ bóc lột ai? Bản

thân họ sao? Và đó là điều chủ nghĩa xã hội là gì: doanh nghiệp công xã.

Một sự kiện đơn giản, nhưng cả chính phủ không sẵn lòng để quyền lực bị phi tập trung khỏi chính phủ liên bang, và dĩ nhiên các cá nhân vốn là chủ sở hữu lớn cũng không muốn... Đấy là một âm mưu, có lẽ không được biết. Dường như là hàng triệu người đang chết đói không thành vấn đề gì cả, chỉ mười người đó, những người giầu nhất là vấn đề thôi. Và họ cho chính phủ nắm nhiều bằng cấp phép hơn và hỗ trợ cho đảng phái.

Mọi quyền lực đều nên được phi tập trung. Chính phủ trung ương nên chỉ là người điều phối. Các bang trong chính phủ nên có quyền thực, chứ không phải chính phủ trung ương. Nhưng không chính phủ liên bang nào sẽ chín muồi... đồng ý với điều đó, bởi vì họ mất mọi thứ.

Không ai quan tâm tới phúc lạc con người, an bình của con người. Mọi người đều quan tâm tới bạn thu được bao nhiêu tiền. Và thế thì tiền thu được theo cách đúng hay sai không thành vấn đề. Nếu bạn ủng hộ cho một đảng, người trong đảng, thế thì bạn có thể cứ thu thập tiền qua các cách thức sai.

Bè đảng mafia ma tuý có nhiều tiền hơn bất kì ai khác. Mọi chính phủ đều sợ họ, cho nên họ bắt người nghèo, người đã trở nên nghiện ma tuý. Nhưng đấy là nhóm rộng lớn trên thế giới. Họ vẫn còn có danh tiếng ở chỗ cao. Họ không bị quở trách, bởi vì nếu bạn trách họ, sự ủng họ của họ cho chính phủ sẽ dừng lại.

Cho nên vấn đề không chỉ phức tạp mà rất phức tạp. Chính phủ bắt giữ người nghiện và buộc họ vào tù, còn những người là thủ phạm thực sự được kính trọng kể từ

tổng thống và thủ tướng. Cho nên họ lấy tiền của bọn ấy và họ nói về tiêu diệt tham nhũng. Nếu tham nhũng bị tiêu diệt, nhiều cái gọi là nhà lãnh đạo vĩ đại sẽ ngã chết. Và đây là những nhà lãnh đạo liên tục nói chống lại tham nhũng, nhưng họ sống trên tham nhũng. Tiền họ thu được là tiền đen.

Tôi không phải là chính khách, đó là lí do tại sao tôi có thể thấy rõ ràng toàn thể hình mẫu. Và rất khó thay đổi hình mẫu này, hình mẫu là bao la thế. Sẽ là phép màu nếu mọi người có thể bắt đầu thấy rằng họ đang tự phá huỷ chính mình. Nhưng họ sẽ phải thấy, bằng không, như nhiều hành tinh, hàng triệu ngôi sao không có sự sống nào, trái đất này cũng sẽ trở nên chết. Nó đang chết.

Nepal đã bán rừng của nó trong ba mươi năm nay cho Liên Xô. Bất kì cái gì họ muốn trong thời gian ba mươi năm qua họ có thể chặt đi. Và điều đó tạo ra lụt lội ở Bangladesh. Bangladesh đã nghèo rồi. Lần này lụt lội lớn đến mức bẩy mươi phần trăm Bangladesh đầy nước, hàng nghìn người chết, hàng nghìn ngôi nhà biến mất. Và bạn không thể trách Nepal được, bởi vì họ có lẽ là nước nghèo nhất trên thế giới, và họ không có gì để bán ngoại trừ cây. Nếu họ không bán cây, họ không thể còn sống được.

Cho nên đề nghị của tôi là, trừ phi chính phủ thế giới có đó, và các chính phủ quốc gia trở thành thành viên duy nhất của chính phủ thế giới... tổng thống của mọi nước trở thành thành viên của chính phủ thế giới, và suy nghĩ không chỉ dưới dạng khu vực giới hạn của riêng mình, mà về tổng thể phức tạp, không vấn đề nào có thể được giải quyết.

VEDANT: *Quan điểm thầy là gì đối với tham nhũng, bởi vì mọi người đang có tranh luận về mua súng nhẹ bắn máy bay trong đó người trung gian lấy đi nhiều tiền. Cho nên câu hỏi là, có nên có người trung gian trong mua sắm quốc phòng không? Và chính sách ngoại giao của Ấn Độ nên thế nào?*

Osho: Nhìn vào toàn thể phức hợp, tham nhũng không thể nào chấm dứt được dù có người trung gian hay không. Nếu thế giới là một, chiến tranh trở thành không thể được. Bạn sẽ định đánh ai? Và không có nhu cầu về bộ quốc phòng, mua bán qua người trung gian các vũ khí hay bất kì cái gì. Giải pháp duy nhất là chính phủ thế giới. Tham nhũng sẽ biến mất, bởi vì chính phủ thế giới sẽ nhìn vào toàn thể khu vực này.

Nếu mọi người được trả tiền chỉ để tồn tại, họ thậm chí không thể cười được, thế thì họ không thể bị dừng việc nhận hối lộ.

Một thái độ nhân bản hơn sẽ là ở chỗ những người đang nhận hối lộ, họ nên được sử dụng, không bị kết án. Nhưng các chính phủ cứ nói về tiêu diệt tham nhũng, và bản thân họ được những người tham nhũng hỗ trợ. Cho nên họ không thể làm được. Cứ hứa hẹn và hứa hẹn... Và không lời hứa nào được hoàn thành cả.

Cho nên tôi không tin vào chủ nghĩa quốc gia, và tôi không tin vào tôn giáo nào. Tôi tin vào cá nhân và hạnh phúc của người đó.

Có sáu mươi (?) triệu người Cơ đốc giáo. Và thông thường một người leo tới vị trí cao nhất là giáo hoàng,

đường nối trực tiếp với Thượng đế... Đó là một quốc gia bao la - sáu mươi triệu người. Và mọi nhà thờ đều phải góp tiền cho Vatican. Những người đem tiền tới Vatican bắt đầu nổi lên. Họ trở thành, từ các linh mục thành giám mục; giám mục trở nên có địa vị cao hơn... hệ thống cấp bậc này. Cho nên con người đến lúc người đó đạt tới giáo hoàng... trong một nghìn tám trăm năm đó giáo hoàng đã không tồn tại quá hai năm; ông ta chết. Vào lúc ông ta đạt tới tám mươi thì ông ta đã...

Bây giờ thời nay điều đó đã trở thành khó khăn. Giáo hoàng là người Polack và ông ta đã quên chết. Và ông ta được bầu ra từ các tổng giám mục, cho nên ông ta đã thay đổi hàng nghìn giám mục. Ông ta đã đặt người của mình vào. Và bây giờ giáo hoàng cũng trở thành vấn đề như tổng thống hay thủ tướng. Nhưng ông ta đang chuẩn bị rằng nếu bất kì xung đột nào nảy sinh, giám mục của ông ta là đa số, và mệnh lệnh của ông ta không phải là của ông ta, nó tới trực tiếp từ Thượng đế.

Tham nhũng sẽ tiếp tục nếu có quá nhiều hệ thống cấp bậc và quá nhiều nghèo nàn. Và không ai có thể trách họ được. Tôi chỉ có từ bi với họ. Một người muốn con gái mình được lấy chồng, người đó phải bán đất hay nhà của mình để làm của hồi môn. Và người chấp nhận nó, bạn không thể lên án người ấy được, bởi vì người đó đã bán đất của mình, người đó đã làm việc vất vả cho con trai mình lớn lên và có giáo dục.

Cho nên nó được gắn lẫn nhau đến mức bạn không thể giải quyết một vấn đề một cách tách biệt. Mọi vấn đề đều phải tính tới như một liên mạng lưới, và chỉ một chính phủ thế giới mới có thể thay đổi nó được. Một khi chính phủ thế giới có đó, không quân đội nào được cần, không

hải quân nào được cần, không không quân nào được cần với mục đích đánh nhau. Họ tất cả trở thành sử dụng được. Và tất cả năng lượng này mà bị phí hoài trong quân đội và quân dụng... Ngay cả nước nghèo nhất cũng phí hoài tiền bạc của họ - bẩy mươi phần trăm lợi tức của họ - vào quân đội. Họ có thể không có bánh mì, nhưng họ muốn có bom nguyên tử và nhà máy nguyên tử.

Bản thân Ấn Độ cũng đang tăng nhanh về dân số. Chính phủ không thể áp đặt việc kiểm soát sinh đẻ và che giấu bộ mặt của mình. Nhân danh dân chủ, làm sao bạn có thể áp đặt được?

Khi đất nước này còn bốn mươi năm nữa thì độc lập, nó mới chỉ có năm mươi triệu người. Còn bây giờ nó lên gần tới một tỉ - gần gấp đôi mỗi chục năm. Và lần đầu tiên trong mười năm Ấn Độ sẽ là nước đông dân nhất. Mãi cho tới nay Trung Quốc vẫn giữ vị trí đó.

Nhưng bạn không thể hỗ trợ cho những người này được. Trái đất nghèo. Bạn đã khai thác trái đất trong hàng nghìn năm rồi, mà bạn lại không nuôi dưỡng nó, bạn đã không đưa chất dinh dưỡng vào đất - phân bón, hoá chất. Và mọi tài nguyên đều có giới hạn. Viễn kiến của tôi không là chủ nghĩa quốc gia.

Và tôi ghét độc tài, dù che giấu dưới bất kì cái tên nào. Đôi khi nó là "tình trạng khẩn cấp", và tôi không thể thấy sự khẩn cấp nào có đó. Đôi khi... Bây giờ nó là phòng thủ quốc gia. Nhưng ai phòng thủ...? Và điều này tạo ra vấn đề - bất kì cái gì đi ngược lại hiến pháp riêng của bạn. Trong hiến pháp bạn rất đẹp và tươi như hoa. Nhưng trong thực hành, nếu bạn muốn quyền lực chuyên chế, bạn có thể ra một đạo luật nghị viện, một đạo luật

phòng thủ mà không ở dưới luật của đất nước. Con người có thể bị buộc vào tù. Người đó không thể kháng án, và người đó thậm chí không được giải thích tại sao bạn bị bắt.

Các quốc gia nên biến mất. Với chúng gần chín mươi phần trăm vấn đề sẽ biến mất. Và mười phần trăm có thể được thu xếp cho biến mất đi, chúng sẽ không lớn thế.

Nhân loại có thể sống tươi đẹp như chim sống. Không chim nào giầu và không chim nào nghèo. Ngay cả chim cũng có xã hội phi giai cấp, và con người không thể có được điều đó. Điều này đơn giản là ngu xuẩn. (Hết mặt B, băng 1)

VEDANT: *Tôi có mười một câu hỏi, tôi đã hỏi bẩy câu rồi. Thế được chứ? Tôi sẽ tiếp tục cho câu cuối...?*

Osho: Bạn cứ tiếp tục đi.

VEDANT: *Có vấn đề này của chủ nghĩa thế tục, và có tranh luận lớn đang diễn ra ngay hiện nay liên quan tới điều họ gọi là "Ram general Bumi và The Babri Masjid tại Ayodhya." Cả hai công xã này, người Hindu và người Hồi giáo, đều đòi chỗ đó. Vấn đề này có thể được làm lắng dịu như thế nào?*

Osho: Không có vấn đề về...

Đây là các chính khách đằng sau các vấn đề này. Bằng không thì cả hai có thể tôn thờ chỗ đó, cả hai có thể làm nó thành linh thiêng. Nó trở thành linh thiêng gấp đôi cho người Hindu và cho người Mô ha mét giáo. Vấn đề là gì?

Israel là đất thiêng cho người Ki tô giáo bởi vì Jesus được sinh ra ở đó, bị đóng đinh ở đó. Nó là đất thiêng cho người Do Thái bởi vì Moses đã thành lập nước. Nó là linh thiêng cho người Mô ha mét giáo bởi vì khi Mohammed lên cõi trời, cưỡi trên con ngựa của mình, ông ấy đã dừng lại đó để nghỉ ngơi trên tảng đá tại Israel. Cho nên tảng đá đó là vấn đề. Còn tôi không thấy vấn đề nào cả. Tất cả mọi người đều có thể tôn thờ một tảng đá. Tảng đá sẽ không nói, "Không, bạn không thể tôn thờ."

Chỉ phải làm rõ cho họ rằng cả trái đất là linh thiêng. Và nếu bạn nghĩ phần này là linh thiêng cho bạn, bạn nên hạnh phúc rằng phần này cũng linh thiêng cho người Hindus, cho người Mô ha mét giáo. Bạn nên mời người Ki tô giáo, người Jaina giáo tới để làm cho nó linh thiêng hơn.

Hoàn toàn trẻ con để mà đánh nhau về những vấn đề này, nhưng các chính khách chỉ có quyền nếu có đánh nhau nào đó tiếp diễn.

Bây giờ chính phủ sẽ khó khăn. Nếu chính phủ về phe với người Hindu, toàn thể cộng đồng người Mô ha mét giáo sẽ chống lại trong bầu cử. Nếu họ về phe với người Mô ha mét giáo, toàn thể cộng đồng người Hindu sẽ chống lại. Cho nên họ chỉ nói về nó, trong nghị viện thảo luận về nó và không cái gì xảy ra cả, và không cái gì sẽ xảy ra cả.

Gợi ý của tôi rất đơn giản. Đất thiêng không là tài sản của ai cả, bất kì ai cũng đều có thể tôn thờ. Và càng nhiều người tôn thờ nó, nó càng trở nên nhân bản hơn.

VEDANT: *Đàn bà vẫn cảm thấy là công dân hạng hai. Họ cảm thấy bất an và bị phân biệt. Đàn bà nên đương đầu với tình huống này như thế nào? Và loại hệ thống luật pháp nào cần được tạo ra để bảo vệ quyền lợi của họ?*

Osho: Lại lần nữa, như tôi đã nói với bạn, tất cả những vấn đề này đều có liên hệ với nhau. Mohammed đã cho phép bốn vợ và đã tạo ra rắc rối, bởi vì nếu một đàn ông lấy bốn vợ thế thì ba đàn ông sẽ không có vợ. Điều đó sẽ đem tới mãi dâm.

Chừng nào những điều mê tín này còn chưa tan biến đi không cái gì có thể được làm. Điều đầu tiên là hiểu vấn đề. Vấn đề có liên hệ lẫn nhau với các vấn đề khác.

Người Hindus đã tuân theo Manusmriti trong năm nghìn năm. Manusmriti không cho bình đẳng giữa đàn bà và đàn ông. Đàn bà là công dân hạng hai.

Tại Trung Quốc sự việc còn đi xa hơn. Đàn ông có thể giết vợ mình, sẽ không bị trừng phạt bởi vì đấy là vợ anh ta - một thứ sở hữu. Nếu bạn phá cái ghế của mình bạn không thể bị trừng phạt vì nó.

Và mọi tôn giáo, không ngoại lệ nào, đều ngăn cản đàn bà không cho học hành, ngăn cản đàn bà đi vào xã hội, gặp gỡ với người khác. Họ đã giam cầm đàn bà trong

góc nhà. Không giáo dục... họ có thể đi đâu được? Họ có thể làm gì được? Không kĩ năng...

Vấn đề này có thể được giải quyết. Đàn bà nên được cho phép giáo dục, điều vẫn ưu tiên cho đàn ông. Đàn bà nên được phép vào mọi vị trí và doanh nghiệp. Họ nên được thoát khỏi gánh nặng về con cái. Và bây giờ kiểm soát sinh đẻ là có thể được.

Kiểm soát sinh đẻ là cuộc cách mạng vĩ đại, nếu hiểu nó. Kiểm soát sinh đẻ sẽ làm cho đàn bà và đàn ông bình đẳng. Viên thuốc là biện pháp kiểm soát sinh đẻ, nhưng đôi khi đàn bà có thể quên mất uống thuốc ngày nào đó. Và người ta bao giờ cũng cho rằng điều này không phải bao giờ cũng xảy ra, nhưng đôi khi nó xảy ra. Nhưng bây giờ họ đã có thuốc cho cả đàn ông nữa. Nếu đàn bà không uống thuốc, không có vấn đề gì. Đàn ông có thể uống thuốc. Và thậm chí thuốc còn cách mạng hơn đã tới mà đàn bà có thể uống sau khi làm tình. Không cần uống thuốc trong cả tháng hay ba tuần, và không lo gì về nó. Cô ấy có thể uống sau cũng được.

Những thuốc và các phương pháp này phá đi sự bất bình đẳng. Bằng không, đàn bà đã liên tục bị nặng gánh với mang thai. Bằng không làm sao một đôi có thể sinh ra cả tá cho tới mười lăm con? Rabindranath là con thứ mười hai. Mẹ ông ấy phải đã liên tục mang thai. Đàn bà liên tục mang thai không thể làm việc được, không thể đến các viện đào tạo, không thể làm kinh doanh được.

Cho nên điều đầu tiên là đàn bà nên được giải phóng, và kiểm soát sinh đẻ... Giáo hoàng chống lại điều đó bởi vì điều đó đem tới con côi, điều đó đem tới nhiều người Cơ đốc giáo.

Mẹ Teresa được trao phần thưởng ở mọi nơi, được cả giải thưởng Nobel. Ngay cả chính phủ Ấn Độ cũng thưởng cho bà ấy. Và bà ấy đã làm được gì? Bà ấy chỉ làm mỗi một điều. Người nghèo sẽ bỏ lại con cái của họ bên cạnh đường ở Calcutta, thành phố đông dân cư nhất Ấn Độ, và họ thu thập những đứa trẻ đó. Họ nuôi chúng không chỉ bằng thức ăn mà cả bằng Kinh Thánh nữa. Bởi vì bà ấy mang lại biết bao nhiêu người Cơ đốc giáo, nên ngay cả giáo hoàng cũng tới chỗ bà ấy. Sự kính trọng bà ấy của giáo hoàng là điều hiểu được. Nhưng tại sao chính phủ Ấn Độ?

Chính phủ Ấn Độ đang trao cho bà ấy danh tiếng để chiếm phiếu bầu của người Ki tô giáo.

Kiểm soát sinh đẻ, cho thuốc tự do, nên được cung cấp cho mọi người tới. Chỉ cần một điều, đó là dân số giảm xuống. Vào lúc hai nghìn... hai mươi nghìn... sẽ có nhiều hơn năm tỉ người. Và đây là hiện tượng mà từng năm dân số lại gấp đôi. Cho nên không ai thấy rằng vấn đề thực ở đâu cả.

Không đứa trẻ nào nên được điểm đạo vào bất kì tôn giáo nào nếu nó chưa là người lớn, và thế nữa, nó không nên bị bắt buộc hay khuyên nhủ. Nó nên được giáo dục, hỗ trợ. Và để độc lập thì nó nên học nghề nào đó để cho nó không là người hầu.

Tôi không thấy rằng những vấn đề này là vấn đề thực. Và nếu đây là vấn đề thực, thế thì chúng không thể được giải quyết. Đây là những vấn đề được tạo ra. Nó đem quyền lực cho cả hai.

Khi Ayatollah Khomeini ra lệnh giết một nhà văn, Rushdie, người đã không làm gì cả... Ông ta là người Mô

ha mét giáo, và điều ông ấy đã viết là sự kiện, nhưng đem Christ vào một... bất kì tham chiếu nào tới Koran trong tiểu thuyết đều là làm giảm cấp của Koran, nó là linh thiêng. Và không ai lên án Ayatollah Khomeini. Ngược lại, mọi người đều ủng hộ ông ta, ngoại trừ tôi. Và khi tôi lên án ông ta về vấn đề này, một số người Hindu đã viết thư cho chính phủ Ấn Độ rằng điều Khomeini đang làm với Rushdie, tôi đã làm cả nghìn lần hơn - phê phán về Krishna và Rama và Phật - cũng như vậy phải là trường hợp này: 'ông ấy phải bị giết chết.' Đây không phải là xã hội nhân bản. Văn minh đã không xảy ra.

Theo tôi, mọi vấn đề đều phóng đại. Bây giờ điều này là ngu xuẩn. Bạn nói cõi trời là ở trên. Với mục đích biện luận chúng ta chấp nhận rằng Mohammed đã đi cùng ngựa của ông ta, nhưng Israel bước vào ở đâu? Israel không ở phía trên trái đất, mà ông ấy nghỉ ở đó... Chỉ là hư cấu.

Khổ của chúng ta là ở chỗ chúng ta tin vào hư cấu, và nếu bất kì ai chỉ ra điều hư cấu đó thì người đó trở thành mục tiêu của đám đông tập thể, vốn không biết gì về ... Ngay chỗ đầu tiên không ai bay cùng ngựa cả. Chỗ thứ hai, Israel còn chưa hình thành. Và những loại điều này đều có trong Hindu giáo, trong Jaina giáo, chúng có ở mọi nơi.

Cho nên trẻ con không nên được được bố mẹ chúng chuyển đạo theo bất kì tôn giáo nào nếu bố mẹ thực sự yêu đứa trẻ. Dù đứa trẻ là con trai hay con gái, chúng nên được cho cơ hội bình đẳng để trưởng thành, giáo dục bình đẳng, tự do bình đẳng để đi và diễn đạt. Và chúng không nên bị bó buộc đi ngược lại tự nhiên. Sẽ không có vấn đề gì. Vấn đề nảy sinh khi bạn đi ngược lại tự nhiên.

Manu đã làm ra hệ thống đẳng cấp, điều xấu nhất. Một phần tư người Hindu thậm chí không là công dân hạng hai, họ gần như con vật. Và đàn bà sẽ tự do chỉ nếu không có tù túng hôn nhân và cơ hội bình đẳng. Cô ấy có thể yêu ai đó, cô ấy có thể sống cùng ai đó, điều này không chống lại tự nhiên. Và một khi tình yêu của bạn chấm dứt... Thế nữa cũng là điều hư cấu, rằng tình yêu là vĩnh hằng, nó không bao giờ kết thúc. Một khi bạn đã yêu ai đó - nếu nó là tình yêu thực, đó là tiêu chí - rằng nó sẽ còn như thế tới hơi thở cuối cùng. Không cái gì còn như cũ thậm chí tới giây thứ hai sau đó. Không mấy chốc bạn sẽ ngán lẫn nhau. Và bởi vì người đàn ông này có mọi tiền bạc, có mọi giáo dục, mọi quyền lực, nên một cách tự nhiên anh ta kìm nén đàn bà.

Đàn bà đã tìm ra cách riêng của mình để chì chiết anh ta, ném gối vào anh ta, nhưng điều này không tạo ra thay đổi gì.

Tôi đã nghe một câu chuyện... Trong nhà hàng xóm tại mọi căn hộ - bởi vì tường đang ngày càng trở nên mỏng hơn, bạn có thể nghe thấy mọi thứ đang xảy ra ở căn hộ bên kia. Mọi người ở đó thường xuyên đánh nhau, nhưng có một điều đáng ngạc nhiên. Một người Sardar cũng sống trong cùng toà nhà đó, nhưng người ta không nghe thấy gì cả. Cuối cùng mọi ông chồng đều tới chỗ họ và hỏi anh ta, "Có chuyện gì vậy? Chúng tôi chưa bao giờ thấy anh buồn hay khổ cả, không đánh nhau, và cũng hệt như vậy với vợ anh. Anh chị là đôi hoàn hảo. Nhưng chúng tôi muốn biết bí mật là gì."

Anh chàng Sardar cười ngất. Anh ta nói, "Tốt hơn cả các bác không nên hỏi. Chúng tôi cả hai đều sướng. Tôi sướng khi cô ấy ném mọi thứ vào tôi và tôi di chuyển, và thứ ném vào tôi thì không trúng tôi. Tôi cười. Khi cô ấy ném một thứ làm đau tôi, cô ấy cười."

Thế là hàng xóm lo nghĩ khi cả hai đều cười. Đây là loại người gì vậy? Chỉ nghe thấy mỗi tiếng cười. Nhưng điều này đang diễn ra trên khắp thế giới.

Để thay đổi địa vị của đàn bà và đưa cô ấy về cùng địa vị như đàn ông, bạn sẽ phải bắt đầu từ trẻ con. Đừng dạy nó điều gì liên quan tới tôn giáo, chính trị. Hãy dạy cho nó điều gì đó đẹp đẽ - hội hoạ, trồng bụi hồng. Đừng nói về những điều ngu xuẩn như brahmacharya, vô dục. Chưa bao giờ có vô dục trên thế giới; nó là phi tự nhiên. Bạn đang làm cho nó thành đạo đức giả. Bởi vì vô dục này mà thói đạo đức giả của người ta có thể vẫn còn bị giấu kín, nhưng thời kì kinh nguyệt của đàn bà không thể giấu được. Tại điểm này Mahavira đã quyết định rằng đàn bà có thể đạt tới chứng ngộ, nhưng không từ thân thể của đàn bà. Đầu tiên cô ấy sẽ phải đạt tới thân thể đàn ông. Chỉ đàn ông mới có thể đi tới moksha, bởi vì đàn bà không thể vô dục được.

Nhưng nghiên cứu gần đây là ở chỗ, cũng giống như đàn bà có thời kì kinh nguyệt ba hay bốn ngày, đàn ông cũng có. Vô dục là không thể được. Bạn có thể che giấu nó, nhưng nó có đó.

Đàn bà chắc chắn là vấn đề lớn, bởi vì đó là một nửa nhân loại. Và nếu một nửa nhân loại vẫn còn bị khuất phục, cuộc sống trở nên không cân bằng, tiếng cười biến mất, nỗi buồn, gánh nặng, phiền não, lo âu - điều đó xảy

ra thay vì cuộc sống của vui vẻ, cười và nhảy múa. Nhưng điều đó có thể được thay đổi rất dễ dàng.

Tôi không thấy vấn đề gì mà không thể thay đổi được. Nhưng các vấn đề lại đến mức các chính khách đang sống trên chúng. Nếu những vấn đề đó được giải quyết, các chính khách bị mất đi và mọi quyền lực của ông ta cũng bị mất. Cho nên ông ta dạy và thuyết giảng, nhưng thực hành của ông ta là khác.

Những điều đơn giản đã trở thành rất phức tạp, và chúng ta nên nhận lấy trách nhiệm. Và nếu người thông minh và có trách nhiệm hiểu rằng chúng ta không thể đi ngược lại tự nhiên, nhiều vấn đề sẽ tan biến.

Bởi vì vô dục, đồng dục được sinh ra. Đóng góp lớn lao của các tôn giáo là tạo ra tu viện và các sư. Một trong những tu viện cổ đại nhất và rất danh tiếng - Ethos - có ít nhất ba nghìn sư trong đó. Một sư vào tu viện này, thế thì người đó không thể ra được. Người đó ra khi người đó chết. Đàn bà không được phép vào - thậm chí cả đứa trẻ sáu tháng cũng không được vào. Không đàn bà nào đã vào Ethos trong một nghìn năm, nên một cách tự nhiên có đồng dục.

Và đồng dục đã tạo ra vấn đề lớn, AIDS. Đây là đóng góp của các tôn giáo. Bây giờ AIDS đến cuối đoạn đường, không có cách chữa. Không nhà khoa học nào nghĩ rằng sẽ có cách chữa. Và bệnh đang lan rộng như lửa hoang và không ai làm gì cả.

Bạn sẽ ngạc nhiên rằng hai mươi mốt nước đã thông qua luật là tôi không được phép vào nước họ trong bất kì

trường hợp nào. Lí do sao? Tôi đã bị trục xuất khỏi Hi Lạp, tôi có thị thực bốn tuần, nhưng vị tăng lữ Cơ đốc giáo cao nhất đã cứ ép buộc chính phủ rằng tôi cần phải bị đuổi ra, "bằng không ông ta sẽ phá huỷ tôn giáo của chúng ta, ông ta sẽ phá huỷ sự sùng đạo của chúng ta. Ông ta là con người nguy hiểm nhất." Và ông tổng thống, người đã ép buộc tôi - bởi vì ông ta không thể trục xuất được, tôi không phạm tội gì cả - ra đi dưới sự đe doạ của viên tu sĩ này, rằng "Nếu ông không buộc ông ta phải ra đi, chúng tôi sẽ cài chất nổ vào ngôi nhà ông ta đang ở trên bờ biển cùng hai mươi nhăm người bạn của ông ta."

Và ngay bây giờ, ông tổng thống bị chỉ trích kịch liệt từ mọi phía bởi vì ông ta đã tìm ra một người bạn gái. Vợ vẫn còn đó và bà ta không li dị - không có vấn đề li dị theo Ki tô giáo chính thống Hi Lạp. Nghĩ rằng mình là tổng thống, ông ta thậm chí còn tới nghị viện cùng cô bạn gái. Nhưng ông ta nhầm. Cả đất nước bây giờ chống lại, ông ta không thể được bầu lại nữa. Và con người này đã buộc tôi ra đi mà không nghĩ một chút rằng một tôn giáo đã tồn tại hai nghìn năm thì không thể bị phá huỷ bởi một người trong hai tuần. Và nếu nó có thể bị phá huỷ bởi một người trong hai tuần, thì nó cũng đáng phá đi thôi.

VEDANT: *Tôi chỉ còn hai câu hỏi cuối cùng, Osho. (Trao đổi chút ít giữa Vedant và Osho) Bởi kì bầu cử sắp tới, theo cái nhìn của thầy nội các lí tưởng là gì? Và ai, theo cách nhìn của thầy, là thủ tướng lí tưởng? Và tôi sẽ chỉ thêm câu hỏi cuối cùng cho điều này. Trong nhiều năm trước khi Pritish Nandy đã phỏng vấn thầy sau trại thiền, thầy đã nói vào thời đó rằng Rajiv Gandhi nên quay lại và trở thành phi công, và đã có phản ứng lớn. Bây giờ*

bốn năm sau, thầy có cho rằng Rajiv Gandhi là đủ thích hợp để đi xe đạp không?

Osho: Không. Tôi sẽ không nói rằng ông ta nên đi xe đạp. Ông ta đã làm mất mọi sự kính trọng. Ông ta đã không làm điều ông ta đã hứa cho đất nước. Ông ta đã hứa rằng đất nước ông ta sẽ lãnh đạo đi vào thế kỉ hai mươi mốt. Và ông ta đang đưa đất nước tới tự tử. Ông đã không làm gì cả để ngăn cản việc tăng dân số. Ông ta đã hứa ông ta sẽ tiêu diệt tham nhũng. Ông ta đã không làm gì để tiêu diệt hay chặn đứng cả. Mọi lời hứa của ông ấy đều giả. Bây giờ tôi sẽ không tin rằng ông ta có thể là phi công.

Còn với nội các các bộ trưởng, tôi không quen với chính khách nào, cho nên tôi không thể nói ai có thể là thủ tướng đúng. Khó khăn là, một người không quyền lực là một điều. Cùng người đó có quyền lực lại khác. Cho nên bạn biết một người chỉ khi người đó có quyền lực. Không quyền lực thì mọi người đều là thánh. Được chứ...

Về Osho

Osho sinh ra tại Kuchwada, Madhya Pradesh, Ấn Độ, vào ngày 11 tháng 12 năm 1931. Từ thiếu thời ông đã là một tinh thần độc lập và nổi dậy, nhấn mạnh tới chứng nghiệm chân lí cho chính mình thay vì thu nhận tri thức và niềm tin do người khác trao lại.

Sau khi chứng ngộ ở tuổi hai mươi mốt, Osho hoàn thành học tập hàn lâm và dành nhiều năm giảng dạy triết học tại Đại học Jabalpur. Đồng thời, ông đã du hành trong toàn Ấn Độ để nói chuyện, thách thức các nhà lãnh đạo tôn giáo chính thống trong các cuộc tranh luận công khai, đặt câu hỏi về những niềm tin truyền thống và gặp gỡ mọi người từ mọi nẻo đường cuộc sống. Ông đọc rất nhiều, mọi thứ ông có thể tìm thấy để mở rộng hiểu biết của mình về hệ thống niềm tin và tâm lí của con người hiện đại.

Đến cuối những năm 1960 Osho đã bắt đầu phát triển các kĩ thuật thiền động duy nhất của mình. Con người hiện đại, ông nói, bị quá nặng gánh với những truyền thống lạc hậu của quá khứ và những lo âu của cuộc sống hiện đại đến mức người đó phải trải qua quá trình tẩy rửa sâu sắc trước khi người đó có thể hi vọng khám phá ra trạng thái thảnh thơi, vô suy nghĩ của thiền.

Trong quá trình làm việc của mình, Osho đã nói về mọi khía cạnh thực của việc phát triển tâm thức con người. Ông đã cô đọng tinh hoa của điều có ý nghĩa cho việc truy tìm tâm linh của con người hiện đại, dựa trên

không chỉ hiểu biết trí tuệ mà được kiểm nghiệm lại theo kinh nghiệm sống của riêng ông.

Ông không thuộc về tín ngưỡng nào cả - "Tôi là người bắt đầu cho tâm thức tôn giáo hoàn toàn mới," ông nói. "Xin đừng gắn tôi với quá khứ - điều đó thậm chí chẳng đáng nhớ."

Bài nói của ông cho các đệ tử và người tìm kiếm tâm linh đã được xuất bản trong hơn sáu trăm năm mươi tập, và đã được dịch sang hơn bốn mươi ba thứ tiếng. Và ông nói, "Thông điệp của tôi không phải là học thuyết, không phải là triết lí. Thông điệp của tôi là giả kim thuật nào đó, khoa học về biến đổi, cho nên chỉ những ai sẵn sàng chết như họ hiện tại và được sinh ra lần nữa trong cái gì đó mới đến mức họ không thể nào hình dung ra được điều đó ngay bây giờ... chỉ vài người dũng cảm mới sẵn sàng lắng nghe, vì lắng nghe là sắp nguy hiểm.

"Lắng nghe, bạn đã bước đi bước đầu tiên hướng tới tái sinh. Cho nên đấy không phải là triết lí mà bạn có thể chỉ choàng vào người và đi khoác lác về nó. Đấy không phải là học thuyết mà bạn có thể tìm ra khuây khoả cho những câu hỏi phiền nhiễu. Không, thông điệp của tôi không phải là truyền giao bằng lời nào đó. Nó còn nguy hiểm hơn thế nhiều. Nó không gì khác hơn là chết và tái sinh."

Osho rời khỏi thân thể ngày 19 tháng 01 năm 1990. Công xã khổng lồ của ông ở Ấn Độ tiếp tục là trung tâm trưởng thành tâm linh lớn nhất trên thế giới hấp dẫn hàng nghìn khách thăm quốc tế, người tới để tham dự vào thiền, trị liệu, các chương trình sáng tạo, hay chỉ để chứng nghiệm bản thể trong phật trường.

Công xã Osho quốc tế

Pune, Ấn Độ

Công xã này là trường phái kì diệu cho việc thám hiểm bên trong. Đó là phiêu lưu lớn lao nhất có đó, và cũng là lễ hội lớn nhất.

Con đường bạn phải đi qua, bạn sẽ phải đi một mình; nhưng biết rằng bao nhiêu người cũng đang du hành một mình sẽ đem lại cho bạn động viên lớn lao.

Một ốc đảo nhỏ mà trong đó cuộc sống đang diễn ra với tầm nhìn hoàn toàn khác; nơi cuộc sống diễn ra có mục đích, ý nghĩa, nơi cuộc sống diễn ra có phương pháp, nơi cuộc sống diễn ra trong tỉnh táo, nhận biết, tỉnh thức; nơi cuộc sống không phải chỉ là điều ngẫu nhiên, nơi cuộc sống bắt đầu trở thành ngày một trưởng thành hơn theo chiều hướng nào đó.

Và đây không phải là tu viện Ấn Độ; đây là công xã quốc tế, nơi gặp gỡ của Đông và Tây. Công xã này đại diện cho toàn bộ loài người, không phải về quá khứ mà là về tương lai.

Nỗ lực của chúng tôi là để làm cho thiền trở thành có sẵn cho từng người và mọi người; bất kì ai muốn thiền, thiền đều sẵn có tương ứng với kiểu của người đó. Nếu người đó cần nghỉ ngơi, nghỉ ngơi cũng nên là thiền của người đó. "Ngồi im lặng không làm gì, rồi xuân tới và cỏ tự nó mọc lên" - đó sẽ là thiền của người đó. Chúng ta phải tìm ra thật nhiều chiều hướng cho thiền, nhiều như số người trên thế gian này. Và khuôn mẫu phải đừng quá

cứng nhắc, vì chẳng có hai cá nhân nào giống nhau cả. Đây là cuộc cách mạng. Cá nhân phải không bị gò khít vào khuôn mẫu; nhưng khuôn mẫu thì phải vừa vặn với cá nhân. Đó là lí do tại sao bạn thấy có nhiều cách thiền thế đang diễn ra ở đây. Cách thức thì có thể là tích cực hay thụ động, cũng chẳng thành vấn đề gì, mục tiêu là một: làm sao làm cho bạn thành im lặng đến mức tất cả mọi suy nghĩ đều biến mất và bạn chỉ còn là tấm gương, phản chiếu cái đang đấy.

Đa đại học Osho

Trong công xã này có ít nhất năm mươi nhóm trị liệu đang tiến hành, bởi những lí do nào đó. Đấy chỉ là cách làm cân bằng lại hàng nghìn năm kìm nén. Đấy chỉ là để đem lại nhẹ nhàng cho tất cả những cái bạn đã kìm nén - như người Ki tô giáo, người Hindu giáo, Phật tử. Nó chỉ hoàn tác lại cái hại của hàng thế kỉ cũ kĩ đã gây cho bạn. Các nhóm trị liệu này không phải là cứu cánh; chúng chỉ chuẩn bị cho bạn để thiền, chứng kiến thụ động về các ý nghĩ, tình cảm và hành động mà không đánh giá hay đồng nhất.

Sự bừng sáng của mỗi ngày là việc gặp gỡ vào buổi tối: một buổi lễ hai giờ với âm nhạc, nhảy múa và thiền im lặng theo dõi một trong những bài nói của Osho.

"Đấy không phải là bài học; đấy chỉ đơn thuần là phương tiện để làm cho bạn thành im lặng, vì nếu yêu cầu bạn phải im lặng không nỗ lực gì, bạn sẽ thấy rất khó khăn. Tôi đang làm cho bạn im lặng mà không phải nỗ lực gì về phần bạn cả. Việc nói của tôi trước hết là để dùng như một chiến lược tạo ra im lặng trong bạn."

Để biết thêm thông tin

http://www.osho.com

Osho Commune International

17 Koregaon Park
Pune 411 011 (MS) India
Tel: + 91 (212) 628 562
Fax: + 91 (212) 624 181
Email: osho-commune@osho.com

Osho International

410 Park Avenue, 15th Floor,
New York, NY 10022
Tel. +1 212 231 8437
Fax. +1 212 658 9508
http://www.osho.com/oshointernational

Klau Steeg: klau.steeg@oshointernational.com
Montse Cortazar: montse.cortazar@oshointernational.com
Office email: oshointernational@oshointernational.com
Royalties: OshoOffice@oshointernational.com

Đại lí cho Việt Nam là Tuttle Mori Agency,
Managing Dirrector Pimolporn Yutisri
pimolporn@tuttlemori.co.th

Để xem tin tức, trao đổi nói chuyện, xem các trích đoạn và toàn văn bài nói của Osho, các bạn có thể ghé thăm trang web

http://oshovietnam.net

Để xem một số bản dịch tiếng Việt của sách Osho, các bạn có thể vào trang web:

http://oshovietnam.wordpress.com/

Về tác giả

Osho thách thức các phân loại. Hàng nghìn bài nói của ông bao quát mọi điều từ cuộc truy tìm cá nhân về ý nghĩa cho tới những vấn đề xã hội và chính trị khẩn thiết nhất mà xã hội ngày nay đang đối diện. Sách của Osho không được viết ra mà được dỡ ra từ các bản ghi âm thanh và video về các bài nói ngẫu phát của ông cho khán giả quốc tế. Như ông ấy đã nói điều đó, "Vậy nhớ lấy: bất kì điều gì tôi đang nói cũng không chỉ là cho bạn... tôi cũng đang nói cho các thế hệ tương lai."

Osho đã được tờ Sunday Times ở London mô tả là một trong "1000 người làm nên thế kỉ 20" và được tác giả người Mĩ Tom Robbins mô tả là "con người nguy hiểm nhất từ Jesus Christ." Tờ Sunday Mid-Day (Ấn Độ) đã chọn Osho là một trong mười người – cùng với Gandhi, Nehru và Phật – những người đã làm thay đổi định mệnh của Ấn Độ.

Về công trình riêng của mình Osho đã nói rằng ông đang giúp để tạo ra hoàn cảnh cho sự ra đời của một loại con người mới. Ông thường đặc trưng con người mới là "Zorba Phật" – có khả năng vừa tận hưởng vui thú trần gian của Zorba người Greek và chân thành im lặng của Phật Gautama.

Chạy như sợi chỉ xuyên suốt mọi khía cạnh của các bài nói và thiền của Osho là viễn kiến bao quát cả trí huệ

vô thời gian của mọi thời đại quá khứ và tiềm năng cao nhất của khoa học và công nghệ ngày nay (và ngày mai).

Osho được biết tới từ đóng góp cách mạng của ông ấy cho khoa học về biến đổi bên trong, với cách tiếp cận tới thiền thừa nhận nhịp độ tăng tốc của cuộc sống đương đại. Thiền tích cực duy nhất của OSHO được thiết kế để đầu tiên xả ra những căng thẳng tích luỹ của thân thể và tâm trí, để cho dễ dàng hơn lấy kinh nghiệm về tĩnh lặng à thảnh thơi vô suy nghĩ trong cuộc sống thường ngày.

Hai công trình tiểu sử bởi chính tác giả nay sẵn có là:

Autobiography of a Spiritually Incorrect Mystic,

Glimpses of a Golden Childhood

www.biography.osho.com

Sách Osho đã dịch sang tiếng Việt

1. Con đường tôi con đường của mây trắng 1997
2. Biến chuyển Mật tông 1997
3. Ngón tay chỉ trăng 1997
4. Thiền là gì? 1997
5. Đi tìm điều huyền bí, tập 2 1998
6. Thiền: Tự do đầu tiên và cuối cùng 1998
7. Kinh Kim Cương 1998
8. Tôi là lối cổng 1998
9. Nhịp đập của tuyệt đối 1998
10. Tâm Kinh 1998
11. Mưa rào không mây 1999
12. Nhạc cổ trong rặng thông 1999
13. Dhammapada: Con đường của Phật, t. 1 1999
14. Con thuyền rỗng 1999
15. Tín Tâm Minh: Sách về cái không 1999
16. Từ dục tới Siêu tâm thức 1999
17. Từ Thuốc tới Thiền 1999
18. Cương lĩnh Thiền: Tự do với chính mình 2000
19. Vô trí: Hoa của vĩnh hằng 2000
20. Bồ đề đạt ma: Thiền sư vĩ đại nhất 2000
21. Và hoa đã mưa xuống 2000
22. Đạo: Ba kho báu, tập 1 2001
23. Kinh nghiệm Mật tông 2001
24. Bản kinh cuối cùng, tập 6 2001
25. Chiều bên kia cái biết 2001
26. Kỉ luật của siêu việt, tập 3 2002
27. Con đường bên ngoài mọi con đường 2002
28. Không nước không trăng 2002
29. Om Mani Padme Hum 2002

30. Nansen: Điểm khởi hành 2003
31. Joshu: Tiếng gầm của sư tử 2003
32. Mã Tổ: Tấm gương trống rỗng 2003
33. Rinzai: Bậc thầy của điều phi lí 2003
34. Hyakujo: Đỉnh Everst của Thiền 2003
35. Isan: Không dấu chân trên trời xanh 2003
36. Kyozan: Con người thực của Thiền 2004
37. Dogen Thiền sư: Tìm kiếm và hoàn thành 2004
38. Yakusan: Thẳng tới điểm chứng ngộ 2004
39. Đi tìm điều huyền bí, tập 1 2004
40. Dhammapada: Con đường của Phật, t. 2 2004
41. Từ Thuốc tới Thiền (chỉnh lí) 2004
42. Trưởng thành: Trách nhiệm là chính mình 2005
43. Sáng tạo: Khơi nguồn sức mạnh bên trong 2005
44. Dũng cảm: Vui sống hiểm nguy 2005
45. Dược khoa cho linh hồn 2005
46. Cân bằng thân tâm 2005
47. Ta là cái đó 2006
48. Tình yêu, tự do, một mình 2006
49. Dhammapada: Con đường của Phật, t.3 2006
50. Kỉ luật của siêu việt - tập 1 2006
51. Kỉ luật của siêu việt - tập 2 2006
52. Kỉ luật của siêu việt - tập 4 2007
53. Vui vẻ: Hạnh phúc từ bên trong 2007
54. Chuyến bay của một mình tới một mình 2007
55. Nhận biết: Chìa khoá sống trong cân bằng 2007
56. Tự do: Dũng cảm là bản thân mình 2007
57. Dhammapada: Con đường của Phật, t.4 2007
58. Trực giác: Việc biết bên ngoài logic 2007
59. Dhammapada: Con đường của Phật, t.5 2008
60. Dhammapada: Con đường của Phật, t.6 2008

61. Thân thiết: Tin cậy bản thân mình và người khác 2008
62. Dhammapada: Con đường của Phật, t.7 2008
63. Từ bi: Việc nở hoa tối thượng của tình yêu 2008
64. Đạo: lịch sử và giáo huấn 2008
65. Dhammapada: Con đường của Phật, t.8 2009
66. Dhammapada: Con đường của Phật, t.9 2009
67. Cuộc sống, tình yêu, tiếng cười 2009
68. Dhammapada: Con đường của Phật, t.10 2009
69. Dhammapada: Con đường của Phật, t.11 2009
70. Dhammapada: Con đường của Phật, t.12 2009
71. Đạo - Ba kho báu - tập 2 2010
72. Đạo - Ba kho báu - tập 3 2010
73. Đạo - Ba kho báu - tập 4 2010

Bản kinh cuối cùng - Tập 6